

DIANA
ROWLAND

CUỘC CHIẾN SINH TỒN

Rubi Thúy dịch



NHÀ XUẤT BẢN
LAO ĐỘNG

Diana Rowland sinh ngày 20 tháng 10 năm 1966 tại Mỹ. Bà hiện đang sống ở miền Nam Louisiana với chồng và con gái. Rowland là nhà văn thuộc trường phái “urban fantasy” và hai series làm nên tên tuổi của bà bao gồm *Kara Gillian* và *White Trash Zombie*.

Rowland có bằng Cử nhân Khoa học trong lĩnh vực Toán học Ứng dụng tại Viện công nghệ Georgia. Tuy nhiên sau khi tốt nghiệp, Rowland lại dành phần lớn thời gian để viết lách và vô cùng hứng thú với công việc điều tra. Bà cũng là tay thiện xạ xuất sắc trong lớp đào tạo tại Học viện Cảnh sát và có đai đen môn võ Hapkido.

Trước khi trở thành cây bút nổi tiếng, Rowland từng làm rất nhiều công việc khác nhau, như phục vụ quầy rượu, khai thác mỏ, cảnh sát đường phố, thám tử, chuyên viên pháp y, điều tra viên tại hiện trường vụ án, và trợ lý nhà xác. Chính trải nghiệm từ những công việc đó đã giúp bà viết nên các tác phẩm vô cùng độc đáo, ấn tượng.

Những nhân vật trong truyện của Rowland đều hết sức cá tính, mạnh mẽ, đôi khi vô cùng nổi loạn, bất cần nhưng lại luôn bảo vệ và đứng về phía công lý. Giữa thế giới đầy rẫy thầy ma và ác quỷ khát máu, độc giả vẫn tìm thấy bóng dáng của những trái tim nhân hậu cùng nghị lực vượt lên những sự thật tàn khốc để khám phá ra giá trị đích thực của bản thân, cuộc sống.

Năm 2005, truyện ngắn *Schroedinger's Hummingbird* đã mang về cho Rowland giải nhất trong cuộc thi *Writers of the Future* - cuộc thi tôn vinh những nhà văn triển vọng nước Mỹ.

Năm 2011, nhân vật *Angel Crawford* trong *Khởi đầu từ cái chết* của Rowland đã giành danh hiệu *Best Urban Fantasy Protagonist* - giải thưởng dành cho vai chính xuất sắc nhất của thể loại “urban fantasy”.

Năm 2012, bản audiobook của *My Life As A White Trash Zombie* (*Khởi đầu từ cái chết* – đã được Bách Việt xuất bản năm 2014), do

Allison McLemore thuật lại, đã được đề cử giải Audie - giải thưởng dành cho những audiobook nổi bật nhất nước Mỹ. Cũng trong thời gian đó, nhân vật Angel Crawford của Rowland lại một lần nữa nhận giải *Best Urban Fantasy Protagonist* trong *Even White Trash Zombies Get The Blues* (Cuộc chiến sinh tồn).

Năm 2013, *Touch of the Demon* của Rowland được đề cử là tác phẩm thuộc thể loại “urban fantasy” xuất sắc nhất do độc giả của *Romantic Times* bình chọn.

BachvietBooks

CHƯƠNG 1

Thế cô giấu xác chết trong này hay là gì?” Tay chủ cười khùng khục khi tôi mở cửa kho hàng ra, nhưng đằng sau dáng vẻ vui đùa kia là nỗi tò mò mà rõ ràng gã vô cùng mong muốn được thỏa mãn. Câu hỏi của gã chứa đựng vẻ châm biếm nhất định, khi mà chính gã lại phù hợp với hình ảnh một tên sát nhân hàng loạt hơn tôi rất nhiều. Mái tóc đen bóng nhảy buông thành từng lọn thẳng đuột bên dưới chiếc mũ lưỡi trai bản thủ của đội Saints, cái áo phông “Stor-This!” cộc tay để lộ hai cánh tay lông không với lượng cơ bắp đáng ngạc nhiên, và rõ ràng gã có thói quen cắn móng tay khi thấy bồn chồn - nghiêm trọng đến nỗi đầu mấy ngón tay còn bị đóng vảy.

Mặt khác, tôi là người sở hữu một thùng lạnh cỡ bự trong một kho hàng. Ờ thì ok, có thể như thế cũng có chút đáng nghi đi. Thực ra tôi thấy được các khả năng có thể xảy ra cứ cuộn xoáy đằng sau đôi mắt nhuộm vàng của gã. Có lẽ tôi đang giấu xác của tay người yêu cũ chăng? Hay là cha mẹ gì đó? Thế nếu đó là một lão chủ cho thuê kho hàng quá tọc mạch thì thế nào?

“Không”, tôi đáp lại với nụ cười thân thiện. “Tôi thắng trong một vụ mua sắm ở cửa hàng tạp hóa, nhưng nhà tôi lại chẳng có chỗ nào để đặt thùng lạnh cả. Tôi chẳng muốn lãng phí toàn bộ số hàng mình đã thắng được, anh biết đấy.”

Tôi mở nắp thùng lạnh ra để gã có thể thấy được các thứ bên trong. Gã ghé mắt nhìn vào, vẻ tò mò đói khát chuyển thành thất vọng khi chỉ thấy hàng tá, hàng tá gói đồ ăn đông lạnh, vài hộp nhựa khác nhau và hai tảng xương sườn được bọc trong túi ni lông. Tuyệt đối chẳng có cái xác nào. Kể cả cặp xương sườn, rõ ràng nó không phải là của người.

“Ái chà. Ừm, ok. Hợp lý đấy.” Gã đứng thẳng người lên và lùi lại khi tôi đặt hai hộp nhựa nữa vào trong thùng lạnh.

“Hôm qua lại làm được một mẻ súp lớn”, tôi giải thích khi con đói thúc giục. Nó muốn cái thứ ở trong mấy cái hộp kia, nhưng tôi đang có

gắng hết sức để siêu thận trọng trong việc không nuông chiều bản thân. Tôi biết mình cần phải chia khẩu phần nguồn cung một cách cẩn thận. Vào lúc này tôi có lượng dư thừa dồi dào, tuy nhiên tôi đã có được bài học kinh nghiệm xương máu là đừng phụ thuộc vào điều đó. “Tủ lạnh ở nhà tôi hết sạch chỗ rồi”, tôi nói tiếp, “thế nên tôi nghĩ từ giờ trở đi có lẽ tôi cứ trữ đồ ở đây cũng được”. Nói rồi tôi đóng nắp lại, đảm bảo là nó đã được gài chặt, rồi bật cười, “Rất tiếc, chẳng có xác xủng gì cả!”.

Tôi mở nắp thùng lạnh ra để gã có thể thấy được các thứ bên trong. Gã ghé mắt nhìn vào, vẻ tò mò đói khát chuyển thành thất vọng khi chỉ thấy hàng tá, hàng tá gói đồ ăn đông lạnh, vài hộp nhựa khác nhau và hai tảng xương sườn được bọc trong túi ni lông. Tuyệt đối chẳng có cái xác nào. Kể cả cặp xương sườn, rõ ràng nó không phải là của người.

“Ái chà. Ừm, ok. Hợp lý đấy.” Gã đứng thẳng người lên và lùi lại khi tôi đặt hai hộp nhựa nữa vào trong thùng lạnh.

“Hôm qua lại làm được một mẻ súp lớn”, tôi giải thích khi con đói thúc giục. Nó muốn cái thứ ở trong mấy cái hộp kia, nhưng tôi đang cố gắng hết sức để siêu thận trọng trong việc không nuông chiều bản thân. Tôi biết mình cần phải chia khẩu phần nguồn cung một cách cẩn thận. Vào lúc này tôi có lượng dư thừa dồi dào, tuy nhiên tôi đã có được bài học kinh nghiệm xương máu là đừng phụ thuộc vào điều đó. “Tủ lạnh ở nhà tôi hết sạch chỗ rồi”, tôi nói tiếp, “thế nên tôi nghĩ từ giờ trở đi có lẽ tôi cứ trữ đồ ở đây cũng được”. Nói rồi tôi đóng nắp lại, đảm bảo là nó đã được gài chặt, rồi bật cười, “Rất tiếc, chẳng có xác xủng gì cả!”.

Để trả lời, miệng gã mím lại thành nụ cười, nhưng rõ ràng, bây giờ, khi đã biết sẽ chẳng tìm được thứ gì bí ẩn trong kho hàng số 534 thì đối với gã tôi cũng chẳng còn thú vị nữa.

Thật may là gã chẳng hề biết rằng những thứ chứa trong thùng lạnh còn tồi tệ hơn nhiều so với một xác chết.

Gã lững thững quay lại văn phòng trong khi tôi đóng cửa và khóa kho hàng. Chẳng có luật nào quy định tôi phải cho gã xem những thứ tôi trữ trong kho, nhưng tôi biết tổng nếu mình không để gã nhìn thì gần như chắc chắn gã sẽ đột nhập vào để thỏa mãn trí tò mò, và rồi tôi

sẽ phải đối mặt với nguy cơ những thứ bên trong thùng lạnh sẽ bị hủy hoại.

Hai tảng xương sườn, chính xác là xương sườn - và là sườn lợn, chứ không phải sườn người - nhưng món súp và số thực phẩm đông lạnh lại chứa nguồn dự trữ não quý giá có giá trị bằng tận ba tháng trời của tôi.

Phải, là não người.

Xin chào, tên tôi là Angel, và hôm nay tôi sẽ là thầy ma của các bạn.

CHƯƠNG 2

Tôi biết người ta đồn đại là tôi có da dày thép”, tôi nói, “nhưng ngay cả tôi cũng cho rằng thứ này tởm lợm kinh hồn”.

Tôi đang ở bên dưới sàn nhà, đầu và vai lọt trong một đường ống rất chật hẹp, chỉ vừa đủ để ngó được khúc ngoặt nối đoạn ống tôi đang có bò vào với một đường ống khác. Có một xác chết trong đường ống bên trái. Tuy không thể nhìn thấy toàn bộ, nhưng chắc chắn tôi có thể ngửi thấy, ngay cả khi có lớp mặt nạ bảo vệ giúp tôi không bị sặc cát và bụi. Những người khác cũng có thể ngửi thấy.

“Đèn pin?”, tôi hỏi, chìa tay bừa ra phía sau. Ai đó đẩy một chiếc đèn pin vào tay tôi, nhưng ánh sáng chỉ xác nhận điều mà khứu giác đã cố bảo với tôi.

Nạn nhân ở phía dưới khoảng ba mét - trương phình và hoàn toàn bịt kín đường ống. Nếu cân nhắc đến chiều ngang đường hầm thì chỉ khoảng sáu mươi phân là hết cỡ, tôi phải tự hỏi điều gì có thể xui khiến người này cố chui qua khoảng không chật hẹp như vậy. Một tay duỗi thẳng qua đầu, tay kia trông như kiểu bị lèn chặt bên hông. Một vũng dịch đỏ chìa ra vài phân dọc theo ống thông hơi - một thứ màu nâu đỏ tởm lợm thò ra từ miệng và mũi. Tôi rùng hết cả mình khi nhìn thấy những đầu ngón tay nhăm nhở cùng với những vết máu mỏng dọc theo hông ống thông hơi. Người này đã dốc hết sức bình sinh để cào cấu tìm

đường ra hay là để xoay trở người gì đó. Anh ta bị chết ngạt hay chết vì khát? Chúa ơi, tôi hy vọng là khả năng đầu tiên.

Tôi là tài xế lái xe tải kiêm trợ lý nhà xác của Sở cảnh sát giáo xứ St. Edwards, thế có nghĩa là tôi đã chứng kiến vô vàn cái chết. Phần lớn thời gian công việc khá trôi chảy - nếu có người chết trong nhà hay là do tai nạn, một chuyên viên điều tra nguyên nhân tử vong và tôi sẽ đến đó, điều tra viên sẽ làm công việc của mình, rồi tôi chuyển xác chết vào trong một cái túi và đưa về nhà xác, ở đây tôi sẽ hỗ trợ bác sĩ pháp y tiến hành công việc mổ xác. Công việc đó thật bẩn thỉu, hôi hám, nhớp nháp, đôi khi còn tởm lợm và đau khổ.

Nhưng tôi yêu công việc này. Và không phải chỉ vì nó cho tôi được tiếp cận dễ dàng với nguồn não người mà tôi cần để duy trì... chắc, “sự sống” không phải là từ đúng. “Sự bất tử dễ chịu chăng?” Hay là “không thối rữa?”

Tôi lại rùng mình, mặc dù lần này là vì lạnh. Đã là đầu tháng Mười hai. Trong khi ở phương Bắc tiết trời này hiếm khi lạnh đến nỗi khiến người ta phải co quắp thì tôi lại sống ở phía Nam Louisiana từ khi mới sinh ra, và nhiệt độ cứ dưới 100C đối với tôi đã thuộc dạng lạnh điên cuồng rồi. Hơn nữa, chỗ bọn tôi độ ẩm cao ngất, có nghĩa là trời vừa lạnh vừa ẩm. Và phải, tôi là một con thỏ đế.

Tôi hí hục lùi lại và trèo lên qua cái lỗ trên sàn nhà. “Nghe này, sẽ phải phá toàn bộ khu vực ấy ra thôi”, tôi bảo với Derrel Cusimano, chuyên viên điều tra nguyên nhân tử vong mà tôi làm việc cùng. “Em chẳng có cách nào lôi người đó ra cả. Hắn bị mắc kẹt rồi.”

Chắc nguyên bản mấy đường ống ấy được sử dụng để đưa những ống dẫn hơi ra ngoài tòa nhà đổ nát nơi chúng tôi đang đứng, nhưng cái nhà máy này đã được trang bị sửa sang nhiều lần trong hơn bảy mươi lăm năm qua; những ống dẫn cũ đã bị bóc đi và số ống mới được đặt thay thế vào đó, chứa mọi thứ từ nước cho đến đường dây dữ liệu. Cũng chẳng phải tất cả những ống dẫn cũ đều đã được bỏ đi, và tôi có cảm giác đây là lý do mà nạn nhân của tôi, bằng cách nào đó đã có thể khiến bản thân bị mắc kẹt như thế.

Tôi lướt nhìn khắp sàn nhà. Chắc là từng khu vực sàn đã được thiết kế để dễ dàng gỡ ra nhằm mục đích tiếp cận với hệ thống đường ống, nhưng những lần cải tạo và xây dựng đã lát phần lớn mặt sàn bằng gạch vuông hoặc vải sơn lót, thế có nghĩa là muốn lấy được cái xác ấy lên sẽ đòi hỏi một số bàn tay khỏe mạnh và có thể là máy móc hạng nặng. Ít ra nó cũng không phải ở sau một bức tường. Nếu thế thì đó sẽ là một cơn ác mộng kinh hoàng.

Derrel thở dài. “Hãy đã, cũng đáng để thử. May là cô còn chui được vào đủ sâu để nhìn thấy.”

Tôi khịt mũi. “Đại ca ơi, em chắc là anh còn chả nhét nổi đầu mình vào ống ấy chứ.”

Tôi làm việc cùng Derrel ít nhất phải đến chín mươi chín phần trăm các ca mà tôi tham gia, nhưng về bề ngoài của bọn tôi thì lại chẳng liên quan tí gì đến nhau. Anh ấy là cựu hậu vệ của đội LSU. Bự con, trọc đầu, da đen - một bức tường chắc nịch toàn thịt và cơ bắp. Trong khi đó, tôi là một con nhóc da trắng gầy nhom phải nhảy tung tung trên cân để bắt nó chỉ hơn năm chục cân.

Derrel cười khùng khục. “Chính xác đó là lý do vì sao anh cần một cộng sự nhỏ như yêu tinh.”

“Vâng, nhưng đừng có mơ anh vớ được em làm đồ chơi hay bánh quy nhá.” Tôi cố phải đất bám trên người nhưng rồi đành bỏ cuộc. Toàn bộ nơi này bản thiêu đến độ tôi làm như thế cũng chỉ tổ sắp xếp lại chỗ đất bản và rải nó thành từng đám bụi phát sặc. Tôi tha thiết muốn được mặc áo khoác vào, nhưng tôi lại chẳng muốn biến nó thành cái giẻ bản, dù là vì đất hay vì dịch từ xác chết. “Làm thế quái nào người ta biết được có người chết trong này nhỉ?”, tôi hỏi.

“Nơi này vừa được mua lại, hội thợ đến để dọn dẹp và tu bổ.” Derrel khoát tay chỉ “nơi này”.

Bọn tôi đang ở trong một nhà máy trên bờ sông Kreeger nằm ở phía Nam Tucker Point. Thực ra, tòa nhà nằm trên mép sông theo đúng nghĩa đen, tạo thành một phần tường đê và đường dốc thẳng đứng khiến tôi ngạc nhiên khi đánh liều ghé mắt nhìn ra cửa sổ.

Hắn đây đã từng là một nhà xưởng sản xuất xe hơi cực thịnh vào thập niên 1920 hay 1930, rồi sau đó trở thành đủ các thể loại nhà xưởng khác, bao gồm một kho hàng, một phim trường, rồi lại thành một nhà máy - lần này là để sản xuất xe cộ cho quân đội - và rồi lại biến thành một hãng tàu kiểu gì đó. Cứ mỗi lần như thế nơi này lại được tái xây dựng và cải tổ, nghĩa là đến giờ nó là một đồng kim cổ pha tạp, chẳng có cái gì gì thực sự khớp hoàn hảo với nhau và toàn bộ khu vực dường như chẳng liên quan gì với những thứ khác.

Tôi đã phải cuốc bộ xuyên qua một khu văn phòng bỏ hoang để đến nhà kho này, và khi chẳng có gì liên quan đến xác chết còn có thể làm tôi mất vía nữa thì lớp sơn bong tróc, đồ đạc văn phòng bỏ hoang và những ô cửa sổ đồ vỡ lại khiến tôi thấy rờn rợn kinh người. Tôi cho rằng nếu thầy ma có thể tồn tại thật thì chẳng có gì đảm bảo là ma quỷ lại không thể.

“Nói chung là”, Derrel nói tiếp, “hội thợ ngữi thấy mùi gì đó lạ lùng. Một trong số đó tin rằng không chỉ có một con chuột chết ở đây liền gọi cảnh sát”.

Tôi gật đầu. Có gì đó trong cái mùi của “người chết” khác biệt hẳn với mùi của “loài gặm nhấm chết”.

“Cảnh sát cũng ngữi thấy cái mùi đó”, Derrel tiếp tục, “vậy là họ gọi Marianne cùng với con chó tìm xác chết của cô ấy. Con chó lao thẳng đến chỗ sàn nhà kia và nhìn chăm chăm vào đó. Thế là xong”.

“Hay nhỉ”, tôi nói, giữ giọng bình thản trong khi nhìn quanh khu nhà kho tìm người phụ nữ nhỏ nhắn cùng con chó. Tôi thấy Marianne đang ngồi trên bậc thềm dẫn vào nơi chắc hẳn một thời là văn phòng quản đốc. Tôi vội nhìn đi chỗ khác trước khi cô ấy kịp phát hiện ra tôi đang nhìn. Tôi chưa hoàn toàn sẵn sàng nói chuyện với cô ấy. Tôi phải nói cái quái gì bây giờ chứ?

Derrel cau mày nhìn cái lỗ trên sàn, dường như không hề nhận thấy cảm giác áy náy của tôi đối với Marianne. “Chỉ mong anh mày có thể luận ra vì lý do quái gì mà gã này lại quyết định chui xuống dưới đây.”

“Chắc là trộm đồng”, tôi nói.

Derrel quay lại nhìn tôi, nhướn một bên mày.

Tôi cười toe toét. “Không phải em biết gì về các thể loại trộm cắp đâu nhé...” Tôi chọn cách phớt lờ khi anh ấy khịt mũi buồn cười, “...nhưng đồng có giá ra phết đấy, và em cá là gã này đang cố dùng mấy đường ống để lọt vào một đoạn ống đóng mở, biết đâu có đoạn sắt nào bị vụn ra mà gã có thể lén qua được”.

Derrel bĩu môi gật đầu. “Những thứ anh học được từ cô thật đáng kinh ngạc.”

“Em có cả đồng kiến thức vô bổ.”

Giờ là lúc để những người cơ bắp hơn tôi xử lý vụ dỡ sàn nhà. Tôi lùi lại và tìm được một chỗ để chờ mà không quá khuất trong bóng tối, rồi phải kìm lại để không ré lên khi bị một bàn tay vỗ lên vai. Tôi quay phắt lại và thấy thám tử Ben Roth đang đứng bên cạnh.

Anh ta cười nhăn nhở. “Bố khỉ, Angel, khi nào cô mới chịu đắp thêm ít thịt lên bộ xương này?”

“Khi nào anh làm cho tôi một cái bánh sandwich đã, đồ đều”, tôi đáp trả trong khi cố kiểm soát nhịp tim.

Ben khịt mũi. “Chả tích sự gì đâu. Tôi đã thấy cô ăn uống rồi. Cô phải có hệ tiêu hóa của loài chim ruồi chết tiệt mới đúng.” Anh ta nhăn nhó rồi vỗ lên cái eo thừa mỡ của mình. “Tôi thì giống chim cánh cụt hơn. Nhưng này, con chim cánh cụt này có thể đẩy được mức tạ bằng trọng lượng cơ thể và qua được bài kiểm tra thể lực của Sở một cách xuất sắc tuyệt đối đấy.”

“Và mỗi lần đều ăn sạch sẽ một cái bánh muffaletta”, tôi thêm vào.

“Với những thứ quan trọng tôi luôn vượt trội mà!”

“Ừ, chắc chắn, tôi sẵn sàng chết để có được cái gì đó tương tự như đường cong”, tôi nói, tay vỗ lên cái mông không hề tồn tại của mình. Lý do chính để tôi có thể ăn như thường lòng bất kỳ thứ gì mình muốn là bởi vì, theo như tôi biết, tôi không thể béo được. Không phải vì có hệ

tiêu hóa hoành tráng gì. Ok, chắc cũng có một phần vì thế, nhưng lý do chính là vì - một cách nghiêm túc - tôi không còn sống nữa.

Ben cười khùng khục rồi thả tay xuống, nhưng rồi về mặt anh ta trở nên tỉnh táo hơn và hỏi tôi, “Tôi đoán cô đã nghe chuyện về Ed?”.

“Marcus đã kể tôi nghe hồi đầu tuần.” Tôi cố hết sức giữ vẻ mặt trung dung mà mang được chút ấn tượng “chuyện ấy thật là chó chết” trên đó.

Ben thở hắt ra. “Có lẽ tôi nên thấy vui vì bọn tôi đã có một hướng đi vững chắc về thân thể của kẻ sát nhân, nhưng khi hấn vẫn còn bất vô âm tín thì đối với bọn tôi cũng chẳng hay ho gì lắm.”

Tôi gật đầu thận trọng. “Anh nghĩ anh ta có thể vẫn còn trong vùng này à?”

“Không. Tôi nghĩ hấn lượn lâu rồi.” Ben nhả mặt. “Nhưng Marcus đón nhận chuyện này thật khó khăn.”

Ánh mắt tôi trôi dạt về nơi Marcus đang đứng ở bên kia căn phòng dài. Trông Marcus Ivanov giống như bước ra từ những trang quảng cáo cũ dành cho “Đàn ông Nga nóng bỏng!” nếu như nó từng tồn tại. Tóc và mắt màu đen, cao ráo với vừa đủ lượng cơ bắp và hầu như không có một gram mỡ thừa nào. Nhưng đằng sau vẻ bề ngoài bánh bao ấy, ngay lúc này, trông anh đúng như người ta vẫn tưởng tượng, một người mới vừa phát hiện ra rằng, có khả năng lớn người bạn thân nhất của mình là một trong những tên sát nhân hàng loạt khét tiếng nhất từng xuất hiện ở vùng này: đau khổ, duy trì vẻ ngoài cứng rắn, quyết tâm vượt qua toàn bộ cuộc thử thách với sự giúp đỡ của bạn bè và đồng nghiệp.

Tôi phải cố kìm nén để không mỉm cười. Cảnh sát Marcus Ivanov xứng đáng đoạt giải Oscar cho vai diễn mình đang đóng.

Hai tuần trước, người bạn thân nhất của Marcus, Ed Quinn, đã biến mất trong chuyến đi săn diễn ra hằng năm của họ. Ít nhất đó cũng là câu chuyện mà Marcus đã kể lại với các nhà chức trách khi hai bọn tôi quay về thị trấn. Thực tế có đôi chút nghiệt ngã hơn. Ed là một kẻ săn lùng thây ma, lâu nay đã săn lùng và chặt đầu thành viên của giới này.

Sau khi phát hiện ra Marcus và tôi cũng là thầy ma, anh ta đã cố giết bọn tôi. Tôi đã cứu mạng Marcus và đả bại Ed... rồi cho Ed một cơ hội: anh ta có thể bỏ chạy, hoặc sẽ bị tôi đánh chén. Chắc, là tôi đánh chén bộ não của anh ta. Thực ra gần như chắc chắn tôi sẽ chẳng giết hay đánh chén bất kỳ bộ phận nào của Ed, nhưng anh ta lại không biết điều đó.

Không cần phải nói, Ed quyết định bỏ chạy. Marcus và tôi đã cố hết sức làm ra vẻ như kiểu hai người bọn họ đã thất lạc nhau trong rừng, sau đó bọn tôi quay trở lại với thế giới văn minh và rất trách nhiệm khi báo cáo lại việc Ed mất tích. Đó có thể không phải là kế hoạch khả thi tốt nhất, nhưng là kế hoạch hay ho nhất mà bọn tôi có thể nghĩ ra khi xem xét đến hoàn cảnh lúc ấy.

Một phần trong vụ này mà cả hai bọn tôi cùng không thích đó là việc sẽ phải tổ chức ra một đội tìm kiếm, bọn tôi sẽ phải giả vờ giả vịt hùa theo trong khi tiền của và nhân lực bị phí phạm cho một cuộc tìm kiếm vô nghĩa. Nhưng vào thời khắc cuối cùng, ông trời lại mỉm cười với bọn tôi. Trước khi giờ công đầu tiên có thể bị hoang phí cho việc lùng sục trong rừng, người ta lại phát hiện ra thẻ tín dụng của Ed được sử dụng. Hơn nữa, máy quay giám sát cho thấy một cách rõ ràng Ed đã có mặt ở một cửa hàng thể thao trong vùng, mua dụng cụ cắm trại và săn bắn cũng như một lượng đạn dược khiến người ta phải tròn tròn mắt.

Đến mức này thì toàn bộ sự việc được cho là không giống với con người của Ed chút nào, nhưng các nhà chức trách chẳng có cách nào khác ngoài nhún vai và quy cho một cuộc khủng hoảng tuổi trung niên có thể đã xảy ra sớm. Suy cho cùng, chẳng có gì bất hợp pháp khi một người đàn ông trưởng thành đột nhiên quyết định tham gia vào một chuyến cắm trại hay săn bắn mở rộng cả.

Nhưng vài ngày trước, một kẻ vô danh đã gọi cho cảnh sát và xì ra rằng Ed là thủ phạm của hàng loạt các vụ giết người bằng cách chặt đầu đang diễn ra. Chẳng mấy chốc tất cả các lệnh lục soát được ban hành, và bằng chứng buộc tội đã được tìm thấy trong căn hộ của anh ta - đồng quần áo dính máu.

Thế nhưng điều bí ẩn thực sự là Marcus đã thề lên thề xuống, thề

ngang thề dọc rằng anh không phải người đã gọi điện chỉ điểm. Mà chắc chắn cũng chẳng phải tôi. Vậy kẻ quái đản nào biết được Ed là tên sát nhân cơ chứ? Và quan trọng hơn, liệu họ có biết rằng các nạn nhân đều là thầy ma?

“Chuyện này thật khó khăn với Marcus”, tôi bảo Ben. “Anh ấy đã chơi với Ed cả đời rồi. Tôi chỉ hy vọng Ed đã thực sự biến mất thôi.” Tôi nhún vai mà chẳng cần phải giả vờ.

Ben quắc mắt. “Hừ, tôi chỉ muốn tóm được thằng đấy trước khi nó lại ra tay lần nữa.” Rồi anh ta lâm bầm chửi thề, “Tôi lặn đùng ngã ngửa ra khi biết nó ở ngay trước mũi bọn tôi suốt thời gian qua”.

Tôi không tin vào khả năng lên tiếng của mình nên chỉ nhắm mắt tỏ vẻ cảm thông khi cảm giác tội lỗi cuộn xoáy trong người. Tôi đã để Ed thoát. Và tôi không tin lắm vào chuyện anh ta biến mất lâu. Tuy đã dọa anh ta sợ chạy mất dép, nhưng tôi thấy khó tin vào khả năng Ed sẽ bỏ đi rồi định cư ở nơi khác, để lại hai “quái vật” như Marcus và tôi tự do bay nhảy.

Bất chấp cảm giác lưỡng lự trong lòng, tôi thấy mình nhìn sang phía con chó tìm xác chết cùng với người chủ đã được gọi đến để giúp định vị được nguồn gốc mùi xác chết. Người phụ nữ nhỏ nhắn vẫn đang ngồi trên bậc thềm dẫn vào văn phòng quản đốc, con chó kiên nhẫn nằm dưới chân. Một phần trong tôi muốn tránh nói chuyện với cô ấy bằng mọi giá, nhưng tôi biết đó là cách thức của đồ chết nhất. Và mặc dù đúng là một kẻ chết nhất cỡ bự, tôi lại đang cố gắng thay đổi bản thân. Hơn nữa, người phụ nữ này chắc chắn không đáng bị tôi hay bất kỳ ai khác xa lánh chỉ vì cô ấy là bạn gái của Ed, và tôi biết cô ấy cũng đang có một khoảng thời gian tồi tệ lắm rồi.

Ép mình phải nở nụ cười thân thiện, tôi đi thẳng đến chỗ Marianne. Mặt trời đã xuống đủ thấp để sơn một mảng bóng nham nhở trên sàn khi ánh nắng xuyên qua mấy ô cửa sổ vỡ đầy vệt bụi bẩn, khiến tôi phải che mắt khỏi luồng ánh nắng chói chang từ ngoài sông chiếu vào khi tiến đến gần.

Marianne ngẩng lên khi tôi bước tới, đôi mắt cảnh giác và u ám.

“Chào Marianne”, tôi nói, rồi quay sang gãi đầu con chó, “Chào Kudzu!”. Con chó ném cho tôi ánh mắt hằn là bối rối. Kudzu là chó tìm xác chết, và tôi có cảm giác mình làm cho nó rối tung cả lên. Tôi có mùi chết chóc, nhưng tôi vẫn đi lại bình thường.

“Chào Angel”, cô gái tóc đen chào lại, vẻ cảnh giác thoáng dịu đi.

“Tình hình cô thế nào?”

“Chả ra gì”, Marianne mỉm cười run rẩy. “Nhưng ít ra có vẻ như người ta thăm vấn tôi xong rồi.”

Tôi nhăn mặt cảm thông. “Ừ, Marcus cũng bị giống thế.” Cũng là hợp lý thôi, ngay lúc Ed bị liệt vào danh mục kẻ tình nghi thì những người gần gũi nhất với anh ta sẽ bị nướng chín, đề phòng trường hợp họ có thể thêm thắt gì đó cho công cuộc điều tra và lùng tìm anh ta. Tôi chỉ có thể hình dung ra rằng với Marianne chuyện đó thậm chí còn khắc nghiệt hơn, vì chắc chắn họ phải thắc mắc liệu cô ấy có dính dáng theo cách nào đó hay không. Nhưng rõ ràng cô ấy đã bị yêu cầu thử qua máy phát hiện nói dối và phân tích giọng hay cái quỷ gì đó mà ngày nay người ta vẫn dùng để chứng minh mình vô tội, và hẳn là đã có đủ bằng chứng để xóa bỏ mọi mối nghi ngờ đối với cô ấy.

Theo cá nhân mà nói, tôi nhẹ cả người vì có vẻ như cô ấy không dính dáng gì. Tuy không thấu hiểu Marianne cho lắm, nhưng từ những gì tôi thấy, có vẻ cô ấy là một người tử tế thật lòng. Bị Ed chơi cho một vố đã là đủ tệ hại rồi. Nếu Marianne hóa ra cũng là một kẻ tiêu diệt thầy ma thì tôi thực sự phát rồ lên mất.

Một tiếng xoảng lớn làm cả hai người bọn tôi nhảy dựng lên. Tôi xoay người lại, thấy hội thợ đã bóc toàn bộ một khu vực sàn ra và quăng sang bên. “Đến lúc tôi phải quay lại làm việc rồi”, tôi nói, rồi trong cơn bốc đồng tôi chồm tới và ôm chầm lấy Marianne. “Chịu khó nhé. Mọi chuyện sẽ sớm ổn cả thôi.”

Ban đầu Marianne có vẻ sốc, nhưng rồi cô ấy thả lỏng và ôm lấy tôi. Khi tôi buông tay ra, cô ấy mỉm cười vẻ biết ơn. “Cảm ơn Angel. Có lẽ lúc nào đó chúng ta có thể đi ăn trưa hay gì đó...?”

“Nghe hay đấy”, tôi trả lời, chỉ dối trá tí ti. Tôi sẽ cảm thấy dễ chịu hơn nhiều nếu lang thang với cô ấy khi biết chắc Ed sẽ không ăn cắp đầu đó gần đây.

So hai vai lại, tôi quay về giúp đưa xác chết ra khỏi chỗ đổ nát. Ít ra tôi còn có cái dạ dày thép huyền thoại để cổ vũ tinh thần.

CHƯƠNG 3

Đến lúc bọn tôi bóc tách được cái xác ra và cho vào trong túi đựng, mặt trời chiều tà đã đang bận rộn sơn lên đường chân trời những sắc màu cam và vàng rực rỡ chói lọi, đồng thời cũng khiến cho người ta khó nhìn đường lái xe bỏ xừ. Khi tôi càng về đến gần Tucker Point, những bảng hiệu bầu cử càng xuất hiện thường xuyên hơn - tất cả mọi thứ từ bầu chọn ban giám hiệu trường cho đến thượng nghị sĩ bang, bao gồm cả mấy bảng hiệu dành cho viện trưởng Viện Kiểm thi của giáo xứ, bác sĩ Duplessis - chính là sếp của tôi.

Cũng còn mấy tháng nữa mới đến thời điểm bầu cử, nhưng chính trị là môn thể thao thu hút khán giả ở Louisiana, và có một số ứng viên đã bắt đầu vận động từ trước cả khi việc tuyển chọn khai cuộc. Tôi nghe người ta đồn là có thể viện trưởng sẽ phải thực sự đương đầu với chút ít cạnh tranh trong cuộc bầu cử sắp tới. Nhưng ngay cả khi khả năng xuất hiện người có thể gây ra nỗi đe dọa thực sự đối với bác sĩ Duplessis là rất ít, ông ta cũng sẽ chẳng mạo hiểm tí tẹo nào.

Tôi nghe tiếng điện thoại báo tin nhắn đến, nhưng vẫn chờ đến khi đánh xe vào bãi đỗ của một siêu thị XpressMart rồi mới lôi ra đọc. Tôi không lo sẽ chết vì tai nạn giao thông, nhưng chắc cú là tôi chẳng muốn gây ra điều đó cho bất kỳ ai khác.

Trong mấy tháng vừa rồi, bản thân tôi đã nuôi dưỡng một sự trân trọng cao hơn nhiều dành cho giá trị cuộc sống.

Tin nhắn là của Derrel. Đồ xấu xa thì đừng mơ nghỉ ngơi nhé. Vừa nhận điện thoại có người chết nữa - tai nạn ở trung tâm thí nghiệm NuQuesCor. Gặp ở cổng trước.

Chắc, đây chẳng phải lần đầu tôi đi thẳng từ hiện trường chết người này sang hiện trường chết người khác. Kinh nghiệm cho thấy tôi có thể xếp vừa bốn cái xác sau thùng xe tải, mặc dù cảnh tượng đó chẳng đẹp để cho lắm. Tôi trả lời “OK”, rồi lấy máy định vị ra khỏi bảng điều khiển và nhập địa chỉ Derrel gửi vào. Con đối lại thúc giục tôi, nhưng tôi khá chắc đó là con đối thức ăn thật. Ít nhất một phần là thế, và thỏa mãn cái phần đối ấy sẽ níu chân được con đối nào - ít nhất là trong vài giờ.

Cái trò “kiểm soát thôi thúc” này nghe thế thôi chứ chẳng dễ chút nào.

Tôi tắt máy xe và nhanh chóng vào trong cửa hàng tiện dụng. Cô nàng sau quầy khoảng chừng tuổi tôi, chắc hai mươi ba là hết cốt, da trắng xanh, tóc thì trông như kiểu hậu quả của việc thiếu hụt dầu gội trầm trọng. Cô ta ngẩng lên khi tôi bước vào, ném cho tôi cái nhìn trông vắng trước khi quay trở lại chú ý vào điện thoại. Một cơn sóng cảm thông thoáng ủa qua tôi. Bản thân tôi đã phải làm những công việc chết tiệt ấy quá nhiều rồi. Và mặc dù nhiều người sẽ không thấy rằng công việc hiện tại của tôi là một bước tiến thì tôi cũng biết rằng chẳng có sự so sánh nào ở đây.

Tôi nhanh chóng chọn bím bím với một lon cô ca, mỉm cười thân thiện hết cỡ trong khi thanh toán, thăm giục cô ta nhanh cái tay lên hộ với, và vì Chúa tôi đã từng thấy mấy con thú bị xe cán di chuyển còn nhanh hơn thế nhiều. Cuối cùng cô ta cũng xoay xở lôi ra được thứ gì đó giống như tiền trả lại, đưa cho tôi với ánh mắt đờ đẫn và quai hàm xệ xuống y hệt như từ lúc tôi bước vào đây đến giờ.

Hồi ấy trông mình có thể không nhỉ? Tôi thoáng tự hỏi. Có thể lắm, tôi vừa buồn cười vừa nhét số xu lẻ vào trong túi và vội rời khỏi cửa hàng. Có cả tí lần tôi đến chỗ làm trong tình trạng phê như con tê tê ấy chứ.

Tôi cúi gầm mặt, lơ đãng đến nỗi suýt nữa thì tông sầm vào ai đó đang bước vào cửa hàng.

“Ôi đêch, xin lỗi!”, tôi kêu lên. “Angel à?”

Khi cánh cửa sập lại sau lưng, tôi chớp mắt nhìn kỹ người mà mình

vừa tông phải. Người Latin, không cao hơn tôi nhiều và có hơi chắc nịch. Lúc đầu tôi không nhận ra ông ta, cho đến khi thấy ông ta đang mặc sắc phục. Quần kaki, ủng đen, áo sơ mi tím than với huy hiệu có hình dáng bang Louisiana với chữ “Đặc vụ” và “Thử thách và Giảm án”...

Đệch. Đây là sĩ quan quản thúc của tôi.

Gần hai năm trước, khi còn chìm đắm trong giai đoạn “Angel là đồ ngu chẳng có óc phán xét” - một giai đoạn đã kéo dài gần hết cuộc đời, tôi đã mắc sai lầm là tin tưởng gã bạn trai hồi ấy và tin rằng chẳng có gì khuất tất với chiếc Prius gần như mới toanh mà anh ta tìm được cho tôi chỉ với năm trăm đô. Hai tuần sau tôi bị chặn đường bắt tại chỗ vì tội sở hữu tài sản ăn cắp, rồi trải qua ba ngày hãi hùng trong tù trước khi được bảo lãnh ra. Cuối cùng tôi bị kết án ba năm quản chế.

Tôi cố nặn ra nụ cười run rẩy và ôm đống bím bím cùng lon cô ca vào ngực như cái khiên. “O, à. Chào sếp Garza. Ông khỏe chứ?”

“Tôi ổn cả”, ông ta nói. Ánh mắt ông ta rà soát khắp người tôi, dừng lại ở cái huy hiệu trên áo. “Vẫn còn làm ở Viện Kiểm thi đấy nhỉ?”

Trong một giây tôi không thể hình dung ra làm thế quái nào ông ta lại biết tôi đang làm việc ở đó. Tôi là người phạm tội với mức độ nguy hiểm nhẹ, có nghĩa là tôi chỉ phải gặp mặt ông ta sáu tháng một lần. Ủ, nhưng mình phải nộp mấy cái mẫu đơn ngớ ngẩn kia, tôi nhắc nhở bản thân. Hằng tháng, cùng với một tờ séc sáu mươi lăm đô, tôi phải liệt kê toàn bộ các tình tiết về điều kiện sống, tình trạng làm việc và bất kỳ sự vụ rắc rối nào có thể ảnh hưởng đến tình trạng quản chế đối với tôi.

“Vâng, vẫn làm ở đó”, tôi trả lời. “Hai tháng rồi.”

“Với cô cũng là kỷ lục đấy nhỉ” ông ta nói, miệng cong lên nhưng trông chả có vẻ gì là hài hước cả.

Tôi chống lại thôi thúc muốn so hai vai hay bòn chòn lê chân, rồi có lẽ hơi có chút tự vệ, tôi nói, “Giờ tôi khá hơn nhiều rồi”.

“Tôi có thấy”, ông ta nói. “Thực sự mừng vì điều đó.” Trông ông ta

chẳng vui gì lắm. Nhưng dù sao đi nữa, tôi không chắc mình đã từng thấy ông ta cười bao giờ hay chưa.

Tôi ném ánh mắt về phía chiếc xe tải. Tôi cần phải lên đường, nhưng lại không thể chơi trò tổng khứ sĩ quan quân thú của mình đi. “Ừm, cảm ơn. Tôi, ừm...”

“Việc học hành thế nào rồi?”, ông ta hỏi, cắt ngang tôi. Phản ứng của tôi là ngu ngốc chớp mắt. “Hả?”

“Khóa GED ấy”, ông ta nói. “Một trong những điều kiện trong chương trình quản chế của cô, nhớ không?”

“Ồ, phải rồi!”, tôi nói, dán cứng nụ cười lên mặt. “Chắc chắn rồi. Mọi chuyện thuận lợi cả. Tôi, ơ, chỉ một hai tháng nữa là tôi tham gia khóa học ấy rồi. Không vấn đề gì cả.” Tôi giữ nụ cười đông cứng trên mặt trong khi bên trong thì rúm ró. Địch! Tôi hoàn toàn quên bếng mất chỉ tiết nhỏ nhất ấy. Vì tôi vẫn là một học sinh cấp ba bỏ học, nên một trong những điều kiện trong chương trình quản chế của tôi là phải lấy được chứng chỉ GED - bằng trung học bỏ túc, thứ có thể được coi là thay thế cho bằng tốt nghiệp trung học.

Hắn Garza đoán được là tôi đang nói nhăng nói cuội với ông ta mà thôi. “Cô có thời gian không?”, ông ta hỏi. “Có vài thứ tôi muốn thảo luận với cô.”

“Tôi không thể”, tôi thực lòng thở dốc. “Xin lỗi. Tôi đang trong ca trực, và tôi vừa mới nhận tin nhắn phải đi nhận xác.” Tôi mò mẫm lõi điện thoại ra và vẩy vẩy làm bằng chứng.

Ông ta bĩu môi, nhưng vẫn gật đầu. “Được thôi. Nhưng đừng quên, theo kế hoạch thì tuần tới chúng ta gặp mặt đây.” Ông ta lôi điện thoại ra và kéo lên vài trang màn hình. “Thứ Tư. Chín giờ sáng.”

“Tôi sẽ có mặt”, tôi đảm bảo, mỉm cười theo cái kiểu mà tôi hy vọng là phong thái tự tin mặc dù tôi có cảm giác trông mình giống điên loạn hơn.

“Tốt. Đừng quên đây”, ông ta nói. “Có mấy vấn đề quan trọng chúng

ta cần thảo luận.”

“Tôi không quên đâu”, tôi hứa. “Giờ tôi phải đi rồi!” Nói rồi tôi linh đi trước khi ông ta có thể nói thêm gì và trên thực tế là lao thẳng ra xe. Tôi có cảm giác ông ta nhìn theo khi tôi đánh xe ra khỏi đó, nhưng tôi lại quá chết nhất nên chẳng dám quay lại ngoái nhìn xem sao.

Hoành chưa? Sĩ quan quản thúc có “những vấn đề quan trọng” cần thảo luận với tôi. Chẳng có cách khi gió nào để nghĩ đây lại là chuyện tốt lành được cả.

Còn chúng chỉ GED nữa...? Tôi vừa rên vừa đi theo chỉ dẫn của hệ thống dẫn đường. Dĩ nhiên, lúc quan tòa liệt kê ra các điều kiện, tôi đã rất trách nhiệm lắng nghe. Nhưng vào thời điểm ấy, ba năm dường như là một thời gian dài kinh dị, đến nỗi tôi chẳng cảm thấy có tí vội vã nào phải bắt tay vào việc ấy.

Và quan trọng hơn, có một phần nhỏ xíu trong tôi cảm thấy chuyện đó chẳng quan trọng. Trong vòng ba năm tôi sẽ nghèo, hoặc bị bắt lần nữa, hoặc gặp chuyện gì đó mang tính tự hủy hoại tương tự. Chắc chắn khi ấy tôi không hề nghĩ đến bất kỳ thể loại tương lai nào.

Nhưng, tôi nhận ra với một cảm giác hơi sốc, đã gần một năm rưỡi kể từ vụ bắt giam ấy rồi. Và giờ tôi phải học hành tất cả những thứ rác rưởi ở trường trung học mà hồi còn đi học tôi chẳng buồn để mắt đến.

Mình toi hẵn rồi.

Có lẽ chuyến đi đến NuQuesCor có đôi chút ngoằn ngoèo lại là điều hay ho, vì tôi buộc phải để tâm chú ý đến hệ thống định vị, và nó giúp tôi gạt bỏ vấn đề thiếu thốn học hành ra khỏi đầu.

Trung tâm thí nghiệm nọ hóa ra không hẵn nằm ở nơi khi họ còn gáy, nhưng chắc chắn là cách xa khỏi bất kỳ thứ gì mà bất kỳ ai thêm quan tâm đến. Trời đã tối mù lúc tôi dừng xe trước tòa nhà, và cách duy nhất để tôi có thể chắc chắn mình đã đến đúng nơi cần đến là nhờ có một cụm nhỏ xe cấp cứu đỗ ở gần lối vào phía trước. Một con Dodge Durango màu đen đang đỗ cạnh một chiếc xe cảnh sát ngậm, và tôi thấy Derrel đang tựa người vào phía trước mũi xe. Khi tôi trèo ra khỏi xe tải,

anh ấy hơi hất cằm chào, rồi đẩy người ra khỏi con Durango và đi về phía tôi.

“Xin lỗi vì lâu thế em mới đến”, tôi vừa nói vừa lôi cang ra khỏi thùng xe.

“Không sao”, Derrel nói. “Đội kỹ thuật hiện trường vẫn còn đang chụp ảnh. Anh nghĩ phải gặp cô ở ngoài này vì đến được chỗ xác chết có đôi chút phức tạp. Cô đã bao giờ đến đây chưa?”

Tôi nhìn lướt qua bề ngoài màu trắng xầu xí, đến giờ mới thấy một bảng hiệu không có đèn cho biết nơi này là NuQuesCor. Ngoài ra nơi này trông giống một tòa nhà gạch cỡ lớn. Mấy ô cửa sổ hẹp ở chỗ này chỗ kia làm xấu cả bề mặt tòa nhà, trông lạc quẻ và khá là thảm hại.

“Trước ngày hôm nay em thậm chí còn chẳng biết có chỗ này tồn tại nữa cơ”, tôi thừa nhận.

Mắt Derrel nheo lại. “Bọn họ là một trong số giới chủ công nghệ hàng đầu ở khu vực này của Louisiana đấy.”

Tôi khịt mũi. “Thưa anh, đến tận vài tháng trước thì nguyện vọng nghề nghiệp lớn nhất của em vẫn chỉ là thoát khỏi ca làm đêm ở siêu thị XpressMart thôi.”

Derrel cười khùng khục. “Chắc, cũng có thể nói rằng NuQuesCor là hãng công nghệ duy nhất có chút tiếng tăm ở khu vực này của Louisiana.”

“Thêm lần nữa nhé”, tôi nói, “Thánh lương tôi thiếu ở đây”.

“Không còn vậy nữa”, Derrel nói.

“Không còn vậy nữa”, tôi đồng ý, phần nào ngạc nhiên vì độ chắc chắn trong mình về điều đó.

“Được rồi”, Derrel nói. “Làm việc thôi. À, cô sẽ cần đến phù hiệu và thẻ nhân viên đấy.”

“Phù hiệu á...?” Nhấn mặt, tôi quay lại chỗ chiếc xe và mất vài giây

khá điên cuồng khi xới tung đống đồ đạc của mình. Nhẹ cả người vì cái phù hiệu tôi cần vẫn nằm dưới đáy túi xách, nơi tôi quăng vào ngay từ lúc nó mới được phát cho tôi, cùng với thẻ nhân viên Viện Kiểm thi. Tôi cầm lấy cả hai, rồi tiếp tục vớ thêm mấy đôi găng tay và nhét vào trong túi quần.

Derrel kẹp phù hiệu ở phía trước thắt lưng. Tôi liền nhanh chóng bắt chước. Anh ấy nở nụ cười tán thành, rồi bọn tôi cùng nhau đi về phía lối vào cùng với cang và túi đựng xác chết.

Phía bên trong tòa nhà trông ấn tượng hơn rất nhiều. Cửa kính đôi mở ra một sảnh lớn hai tầng trông giống khu dẫn vào khách sạn hơn là một trung tâm thí nghiệm. Những thanh kim loại láng bóng bao phủ mấy bức tường, còn sàn nhà là đá hoa cương màu xám điểm điểm đen. Hẳn sang bên trái là ghế sa lông và bàn uống nước cùng với một bức điêu khắc nằm lù lù bên trên khu vực uống trà, nặn thứ gì đó mà tôi nghĩ có lẽ là mấy con chim đang bỏ chạy. Một khu kiểu như đường dành cho người đi bộ nhìn từ trên cao xuống khu sảnh, với một cầu thang uốn vòng và thang máy nằm hẳn về phía bên phải. Chính giữa sảnh là một chiếc bàn tròn, nhưng thay vì một người giữ cửa thì chỗ này lại được chiếm đóng bởi một nhân viên an ninh quăng cho cả hai đứa tôi ánh mắt trừng trừng đánh thép khi bọn tôi tiến đến gần.

Tôi bị yêu cầu xuất trình cả phù hiệu lẫn thẻ nhân viên, rồi sau đó cả hai thứ ấy đều bị kiểm tra kỹ lưỡng và cẩn thận như kiểu người ta kiểm tra dò xét một kẻ gây gỗ trong khu trường đại học. Nhân nhắc đến chuyện đó, bản thân tay nhân viên an ninh trông như kiểu hoàn toàn có thể trở thành một kẻ gây gỗ - to lớn, bè bè. Cổ bè bè, vai bè bè, cánh tay bè bè. Ngay cả mũi của gã cũng bè bè.

May là thẻ nhân viên của tôi trông đủ tin cậy, và tôi được phép tiếp tục đi về phía cái cửa ở đầu bên kia sảnh, chỗ này lại bị một tay nhân viên an ninh khác chiếm đóng và yêu cầu bọn tôi phải ký lên một tập hồ sơ. Tôi nén cười khi thấy chữ ký gọn gàng của cảnh sát Marcus Ivanov ở tít phía trên trang giấy. Tối nay anh cũng bận rộn rồi.

Cuối cùng bọn tôi được cho qua cửa và bước vào một khu hành lang trắng lạnh lẽo có rất nhiều ô cửa đóng kín. Ở đây không có đá hoa

cương, chỉ là gạch lát nền công nghiệp thông thường khiến giày của tôi kêu lộp cộp. Tôi cảm nhận được tiếng máy móc kêu ro ro và nghe được tiếng bíp thì thoảng vang lên từ phía xa. Tất cả mấy ô cửa đều có đánh số, nhưng chẳng có bảng hiệu hay nhãn cho biết thứ gì ở đằng sau mấy cánh cửa ấy. Tôi cũng nhận thấy rằng trừ một số cửa, còn lại tất cả đều có ổ khóa đặc biệt cần phải mở bằng khóa số hay thẻ từ.

“Toàn bộ cái trò an ninh này là sao đây?”, tôi thì thào hỏi Derrel. “Đây là tòa nhà chính phủ à?”

“Không còn là thế nữa”, anh ấy trả lời, giọng cũng hạ xuống. “Khoảng hai thập kỷ trước, nơi này từng là một trung tâm vì tính của NASA, nhưng khoảng năm năm trước, NuQuesCor tiếp quản tòa nhà này. Bọn họ là tư nhân, nhưng có thực hiện vài hợp đồng với chính phủ. Từ những gì anh thu thập được thì hầu hết họ làm về khoa học dinh dưỡng, dinh dưỡng thể thao, vitamin và những thứ kiểu ấy. Nhưng dù không còn thuộc về NASA nữa, bọn họ chắc vẫn có một phần đáng kể lượng thông tin độc quyền mà NASA muốn bảo vệ. Thế nên vấn đề an ninh là vì vậy.”

“Nói cách khác, họ e sợ gián điệp công nghiệp, kiểu như vậy?”

“Chính xác.”

Tôi ném cho Derrel ánh mắt nghi ngờ. “Gián điệp công nghiệp thì có thể muốn gì ở một trung tâm thí nghiệm về khoa học dinh dưỡng cơ chứ?”

“Chắc, chắc là bọn họ nghĩ ra loại đồ ăn ít béo, ít đường mà mùi vị không như rác hên”, Derrel nói. “Họ không muốn người khác lên vào đánh cắp bí quyết trước khi có thể đăng ký bản quyền, đúng không nào?”

“À, đã hiểu. Tất cả đều là vì tiền bạc.”

Derrel khẽ khịt mũi. “Lúc nào chả thế.”

Đột nhiên bọn tôi bước vào một khu vực hai tầng khác có vẻ như là nhà ăn. Theo phán đoán của tôi, nơi này nằm chính giữa tòa nhà căn cứ

từ các lối vào từ bốn phía. Cũng chẳng có cảm giác “sánh khách sạn” ở nơi này. Nó như kiểu thiết kế trắng đơn giản thì đúng hơn. Tường, trần, ngay cả cầu thang bên phải và trái cũng đều màu trắng. Độ lệch về tổng thể màu sắc duy nhất là ở số bàn ghế, tất cả đều làm từ thứ trông giống như nhôm sản xuất máy bay ấy.

Dây hiện trường màu vàng đã được căng ngang trên từng lối vào, và tôi thấy nhiều người đứng xem đang ghé mắt nhìn về phía cầu thang bên tay trái. Ở đó, nằm gục dưới chân cầu thang là xác chết.

Tôi đoán ông ta khoảng trên dưới sáu mươi tuổi. Tóc bạc cắt ngắn, gương mặt nghe chừng cứng tuổi và nhăn nheo. Ông ta mặc đồng phục xanh sẫm trông giống như đồng phục của mấy nhân viên an ninh khác, mặc dù tôi thấy ông ta bị thiếu mất một chiếc giày. Một dòng máu rỉ ra từ tai ông ta, mà theo những gì tôi học được thì thế có nghĩa là đầu bị chấn thương nặng. Nhưng suy luận ra điều đó cũng dễ thôi, vì còn một vũng máu khác dưới đầu ông ta. Từ những gì ít ỏi mà tôi có thể khẳng định, có vẻ như người đàn ông này đã ngã cầu thang, rơi xuống dưới sàn với lực đủ làm vỡ sọ.

Chào cung. Tên tôi là Angel, tôi thăm nói. Chắc là tôi sẽ sớm xơi bộ não của ông thôi. Hy vọng là ông không thấy phiền.

Tôi kìm tiếng cười khúc khích và vật lộn duy trì được vẻ mặt nghiêm trang tử tế. Tôi không phải là con nhóc thông minh nhất trên đời, nhưng ngay cả tôi cũng biết rằng cười hô hô ở một hiện trường người chết chẳng phải là chuyện hay ho gì lắm.

Trong mấy tháng làm việc ở Viện Kiểm thi của giáo xứ St. Edwards, chắc tôi đã có mặt ở hơn trăm hiện trường người chết. Có trường hợp bị thảm và đau đớn thảm thương - là bất cứ thứ gì liên quan đến trẻ con; một số khác thực sự quái dị - như vụ một gã chết vì ghen đồ chơi tình dục; nhưng phần lớn các trường hợp chỉ thuộc về danh mục “ái chà, lại một người nữa chết và mình phải đi hót xác thôi”.

Không phải tôi đã bội thực hay gì. Ít nhất tôi vẫn tự bảo mình như thế. Nhưng cách nhìn của tôi đối với cái chết nhất định đã tiến xa hơn nhiều so với cái hồi tôi còn là một con nhóc bựa thôi. Ý tôi là, tất nhiên

tôi vẫn là một con nhóc, nhưng tôi không còn bựa thối nữa. Chắc, không bựa thối bằng. Hay đúng hơn, tôi bựa thối theo một kiểu khác.

Hiện trường người chết này trông có vẻ như là một vụ thông thường. Cho đến lúc này, theo như tôi có thể thấy thì không có trẻ con, không đồ chơi tình dục, không có gì điên rồ cuồng loạn.

Một người đàn ông tóc đỏ cao gầy mặc áo khoác có chữ SEPSO Crime Scene in sau lưng cười với bọn tôi. “Gần xong xuôi rồi đây”, anh ta nói, tay nhắc camera lên.

“Không có gì vội đâu, Sean”, Derrel trả lời trước khi quay sang tôi. “Anh sẽ đi nói chuyện với trưởng ban an ninh và xem có thể lấy được thông tin cá nhân của người này không.”

“Cứ tự nhiên”, tôi nói. Derrel nháy mắt rồi mỉm cười trước khi bỏ rơi tôi và đi thẳng về phía một người đàn ông nghiêm nghị với cái bộ đàm trên tay, trông tuyệt đối giống trưởng ban an ninh. Bỏ khi, thực ra trông gã giống một đặc vụ tình báo hơn.

Gã mặc com lê đen cùng sơ mi trắng, với một chiếc cà vạt xám thắt chặt có đôi chút buồn tẻ và hoa văn chẳng ấn tượng gì. Mái tóc nâu sẫm của ngấn cũn đủ tiêu chuẩn quân đội, và trời ạ, nếu quai hàm của gã mà còn vuông vức hơn tí nữa thì hẳn người ta có thể dùng nó thay cho gạch. Tất cả những gì gã còn thiếu là một thứ đeo tai nho nhỏ với đồng dây ngoằn ngoèo mà trong phim ảnh tôi thấy hội tình báo vẫn hay đeo. Gã đang say sưa nói chuyện với một phụ nữ mảnh dẻ có mái tóc nâu đỏ thấp hơn gã khoảng chục phân.

Nếu gã trưởng ban an ninh ăn mặc giống quân tình báo thì người phụ nữ này lại phục sức giống như một nữ nghị sĩ bảo thủ - vest nâu sẫm và chân váy vừa vặn, áo cánh màu kem cùng đôi giày cao gót đồng màu, tất cả nằm vừa đủ trong khoảng chiều cao “Đừng có đùa với bà!”.

Người phụ nữ bỏ đi trước khi Derrel đến chỗ họ. Tôi nhìn Derrel nói chuyện với gã an ninh, rồi cả hai bọn họ cùng bỏ đi mất hút theo một đường hành lang khác. Tôi đoán là đi lấy hồ sơ cá nhân của người chết.

Thế có nghĩa là tôi tự do lêu lổng cho đến khi Derrel quay lại. Tôi

thả lỏng tựa người vào tường và nhìn quanh những hoạt động hối hả đang diễn ra. Thám tử Abadie và Roth đang tụ đầu vào nhau, có vẻ như đang bàn luận hăng say nghiêm túc lắm, mặc dù theo những gì tôi biết về họ, có khi câu chuyện liên quan đến việc giành được vé xem đội Saints thi đấu nhiều hơn là dính dáng đến xác chết.

Một nhóm sáu hay bảy người đứng trong hành lang ở bên kia căn phòng, bị ngăn lại bởi sợi dây hiện trường màu vàng mỏng manh căng ngang lối vào. Tôi đoán bọn họ là các nhân viên đã ở lại muộn. Một số người mặc áo choàng trắng, và tất cả đều có thẻ tên kẹp vào đầu đó dễ thấy. Hầu hết trông có vẻ lo ngại hoặc đơn giản là tò mò, nhưng một số lại trông cau kính và sốt ruột.

Người phụ nữ vừa rồi nói chuyện với trưởng ban an ninh lúc này lại đang nói chuyện với ai đó qua điện thoại di động. Trông bà ta vô cùng điên tiết. Có lẽ toàn bộ sự vụ này đang làm gián đoạn một dự án siêu quan trọng nào đó chẳng? Cái kiểu thái độ đó thực sự không còn làm tôi ngạc nhiên được nữa. Tôi chẳng còn buồn đếm số lần mình phóng lên đường cao tốc để nhận xác nạn nhân của một vụ tai nạn chết người và rồi chứng kiến một tay tài xế nổi xung nào đó đang gào rú về chuyện tắc đường trong khi bọn tôi đang làm việc. Một số kẻ chỉ là thứ rác rưởi vô cảm, và chỉ thế thôi.

Thế nhưng, có thể bà ta đang cãi nhau với chồng hay người yêu, tôi tự nhủ. Hay có thể túi xách của bà ta bị lấy cắp, và bà ta đang gọi điện để khóa thẻ tín dụng. Đôi khi người ta không thực sự là đồng rác rưởi vô cảm mà chỉ đơn giản gặp phải một ngày tồi tệ. Thấy chưa, tôi đang cố cởi mở tâm lòng và thấu hiểu cơ đấy.

Tôi nhìn quanh tìm Marcus và thấy anh ở gần hành lang, phía đối diện với nơi mà Derrel và tôi đã bước vào, đang nói chuyện với một phụ nữ tóc vàng cao ráo, thanh mảnh khoác áo phòng thí nghiệm. Tôi cảm thấy mình cau mày khi nhìn bọn họ. Đây tuyệt đối không đơn giản là anh đang nói chuyện với một nhân chứng khá dĩ, với cái kiểu đứng gần hay kiểu cô ta thoải mái chạm vào tay anh thì không. Có điều, trông cô ta vô cùng lo lắng, và cứ liên tục liếc về phía cái xác.

Tôi chẳng có nhiều thời gian thắc mắc về chuyện đó trước khi Derrel

quay trở lại từ cuộc viễn chinh thu thập tin tức cùng với tay trưởng ban an ninh. Cũng ngay lúc ấy, tay kỹ thuật viên hiện trường lùi khỏi cái xác và khẽ vẩy tay cho Derrel và tôi biết anh ta đã sẵn sàng để bọn tôi làm phần việc của mình. Không ai khác được phép chạm vào xác chết ngoại trừ người của Viện Kiểm thi, nhưng bọn tôi phải chờ cho đến khi các bộ tào bên kỹ thuật hiện trường hoàn tất hết các công việc của họ, có nghĩa là thường sẽ phải có chút hợp tác với nhau khi xử lý các hiện trường chết người.

Derrel và tôi lúc này mới bước tới trước rồi cẩn thận lặn nạn nhân lại để Sean có thể chụp ảnh phần bên kia thì thể cũng như phần sàn nhà bên dưới nạn nhân. Chiếc áo đồng phục màu xám của người chết đã được mở cúc trước và những mẩu giấy dán rải rác trên ngực, rơi rớt lại từ đội EMT^[1] - ngoại lệ duy nhất được phép chạm vào tử thi, vì về mặt lý thuyết mà nói thì đây chưa được gọi là “tử thi” cho đến khi được tuyên bố là đã chết sau khi đội EMT chạy điện tâm đồ.

Đội ấy đã đến và đã đi, chuyện thường xảy ra đối với các hiện trường người chết. Ngay cả khi đã mở cúc thì cái áo trông vẫn quá khổ với nạn nhân, còn quần thì dùm lại một đồng bên dưới thắt lưng. Hẳn là gần đây ông ta phải sụt cân ghê lắm. Có thể ông ta bị bệnh? Giờ thì chuyện đó cũng chẳng còn quan trọng nữa.

“Chắc chắn là một vụ vỡ sọ nghiêm trọng”, Derrel vừa nói vừa đưa mấy ngón tay đeo găng lần theo đầu nạn nhân. Các mảnh vỡ di chuyển bên dưới da đầu theo cái kiểu bất thường khi anh ấy thận trọng ấn vào các vết thương. Derrel ngẩng lên nhìn cầu thang, miệng hơi khẽ mím lại. “Chắc ông ta bị trượt chân? Thế nào đó mà ông ta lao xuống và đập đầu rất mạnh. Tôi chả thấy máu me ở chỗ nào khác trên cầu thang.” Anh ấy nhìn lên tay kỹ thuật viên chờ xác nhận.

“Tôi cũng thế”, Sean nói, “nhưng dù sao tôi cũng chụp cả đồng ảnh. Một nhân viên làm việc muộn ở đây đi ngang qua căn phòng này ngay khi nạn nhân rơi xuống. Người đó gọi 911 ngay lập tức, nhưng...”. Anh ta nhún vai.

“Nhưng có lẽ người đàn ông này đã chết chỉ trong vài giây”, Derrel lầm bầm.

Sean chụp kiểu ảnh cuối cùng ở đầu người chết rồi lùi lại. “Tôi xong việc rồi. Cảm ơn tất cả.”

Derrel nhìn tôi gật đầu, thế là tôi bắt tay vào trái túi đựng xác ra nền bê tông. Trông người đàn ông này có lẽ phải nặng khoảng gần tám mươi cân - lúc mà tôi “no đủ” thì thừa sức xử lý mức này, nhưng từ lần cuối cùng tôi nạp não đến giờ cũng đã ngày ruỗi rồi, sức lực trong người cũng xem xêm xêm như một đứa trẻ người như tôi thôi. Nói cách khác là hoàn toàn yếu xìu.

Thật may, Derrel sẵn lòng giúp đỡ tôi mà chả cần phải lên tiếng nhờ. Anh ấy túm lấy bả vai nạn nhân, tôi thì nắm lấy hai đầu gối, và bọn tôi cùng nhau đưa người đó vào túi mà chẳng cần mấy nhặng xì. Một vết máu rớt lại trên sàn gạch, tôi thấy nó thấm xuống lớp vữa trát, tạo thành một vết bẩn. Lau được chỗ ấy đi cũng trầy trật cho xem.

Derrel nghiêng tập hồ sơ về phía tôi để tôi có thể tóm gọn thông tin của người chết lên thẻ đeo chân - Norman Kearny, sáu mươi ba tuổi - và rồi tôi quấn dải cao su quanh ngón chân cái lúc này đã bị mất giày.

Tôi lục nhanh người ông ta tìm vật dụng có giá trị và chỉ tìm thấy một chiếc đồng hồ đeo tay; không ví hay trang sức gì. Sau khi tháo đồng hồ ra và thả vào trong một cái túi đựng vật dụng, tôi nhét lại chiếc giày ngang ngành phía bên dưới cầu thang và cũng nhét luôn vào túi đựng xác. Chuyện này có thể ngớ ngẩn, nhưng tôi có cảm giác là nếu đôi giày bị chia cắt thì nó sẽ chẳng bao giờ được ghép đôi lại nữa, và nó sẽ phải chịu đựng số phận bi đát là cả đời một mình lang thang trên thế gian.

Tôi đang định kéo khóa túi đựng thì dừng lại. Lúc này tôi cũng tương đối đói não. Tôi không đói đến cồn cào hay gì, và tôi cũng chưa đến mức độ bắt đầu bốc mùi hay là da bị tróc ra, nhưng cái mũi bắt mùi não của tôi thì càng đói lại càng thính hơn. Và với việc người đàn ông này bị vỡ sọ, lẽ ra tôi phải ngửi thấy mùi não khá rõ mới đúng. Bỏ khi, dạ dày lẽ ra phải gào thét với tôi đòi gỡ mấy mảnh sọ vỡ ra để vốc lấy một vốc và tống vào mồm ngay thời khắc này mới phải.

Nhưng với cái mũi của tôi mà nói, chẳng có chút hứng thú nào dành

cho đầu của người đàn ông này cả. Thế có thể là chuyện tốt, tôi kết luận, vì đối xử với đầu của ông ta như với một tô ngô bung thì cũng khó mà trót lọt được.

Cố kìm không cười trước ý nghĩ đó, tôi kéo khóa đóng kín lại, rồi chuyển túi lên cangk và thắt dây chằng. Tôi cảm thấy có người xuất hiện bên cạnh, nhưng chẳng cần phải quay lại xem đó là ai.

“Em đói à?”, thám tử Ivanov rì rầm.

“Đói điên lên được”, tôi trả lời cũng rì rầm chẳng kém. “Đợt này bên nhà xác thất thu quá, nên em đang cố kéo dài khoảng cách các bữa ăn.” Tôi mím lại. “Mà chả hiểu sao đêm qua em lại còn tiêu tốn cả đồng nã nữa chứ.” Tôi ném cho anh ánh mắt đều cangk, lấu cá, nhưng rồi cau mày khi cảm giác lo lắng bất chợt tấn công. “Sao? Em bốc mùi à?”

Anh định lắc đầu, nhưng rồi lại nhún vai. “Chẳng có gì mà người khác nhận ra được đâu. Anh mới ăn sáng nay, nên có thể giác quan của anh hơi thính quá mức.”

Tôi khẽ thúc cùi chỏ vào sườn anh. “Không cần phịa chuyện đâu. Thấy ma đực mà tốt bụng thì sẽ báo ngay với cô nàng thầy ma bạn gái nếu cô ta đang bắt đầu thôi rữa. Cũng giống như tốt hơn hết anh nên cho em biết nếu rằng em vẫn còn mắc ít rau bina.”

Anh cười toe toét. “Hay nếu da em bắt đầu tróc ra ấy hả?” “Chính xác! Cái đó tệ cũng chẳng kém trường hợp vảy của em bị mắc trong đồ lót!”

Anh ghé sát lại. “Sáng nay anh mới làm một mẻ pudding đấy.”

Tôi liếc dài nhìn anh. Món pudding ở đây có tên là “món dạo đầu” - và được trộn với toàn nã nghiền. “Anh hy vọng em đói hay là nổi hứng đây?”

“Anh biết em dính cả hai”, anh nháy mắt.

“Thế cô nàng tóc vàng mà anh ôm vừa nãy là ai thế?”, tôi hỏi, trong đầu nghĩ thậm chí mình còn làm được thế mà không hề tỏ ra ghen tị.

Chắc, không quá ghen tị.

Mắt anh sáng lên vẻ hài hước. “Đó là bác sĩ Sofia Baldwin. Anh biết cô ấy từ hồi học trung học.”

“Thế cơ đấy”, tôi nói, ném cho anh ánh mắt có phần xấu xa. “Thế anh đã bao giờ hẹn hò cô ta chưa?”

Anh cười toe toét. “Rồi, và trước khi mắt em long sòng sọc lên quá mức, thì cô ấy đã đá anh.”

Tôi khịt mũi. “Chắc, hoặc cô ta là đồ ngu, hoặc là em vẫn chưa khám phá ra những khiếm khuyết kinh khủng của anh.”

Anh nhướn một bên mày. “Hoặc là cả hai.”

“Hừm. Chúng ta chỉ phải chờ xem thôi. Giờ thì xê ra nào, em có một xác chết ở đây.”

Anh tránh sang bên. “Anh sẽ gọi sau.”

“O, chắc, để xem em có nghe máy không.” Tiếng cười khùng khục của anh theo sau khi tôi đẩy cái cồng theo đường hành lang.

Tay nhân viên an ninh mở cửa ngoài sảnh cho tôi và hơi hắt hàm chào khi tôi đi ngang qua. Tôi đáp trả gã ta bằng cái gật đầu phải phép. Mùi nảo của gã phảng phất quanh tôi, kèm theo là cơn đói nhói qua nhắc tôi biết là mình cần phải ăn sớm nếu không muốn rời ra thành từng mảnh.

Tôi tiếp tục đi ra ngoài, đẩy cái cồng vào thùng xe tải, rồi trèo vào ghế tài xế. Mẹ kiếp cái trò vợ vẫn chia khẩu phần này. Đặc biệt là nếu có nguy cơ tôi bắt đầu bốc mùi. Đó là một chuyện tôi cứ luôn hoang tưởng đến. Chai đồ uống nảo- chocolate trong hộp đựng đồ ăn chỉ mới tan một phần, nhưng tôi cứ nuốt trọn phần nào có thể nuốt. Đến ngum thứ ba thì cơn đói dịu đi và thay thế vào đó là một cảm giác năng lượng âm áp thật đáng yêu.

Phải mãi đến lúc thả cái chai chỉ còn một nửa vào trong hộp đựng đồ

ăn và nổ máy xe thì tôi mới chợt nghĩ đến: Nếu tôi có thể ngửi thấy mùi não của tay nhân viên an ninh thì tại sao tôi lại không thể ngửi thấy mùi não của người đã chết?

CHƯƠNG 4

Câu hỏi ấy cứ tiếp tục xoay vòng trong đầu khi tôi quay về nhà xác. Điện thoại di động đổ chuông, cắt ngang luồng suy nghĩ trong tôi, nhưng tôi thậm chí còn chả cần phải nhìn mới biết được ai đang gọi đến.

“Tí nữa là em không trả lời nhé”, tôi mỉm cười nói.

Tôi nghe tiếng Marcus cười vang. “Biết là em không cưỡng được sức hút của anh mà.”

“Tự sướng vừa vừa thôi, cậu bé cóm”, tôi cảnh báo. “Ok, thế anh nhắc nhở em phải thận trọng thì sao.”

Tôi tỉnh người lại. “Em đang thận trọng đây. Em hứa. Anh cũng phải thế đấy.” Thận trọng đã trở thành câu thần chú của anh trong hai tuần vừa rồi. Cả hai bọn tôi đều nhận thức cực rõ ràng rằng mối đe dọa về Ed vẫn còn lơ lửng trên đầu.

“Anh thận trọng đấy chứ”, anh nói. “Nhưng đó không phải là lý do duy nhất anh gọi cho em. Ở hiện trường anh chẳng có cơ hội chuyện trò gì với em cả, nhưng mai bác anh tổ chức một buổi tụ họp, kiểu ăn uống ngoài trời ấy, và anh đang tự hỏi em có muốn đi cùng anh không.”

“Ông bác thầy ma ấy ạ?” Bác của Marcus, Pietro Ivanov, là người đã biến đổi anh sau khi anh mắc bệnh dại do bị gấu trúc cắn. Bệnh dại thì tuyệt nhiên chả liên quan khi gì đến vấn đề thầy ma, ngoại trừ việc rõ ràng là bệnh dại hầu như lúc nào cũng gây chết người một khi các triệu chứng đã bắt đầu phát tác. Hồi ấy Marcus thậm chí còn chẳng cần nhắc đến chuyện mình có thể bị nguy hiểm và chẳng buồn tìm cách điều trị cho vết cắn còn con ấy cho đến khi đã quá muộn.

Thật là tiện, Pietro cũng sở hữu một số nhà tang lễ, cho phép ông ấy

duy trì được nguồn cung tử tế cho cả hai bác cháu.

“Chính bác ấy đấy”, Marcus trả lời. “Ừm, được thôi”, tôi nói.

“Em có vẻ không hào hứng lắm.”

Ok, nghĩa là cái gì tôi cũng thể hiện lơ lửng ra ngoài. Hoặc là thể hoặc là Marcus đã cực hiểu tôi. Hoặc cả hai.

Tôi hít vào thật sâu. “Chắc, anh đang bảo em đến gặp một thành viên trong gia đình anh. Và chuyện đó khiến người ta khá căng thẳng đấy, biết không hả?” Một chuyện khác nảy ra trong tôi. “Nhân tiện đây, còn ai khác nữa sẽ có mặt ngoài ông bác thầy ma của anh thế?”

“Chỉ mấy người thôi. Một vài người bạn của gia đình. Đừng lo lắng đến họ. Chuyện này hầu như là để em gặp mặt bác Pietro thôi.”

“Thật thế. Ừ, chẳng có cái quái gì phải căng thẳng cả.

Bọn mình mới chỉ cặp kè có hai tuần. Không phải nên chờ đến thời điểm ba tháng hay gì đó sao?”

Marcus cười lục khục. “Thôi đi nào. Bác ấy sẽ quý em thôi.” “Đó thực ra không phải là vấn đề”, tôi trả lời. Ok, thực sự chuyện đó là vấn đề đấy, ít nhất là đối với tôi. Tôi thực sự chẳng tin mình là kiểu con gái mà các ông bố bà mẹ vẫn mơ ước con trai họ sẽ dắt về nhà.

Tôi nghe thấy Marcus thở dài. “Nghe này”, anh nói, “anh biết có vẻ như mọi chuyện đang tiến triển nhanh quá, nhưng anh nghĩ chuyện em gặp bác anh là quan trọng, đặc biệt là với toàn bộ sự vụ về Ed đang diễn ra. Anh hứa, ông ấy sẽ không ăn thịt em đâu”.

Tôi nhăn mặt. Marcus không hiểu vì sao tôi có thể hoàn toàn thất kinh hồn vía khi gặp gia đình anh, ngay cả khi đó chỉ là ông bác. Nhưng đến nước này tôi biết là mình không thể nào làm anh hiểu được.

“Ok.”

“Tuyệt! Mai lúc nào lên đường thì gọi cho anh. Bọn mình sẽ đi đến đó cùng nhau.”

“Thật nóng lòng quá.”

“Nói dối”, nói rồi, anh cúp máy.

Tôi tiếp tục đi về phía nhà xác. Tòa nhà chứa Viện Kiểm thi gần như trái ngược hoàn toàn với NuQuesCor. Hai tầng, bên ngoài là gạch và gỗ, rất nhiều cửa sổ, còn phong cảnh thì cuốn hút nhưng lại mơ hồ. Tòa nhà này còn tương đối mới, một trong những mục tiêu của nó là thiết kế không được lạnh lẽo và đáng sợ mà phải ấm áp cũng như thoải mái hết sức có thể. Tôi thấy hợp lý bỏ xù ra. Bởi khi, nếu thảm đẹp và những bụi cây được cắt tỉa gọn gàng giúp con người ta đương đầu được với việc mất đi người thân thì tôi ủng hộ hết lòng ngay.

Khu vực nhà xác nằm ở tít phía sau và không được ấm áp hay mời chào như đằng trước. Người bên ngoài chẳng bao giờ nhìn thấy lối vào này, nơi những xác chết được đưa đến để phẫu thuật rồi lại được chuyển đến nhà tang lễ. Chỉ là thêm một bước nữa trong cỗ máy vận hành của cái chết. Ngay cả khi việc cho người nhà đến nhận diện người thân là cần thiết thì các chuyên viên điều tra nguyên nhân tử vong vẫn thích sử dụng ảnh ột hơn là để họ phải thực sự nhìn thấy xác chết. Sẽ bớt chấn động hơn cho những người có liên quan.

Bãi đỗ xe phía sau trông không ngoại trừ mẫu Honda sắt vụn của tôi đỗ ở góc xa trong khoảng sân nhỏ. Tôi liếc nhìn đồng hồ. Chín giờ tối. Lời cảnh báo của Marcus vẫn chiếm vị trí đầu tiên trong tâm trí tôi. Tôi đảm bảo phải thận trọng nhìn quanh trước khi đỗ chiếc xe tải gần tòa nhà nhất có thể. Thần kinh căng như sợi dây đàn khi tôi lúi cẳng ra rồi quẹt thẻ nhân viên lên cửa, và mãi đến lúc cả bản thân lẫn hai cái xác đã an toàn bên trong cùng với cánh cửa đóng kín sau lưng rồi thì tôi mới thở phào nhẹ nhõm.

Mùi của nhà xác vây quanh tôi như một người bạn cũ.

Một người bạn cũ đã chết bị ngâm trong phoóc môn và các sản phẩm tẩy rửa. Tôi chẳng phí thời gian chuyển hai cái xác vào trong phòng lạnh và đăng nhập tử tế, cũng như ghi chép lại tài sản của tay nhân viên an ninh rồi cất vào trong két an toàn. Xong rồi tôi mới thở ra nhẹ nhõm, quay ra văn phòng phía ngoài và quẳng mình vào trước máy

tính.

Ừ, có thể người ta sẽ nghĩ rằng thật kỳ quặc khi tôi khoái sự yên bình và tĩnh lặng ở nhà xác, nhưng hầu như chắc chắn tôi là đứa cuối cùng trên đời này phát hoảng trước ý nghĩ ở chung phòng với người chết. Bên cạnh đó, ở nhà tôi chẳng có máy tính, và so với việc cố sử dụng máy tính ở thư viện thì ở đây dễ hơn ti ti lần. Hầu hết máy tính ở thư viện đều đã cũ và chậm rì, thêm nữa tôi ghét phải chờ đến lượt mình rồi sau đó lại còn bị giới hạn thời gian dùng nữa.

Tôi có thể sử dụng máy tính ở nhà xác 24/7, và tất cả những gì tôi phải làm chỉ là chịu đựng được cái mùi ở nơi này.

Tôi lượn lờ một lúc xem những bức ảnh vui nhộn và đọc vài tin tức địa phương online, rồi quay lại với công việc trước mắt: tính toán xem mình phải làm gì để được tham gia, và rồi vượt qua, khóa GED. Sau khoảng nửa giờ tôi chỉ có được thông tin cần thiết đến mức làm sao để lên kế hoạch một bài kiểm tra, nhưng tôi cũng có một ý tưởng tương đối chắc chắn là bài kiểm tra ấy chứa cái thể loại gì - và bao nhiêu phần về nó mà tôi không biết. Nhưng trừ phi mình muốn phần đời còn lại sống trong sự quản chế, còn lại thì mình chẳng có nhiều lựa chọn, đúng không nào?

Chả buồn tiết kiệm nguồn tài nguyên của Viện Kiểm thi, tôi in cả đồng các bài kiểm tra thực hành và các hướng dẫn nghiên cứu, gom hết lại rồi đi thẳng ra cửa. Tôi biết mình sẽ tiêu tốn phần thời gian rảnh rỗi còn lại làm gì rồi.

Tôi kéo cửa mở ra, rồi buột kêu một tiếng ghen ngào khi bị một kẻ đeo mặt nạ mặc đồ đen từ trên xuống dưới xô thật mạnh vào ngực. Tôi loạng choạng ngã kênh ra trong khi giấy tờ bay tứ tung. Tôi dợm lồm cồm bò dậy, rồi đông cứng người khi thấy một khẩu súng chĩa vào mình.

“Đứng dậy”, kẻ cầm súng ra lệnh.

Lúc đầu tôi nghĩ kẻ tấn công là Ed. Nhưng chính việc hắn không nổ súng ngay lập tức đã cho tôi manh mối đầu tiên là không phải vậy. Tôi khá chắc chắn Ed sẽ chẳng cho tôi thêm bất kỳ cơ hội nào để phản công

lại anh ta. Nhưng rồi cảm giác kỳ quái khi thấy một người đội mũ trùm đầu ở miền Nam Louisiana đã quật vào tôi mạnh mẽ đến mức tôi tí nữa thì quên mất là có một khẩu súng đang chĩa vào mình, thay vào đó tôi cứ thăm đăm bỏ đi tìm một lý do hợp lý cho sự kiện về kẻ đội mũ trùm đầu. Ok, thì trời cũng hơi se se lạnh, nhưng mũ trùm đầu thì hơi quá thể đáng đi, không phải sao? Hay có thể đây là một thể loại baklava^[2] người ta hay nói đến. Không, không phải baklava - đó là một kiểu bánh ngọt Hy Lạp. Khi thật. Tập trung nào, Angel!

Tim đập thình thịch khi tôi lồm cồm bò dậy. Tôi và kẻ kia cách nhau khoảng một mét. Liệu tôi có thể hạ được hắn? Tôi cũng khá no não rồi đây, nhưng mà chưa được nạp đầy và tất nhiên chưa quá tải đến mức có được tốc độ siêu thây ma. Trông tên kia tương đối lực lưỡng - cao hơn hẳn tôi và vai rộng. Mặt khác tôi biết cảm giác bị ăn đạn là thế nào. Trong lúc tôi cố ngăn Ed giết và chặt đầu Marcus, anh ta đã tương hai phát vào ngực tôi - một trải nghiệm mà tôi thực sự không có chút khao khát nào muốn có lại, bởi vì, không điều đâu, đau vãi!

Nhưng nếu đây không phải là Ed thì là ai cơ chứ? Và chuyện quái quỷ gì đang xảy ra ở đây?

“Cái xác”, hắn nói, khẩu súng hất về phía hành lang. “Mở phòng lạnh và đưa cái xác cho tôi. Không thì tôi sẽ giết cô.” Hắn nói bằng âm điệu bình thản đến nỗi tôi chẳng nghi ngờ chút nào về những gì hắn nói.

Cả nghìn kịch bản chống lại hắn lướt qua đầu tôi, nhưng tôi cũng gạt bỏ chúng đi nhanh chẳng kém khi chúng tụ lại trong não. Ngay lúc này tôi không đủ nhanh để tóm được hắn trước khi hắn có thể bắn tôi, hay là đủ mạnh để chống lại hắn ngay cả nếu tôi có thể tóm kịp hắn. Và trong khi tôi không thực lòng sợ ăn đạn cho lắm - hay nói đúng hơn, tôi không sợ bị chết vì ăn đạn - thì chuyện đó cũng làm tôi chậm đi đủ để không thể ngăn được hắn lấy mất cái xác mà hắn đang theo đuổi, mà trong trường hợp đó thì tôi sẽ ăn đạn một cách vô ích. Hơn nữa, tôi biết có nhiều máy camera an ninh bao phủ bãi đỗ và cửa vào nhà xác. Tôi không bắt buộc phải bị ăn đạn làm gì.

Chúng cứ gã đàn ông này đột nhập sẽ có trong cuộn băng đó. Hoặc

là ổ cứng. Hoặc là cái quỹ gì đó mà thời nay mấy máy camera an ninh hay sử dụng. Và nếu để bị bắn, tôi sẽ phải ra ngoài xe để lấy món thạch nạo từ trong thùng lạnh. Chuyện đó sẽ bị ghi lại. Hơn nữa, tôi sẽ phải lau sạch máu trước khi có người nhìn thấy để khỏi phải giải thích làm sao tôi lại chẳng có vết thương nào khi đã bị trúng đạn. Ồ, và tôi không có quần áo để thay nữa...

Sẽ dễ dàng hơn nhiều nếu chỉ cần tránh toàn bộ sự vụ “trúng đạn” này.

Hít vào thật sâu, tôi quay người và đi theo hành lang về phía phòng lạnh, bả vai cứ ngứa ngáy trên suốt quãng đường. Sau khi nhập mã cá nhân vào máy đọc, tôi mở cửa ra và lùi lại.

Hắn không mắc bẫy. “Đưa cái xác ra đây,” hắn nói bằng giọng trầm dễ chịu, như thể đang đề nghị xách hộ túi thực phẩm cho tôi không bằng.

Tôi không thể không cau có. Nếu hắn định đánh cắp xác của tôi thì tại sao tôi lại phải làm tất cả mọi công đoạn cơ chứ?

“Xác nào?” Tôi hỏi. “Tối nay tôi đưa về hai người.”

“Kearny.”

Bước vào trong phòng lạnh, tôi thoáng có ý định đưa nhảm xác cho hắn, nhưng rồi luận ra là kiểu gì hắn chả kiểm tra lại. Tên này lạnh như băng và sẽ không bị lừa đơn giản thế. Bên cạnh đó, xác của kẻ mà bọn tôi đã cào ra từ cái nhà máy nọ lại tương đối bốc mùi tỏi lợm, và tên này sẽ biết ngay cả khi không mở túi ra.

Tôi kéo mạnh cái xác đang cần đến và lôi nó lên một chiếc băng ca, rồi đẩy nó ra ngoài hành lang. “Giờ thì sao đây? Ông có muốn tôi đưa nó ra ngoài xe cho ông không?” Tôi không hoàn toàn gạt được vẻ khó chịu ra khỏi giọng nói.

Hắn làm tôi ngạc nhiên khi cười khùng khục, rồi nói, “Làm thế thì thành ra tôi thô bỉ quá. Đến cửa thôi là tốt rồi”.

Quắc mắt, tôi đi tới trước và đẩy chiếc băng ca cùng món hàng bên trên ra cửa.

“Thế là ngon rồi”, hắn nói. “Giờ hãy quay người lại úp mặt vào tường.”

Mạch tượng nảy lên khi tôi nhìn vào mắt hắn. Chẳng có gì ở đó - không có cảm xúc hay sự căng thẳng. Nếu hắn muốn tôi úp mặt vào tường để có thể bắn vào gáy tôi thì rất có khả năng tôi sẽ chết thật vì phát đạn đó, đặc biệt là khi chẳng có ai ở quanh đây đưa cho đủ lượng não giúp tôi vượt qua được quả ấy. Không, xác của tôi sẽ được tìm thấy bởi Nick hoặc ai đó xuất hiện vào buổi sáng, và họ sẽ cho rằng tôi đã chết-thực-sự. Chắc hắn tôi sẽ phải chịu bị mổ xác và tất cả cái trò khi ấy. Và, quý thần ơi, liệu tôi có nhận thức được điều ấy? Hay tôi có tỉnh dậy, đói ngấu và sẵn sàng tấn công bất kỳ ai ở gần, như Nick, hay tệ hơn, bác sĩ Leblanc?

Tất cả những ý nghĩ ấy lướt qua đầu tôi trong chưa đến một giây. Tôi lắc đầu, một động tác có chút căng cứng, rồi xoay xở lên tiếng, “Tôi không thích thế”.

Hắn thốt lên tiếng cười khùng khục khô khốc. “Tôi không giết cô đâu. Nhưng tôi thực sự phải làm cho cô chậm lại.” Với bàn tay không, hắn lôi ra một cặp dây kéo khóa từ túi quần sau.

Quên đi, vẫn không thể tin được hắn. Ít ra tôi phải cố đón hạ hắn...

“Đừng cố làm gì”, hắn nói, giọng trầm đục với vẻ cảnh cáo trong khi tay nâng khẩu súng lên nhắm thẳng vào trán tôi. “Bắn cô sẽ làm mọi thứ tung tóe và trở nên phức tạp hơn mức cần thiết. Nhưng nếu cô ép tôi, tôi sẽ làm điều mình phải làm.”

Nuốt chửng xuống, tôi gật đầu, rồi xoay người lại. Hắn sẽ không để mình thấy mặt đâu, tôi tự nhủ. Hắn sẽ không làm thế nếu lên kế hoạch từ trước là sẽ giết tôi. Thế nhưng tôi vẫn thờ dốt khi hắn kéo hai tay tôi ra sau và trói chặt lại bằng hai sợi dây kéo khóa.

“Nằm xuống sàn”, hắn ra lệnh. Tôi mù mẫm làm theo, và vài giây sau hắn trói hai chân tôi theo cùng cách thức.

Sau khi xử lý xong, hắn chả thèm để ý gì đến tôi nữa.

Với động tác nhanh nhẹn, hắn nhấc túi đựng xác lên và lẳng qua vai, rồi lướt khỏi cửa. Tôi ngẩn cổ quay lại và thoáng thấy một chiếc xe màu sậm, nhưng cánh cửa sập lại trước khi tôi có thể nhìn thêm được gì khác.

Hít vào thật sâu, tôi giật mạnh sợi dây cột trên cổ tay, xuýt xoa khi cơn đau xé chạy dọc cánh tay lúc sợi dây ni lông bị đứt. Có thể tôi chưa nạp đủ não để có được siêu tốc độ, nhưng tập hợp chút sức lực để thoát khỏi sợi dây khóa thì không phải vấn đề. Hai cổ chân bị trói cũng không là vấn đề nốt, mặc dù tôi có nhìn thấy sợi dây đã cứa đứt cổ tay mình. Một vết máu mỏng từ từ rỉ xuống tay tôi. Trong một giây tôi nghĩ đến chuyện lao ra ngoài xe nạp đủ não để chữa lành cái vết quái quỷ ấy, nhưng rồi đột nhiên tôi nghĩ kỹ hơn về chuyện đó.

Không, nếu tôi không bị vết tích gì thì sẽ chẳng có ai tin được là tôi đã bị trói.

Với hai cổ tay rướm máu và thái độ cau kỉnh, tôi vớ lấy cái điện thoại trên bàn rồi quay số 911.

CHƯƠNG 5

Yanh là sao, không có video giám sát á?”, tôi gặng hỏi.

Điều tra trưởng Allen Prejean ném cho tôi ánh mắt héo hắt. “Chúng ta đang gặp phải sự cố kỹ thuật với hệ thống”, anh ta nói bằng cái âm điệu như kiểu đó là lỗi của tôi không bằng. Chẳng cần phải thông thái gì cho lắm mới luận ra được rằng anh ta chả thích tôi là mấy. Allen khoảng chừng ba lăm tuổi với cái bụng bia nổi bật, một gã nghiện thuốc lá coi thường thể dục và ngang bướng tuyên thệ tình yêu đối với đồ chiên rán. Ừ thì hiển nhiên, đúng là tôi đã từng đi trên con đường tự sát bằng thuốc giảm đau cùng bia rượu, nhưng anh ta cũng có ngon lành hơn mấy đâu, quan điểm của tôi là thế.

Tôi quắc mắt ngồi ngả người ra ghế, bướng bỉnh khoanh tay trên

ngực. Cổ tay đã được băng bó lại nhưng cũng chẳng đau đớn gì. Hầu như chỉ tê liệt - một lợi ích dễ chịu khi là thây ma. Mặt khác, con đói lại một lần nữa chọc ngoáy tôi.

Bọn tôi đang ở trong phòng họp của Viện Kiểm thi, cùng với hai cảnh sát - thám tử Ben Roth và Mike Abadie, đại úy Pierson - người đứng đầu cục điều tra của Sở cảnh sát, cộng sự của tôi Derrel và cả viện trưởng - bác sĩ Duplessis.

Rõ ràng sự kiện kẻ có vũ trang đeo mặt nạ trong chiếc xe cảnh sát ngâm cướp một xác chết là chuyện lớn. Hoặc do thực tế là chẳng có kẻ nào có vẻ tin lời tôi.

Bác sĩ Duplessis giật giật nơ đeo cổ, miệng mím lại cau có. Cái nơ đeo cổ là “phong cách đặc trưng” của ông ta mà theo như được kể lại thì ông ta luôn trưng ra mỗi khi bắt đầu chiến dịch tranh cử. Bản thân tôi thấy nó làm cho ông ta hơi ngu, nhưng với tất cả những gì tôi được biết thì đây là một phần trong cái chiến lược to lớn nhằm giúp ông ta trông có vẻ dễ gần và thú vị.

Nói đi cũng phải nói lại, giờ khi nghĩ đến chuyện đó, tôi thấy cũng hợp lý ra phết. Nếu không có cái nơ ấy, viện trưởng trông khá giống với mọi chính trị gia khác - ăn mặc chỉnh chu, nụ cười quyến rũ, mái tóc đen điểm chút bạc ở thái dương. Nói cách khác là nhạt toẹt.

Bác sĩ Duplessis khề hắng giọng. “Angel, tôi chắc rằng chuyện xảy ra khiến cô rất sốc. Việc không có camera chứng thực tất nhiên là vấn đề, nhưng điều đó chỉ khiến cho việc cô chân thực với chúng tôi hết mức có thể về sự vụ này càng trở nên quan trọng hơn nữa. Cô có tuyệt đối chắc chắn mình không dừng lại ở bất kỳ nơi nào trên đường quay trở về nhà xác không? Có thể cô đã quên khóa cửa?” Miệng ông ta cong lại thành vẻ nghiêm trọng. “Nếu cô đánh mất tử thi ở đâu đó trên đường về thì giờ chúng tôi cần được biết để có thể thực hiện những bước đi phù hợp nhằm thu hồi lại tử thi ấy.”

“Tôi đang nói thật!”, tôi kêu lên, chống lại cục nghẹn khủng khiếp trong cổ họng. Rồi hít vào thật sâu, tôi đặt hai tay lên bàn. “Nghe này, tôi thề, tôi đã về đến đây an toàn và nguyên vẹn với cả hai xác chết. Tôi

đưa họ vào trong và đặt cả trong phòng lạnh. Tôi xử lý công việc trên máy tính, rồi khi tôi định ra về, một gã cầm súng, đeo mặt nạ đã xông vào và bảo tôi giao xác chết cho hắn không thì hắn sẽ bắn tôi. Tôi hỏi hắn là xác chết nào. Hắn đòi xác của tay nhân viên an ninh bằng tên hắn hỏi - Kearny - và tôi lấy cái túi xác ấy ra cho hắn. Hắn trói tôi lại bằng dây kéo khóa rồi bỏ đi cùng cái túi đựng xác trên chiếc xe tối màu. Tôi lết đến chỗ bàn làm việc rồi vật lộn cắt được dây trói, rồi gọi 911.” Tôi nhìn viện trưởng bằng ánh mắt nài nỉ. “Tại sao các người không tin tôi chứ?”

Môi ông ta mím lại với nhau, và tôi chẳng cần ông ta phải trả lời. Tôi biết ông ta không thể tin tôi. Tôi là một kẻ phạm tội và từng là con nghiện. Bỏ học. Lời tôi nói đâu có mấy trọng lượng. Và ngay cả tôi cũng có thể thấy câu chuyện về một kẻ đeo mặt nạ có vũ trang vô cùng lịch sự - và thật tình nhé, cái trò khi đấy là thế nào chứ? - là thứ gì đó hơi bị khó tin.

Tôi nuốt xuống thật mạnh, rồi ném cho Allen ánh mắt gay gắt. “Hệ thống giám sát bị vấn đề bao lâu rồi?”

Cơ hàm anh ta giật giật. “Vài ngày, nếu dựa vào dữ liệu được ghi lại.”

“Thế bao nhiêu người biết chuyện này?”

Anh ta nhìn quanh phòng. “Chắc là không ai cả. Tôi biết chỉ vì bọn tôi đã cố kết nối với băng ghi từ tối hôm nay nhưng không được.”

Cơ thể tôi thả lỏng ra đôi chút. “Thế thì làm thế quái nào tôi lại bịa ra được một câu chuyện như thế nếu nghĩ rằng video giám sát sẽ chứng minh là tôi nói sai chứ?”

Vẻ nhăn nhó của Allen càng trầm trọng hơn, nhưng tôi có thể thấy mình đã ghi điểm. Và dựa trên chuyện những người khác trong phòng đều gật đầu thì tôi không phải là người duy nhất nhận ra điều đó. Bầu không khí trong phòng có vẻ thay đổi, khiến tôi nhẹ cả người.

Ben hắng giọng. “Angel đâu có ngu. Và ngay lúc này chúng ta chẳng có thông tin nào khác. Theo tôi thì chúng ta sẽ tin lời cô ấy trừ khi và cho đến khi chúng ta có bất kỳ lý do nào nghĩ khác đi.”

Tôi nhìn anh ta bằng ánh mắt chứa đầy lòng biết ơn. Khóe môi anh ta thoáng nở nụ cười trấn an, nhưng chỉ trong chốc lát.

Bác sĩ Duplessis thở dài và ngồi vào chiếc ghế ở đầu bàn. “Toàn bộ tình huống này thật đáng lo ngại. Sau khi xem xét, tôi thiên về hướng tin rằng Angel là nạn nhân của một trò ác ý - một kiểu băng đảng sinh viên bất hảo ấy - vì tôi thấy thật khó tin là có thể có mục đích bất chính nào đó trong việc đánh cắp xác chết của một nhân viên an ninh có tuổi.” Ông ta lắc đầu trong khi tôi nghiêng rằng. Băng đảng sinh viên bất hảo ư? Có cái trường đại học quái quỷ nào trong vòng bán kính năm mươi dặm quanh Tucker Point đâu cơ chứ.

“Vào lúc này, tôi thật lấy làm mừng vì không ai bị thương”, ông ta nói tiếp, ném cho tôi thứ có lẽ là một nụ cười ấm áp và quan tâm. Và có thể thật lắm, nhưng tại thời điểm này tôi quá kích động nên chẳng tin được vào điều đó.

Đại úy Pierson nhìn tôi soi xét. “Tôi và thám tử Roth nói chuyện riêng với cô Crawford vài phút được chứ?” Anh ta liếc sang viện trưởng. “Để lấy lời khai mạch lạc mà không có quá nhiều người chứng kiến, ông biết đấy.”

Bác sĩ Duplessis có vẻ vui mừng muốn chết khi có lý do rời khỏi đó. “Dĩ nhiên được chứ. Ra khỏi đây hết thôi và để cảnh sát làm việc nào.”

Chỉ trong nháy mắt căn phòng đã vắng hoe - lúc rời khỏi phòng Derrel còn nhìn tôi đầy lo lắng và siết chặt lấy vai tôi trấn an - còn lại mỗi ba người bọn tôi. Tôi tin tưởng Ben, nhưng tay đại úy lại khiến tôi mất vía, không chỉ bởi vì tôi tin chắc cú là anh ta biết tiền sử phạm tội của tôi. Anh ta có đôi mắt màu xanh lạnh lùng như nhìn thấu mọi thứ, và tôi có cảm giác anh ta không phải loại người dễ dàng bị qua mặt.

Anh ta ngồi xuống đối diện với tôi, đan hai tay vào với nhau để trên bàn. “Cô Crawford, tôi muốn cô kể lại câu chuyện đã xảy ra một lần nữa. Tôi muốn ghi âm lại lời của cô, nếu cô cho phép.”

“Vâng. Được thôi.”

Ben lấy ra một máy ghi âm nhỏ và đặt lên bàn. “S-E-P- S-O vụ án số

mười hai gạch dưới bốn chín sáu ba một”, Ben liến lấu. “Thám tử Ben Roth và đại úy Jeffrey Pierson thăm vấn Angel Crawford.” Anh ta hơi mỉm cười với tôi lần nữa, rồi ngồi ngả ra sau.

“Cô Crawford”, Pierson nói, “cô hãy thuật lại cho chúng tôi nghe chuyện gì đã xảy ra tối nay.”

Tôi kể lại. Một lần nữa. Kể chi tiết toàn bộ câu chuyện chết tiệt, trong suốt ba phút đồng hồ - nói chung là suốt thời gian dài dằng dặc ấy.

Và rồi Pierson yêu cầu tôi thuật lại câu chuyện lần nữa, nhưng lần này anh ta liên tục cắt ngang và đề nghị tôi làm rõ nhiều thứ, hoặc là nhắc lại từng phần câu chuyện với tôi để đảm bảo là anh ta đã hiểu đúng. Đôi chỗ tôi phải chỉnh lại những gì anh ta nói. Thuật lại đến lần thứ tư hay thứ năm gì đấy, tôi tuyệt đối chắc chắn rằng mình đã thay đổi câu chuyện hay là bắt đầu tưởng tượng ra một số phần. Và tôi dối. Ôi chết tiệt, tôi dối chết bỏ. Vì cái quái gì mà tôi lại không tọng vào mồm mấy khoanh não trước khi gọi 911 chứ? Chuyện giữ nguyên các vết thương trên người sao lại phải quan trọng đến thế chứ? Rõ ràng nó chả giúp đám người kia tin vào câu chuyện của tôi tí nào. Tôi siết chặt hai tay trong lòng vì sợ là các móng tay sẽ bắt đầu rơi rụng, chỉ vì căng thẳng thôi đấy.

“Nghe này”, cuối cùng tôi nói, “tôi nghĩ có một điểm quan trọng là toàn bộ sự vụ này trông có vẻ... chuyên nghiệp”.

Pierson nhướn mày nhìn tôi. “Bọn cướp xác chuyên nghiệp ấy hả?”

Tôi chống lại thôi thúc muốn quắc mắt với anh ta. “Không. Ý tôi là, tên đó chẳng có tí căng thẳng nào. Hắn bình tĩnh và lạnh lùng, toàn bộ những gì xảy ra dường như đã được tập dượt. Ý tôi là, xem cái cách hắn xử lý mọi thứ thật trơn tru ấy.” Tôi nhún vai. “Hắn đứng chờ tôi, và nếu mấy cái camera chết tiệt vẫn còn chạy tốt thì các anh sẽ có thể thấy điều đó. Tôi đi thẳng về đây từ hiện trường người chết, vậy nên bằng cách nào đó hắn biết được tôi sẽ về đây cùng xác chết. Hắn đâu có nhiều thời gian để chuẩn bị, thế mà mọi chuyện diễn ra hoàn hảo đến chết người.”

Ben gõ gõ lên cằm. “Kể bọn tôi nghe lần nữa xem hắn đã nói gì.”

Chúa ơi. Đây chắc phải lần thứ tư hay thứ năm gì rồi. “Hắn bảo, ‘Cái xác. Mở phòng lạnh và đưa cái xác cho tôi. Không thì tôi sẽ giết cô’. Nhưng hắn nói bằng điệu bộ siêu bình thản. Ý tôi là, như kiểu hắn đang hỏi han về thời tiết ấy.”

“Giọng hắn có ngữ điệu đặc biệt gì không?”, Pierson hỏi. Tôi ngẫm nghĩ một lát. “Không. Không ngữ điệu đặc biệt gì cả.”

Ben khẽ khịt mũi. “Chắc, bản thân điểm này cho ta biết nhiều thứ đấy.”

“Phải”, tôi nói, ngồi thẳng lên. “Nghe giọng hắn không giống người ở quanh đây.”

Ben ghi chép lại lên tập giấy ghi chú trước mặt. “Cô bảo hắn đeo mặt nạ, nhưng cô có thể tả thêm gì khác về hắn không? Chiều cao? Màu mắt? Tạng người?”

Tôi dụi mắt. “Ừm, mắt hắn sẫm màu. Ý tôi là, không phải màu xanh dương. Tôi đoán nâu hay là nâu sậm gì đó? Hắn cao hơn tôi, nhưng chuyện đó cũng không lạ lùng gì lắm. Người lực lưỡng. Ý tôi là, như kiểu tuyệt đối rắn chắc. Không béo chút nào.”

Ben đẩy ghế ra xa, đứng dậy và ra hiệu cho tôi làm theo. Tôi nghe lời, thế rồi anh ta chìa một ngón tay ra giả làm súng. “Cao khoảng như tôi chứ? Hay cao hơn.”

“Cao hơn, chắc chắn đấy.” Ben nhìn sang tay đại úy lúc này đã đứng dậy mà không hỏi gì. Anh ta cao hơn Ben ít nhất là một cái đầu. “Bằng anh ấy chứ?”

Tôi thấy bối rối khủng khiếp, nhưng vẫn bước tới đứng trước mặt Pierson. Nhưng tôi không yêu cầu anh ta giả vờ chìa súng vào mình. Thế thì quái dị bỏ cha.

“Không cao bằng anh ta đâu”, tôi bảo Ben và quay trở về chỗ ngồi của mình. “Ồ khoảng giữa.”

“Được rồi”, Ben mỉm cười nói. “Đó là một điểm bắt đầu.” Tôi không

nghĩ đó là điểm bắt đầu hay ho, nhưng tôi sẽ không nói gì cả.

Pierson chồm tới trước và tắt máy ghi âm đi. Tôi cảnh giác nhìn lên anh ta.

“Cảm ơn Angel”, anh ta nói, làm tôi ngạc nhiên khi gọi tôi bằng tên. “Bọn tôi lấy làm cảm kích vì cô đã giúp.” “Anh có tin tôi không?”, tôi hỏi thẳng thừng.

Anh ta đẩy ghế vào chỗ. “Tôi không tin cô đang cố lừa gạt tôi”, anh ta mỉm cười gượng, rồi gật đầu với Ben trước khi đi ra cửa. Nhưng rồi anh ta dừng chân, tay đặt trên nắm cửa và quay về phía tôi. “Thêm một câu hỏi nữa, nếu cô không phiền.”

“Là gì?”

“Cô chẳng nói gì đến chuyện sợ hãi sẽ nổ súng”, anh ta nói, đầu hơi nghiêng. “Tại sao thế?”

“Tôi, ờ, chỉ là sốc quá nên lẩn át mọi thứ khác.” Một nút thắt rồi rầm lạnh ngắt hình thành trong bụng tôi. Tôi không ngu - tôi có thể thấy việc rõ ràng mình chẳng tỏ ra sợ hãi gì có thể sẽ bị quy thành có dính líu.

“Dĩ nhiên”, anh ta nói, rồi mỉm cười ra vẻ thấu hiểu, nhưng đôi mắt không thể hiện điều đó. “Thật may là cô có thể giữ bình tĩnh. Điều cuối cùng bọn tôi muốn là một cái xác nữa.”

Tôi gật đầu giật cục. Ngay lúc này tôi không thực sự tin là mình có thể cất tiếng.

Pierson mở cửa, nhưng trước khi anh ta có thể ra khỏi phòng thì Marcus đã lách vào và lao thẳng đến chỗ tôi. “Em không sao chứ?”, anh hỏi, nhìn khắp người tôi như để tự mình kiểm tra xem tôi có mang lỗ đạn nào trên người không vậy. “Anh vừa nghe nói về vụ không chế bằng súng.”

“Em không sao”, tôi nói, cảm thấy lúng túng đến ngớ ngẩn. Trong thoáng chốc tôi tưởng anh sẽ chồm tới hôn tôi, nhưng rõ ràng anh đã

nghĩ lại về hành động ấy trước mặt người khác. Thay vào đó anh chỉ khế siết lấy tay tôi. Qua vai Marcus tôi có thể thấy tay đại úy nhìn anh bằng ánh mắt có chút nheo lại. Nhưng rồi tôi nhẹ cả người khi Pierson tiếp tục ra khỏi phòng, Ben bám theo sau. “Em không sao”, tôi nhắc lại khi cánh cửa đóng sập. “Ồn cả mà.”

“Thật tốt quá”, Marcus nói. Anh thở ra nhẹ nhõm rồi ôm chầm tôi vào lòng. Tôi cho phép bản thân thả lỏng tựa vào anh. “Em cần ăn uống nhiều hơn”, anh thủ thỉ. “Những chuyện quái dị đang diễn ra, và giờ không phải là lúc để bản thân không được ở tình trạng khỏe mạnh nhất.” Anh lùi lại và nắm lấy vai tôi, mắt nhìn tôi chăm chú. “Anh biết em đang cố chia khẩu phần nguồn cung, nhưng anh luôn có thể giúp nếu em lâm vào tình huống khó khăn.”

“Em biết. Em cũng định thế đấy chứ. Và anh nói đúng.” Anh lúc nào cũng sẵn lòng chia sẻ, nhưng chỉ một thời gian ngắn sau khi bọn tôi bắt đầu hẹn hò tôi đã quyết định rằng mình sẽ chỉ tìm đến nhờ vả anh nếu không còn sự lựa chọn nào khác. Tôi không muốn bị phụ thuộc vào anh - hay bất kỳ ai. “Nghe này”, tôi nói, “có gì đó kỳ quái về tay nhân viên an ninh đã chết ấy”.

“Kỳ quái thế nào?”

“Chắc, ông ta bị nứt sọ, mà lúc ấy em khá là đói, thế nhưng em chẳng nghĩ thấy mùi não của ông ta.”

Miệng anh hơi mím lại cau có. “Em chắc không? Có thể vết nứt chưa đủ để em có thể nghĩ được.”

Tôi lắc đầu. “Nó bị nứt ra mà. Tin em đi. Em có thể thấy các mảnh vỡ chuyển động bên dưới lớp da đầu. Vả lại lúc ở phòng thí nghiệm em đói đến nỗi có thể nghĩ được mùi não của người sống nữa cơ.” Bỏ khi, giờ tôi vẫn đói. Miếng não bé tí đã chén trong xe tải còn chả đủ để tiêu hao cho toàn bộ sự kiện vừa xảy ra.

Vẻ lo lắng trên mặt Marcus càng khắc sâu hơn. “Anh không biết, Angel ạ. Em không nên để mình đói đến mức như thế - nó sẽ ảnh hưởng đến khả năng suy nghĩ và phán đoán trong em.”

Tôi nhấn chìm cảm giác cái kính đang dâng lên. “Ừ, em biết thế, nhưng trước khi xảy ra vụ cướp thì cũng chưa tệ đến mức thế. Em đã ăn một ít trong xe trên đường về. Em nghĩ cơn chấn động đã tiêu hao cả đồng não.”

Marcus cào tay lên tóc. “Lý do duy nhất anh có thể nghĩ ra về chuyện em không ngủ được mùi nào là tay nhân viên an ninh kia là một thầy ma. Nhưng chuyện đó không thể nào. Rõ ràng ông ta chết-thật-sự. Đội cấp cứu đã cho chạy điện tâm đồ đủ thứ.”

“Làm sao anh biết ông ta không phải là thầy ma?”, tôi hỏi. “Em không nghĩ kết quả điện tâm đồ cho thấy ông ta đã chết là đủ làm bằng chứng chứng minh ông ta là người. Lúc anh bị bắn em khá chắc chắn rằng anh chẳng có nhịp tim gì cả.” Hay có thể là có, tôi nghĩ, đột nhiên không chắc chắn lắm. Lúc đó tôi đâu có dừng lại để kiểm tra. Ed bắn thẳng vào đầu Marcus, và ngay khi đã dọa cho Ed bỏ chạy mất tôi liền dựng anh dậy vác thẳng về chỗ chiếc xe rồi nhồi cả đồng não cho anh. May mà cách đó có hiệu quả.

“Ý anh chỉ là anh nghĩ rằng có khả năng khứu giác của em có vấn đề thôi.” Anh mỉm cười với tôi, có lẽ với hàm ý trấn an, nhưng anh đã đánh giá sai nghiêm trọng tâm trạng của tôi cũng như cái ngày chết giẫm mà tôi gặp phải.

Tôi lùi ra khỏi anh, mắt nheo lại. “Không đùa đấy chứ? Khứu giác của em có vấn đề á? Marcus, anh đang giỡn chơi với em chắc? Em vừa mới bị dí súng vào đầu. Một thằng khốn đã đánh cắp cái xác, và giờ em đang kể với anh rằng có điều gì kỳ quái trong chuyện này. Tại sao anh lại cóc thềm tin em chứ hả?”

“Anh xin lỗi.” Marcus nhăn nhó. “Em nói đúng. Có lẽ anh thực sự mong muốn đây chỉ là điều gì đó ngẫu nhiên...”

“Anh đâu có ở đây khi em miêu tả về gã này cùng những gì hắn đã làm chứ”, tôi nói, tay chống lên hông. “Sếp ơi, đây không chỉ là một tên khốn ngẫu nhiên nào đó cướp đi một xác chết để chơi bời rồi cười hắc hắc đâu. Tay này là dân chuyên nghiệp có hạng đấy. Hắn còn trói nghiền em lại nữa kìa!” Tôi giơ cổ tay bị băng bó lên để nhấn mạnh.

Marcus hít vào thật sâu. “Ok. Anh xin lỗi. Vậy thì phải có lời giải thích nào đó.” Nhưng vẫn có chút thiếu chắc chắn trong mắt anh. “Anh sẽ không nói rằng mình biết mọi thứ về thầy ma, nhưng vấn đề là, hộp sọ nứt đôi với chúng ta là chuyện tương đối nhỏ. Và cơ thể ông ta hẳn sẽ bắt đầu thối rữa trong khi nó vận động để chữa lành vết nứt. Em hiểu điều đó chứ? Ông ta chỉ là... một xác chết.”

Một cách miễn cưỡng, tôi gật đầu. “Ok, vậy có lẽ không phải là thầy ma. Nhưng vẫn có gì đó không bình thường với não của ông ta. Em biết thế.” Có lẽ người đàn ông đó bị ung thư? Nhưng không, trước đây tôi đã từng thấy - và nghĩ thấy - não người bị mắc bệnh ung thư rồi.

“Anh tin em”, Marcus nói. “Anh thề đấy. Và bác anh sẽ là người để bọn mình hỏi nguyên nhân vì sao.” Anh mỉm cười siết lấy vai tôi. “Thế nên mai bọn mình đến gặp bác ấy là chuyện hay đấy chứ, đúng không?”

Tôi thở dài. “Phải. Em thực sự trông chờ chuyện này. Nóng lòng muốn chết.”

Anh cười vang, kéo tôi vào lòng. “Em nói dối dở tệ.” “Không biết sao nữa. Em thực hành cả đời rồi ấy chứ.”

Chú thích:

[\[1\]](#) Kỹ thuật viên cấp cứu.

[\[2\]](#) Angel nhầm với balaclava, một loại mũ trùm đầu kín mít chỉ để hở mắt và đôi khi là cả miệng.

Marcus cứ nhất quyết đòi tháp tùng tôi ra bãi đỗ xe, mà tôi lại quá hứng thú với chuyện đó. Tôi lấy hộp đựng đồ ăn cùng với ví từ xe tải và chén sạch phần thạch não còn lại trong lúc đến với bé Honda Civic bé nhỏ. Lúc ra đến xe, những vết cắt trên cổ tay tôi đã liền lại, tâm trạng nói chung đã được cải thiện nhiều.

Khi về đến nhà, tôi không thấy xe của bố đỗ trên lối vào. Tôi ngồi im trong một phút, không ra khỏi xe mà cứ nhìn ngôi nhà và cân nhắc các lựa chọn. Suốt hai tuần qua bố con tôi đã dọn dẹp nhà cửa sạch sẽ hơn đôi chút, mặc dù vẫn còn con đường dài trước mắt. Phải mất đến ba ngày liền mới cạy được hết lớp thảm lon bia bẹp “lát” lối vào nhà và tống vào túi. Tôi đã mượn một cái máy nhỏ cở cầm tay của Marcus và tĩa được một phần tư số cỏ um tùm ở sân bên hông nhà trước khi hết mất dây cuốn. Cũng có khả năng vẫn còn rất nhiều dây cuốn nhưng tôi đã bỏ cuộc, và vừa bỏ chạy vừa hét chói lối khi đụng phải một con rắn đang trong quá trình đánh chén một chú chuột.

Điều đầu tiên tôi nhận thấy là đồng túi đựng lon bẹp đã không còn trên thềm. Chẳng có gì phải nghi ngờ, bố đã đem chỗ ấy xuống trung tâm tái chế để xem có thể kiếm được mấy đồng. Chắc cũng được kha khá, nếu tính đến lượng lon nhà tôi có. Vậy nhưng, tôi cũng biết rằng trung tâm tái chế đóng cửa lúc sáu giờ, mà giờ thì đã gần nửa đêm rồi.

Bố không có việc làm. Và tôi khá chắc chắn là bố không ra ngoài mua thực phẩm, vào giờ này thì không.

Tôi thăm ước lượng độ kiệt quệ trong mình, rồi thở dài, lùi xe lại và hướng về phía đường cao tốc. Tôi thực lòng không trông chờ sẽ thấy xe của bố ở quán Pillar, nhưng cũng có chút ngạc nhiên khi không thấy nó đỗ trước quán Kaster, nơi bố thường la cà. Dĩ nhiên bố biết mình sẽ đi tìm.

Cuối cùng tôi thấy chiếc xe tải của bố ở quán Puzzles. Suýt nữa thì tôi đã không nhìn thấy nó, và nếu không căng mắt ra tìm thì chắc cú là

tôi sẽ không phát hiện ra nó đổ títt đằng sau, khuất sau cái thùng rác cỡ bự. Tôi rẽ vào bãi đỗ, nhưng một lần nữa lại không ngay lập tức ra khỏi xe. Liệu tôi có nên vào quán và đối mặt với bố? Hay có thể là không đối mặt gì cả, mà...

Địch. Tôi nhắm nghiền mắt lại và tì trán vào vô lăng. Cho dù tôi có làm gì thì chuyện này rồi cũng sẽ bung bét. Tôi có thể coi như không biết đến chuyện bố đang say sưa. Coi như không biết là cái kiểu tôi vẫn hay làm, bởi vì, bố khi, cách đó dễ dàng hơn nhiều, đỡ căng thẳng hơn nhiều, đỡ đau đớn hơn nhiều.

Nhưng đó là cách mà vẫn hay làm. Này Angel, cách ấy đã đem lại được gì cho mà chứ hả?

Thở dài, tôi tắt máy và ra khỏi xe. Dù theo cách nào thì chuyện này cũng sẽ bung bét, nhưng thế này thì tôi có thể điều khiển được cái đồng bung bét ấy.

Ít nhất thì tôi cũng tự nhủ với mình như thế.

Bên trong quán được chiếu sáng chủ yếu nhờ các biển hiệu neon quảng cáo bia và hai cái ti vi đặt ở hai góc của quầy bar dài ngoằng. Nơi này không to lắm. Mà nó cũng chẳng cần to hơn nhiều làm gì. Quầy bar dài khoảng sáu mét, nhưng chỉ đủ chỗ để kê bốn cái bàn phía bên kia. Đây là nơi mà người ta đến một mình, khi tắt cả những gì họ muốn là ngồi, chè chén và giả vờ xem ti vi.

Bố trông thấy tôi gần như ngay khi tôi thấy bố. Tôi thấy những cảm xúc lướt qua mặt bố - xấu hổ, giận dữ, thách thức, cam chịu. Bố khi, giống như các giai đoạn của nỗi đau vậy.

Tôi dán nụ cười lên mặt và đi thẳng đến chỗ bố. Nụ cười làm bố bất ngờ; rõ ràng bố đang trông chờ tôi nổi cáu hay là oán giận. Mà tôi có cảm thấy như thế thật, chỉ là tôi sẽ không thể hiện ra mà thôi.

“Chào bố”, tôi vừa nói vừa trượt vào cái ghế cao bên cạnh. “Con đi ngang qua đây, thấy xe của bố nên ghé vào gặp bố tí.”

Trông bố có vẻ bối rối, nhưng chỉ trong một giây. Đừng có hòng mơ

là bố ngốc nghếch. “À ừ. Mà thấy đồng lon không còn và biết là bố có tiền. Mà đã lùng tìm mấy quán rồi mới thấy bố chứ gì?”

Tôi nhún vai. “Năm. Có thể là sáu.”

Bố nhấc lon bia sau một giây do dự, rồi làm một ngụm với vẻ thách thức. “Thế giờ thì sao nào? Mà sẽ lôi cổ bố về nhà như một thằng nhãi chết tiệt hả?”

“Con đâu phải kẻ thù của bố. Mà con cũng chẳng phải cai ngục. Con không thể bắt bố về nhà, con cũng chẳng bắt bố thôi bia rượu được.” Tôi nhún vai. “Con chỉ muốn bố biết là dù có thế nào thì con vẫn tồn tại trong cuộc đời của bố.”

Bố đặt lon bia xuống, quắc mắt nhìn tôi. “Mày học đâu ra cách chơi bản thế hả?”

Tôi cười toe, rồi gật đầu với người phục vụ. “Cho một lon cô ca.”

Bố quắc mắt, đảo tròn mắt, rồi đẩy lon bia ra xa. “Larry, đây cũng cô ca.”

Bố con tôi ngồi im lặng một lát, uống thứ đồ uống không còn ấy. Không chính xác là sự yên lặng thân tình, nhưng cũng không hẳn là thù địch.

“Bố không biết phải làm gì, con gái ạ”, bố nói sau đó một lát. “Buổi sáng tỉnh dậy bố đâu có quyết định là đi bán đồng lon và rồi đi uống rượu.” Bố lẩm bẩm chửi thề. “Khốn kiếp, bố đi bán đồng lon và định sẽ mua một cái máy cắt cỏ mới, để làm con ngạc nhiên.”

Tôi không ngăn được nụ cười. Tôi tin bố. “Cái thứ chết tiệt ấy giờ đất bỏ xừ.”

“Đắt hơn bố tưởng. Ý bố là người ta có mấy loại rẻ, nhưng bố đã quá già và mệt mỏi nên chẳng thể đẩy tới đẩy lui máy cắt cỏ, bố cứ hy vọng sẽ mua được một cái tự động di chuyển.” Bố gãi mặt. “Thế nên bố rời khỏi cửa hàng và quay về nhà suy nghĩ, rồi bố kết luận là mình đang cáu kỉnh và cần làm một ly.”

“Vâng”, tôi nói. “Con biết chuyện đó diễn ra thế nào.” Tôi không khơi lại khả năng đi cai nghiện. Bố con tôi đã nói đến chuyện đó. Bố thậm chí còn đồng ý, nhưng nhà tôi không đủ tiền chi cho lựa chọn đó. Là thế đấy, đơn giản dễ hiểu. Cai nghiện rất tốn kém, và bố không có bảo hiểm y tế. Và đừng bắt tôi nói về các cơ sở của nhà nước. Còn một sự lựa chọn khác duy nhất là AA^[3]. Tôi không phải là fan cuồng của phong trào Cai nghiện rượu Ân danh, nhưng ít ra với cách này còn có khả năng chi trả. Nói thế không có nghĩa là bố đã tham dự buổi gặp mặt nào.

“Bố xin lỗi vì bố chỉ là lão già vô tích sự, Thiên thần nhỏ”, bố làm bầm, gấn chặt đôi mắt chó săn vào chỗ bong bóng trong cốc cô ca.

“Bố muốn con nói gì trước câu ấy đây?”, tôi nói, đến lúc này mới thể hiện chút giận dữ. “Cái câu ấy chỉ là trò nhảm nhí. Bố muốn con cảm thấy tội nghiệp cho bố à? Con thấy tội nghiệp bố cũng giống như thấy tội nghiệp bản thân con ấy. Cả hai bố con mình đều nát trên cả đồng phương diện, nhưng cùng lúc đó bố con mình cũng lại ném gạch vào nhau. Hay bố chỉ muốn được tha thứ? Bởi vì, con nói thật nhé, nếu tất cả những gì bố muốn là được tha thứ thì bố phải biết chắc nịch là con sẽ chẳng giờ mặt ra ở đây, vào lúc này, nếu vẫn chưa tha thứ cho bố.”

Bố chớp mắt nhìn tôi. “Bố vẫn chưa say đủ để tiếp nhận được chuyện này đã thay đổi nhiều đến mức nào.”

“Con cũng thế”, tôi nồng nhiệt nói. “Đi nào, con sẽ đưa bố về nhà. Sáng mai bố có thể nhờ ông bạn nào đó chở đến đây lấy xe.”

Nhẹ cả người khi bố không phản đối, mặc dù tôi đã sẵn sàng cho bố một tràng về chuyện mới cách đây không lâu bố đã bị bắt vì tội bạo hành gia đình, và bố không cần chồng thêm vào đó tội bị bắt vì lái xe trong tình trạng say xỉn nữa. Bố lẳng lặng thanh toán rồi theo tôi ra xe, và ngay khi vừa vào xe, bố liền ngả ghế ra sau rồi nhắm mắt lại. Tôi khá chắc chắn là bố không thực sự thiếp đi rồi, nhưng tôi chẳng phiền hà gì. Thực ra như thế là một cách dễ dàng để không cần phải khơi mào nói chuyện. Vụ bắt giữ vì bạo hành gia đình là vì bố đã đánh tôi như tử, và mặc dù cả hai bố con tôi đều đang gắng hết sức mình để gạt bỏ chuyện đó thì vẫn còn đó nhiều vết thương nhức nhối.

Bố mở mắt khi tôi dừng xe trước nhà, xác nhận nghi ngờ của tôi rằng bố chỉ tránh né nhu cầu nói chuyện mà thôi. Tôi theo bố lên các bậc thềm rồi vào trong nhà. Bố con tôi đã đi một đoạn đường dài trong công cuộc sửa chữa và dọn dẹp ngôi nhà, nhưng vẫn còn một đoạn dài phải đi nữa. Cánh cửa sổ bị vỡ ở trước nhà vẫn còn được dán lại với nhau bằng băng dính, nội thất thì như hàng thanh lý phế phẩm, còn thảm thì dính ti ti những vết bẩn từ những thứ mà có trời mới biết là gì. Nhưng tình trạng bừa bộn đã bớt đi nhiều, và tôi đang cố gắng hết sức không để đĩa bẩn tồn dư quá hai ngày.

“Bố đi ngủ đây”, bố làm bằ, rồi đi thẳng về phòng ngủ. Tôi chỉ gật đầu và cũng quay về phòng mình, mong là những vết thương giữa hai bố con tôi có thể chữa lành dễ dàng như những vết cắt trên cổ tay.

Sáng hôm sau, bố vẫn còn ngủ lúc tôi thức dậy... chẳng có gì ngạc nhiên vì tôi choàng tỉnh lúc tám giờ chết tiệt, mặc dù tôi khao khát cháy bỏng được ngủ nhiều nhất có thể. Hay ít ra cũng phải được đến mười một giờ vì phải mãi đến trưa tôi mới lại vào ca trực.

Tôi nhìn chằm chằm lên trần nhà một lúc, hy vọng ngủ lại được, nhưng thay vào đó đầu óc tôi lại quyết định chạy đua vòng quanh cái vấn đề tôi cần phải có được bằng GED, cuối cùng tôi đành chịu thua và ra khỏi giường. Sau khi tắm nhanh và mặc vào chiếc quần túi hộp cùng với áo đồng phục của viện, tôi lên ra khỏi nhà, khẽ khàng đóng cửa lại sau lưng trong lúc khoác áo jacket. Chuyện giữa bố và tôi đã sáng sủa hơn nhiều, nhưng cái thói quen cũ cứ nhón chân quanh bố thì đã mọc rễ trong tôi.

Cửa hàng sách gần nhất là ở Tucker Point, và lý do duy nhất tôi biết đường đến đó là vì một tháng trước, một khách hàng quen đứng tuổi được người ta tìm thấy trong tình trạng đã chết trên một chiếc ghế đọc sách ở đây; và rõ ràng đã chết được vài giờ trước khi các nhân viên nhận ra rằng ông ta không hề lật một trang nào của cuốn sách đặt trong lòng một lúc khá lâu.

Người phụ nữ sau quầy có mái tóc đen tuyền với vài lọn xanh sáng, cùng khuyên môi, lông mày và mũi. Nhưng chị ta chào đón tôi rất ấm áp và thân thiện. Tôi nặn ra nụ cười đáp trả, cảm thấy lố bịch như một

kẻ lừa đảo cỡ bự. Lần cuối cùng tôi vào cửa hàng sách với mục đích mua sách thực sự là lúc nào nhỉ? Mà đã có bao giờ chưa? Giờ thì nghe thăm hại rồi đây, tôi vừa nghĩ vừa thở dài.

“Tôi có thể giúp cô tìm gì đây?”, chị ta vừa cười rạng rỡ vừa hỏi.

“À không, chỉ xem qua thôi”, tôi làm bầm, rồi vội vàng đi về phía cuối cửa hàng. Gần như ngay lập tức tôi bắt đầu thấy hối tiếc vì đã gạt bỏ sự giúp đỡ của người phụ nữ đó, tôi chẳng hề biết sách hướng dẫn ôn luyện GED nằm ở chỗ quái nào. Và nếu giờ quay lại để hỏi thì trông tôi sẽ đàn độn gấp đôi, không chỉ vì lẽ ra tôi đã có thể hỏi ngay từ lúc bước vào mà trước hết còn vì tôi cần có chứng chỉ GED nữa. Ồ, tôi biết mình là đồ ngớ ngẩn, nhưng này, tôi đâu có nổi tiếng là người có lý trí.

Phải mất đến gần mười phút lượn lờ nhưng cuối cùng tôi cũng tìm được một khu chứa sách hướng dẫn cho đủ các thể loại bài thi... hầu hết là những thứ tôi chưa từng nghe nói đến. MCAT, LSAT, GMAT...? Cuối cùng tôi cũng mò ra sách hướng dẫn ôn luyện GED ở gần dưới cùng. Nhưng, trời đất quỷ thần ơi, nhiều kinh khủng khiếp. Tôi hoảng hồn, trở mắt nhìn hai ngăn giá đầy ắp.

“Series này hay đấy”, người bán hàng lên tiếng ngay bên cạnh, làm tôi giật nảy mình. Chị ta nở nụ cười hiền hòa trong khi tôi định thần lại, rồi giơ tay vỗ lên gáy một cuốn màu xanh và trắng. “Giải thích cặn kẽ các thủ tục, phần hướng dẫn viết rõ ràng, mà giá cũng hợp lý nữa.”

“Ừm. Cảm ơn”, tôi nói, cố không đỏ mặt vì xấu hổ. “Cô mua cho người thân hay bạn thế?”, chị ta hỏi.

Đột nhiên tôi nhận ra rằng chị ta nhận thấy được tôi xấu hổ vì phải thi lấy chứng chỉ GED nên đang cố cho tôi một lối thoát. Thật ngạc nhiên, tôi nhẹ cả người và thấy mình đang cười.

“Không, mua cho tôi đấy chứ”, tôi nói. Bỏ khi. Tôi thật ngớ ngẩn khi thấy xấu hổ với cả nhục nhã. Ok, thì tôi bỏ học đấy. Ít nhất lúc này tôi cũng đang cố làm gì đó bù đắp lại.

Nụ cười của người bán hàng trải rộng hơn. “Thật tuyệt quá. Tôi thi đậu tám năm trước.” Chị ta cười khúc khích. “Thế nên tôi mới biết cuốn

hướng dẫn luyện thi kia rất hay.”

“Chị bỏ học à?”, tôi buột miệng, rồi nhăn mặt lắc đầu.

“Xin lỗi, đó không phải là chuyện của tôi.”

“Có sao đâu”, chị ta trấn an tôi. “Nhưng đúng đấy, tôi từng là đứa trẻ kỳ quặc. Chán chuyện học hành nên giữa chừng lớp 12 thì tôi bỏ ngang.” Chị ta đảo mắt. “Quyết định ngu ngốc vì có cả đồng trường đại học không chấp nhận bằng GED và bắt cô phải vào trường cao đẳng một hoặc hai năm trước khi có thể đăng ký chuyên đổi.” Rồi chị ta nhún vai. “Nhưng cũng chẳng phải tận thế. Chỉ là tôi phải mất thêm chút ít thời gian để có được chứng chỉ.”

Tôi cố nặn ra nụ cười yếu ớt. Đại học ư? Bố khi, tôi chỉ muốn tránh không phải quay lại nhà tù.

“Cô định thanh toán chưa?”, chị ta hỏi. “Hay cô còn muốn tìm thêm ít nữa?”

“Tôi nghĩ giờ thế này là đủ”, tôi trả lời. Trời ạ, lần cuối cùng tôi đọc sách là lúc nào nhỉ? Tôi đọc chậm kinh hoàng đến nỗi có cảm giác như phải mất cả đời mới xử xong một cuốn tiểu thuyết. Lúc đọc đến trang cuối cùng thì tôi hầu như đã quên tiệt những gì xảy ra ở đoạn đầu mất rồi.

Người bán hàng dường như chẳng hề lúng túng chút nào trước câu trả lời của tôi và chỉ quay trở lại bàn tiếp tân cùng tôi nối gót theo sau. Trong khi chị ta tính tiền, ánh mắt tôi lang thang trên đồng hàng trưng bày, rồi dừng lại trước một chồng báo khi tiêu đề đập vào mắt. “Cả cái này nữa,” tôi nói, giật lấy một tờ đặt lên quầy.

Chị ta tính thêm vào số hàng của tôi, rồi tôi nhanh chóng ra xe. Ngay khi vào trong xe và đóng cửa lại, tôi lôi tờ báo ra và đọc câu chuyện trang bìa nhanh nhất có thể, trong suốt thời gian đó, tôi có cảm giác như thể mình đã nuốt phải một cục đá.

Viện Kiểm thi làm mất tử thi

Sở cảnh sát đang điều tra việc mất xác của một nạn nhân trong một vụ tai nạn vào đêm thứ Tư này. Trợ lý nhà xác của Viện Kiểm thi tên là Angel Crawford chịu trách nhiệm thu gom và chuyển xác chết nói trên về nhà xác, sau đó đã khai báo với điều tra viên của Sở cảnh sát rằng cái xác đã bị một kẻ đeo mặt nạ có vũ trang đánh cắp. Tuy nhiên, một nguồn giấu tên ở Viện Kiểm thi đã nói rằng hiện tại không có bằng chứng nào ủng hộ cho lời khai của cô Angel, và giả thiết có thể chấp nhận được là cái xác hoặc đã bị mất hoặc bị đánh cắp trong quá trình vận chuyển từ điểm xảy ra tai nạn về đến nhà xác của giáo xứ. Crawford, một người bỏ học cấp 3 hiện tại đang bị quản chế vì tội sở hữu tài sản bị đánh cắp, đã làm việc ở Viện Kiểm thi St. Edwards gần ba tháng. Trước mắt tên của nạn nhân trong vụ tai nạn hiện vẫn đang được giấu kín.

Đến lúc đọc xong bài báo, tay tôi đã run lẩy bẩy. Họ có thể viết về tôi nghe tệ hại hơn nữa được không đây? Viện trưởng đưa ra tuyên bố nước đôi rằng vụ việc vẫn đang được điều tra và rằng ông thấy thật may mắn khi không ai bị thương, vân vân mây mây... nhưng lại chẳng nói gì là tin tưởng câu chuyện của tôi. Cảm giác bị phản bội làm ruột tôi quặn lại. Tôi cũng lờ mờ nghĩ rằng mình biết cái “nguồn giấu tên ở Viện Kiểm thi” kia là ai. Gã khốn nạn Allen Prejean.

Cũng chẳng quan trọng gì. Và ngay cả khi lấy được bằng GED lần thoát khỏi vụ quản chế, mình vẫn luôn là một tội phạm, và mình sẽ luôn là một đứa bỏ học giữa chừng.

Tôi không - KHÔNG - muốn đi làm và đối diện với bất kỳ người nào còn sống, cũng như phải vận dụng đến từng gam chết tiệt của tính kỷ luật được cẩn thận gom góp thì tôi mới rẽ được xe ra đúng hướng và lao thẳng đến Viện Kiểm thi. Nhưng tôi cũng chẳng có kế hoạch cuốn xéo khỏi nhà xác. Nếu như mình vẫn còn việc để làm, tôi khổ sở nghĩ thầm.

Tôi hy vọng lên vào phía sau mà không ai biết, nhưng tim tôi chùng xuống khi nhìn thấy Derrel đang tựa vào chiếc Durango ở cửa sau. Rõ ràng anh ấy đang chờ tôi. Anh ấy sẽ cho mình biết tin là mình đã bị sa thải, hay đình chỉ, hay cái chết tiệt gì tương tự. Bỏ khi, thậm chí có khi mình còn bị bắt giam vì tội khai báo láo với cảnh sát, và vụ quản chế sẽ bị hủy bỏ. Ô phải, giờ thì có cả đồng những thứ chết tiệt có thể xảy ra.

Tôi đỗ xe ở đầu bãi bên kia rồi khổ sở bắt mình phải đi đến chỗ Derrel. Anh ấy không cười, nhưng trông cũng chẳng giận dữ hay buồn khổ gì, cái kiểu mà tôi đại loại nghĩ là - hay ít ra là hy vọng - anh ấy sẽ áp dụng nếu tôi bị sa thải.

“Anh đọc báo rồi chứ gì?”, tôi hỏi ngay khi đến gần. “Rồi.” Derrel đẩy mình ra khỏi chiếc xe rồi đột nhiên ôm chầm lấy tôi khiến xương tôi kêu răng rắc rồi mới bỏ ra. “Angel, cô sẽ không mất việc đâu.”

“Anh đâu biết được chuyện đó”, tôi đáp lại, vận dụng toàn bộ ý chí để giữ cho giọng khỏi run rẩy. Tôi nghĩ mình đã thành công, nhưng Derrel thừa mẫn cảm để biết được tôi lo sợ đến mức nào.

Anh ấy khề thở dài. “Nghe này, anh biết cô đang nghĩ gì. Cô chỉ vừa mới chinh đồn lại cuộc sống, và giờ mọi thứ lại sắp sửa bị tước sạch đi. Nhưng hiện tại cô có một thứ mà trước đây cô không có.”

“Quần bò không bị rách ngang mông á hả?”

Nụ cười làm miệng Derrel rúm lại. “Chắc, ờ thì thế. Nhưng cô cũng có một lực lượng đứng sau hỗ trợ cho cô. Nếu - và chữ nếu này bự đấy - cô mất việc ở đây thì bọn anh sẽ tìm việc cho cô. Biết đâu lại được một công việc mà cô không cần phải mò mẫm mấy xác chết.”

Nhưng đó là phần công việc mà em cần đấy, tôi thầm rên rỉ, nhưng vẫn khoác lên bộ mặt can đảm và nụ cười mà Derrel đang chờ đợi. “Cảm ơn anh. Em cảm kích lắm.”

Derrel lại ngả người tựa vào xe và cúi xuống nhìn tôi chăm chú. “Không phải quá tọc mạch đâu, nhưng đây là lần đầu tiên cô phạm tội, đúng không?”

Tôi hít vào thật sâu. “Vâng. Em đoán đó là lý do em có thể thoát mà chỉ phải nhận án quản chế.”

Vàng trán rộng của Derrel cau lại. “Sao cô không bào chữa tám-chín-ba hay tám-tám-một-chăm-một?”

Tôi ném cho anh ấy vẻ mặt ngây ngô nhất mà mình có.

“Đại ca ơi, em chẳng biết anh đang nói đến cái quái gì nữa kìa.” Về cau có di chuyển xuống đến miệng Derrel. “Luật sư của cô lẽ ra phải bào chữa cho cô theo tám-chín-ba, cái đó ở Louisiana cho phép cô xóa tội trong một số trường hợp nhất định để nó không thể hiện trên hồ sơ của cô, miễn sao từ đó về sau cô không vi phạm gì nữa.”

Tôi khịt mũi. “Luật sư của em là một luật sư công, là kẻ say xỉn đến nỗi không thể nhớ nổi tên em là gì. Và em khá chắc chắn là ông ta thậm chí còn chẳng buồn đọc hồ sơ của em mãi đến tận năm phút trước khi em ra tòa nữa kìa.” Tôi nhăn mặt và thọc một tay vào tóc. “Không biết em có thể quay lại và thay đổi chuyện đó không.”

Derrel chậm rãi lắc đầu. “Làm kiểu đó không được đâu. Cách duy nhất để xóa tiền án của cô bây giờ là được ân xá. Rất tiếc.”

“Sao cơ, ý anh là từ thống đốc ấy hả?” Tôi cười rống lên. “Em chẳng nghĩ là thống đốc lại thêm để mắt đến một con mồi bị bắt cùng với chiếc xe bị đánh cắp đâu.” Rồi tôi ré lên khi bị Derrel vỗ lên đầu. “Ồi! Này!”

“Đừng có tự miệt thị mình nữa đi”, anh ấy nói cùng với ánh mắt trừng trừng đen tối. “Có cả đồng người trên thế giới này sẵn lòng làm như thế với cô. Đừng để họ dễ dàng thế chứ.”

Tôi xoa đầu, quắc mắt. “Ok, ok.”

Derrel nhăn nhó. “Anh cảm thấy mình có trách nhiệm với tất cả những gì đã xảy ra. Lẽ ra anh nên về nhà xác cùng với cô.” Anh ấy có vẻ buồn bã thực sự, và tôi nhớ lại lần thứ một triệu rằng người đàn ông này, với vẻ bề ngoài trông như vẫn có thể chơi bóng ở vị trí hậu vệ mà không cần thở dốc, lại có tâm hồn dịu dàng nhất mà tôi từng được gặp. Chẳng trách gì anh ấy lại cứ khôi đến thế khi làm việc với gia quyến của người chết.

Tôi kiên quyết lắc đầu. “Derrel, em đã về nhà xác vào ban đêm ti ti lần rồi. Và nếu hôm vừa rồi anh có mặt ở đó có khi hấn đã bắn anh xù máu rồi.” Tôi lùi lại và ra vẻ nhìn Derrel ước chừng. “Mặc dù nếu làm thế hấn sẽ phải mất mấy viên đạn.”

Trong cơn bốc đồng tôi ôm chầm lấy Derrel, mặc dù cánh tay tôi còn

lâu mới vòng được hết cái thân hình của anh ấy. “Chả sao đâu, đại ca. Mà nếu anh cứ làm cái trò vớ vẩn này nữa em sẽ khóc cho xem, đến lúc ấy em sẽ phải đá đít anh.” Tôi ném cho Derrel ánh mắt sắc lẹm chế nhạo với nỗ lực tự trấn an bản thân chẳng kém gì trấn an anh ấy. “Đừng tưởng là em không làm được! Em chơi bản đây.”

Derrel cười nhăn nhó. “Anh biết. Đó là lý do vì sao anh thích cô nhiều thế.”

Phần ca trực còn lại của tôi thật may là chẳng có biến cố gì nhiều. Không ai chết, không mỗ xác, và lúc năm giờ chiều, tôi nhanh chóng thay sang bộ đồ dự định sẽ mặc đến nhà ông Pietro rồi đánh xe đến nhà Marcus. Chắc như bấp là tôi không muốn anh đến đón tại nhà tôi. Bố vẫn chẳng biết tôi đang hẹn hò ai, và tôi dự định giữ nguyên như thế cho đến lúc thích hợp để thổ lộ với bố là tôi đang hẹn hò với tay cóm đã tổng bố vào tù vì tội bạo hành gia đình.

Nói cách khác là không bao giờ.

Marcus chào tôi bằng nụ cười và nụ hôn. Anh chẳng có vẻ gì là cáu kỉnh hay buồn bực, thế nên tôi biết anh vẫn chưa đọc bài báo kia. Mà tôi thì chẳng mong mỗi phải khơi chuyện ấy lên rồi làm cho phần ngày còn lại trở nên mất hứng.

Thật may - hay là xui đây - toàn bộ viễn cảnh gặp mặt ông bác của anh là quá thừa để làm tôi phân tâm rồi.

“Em bình tĩnh lại được không?”, Marcus đột nhiên nói sau khi bọn tôi đã lên đường.

Tôi thôi rung chân, nắm hai tay lại với nhau, rồi tặng cho Marcus một nụ cười toe toét. “Em bình tĩnh mà. Hoàn toàn bình tĩnh. Như đá lạnh ấy.”

Anh với sang siết lấy tay tôi. “Angel. Mọi chuyện sẽ ổn thôi. Anh hứa đấy. Bác anh ngẫu cực.” Rồi anh mỉm cười. “Ông ấy chịu đựng được anh

đấy thôi.”

Tôi khịt mũi. “Ồ, làm như khó lắm không bằng.” Tôi nhìn sang anh. “Thế ông ấy là anh em đồng nhà nội hay ngoại của anh? Những người còn lại trong gia đình anh thế nào?”

“Ông ấy là anh trai bố anh - cả hai đều được nhận nuôi. Những người còn lại đều tuyệt lắm. Mẹ, bố, chị gái anh, và trước khi em hỏi thì không, họ không biết anh là thầy ma. Bác anh là người duy nhất biết chuyện đó.”

“Chị gái anh ư?”

“Ừ”, anh trả lời. “Hơn anh khoảng mười tuổi. Chị ấy làm việc ở Boston.” Anh nở nụ cười tự hào. “Chị ấy giỏi cực. Thạc sĩ ngành Văn học hiện đại và đang là nghiên cứu sinh.”

“Anh có nghĩ...”, tôi dừng lại, cố nghĩ ra làm thế nào để nói ra điều mình đang muốn hỏi mà không làm hỏng mất bầu không khí này. “Thôi đừng bận tâm.”

“Gì thế?”

Tôi nhăn mặt. “Ừm, chắc, em cứ suy nghĩ mãi kể từ khi phát hiện ra tuổi của Kang.” Kang từng là nhân viên nhà xác ở nhà tang lễ Scott, và là thầy ma đầu tiên mách nước cho tôi cách tồn tại trong tình trạng bất tử của mình. Trông bề ngoài gã như chỉ mới ngoài hai mươi, nhưng thực ra gã đã gần tám xịch rồi - ý là cho đến khi Ed giết chết gã và cắt bỏ đầu đi ấy.

Bóng đen phủ lên gương mặt Marcus, và tôi ngay lập tức hối hận vì đã khơi chủ đề này ra. “Em đang thắc mắc một ngày nào đó anh làm thế nào để tạo ra cái chết giả của mình và bắt đầu lại ở một nơi khác đúng không?”, anh hỏi.

“À, chắc, anh nói như thế nghe thật thảm quá.”

Anh thốt lên tiếng cười ngắc ngứ. “Anh đã nghĩ đến chuyện đó... và câu trả lời của anh là, ‘Anh không biết’. Anh biết có lẽ mình sẽ ổn cả

trong mười hoặc mười lăm năm nữa, rồi sẽ phải bắt đầu hóa trang hay là nhuộm bạc tóc hay làm gì đấy để trông già đi. Đó là cách bác anh làm.”

“Ông ấy bao nhiêu tuổi rồi?”

Marcus trề môi trầm ngâm. “Khoảng sáu mấy, chắc thế. Đại loại chừng ấy. Bác ấy kể là bị biến đổi khoảng ba mươi năm trước, và cho đến giờ bác ấy vẫn xoay xở được bằng cách nhuộm tóc và hóa trang đôi chút để trông như kiểu có nhiều nếp nhăn hơn thực tế.” Anh nhún vai. “Dù sao đi nữa, anh cũng chưa phải đưa ra quyết định về những gì mình phải làm sớm.”

“Cũng có lý. Xin lỗi anh.”

“Đừng xin lỗi gì cả, Angel.” Nụ cười anh trao cho tôi thoáng chút buồn bã. “Em vẫn đang làm quen với toàn bộ những chuyện này. Anh đã có đến sáu năm để điều chỉnh.”

Tôi ngả người ra sau nhìn khung cảnh rừng cây, đầm lầy và những thị trấn nhỏ lao qua, đầu nghĩ về những gì Marcus đã nói. Tôi sẽ mất bao lâu để điều chỉnh? Và điều đó có nghĩa gì chứ? Liệu có phải về cơ bản tôi vẫn là con người, mắc phải một căn bệnh quái dị? Hay tôi đã bị thay đổi hoàn toàn đến mức lúc này tôi là một thứ gì đó hoàn toàn khác?

“Có bao giờ em giận anh vì những gì anh đã làm không?”, Marcus hỏi, phá tan sự im lặng. “Ý anh là, chuyện biến đổi em thành thầy ma ấy.”

“Không đùa chứ?”, tôi hỏi. “Cung à, lúc ấy em sắp chết đấy, anh không nhớ sao?”

“Anh biết, nhưng...”

“Bỏ đi”, tôi nói, cắt ngang anh. “Không, em không giận dữ gì. Chưa bao giờ vấn đề giận dữ xuất hiện trong đầu em. Không chỉ vì lúc ấy em sắp chết, mà còn vì nhìn em bây giờ xem - em có công việc, và em không còn là một đứa chết giẫm hoàn toàn bỏ đi nữa.”

“Em chưa bao giờ là kẻ bỏ đi”, anh nói.

Tôi khịt mũi thô thiển. “Anh đang ọe ra những thứ vớ vẩn đấy. Tin em đi, em từng là thế. Em từng từ bỏ và chẳng quan tâm cái cóc khô gì.”

“Nhưng giờ em đâu có thế nữa”, anh nói.

“Ít ra thì em có cố gắng hết mình.” Và đó thực sự là thay đổi lớn nhất, tôi nhận ra điều đó. Tôi quan tâm đến cái sự “bỏ đi” của mình và làm những gì có thể để cứu vãn. Nhưng có những thứ chẳng bao giờ có thể cứu vãn được, mà chỉ có thể vượt qua. Tôi là kẻ đã bị kết án, bỏ tôi là tên nghiện rượu, còn mẹ tôi thì phải vào tù vì tội bạo hành trẻ em và rồi tự tử trong tù. Cóc thềm quan tâm là câu thần chú của tôi trong mấy năm vừa rồi, điều mà tôi đã nỗ lực thành công bằng cách bỏ bê và đẩy đọa bản thân vượt xa những gì mẹ đã từng làm với tôi. Giờ tôi không thể quay trở lại với cái thái độ thờ ơ đó nữa. Không thể làm thế mà đồng thời tồn tại. Có lẽ đó là lý do vì sao bài báo kia lại quá nhức nhối đến thế. Tôi có quan tâm, và điều đó khiến tôi điên tiết nếu có bất kỳ ai nghĩ rằng tôi vẫn như xưa, vẫn cóc thềm quan tâm.

Tôi lén nhìn Marcus. Anh nở nụ cười lười biếng trong lúc lái xe, rõ ràng tâm trạng đang phơi phới. Lúc này tôi chẳng thể bắt mình kể với anh về bài báo ấy được. Để cho qua cái trò tiệc tùng này cái đã, tôi tự nhủ. Khoảng một giờ tỏ ra tử tế, và rồi tôi có thể quay trở lại với những gì là bình thường trong cuộc đời của mình.

Tôi có ý niệm mơ hồ đầu tiên rằng mình tiêu tùng rồi khi Marcus rẽ vào một tiểu khu dân cư và phải dừng lại trước bảo vệ ở cổng để trình thẻ căn cước. Ngay bên kia cánh cổng một đoạn tôi nhìn thấy rõ kiểu nhà cửa ở nơi này. Chẳng có nhà nào thấp hơn hai tầng, và tất cả đều đủ lớn để nhét được nửa tá ngôi nhà xinh xắn của tôi vào trong ấy. Sân nhà kiểu cổ, xe hơi đắt tiền, và những người chạy bộ lác đác mặc bộ đồ còn đắt tiền hơn cái xe hơi của tôi. Tôi biết rằng Pietro Ivanov, như Marcus đã nói, “giàu nứt đố đổ vách”, nhưng chỉ đến bây giờ tôi mới bắt đầu nhận ra điều đó có nghĩa là gì.

Sau vài lần rẽ nữa chúng tôi dừng lại trước một, chắc, “tòa lâu đài” thực sự là tên gọi phù hợp nhất. Gạch màu xám nhạt, ba tầng, có cột ở

trước nhà, phong cảnh đẹp tinh tế bao gồm cây cối gần cửa trước được tạo hình xoắn ốc. Nhưng đó không phải phân tẻ nhất. Phân tẻ nhất là rõ ràng bữa tiệc này sẽ không phải “chỉ có vài người”. Đường xe vào uốn tròn rộng lớn đã ken kín xe hơi, trên phố vẫn còn ít nhất cả tá nữa đang xếp hàng nối đuôi nhau.

Tôi nhìn Marcus hoảng hốt. “Em tưởng sẽ chỉ gặp bác anh cùng với mấy người nữa thôi chứ?”

Marcus nhăn mặt. “Anh đoán ông ấy đã mời thêm mấy người nữa rồi.”

“Mấy á?” Tôi quét ánh mắt điên cuồng nhìn khắp một lượt khoảng mười chiếc xe hơi chỉ nội trên đường vào.

Marcus ngượng ngập nhìn tôi cười. “Đúng là bác ấy có bảo đây là bữa tiệc ngoài trời. Và bác ấy thích đám đông hoành tráng.” Anh dừng lại nhìn khắp hàng xe. “Có vẻ như bác ấy mời cả bố mẹ anh đến nữa. Chắc sẽ có lượng lớn bạn đồng liêu và bạn bè trong gia đình...” Anh im bật trước vẻ mặt thất kinh hồn vía của tôi.

Tôi trở mắt nhìn anh. “Anh có biết là có khả năng này không?” Anh không cần phải trả lời, vẻ tội lỗi trên gương mặt anh đã cho tôi biết tất cả. “Anh biết. Và anh không cảnh báo em? Marcus, sao anh có thể làm thế này với em chứ?”

“Angel, thoải mái đi nào. Anh biết em sẽ cuống lên nếu anh cho em biết là có khả năng em sẽ gặp toàn bộ gia đình mở rộng nhà anh...”

“Ôi trời đất ơi!” Tôi kêu lên thảm thiết, mắt nhìn xuống bộ đồ đang mặc trên người. Tôi đã bó tưng số quần áo của mình lên hơn nửa giờ đồng hồ và cuối cùng thì tôi chọn chiếc quần bò tử tế nhất, cùng cái áo len đen giản dị và đôi boot đen. Nhưng chiếc quần bò khá trẻ cập, còn áo thì hơi bó đối với tôi. Gặp một ông bác thầy ma thì ổn thôi, nhưng... bố mẹ ư? Tôi có thể tự dối lòng mà nói rằng trông bản thân cũng thời trang đấy, nhưng tôi khá chắc chắn mình trông đáng ghê tởm hơn là hợp mốt.

Tôi lật tấm che nắng xuống để nhìn nhanh vào hình ảnh phản chiếu của mình trong gương. Được cung cấp đầy đủ não khiến tóc tôi mọc như

điên, nghĩa là tôi có khoảng hơn một phân chân tóc màu đen của mái tóc nhuộm vàng. Tôi chả hiểu đầu cua tai nheo thế nào. Làm sao tóc tôi có thể mọc nếu tôi đã chết chứ? Tôi vừa quắc mắt vừa lau lớp phấn mắt với nỗ lực vô vọng nhằm làm nó trông bớt lảng lơ hơn.

“Angel, trông em tuyệt lắm. Thôi lo vớ lo vẩn đi.”

Tôi đầu hàng lớp trang điểm và quay sang lau bỏ các vết bẩn, miệng lẩm bẩm, không tài nào che giấu được sự tức giận và tổn thương. “Phải, sao cũng được. Em đoán là đến giờ kiểu gì em cũng toi rồi.”

Marcus mở miệng định nói, nhưng rồi lại lắc đầu và im lặng. Tôi định ra khỏi xe nhưng anh đã với sang nhẹ nhàng nắm lấy cánh tay tôi. “Anh xin lỗi.”

Tôi đáp lại bằng ánh mắt guồm guồm tức tối. Anh thở dài thả tôi ra, nhưng tôi cũng không làm gì để ra khỏi xe.

“Anh xin lỗi”, anh nhắc lại. “Anh đã cố bảo vệ em... để em khỏi bị kích động...”

“Kích động?”

Marcus nhăn mặt giơ hai tay lên đầu hàng. “Dùng từ sai. Ừm, lo lắng, bồn chồn.” Anh vừa rên lên vừa thọc tay qua mái tóc. “Chết tiệt, Angel. Có lẽ anh đã hy vọng rằng nếu tránh không nói trước với em về khả năng bố mẹ anh có thể sẽ có mặt ở đây, thì đến khi em đến đây và gặp họ em sẽ không có thời gian để lo lắng nữa.” Anh thở hắt ra. “Đó là một kế hoạch ngu xuẩn. Anh xin lỗi. Em sẽ vào cùng anh chứ?”

Cảm giác bị phản bội kỳ quái quét qua tôi, và tôi phải tranh đấu mất vài giây mới chiến thắng được. Cuối cùng tôi nói, “Đừng bao giờ làm thế với em nữa, được chứ? Những điều ngạc nhiên em còn không thích, chứ đừng nói là bị che mắt”.

“Anh sẽ không làm thế nữa. Anh thề.”

Trông Marcus khổ sở và tuyệt vọng cùng cực đến nỗi tôi đành thở dài. “Được rồi. Vào gặp gia đình anh thôi.”

Vừa bước về phía ngôi nhà, tôi vừa kéo áo len xuống, kéo quần bò lên. Lần đầu tiên trong cuộc đời tôi cảm thấy vui mừng vì hầu như mình chẳng có ngực nghèo gì. Ít ra tôi có thể qua được chuyện này mà chỉ mang tiếng là “đáng ghê tởm” thay vì “con điếm đáng ghê tởm”.

“Chờ đã”, tôi nói. “Bố mẹ anh có biết gì về em không?” Marcus nhún vai về vô hại. “Có thể anh đã nhắc đến em với họ hồi đầu tuần.”

“Tuyệt”, tôi làm bầm. Tôi sẽ phải thể hiện một hình ảnh như thế nào đây?

Marcus siết tay tôi trấn an khi bọn tôi đi theo con đường đá lát granite đi vòng ra sân sau. Tiếng nói chuyện rì rầm cùng tiếng nhạc nhẹ nhàng chào đón hai đứa khi bọn tôi đi qua một cánh cổng sắt nặng nề. Tôi dần nụ cười lên mặt và hy vọng trông mình ra vẻ thân thiện hơn là cuồng điên.

Đầu tiên tôi cho là không có nhiều người như hình dung lúc ban đầu. Chắc chắn trông không đông đúc lắm. Nhưng rồi sau đó, tôi chợt nhận ra khu sân sau này to hoành tráng đến cỡ nào. Dễ phải rộng hơn toàn bộ ngôi nhà cùng với sân trước và lối vào cộng lại, mặc dù nó được chia ra thành nhiều khu vực để phân nào che giấu đi cái sự mênh mông ấy. Người thiết kế phong cảnh đã phân bố rải rác những hàng giậu, những mảnh vườn và đài phun nước để tạo thành những khu vực cho người ta thơ thẩn hoặc ngồi nói chuyện với ít nhất là cảm giác riêng tư. Tôi đếm có ba gác quan sát, hai hồ cá koi^[4] và nửa tá lò sưởi ngoài trời - thật hữu dụng vì không khí có chút se lạnh. Ồ, và có ít nhất là bốn mươi người.

“Mấy người thôi” cái con khi ấy, tôi thầm cầu nhàu.

Có một số gương mặt mà tôi nghĩ là mình nhận ra, và tôi lại cảm thấy chết điếng lần nữa khi nhận ra lý do họ là các chính trị gia. Một số nhân vật rõ ràng là ở xứ này, như cảnh sát trưởng và thị trưởng của Tucker Point. Nhưng tôi gần như chắc chắn một trong những người đó là một nghị sĩ Mỹ. Ông ta từng dính dáng đến một vụ bê bối tình dục mấy năm về trước, ảnh ọt của ông ta ở khắp các bản tin.

Pietro giàu nứt đổ đổ vách và có cả ngàn mối liên hệ cùng tầm ảnh hưởng.Ồ, chả có tí lý do nào để lo lắng cả.

Tôi không có nhiều thời gian chờ đợi trước khi con bão chú ý điên cuồng bắt đầu. Chắc, điên cuồng thực sự không phải là từ chuẩn nhất, mặc dù tôi hoàn toàn có cảm giác mình giống như một chú cá thom ngon giữa một bầy cá mập. Cá mập có đi theo bầy không nhỉ? Hay là người ta dùng từ khác? Chắc, dù là gì đi nữa, rõ ràng tôi đang bị dò xét. Tất cả mọi người ở sân sau dường như đều ném cho tôi ánh mắt Con bé quái quỷ nào thế này?

Marcus gật đầu mỉm cười với tất cả những người anh gặp và nắm chặt lấy tay tôi, dẫn về phía hai người ngồi trong một gác quan sát. Họ ngẩng lên khi chúng tôi đến gần, và từ vẻ rạng rỡ trên gương mặt thì rõ ràng đây là bố mẹ của anh. Chỉ cần nhìn Marcus thôi là đủ để xác nhận điều đó. Trông anh như sự kết hợp hoàn hảo của cả hai người họ. Anh thừa hưởng chiều cao, dáng người và vẻ bụi bặm ưa nhìn từ bố - một người đàn ông đẹp trai khủng khiếp, với mái tóc màu nâu, đôi mắt xanh xám và nụ cười thoải mái thân thiện. Nếu thuộc tuýp mê đàn ông có tuổi thì hẳn tôi đã nhỏ dãi vì bố Marcus rồi.

Và tương tự thế, nếu thuộc tuýp mê phụ nữ có tuổi thì hẳn tôi cũng chẳng khác gì khi đứng trước mẹ anh. Mái tóc cùng đôi mắt đen của Marcus rõ ràng thừa hưởng từ bà, một phụ nữ tròn trịa không có từ ngữ nào khác để miêu tả ngoài xinh đẹp tuyệt trần. Hẳn bà phải ngoài năm mươi rồi, nhưng bà gánh từng ấy tuổi tác bằng vẻ thanh thản dễ dàng.

Marcus mỉm cười ôm chầm lấy bố mẹ, rồi kéo tôi tới trước. “Angel, đây là ông bà già nhà anh, Nathan và Morena.”

Mẹ Marcus mỉm cười ấm áp với tôi. “Rất vui được gặp cháu, Angel! Marcus đã kể qua với hai bác về cháu.”

Tôi muốn quăng cho Marcus ánh mắt hoảng loạn Anh đã kể cái quái gì về em với họ thế?, nhưng cũng xoay sở kìm lại được. Tôi không nghĩ anh lại chiêu đãi họ với những câu chuyện về trò nghiện ngập trước đây của tôi, chuyện tôi phạm tội, ông bố nghiện rượu... vậy thì còn lại cái quái gì chứ? Phẩm chất sáng chói của tôi chẳng?

Tôi vật lộn để giữ nguyên nụ cười ở đúng chỗ. “Cháu cũng rất vui được gặp hai bác.” Đây, thế là đủ an toàn rồi, đúng không nào? Lạy Chúa, tôi đĩnh đoảng cái trò này quá đi.

“Marcus kể là nó gặp cháu khi làm việc”, bố anh nói.

“Cháu cũng là cảnh sát à?”

“Cô ấy làm việc ở Viện Kiểm thi”, Marcus giải thích, cứ tôi khỏi tiếng cười cuồng loạn. “Bọn con gặp nhau nhờ những xác chết.” Nói rồi anh cười toe toét. “Lãng mạn phải không ạ?”

Mẹ anh cười khúc khích. “Nghe chừng cháu rần rỏi đấy”, vừa nói bà vừa nháy mắt.

“Ồ, cháu không biết nữa ạ”, tôi nói. “Giống như kiểu đầu óc cháu có vấn đề thì đúng hơn.” Vừa thêm vào tôi đã ngay lập tức hối tiếc vì điều đó. Tuyệt, tôi nghĩ thầm, ruột quặn lại. Cứ thẳng tiến và nói cho họ biết rằng con trai họ đang hẹn hò với một đứa quái dị đi.

Nhưng có vẻ ông bà Ivanov có khiếu hài hước không hề nhỏ. “Vậy thì hẳn là cháu quá hoàn hảo với thằng Marcus rồi!”, bố anh tuyên bố.

Bọn tôi ngồi cùng họ một lúc, nói chuyện tầm phào. Tôi cứ tưởng mình vẫn sẽ là con điên đầy lo lắng nhưng bố mẹ anh quá tử tế và thành thật đến nỗi tôi không thể nào không thả lỏng bản thân và chỉ đơn giản tận hưởng trong giây lát.

Marcus liếc nhìn đồng hồ. “Con không thích bỏ rơi bố mẹ”, anh nói với họ, “nhưng con nghĩ đã đến lúc bọn con phải lòng tìm bác Pietro rồi”.

Mẹ Marcus hôn phớt lên má anh. “Bố mẹ sẽ quay về Lafayette sớm. Cuối tuần này con sẽ vẫn đến chứ?”

Anh mỉm cười ôm lấy bà. “Đương nhiên rồi ạ.”

“Thật dễ chịu khi được gặp cháu, Angel”, mẹ anh nói với tôi bằng vẻ ấm áp mà tôi khá chắc chắn rằng bà thật lòng nghĩ như thế chứ không

chỉ nói vì phép lịch sự.

“Cháu cũng thế ạ”, tôi nói, trong lòng thật sự cảm thấy thế.

Marcus kéo nhẹ tay tôi, và rồi hai đứa bọn tôi đi về phía ngôi nhà.

“Bố mẹ anh có vẻ tử tế thật đấy”, tôi nói. Anh mỉm cười. “Họ ngẫu lắm. Anh may mắn chết người.” Bọn tôi đi vào từ cửa sau của ngôi nhà và tới một gian bếp rộng đến nỗi tôi tự hỏi liệu người nấu nướng cho ông Pietro có bao giờ thấy mệt khi đi từ đầu này sang đầu kia căn phòng hay không. Tôi đã quen thuộc với những ngôi nhà trong mơ rồi nên cũng xoay sở được mà không đến nỗi nghệt cả mặt ra. Suy cho cùng thì những người giàu có cũng chết thường xuyên như người nghèo thôi. Nhưng rõ ràng ông Pietro có rất nhiều tiền. Mọi thứ đều làm bằng gỗ sồi và đá cẩm thạch. Mọi thứ. Tôi thậm chí còn không nhìn ra cái tủ lạnh ở đâu nữa.

Marcus quay sang tôi. “Em không phiền đứng đây chờ một lát trong khi anh tìm bác Pietro chứ?”

Tôi thấy rất phiền vì điều cuối cùng tôi muốn trên đời này là bị bỏ rơi ở giữa nhà của một người khác, nơi mà tôi hầu như chẳng quen biết ai, nhưng tôi không định thừa nhận điều đó. “Phiền phức gì đâu. Em cứ mà.” Tôi thậm chí còn tặng cho anh nụ cười rạng rỡ để anh tin điều đó.

Và rõ ràng là anh tin, mẹ kiếp. Một nụ hôn tạm biệt, và thế là anh biến mất, để tôi ở lại lòng như lửa đốt và cầu nguyện là mình sẽ không phải nói chuyện với ai trước khi anh quay lại.

Và thế là đương nhiên chuyện sẽ không xảy ra theo chiều hướng đó. Marcus bỏ đi chưa được năm giây thì một phụ nữ mảnh dẻ có mái tóc nâu đỏ bước vào bếp. Bà ta tặng cho tôi nụ cười lịch sự, căng cứng trước khi hướng thẳng đến một trong những bức tường bằng gỗ sồi - nơi mà bà ta mở ra để lấy một chai rượu. Ok, tủ lạnh đã được định vị một cách thành công. Một mình tôi sẽ chả bao giờ tìm ra được nó ở đâu.

Người phụ nữ nọ quay lại cùng chai rượu, bước đi với đủ sự cẩn trọng mà tôi nghĩ đây không phải là chai đầu tiên của bà ta. Nhưng rồi bà ta dừng lại khi đến gần và ném ánh mắt lơ đãng về phía tôi. “Hai ta có thể là

chị em sinh đôi”, bà ta tuyên bố.

Tôi chớp mắt hoang mang cho đến khi nhận ra bà ta cũng mặc quần bò, áo len đen và đi boot - giống tôi. Trừ một điều là trên người bà ta bộ cánh ấy trông giống như định nghĩa hoàn hảo của “sự giản dị thanh lịch”. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, quần áo của bà ta hẳn là không đến từ trung tâm thương mại.

“Nhưng tôi không nghĩ mình có thể xoay ra được màu tóc như kia”, bà ta thêm vào, môi chúm lại.

Tôi chống lại thôi thúc muốn giơ tay lên và vuốt phẳng mái tóc nhuộm quá đà và muôn đời xoắn tít. Tựa người vào quầy, tôi cố hết sức phô ra cái thái độ Tôi cóc thèm quan tâm. “À vâng, là cái kiểu tự thuật cá nhân ấy mà”, tôi đáp lại, bắt chước nụ cười khểnh của bà ta. Tự thuật cá nhân ư? Tôi thậm thở dài ngay khi lời lẽ tuôn ra. Đó là lời đáp trả hay ho nhất tôi có thể nghĩ ra sao?

Bà ta khịt mũi, rồi giơ chai rượu lên. “Cô uống chứ?” “Không, giờ thì không”, tôi nói. Hay là chẳng bao giờ nữa. Uống rượu sẽ chỉ làm tôi thối rửa nhanh hơn trong khi thuộc tính thầy ma trong tôi phải dọn dẹp những tổn thương mà nó gây ra. “Nhưng đừng để tôi ngăn bà lại. Cứ nốc cật lực đi.”

Bà ta lại nhìn lướt qua tôi một lần nữa, rồi rõ ràng kết luận là tôi làm bà ta thấy chán ngắt. Bà ta đảo tròn mắt, quay người mà không thèm nói tiếng nào, rồi lảo đảo biến ra sân sau.

Tôi chỉ vừa có đủ thời gian để thở hắt ra nhẹ nhõm thì một người phụ nữ tóc vàng cao ráo mặc chiếc váy màu đen cùng áo khoác nâu đỏ bước vào bếp.

“Một phụ nữ tóc đỏ mặc áo len đen đã đi qua đây đúng không?”, cô ta hỏi tôi, trán cau lại thành vẻ lo lắng.

“Ừ”, tôi nói. “Bà ta tóm lấy một chai rượu trong tủ lạnh rồi lại ra ngoài kia rồi.”

Cô ta hít vào thật sâu rồi tựa người vào quầy. “Tốt. Có thể bà ta sẽ đủ

say xin để quên đi vụ ca cẩm tôi vào ngày mai.” Hăn là trông mặt tôi nghệt cả ra vì cô ta đứng thẳng dậy và nhún vai. “Xin lỗi. Đó là sếp của tôi, bác sĩ Charish. Bà ta cứ lèo nhèo muốn tôi phải giải thích chi li cụ thể những yêu cầu của mình, làm chậm tiến độ công việc thực tế của tôi lại, mà thế có nghĩa là rồi bà ta lại lèo nhèo tôi vì cái tội nộp báo cáo dự án không đúng hạn.”

Giờ thì tôi đã nhận ra cô ta. Đây là cô nàng đã cùng Marcus trò chuyện ở trung tâm thí nghiệm. Còn cái bà tóc đỏ kia thì là người phụ nữ bề ngoài cứng nhắc trông có vẻ vô cùng cáu tiết khi bọn tôi đến nhận xác.

“Thật tệ quá”, tôi nói, vì chẳng biết phải nói gì khác. “Đừng bận tâm đến tôi”, cô ta nói, hơi mỉm cười. “Tôi chỉ xả giận thôi. Tôi đã học được nhiều cách đối phó với sự điên rồ của bác sĩ Charish rồi.” Thế rồi cô ta nghiêng đầu nói, “Hăn cô là Angel! Nathan và Morena bảo là cô đã vào trong rồi. Tôi là Sofia”. Cô ta tặng tôi nụ cười âm áp và bắt tay tôi. Năm tay của cô ta lạnh lùng và chắc chắn - một trong những kiểu bắt tay hoàn hảo khiến tôi nghĩ rằng trong công việc hăn cô ta phải trải qua rất nhiều những cuộc gặp mặt và chào hỏi tầm phào rồi.

“Ừ... đúng rồi. Tôi là Angel. Rất vui được gặp cô.” Tôi quyết định giả vờ không biết cô ta là ai. “Cô là chị em họ của anh ấy à?”

Vẻ khôi hài sáng lên trong mắt cô ta, nhưng cô ta không cười. “Không, tôi chỉ là bạn của gia đình. Tôi biết Marcus từ hồi học cấp ba. Hai người hẹn hò lâu chưa?”

“Cũng chưa lâu lắm”, tôi trả lời. “Chỉ vài tuần thôi.” “Chắc, thảo nào bọn tôi chưa nghe nhiều lắm về cô”, cô ta khẽ cười khúc khích. “Mặc dù anh ấy đúng là có khuynh hướng khá kín đáo.” Thế rồi môi cô ta chum lại. “Anh ấy đưa cô đến gặp bọn tôi sớm thế này nói lên nhiều điều đấy.”

Để đáp lại, tôi bật cười yếu ớt. “Chắc, thực ra bọn tôi biết nhau cũng khá lâu rồi. Ý tôi là, chỉ là lúc ấy bọn tôi chưa hẹn hò gì thôi.” Bỏ khi, anh đã kể gì với bọn họ về khoảng thời gian bọn tôi quen biết nhau cơ chứ?

Sofia hơi nghiêng đầu. “À. Thế nghe chừng hợp lý rồi đấy. Vậy cô kể

tôi nghe về cô đi, Angel. Cô học ở đâu?”

Phải vận dụng đến toàn bộ khả năng thì tôi mới không phải giả vờ nghe thấy Marcus đang gọi hay là điện thoại đang đổ chuông. Tôi vật lộn để giữ nụ cười trên môi, nhưng khá chắc chắn rằng trông nó bệnh chết bỏ. “Tôi, ờ, học ở trường trung học Đông St. Edwards.”

Sofia chờ một lát như thể mong tôi nói thêm, rồi dường như nhận ra rằng tôi đã nói xong rồi. “Đương nhiên. Thế có kế hoạch học đại học gì không?”

Một nút quặn thắt bắt đầu hình thành trong bụng tôi.

Mày không thuộc về nơi này là thông điệp rõ ràng. “Ừm, lúc này thì không. Chỉ làm việc thôi, cô biết đấy.” Điều cuối cùng tôi muốn nói với cô ta là tôi thậm chí còn chưa tốt nghiệp trung học. Nhưng này, ít ra tôi cũng đang học hành để kiếm cái bằng GED. Hay đúng hơn, tôi đang định bắt đầu học. Vào bất cứ ngày nào.

Cô ta nhấp một ngụm. “Dĩ nhiên. Có mấy khóa học online khá tuyệt, chi phí không đắt lắm và không chiếm quá nhiều thời gian. Marcus đang kiếm bằng thạc sĩ theo cách ấy đấy.”

Tôi chớp mắt. “Thạc sĩ ư? Ờ, tôi, ừm, tôi không biết anh ấy đã có bằng đại học.” Tôi lại cứ tưởng anh chỉ là một cảnh sát thôi. Anh có bằng cấp ư? Tại sao anh chẳng bao giờ cho tôi biết? Lại cố bảo vệ cảm xúc trong tôi sao?

Anh thấy cái quái gì ở tôi cơ chứ?

“Anh ấy có bằng cử nhân về Xã hội học. Nhưng anh ấy hiểu rằng với bằng thạc sĩ anh ấy sẽ có cơ hội tốt hơn để tham gia cấp liên bang.”

“Liên bang ư?”, tôi yếu ớt hỏi lại.

Cô ta mỉm cười với tôi qua cặp mắt kính. “Lực lượng liên bang ấy. FBI hoặc DEA. Kiểu như vậy.”

“Ồ”, tôi khó nhọc lên tiếng. “Anh ấy... chưa từng nói với tôi điều ấy.”

Lúc này Marcus quay lại, và tôi gần như túm lấy anh đầy nhẹ nhõm. “Anh thấy là em đã gặp Sofia”, anh nói với tôi, rồi khiến tôi ngạc nhiên khi hôn lên má cô ta và nói, “Trông em vẫn sắc sảo như mọi khi”. “Anh cũng thế. Em vừa mới biết bạn gái mới của anh xong.” “Chắc, anh ghét phải xen ngang, nhưng anh cần đánh cắp Angel khỏi em để giới thiệu cô ấy với bác Pietro.”

Mắt Sofia nheo lại trông như kiểu buồn cười, thế rồi cô ta nở nụ cười lịch sự với tôi và quay đi. Marcus kéo tôi về phía cầu thang. Anh nhìn sang tôi khi cả hai cùng bước lên. “Em không sao chứ?”

Tôi dãn nụ cười lên môi. “Đương nhiên.” Tôi không định bảo anh là tôi đang trải qua một cơn khủng hoảng yếm thế vì tôi là một con ngốc vô học, và rằng tôi càng lúc càng cảm thấy như kiểu mình không xứng đáng được ở bên anh. “Em hào hứng chết bỏ ấy chứ”, tôi thêm vào cho thêm phần trọng lượng.

Trông anh có vẻ chẳng tin lắm, nhưng thật may là anh chẳng có thời gian để moi thêm thông tin từ tôi. Từ đỉnh cầu thang bọn tôi đi tiếp đến căn phòng ở cuối hành lang. Tôi không chắc là mình đang trông chờ cái gì. Một phòng khách hay có thể là một phòng làm việc. Thứ gì đó trông giống giống với căn phòng mà Marlon Brando đã ngồi suốt đoạn mở đầu của phim Bố Già. Đó là bộ phim ưa thích của bố. Tôi biết căn phòng đó.

Đây không phải là căn phòng đó. Thậm chí gần giống cũng không. Ồ, có một chiếc bàn làm việc bằng gỗ sồi to bự cùng với ghế bọc da và những thứ kiểu đó. Nhưng một bên tường bị một chiếc ti vi khổng lồ chiếm đóng, cùng với những kệ chứa mấy hệ thống video game khác nhau. Đối diện là một bàn làm việc nhỏ hơn chứa máy tính và màn hình phẳng. Toàn bộ không gian tường không bị chiếm đóng bởi ti vi, cửa sổ hay cửa chính đều là giá sách trên đó chất đầy sách. Tất cả các loại - sách bìa cứng, bìa mềm, sách phi giả tưởng, sách giả tưởng, sách kỳ bí, khoa học viễn tưởng - tất cả đều được xếp lên giá một cách chính xác, và theo như tôi có thể khẳng định, được xếp theo alphabet.

Tôi dứt sự chú ý ra khỏi số lượng sách đáng sợ. Trong một chiếc ghế cạnh cửa sổ là một người đàn ông mà tôi chỉ có thể đoán là bác Pietro.

Thật nhẹ cả người, trông ông ta chính xác như tôi đã hình dung. Chắc nịch và ngăm ngăm đen, mái tóc nâu sẫm lốm đốm bạc, đôi mắt đen dường như lóe lên sự hiểu biết. Tôi thấy mình kín đáo nhìn kỹ xem liệu có thể tìm ra bất kỳ bằng chứng nào của việc nhuộm tóc hay hóa trang nhưng rồi nhanh chóng đầu hàng. Người nào làm công việc đó thật quá sức siêu phàm. Theo những gì tôi có thể nói thì người đàn ông này thực sự đang ở độ tuổi sáu mươi.

Ông ta đứng dậy khi bọn tôi vào phòng và bước tới thân mật ôm Marcus. “Gặp con thật tốt quá, con trai. Rất vui vì con có thể đến được.” Rồi ông quay sang tôi. “Còn cháu hử là Angel. Tôi đã nghe đôi chút về cháu.” Nhưng trước khi tôi có thể đáp lại ông đã nhìn sang Marcus. “Đóng cửa lại đi. Rồi chúng ta có thể nói chuyện.”

Viễn cảnh đó nghe chẳng hấp dẫn gì. Trông như kiểu tôi lâm vào một cuộc hỏi cung dùng hình khác về vấn đề liệu Marcus có thể làm tốt hơn tôi hay không vậy.

Pietro quay lại với tôi và ra hiệu về phía một chiếc ghế. “Mời cháu, cứ thoải mái đi.”

Tôi không muốn ngồi vào chiếc ghế đó, chủ yếu vì tôi muốn ngồi cạnh Marcus. Không phải là công khai thân mật với anh hay gì, mà là vì tôi thực sự cần muốn chết chút cảm giác được trấn an trong chuyện này, và chỉ nắm tay thôi cũng tốt với tôi lắm rồi. Nhưng tôi vẫn bước tới và ngồi vào chiếc ghế được chỉ định, rồi nhận ra rằng hử Pietro biết chính xác mình đang làm gì và muốn tôi phải tách ra khỏi Marcus để ông ta có thể nắm rõ hơn tôi là loại người thế nào. Một đũa bỏ đi đang hoảng loạn, tôi thở dài nghĩ thầm.

Marcus đóng cửa lại và ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh tôi. Vẫn cách quá xa để tôi có thể nắm lấy tay anh hay làm gì đó mà ít ra trông không hoàn toàn giống như một con thộn. Mà hử là lúc này trông tôi đã thộn lắm rồi. Phải, lòng tự trọng của tôi lúc này đang lơ lửng đâu đó dưới đáy của các loại đáy rồi.

Tôi tưởng Pietro sẽ ngồi lên mép bàn, như thế ông ta sẽ lừng lững bên trên bọn tôi, hay chí ít ra thì cũng ngồi phía sau bàn làm việc để

trông ông ta có thể giống như sắp sòng. Nhưng trước sự ngạc nhiên của tôi, ông ta kéo ra chiếc ghế thứ ba sao cho chúng tôi tạo thành một vòng tròn. Hay một tam giác. Một tam giác đều.

Ông ta liếc về phía cửa như để xác nhận là nó đã đóng lại, rồi cầm lấy một chiếc điều khiển từ cái bàn nhỏ bên cạnh và bật một thể loại nhạc cổ điển nghe hơi quen tai. “Loa được đặt sao cho ở cửa nghe sẽ to hơn”, ông ta giải thích với tôi. “Làm cho việc đứng ngoài đó nghe trộm chúng ta hầu như là không thể.” Ông ta đặt điều khiển xuống rồi ngả người ra ghế. Tôi cố giấu không thể lộ mình hoảng hồn thế nào trước cái trò an ninh bất ngờ này. “Vây, nói tôi nghe xem, Angel”, ông ta nói. “Tình hình cháu điều chỉnh để làm một thầy ma thế nào rồi?”

“Quái dị bỏ bà”, tôi nói, rồi đỏ mặt trước sự thô bỉ hết sức của mình. “Xin lỗi bác, ý cháu là chuyện đó khá là kỳ quặc, nhưng cháu nghĩ cháu đang nắm bắt được rồi ạ.”

Nụ cười mà Pietro trao cho tôi gần như thân thiện. Gần như. “Tôi không phiền hà gì mấy từ tục tĩu đâu, Angel. Đặc biệt khi cân nhắc đến việc cháu đã cứu Marcus khỏi tên thợ săn.”

Đầu tiên tôi tưởng ý ông ta nói đến một thợ săn hươu, và đầu óc tôi phải hoang mang mất mấy giây để luận ra ông ta đang nói đến cái quái gì. Bỏ khi, tôi là một đứa cổ đồ. Dĩ nhiên tôi sẽ nghĩ đến việc săn hươu trước rồi. “Ý bác là Ed ạ?”, tôi dè chừng hỏi lại.

“Ừ. Thợ săn thầy ma.” Pietro cựa người, vất một chân lên chân còn lại. “Tôi thú nhận là tôi chẳng sung sướng gì khi Marcus báo với tôi là nó đã chế tạo ra một thầy ma. Có những vấn đề về tính bền vững, cháu hiểu rồi đấy.”

Tôi biết trông mình rất lúng túng. “Bác nói nghe như kiểu anh ấy lắp ráp ra cháu trong garage vậy”, tôi nói. “Và không, cháu không hiểu gì cả. Ừm, vấn đề về tính bền vững là gì ạ?” Bỏ khi, bọn họ biết thừa tôi vô học. Sao chứ, tôi sẽ hạ thấp quan điểm của họ về tôi hay sao?

“Tôi đang đề cập đến cách duy trì được nguồn thức ăn cho giống loài của chúng ta mà không phải cầu đến những phương tiện thu hút sự chú ý ấy.”

“Ồ, ý bác là cách để có được đủ não”, tôi nói. Vì lý do quái gì mà ông ta không thể nói như thế chứ?

Pietro nghiêng đầu thành động tác gật. “Chính xác. Cháu là thầy ma mới sinh, có nghĩa là nhu cầu của cháu có phần nào cao hơn. Hẳn là cháu tiêu thụ được, xem nào, nguyên một bộ não trong một tuần? Có lẽ hơn một chút?”

“Vâng, có vẻ đúng đấy ạ”, tôi trả lời. Này, nhìn mà xem, cũng giống mấy câu trả lời đấy chứ. “Bác nói là cháu sẽ không đói mãi như thế này ạ? Tình trạng này kéo dài bao lâu?”

“Khoảng một năm. Nó sẽ giãn dần ra đến mức, theo mức tiêu thụ thông thường, cháu sẽ có thể duy trì một bộ não cho một tuần rưỡi. Nhưng như thế vẫn có nghĩa là một thầy ma trung bình cần khoảng bốn mươi bộ não trong một năm.” Ông ta nhìn tôi cười châm biếm. “Tôi chắc rằng cháu có thể thấy vì sao dân số của chúng ta cần phải được kiểm soát chặt chẽ.” Mắt ông ta bắt gặp mắt tôi, và tôi tin chắc rằng ông ta sẽ thích dân số thầy ma nằm trong sự kiểm soát hơn, có lẽ thậm chí từ trước khi tôi bị biến thành thầy ma.

Chắc, quý tha ma bắt ông già và toàn bộ chuyện chết tiệt này. Tôi ngã người ra và khoanh tay ngang ngực. “Phải, chắc, giờ thì các vị mắc kẹt với cháu rồi”, tôi cười nhạt nói, “Và cháu đoán là các vị cũng ok thôi khi Ed xử đẹp cả đám như thế”.

Pietro cau mày. “Chúng ta không giết đồng loại. Có cả đồng những người khác sẵn lòng làm điều đó cho chúng ta - và Ed là một ví dụ hoàn hảo.”

Marcus khẽ hắng giọng. “Angel, Ed không phải là thợ săn thầy ma duy nhất ngoài kia đâu.”

Pietro phẩy tay gật đi. “Chẳng quan trọng. Có nhiều cách đối phó với những thợ săn đó.”

“Đó có phải là kẻ mà bác cho là đã đánh cắp cái xác không?”, tôi hỏi. “Thợ săn thầy ma ấy ạ?”

Hai hàng lông mày của Pietro nhíu lại. “Cái xác nào?” “Đêm qua Angel bị không chế bằng súng”, Marcus vội giải thích. “Bọn chúng lấy mất xác của một người đàn ông chết vì bị ngã ở trung tâm thí nghiệm nơi Sofia làm việc.” Pietro bĩu môi. “Rất bí ẩn. Nhưng nếu nạn nhân không phải là thầy ma thì tôi không hiểu sao cháu lại nghĩ bọn thợ săn có dính líu đến.”

Tôi thâm diện lên với cả cái tông giọng “đồ nhóc dở hơi biết bơi” của ông ta lẫn cái thực tế rằng, rất rõ ràng, Marcus không hề kể cho Pietro nghe về cái xác. Thế vì sao vấn đề bọn tôi đến gặp ông bác của anh sớm lại quan trọng quá đáng như thế chứ?

Tôi lồi tâm trí quay trở lại với cuộc đối thoại giữa hai đứa tôi.

Theo những gì tôi nhớ được thì chắc chắn anh đã tạo ra cái ấn tượng rằng vụ đánh cắp xác là lý do lớn khiến bọn tôi cần phải gặp ông bác của anh.

Hay có thể tôi đã suy diễn hơi nhiều. Có thể Marcus lo lắng hơn về Ed cũng nên. Tôi biết mình bị xì trét và đầu óc căng như dây đàn, thế nên khả năng lớn hơn là tôi đã hơi nhạy cảm quá đáng.

“Cháu không nghĩ thấy não của ông ta”, tôi nói. “Lúc đó cháu đang đói, còn ông ta bị một vết nứt lớn trên sọ.”

Miệng Pietro cong lại tạo thành vẻ hơi cau có. “Và thế là cháu tự động cho rằng ông ta là thầy ma? Tôi biết các trình tự cho sự việc kiểu này... đội cứu hộ có chạy điện tâm đồ cho ông ta không?”

“Chắc, có nhưng mà...”

“Nếu chỉ bị nứt sọ thì hẳn ông ta vẫn còn nhịp tim, mặc dù rất chậm”, Pietro nói, và lần này không hề có chút nhảm lẫn nào, giọng ông ta mang âm điệu chế nhạo đầy kẻ cả.

Tôi ném ánh mắt về phía Marcus, nhưng anh vẫn im lặng, vẻ mặt đau khổ. Anh nhìn vào mắt tôi và khẽ nhún vai, rõ ràng ý muốn nói rằng “Anh đã bảo em rồi.”

Cảm giác giận dữ và bị phản bội quét qua người, làm tôi phải cắn chặt lưỡi để ngăn lại thôi thúc muốn gào lên hoặc xô ra một tràng tục tĩu. “Phải. Vậy thì cháu không chắc lắm vì sao mình lại ở đây”, tôi cố nặn ra thành lời.

Pietro không nói gì, nhưng ánh mắt của ông ta phản chiếu lại suy nghĩ trong tôi. Marcus hắng giọng. “Angel, giờ em đã là người mình rồi. Đó là lý do em ở đây. Chủ yếu chúng ta lo lắng về Ed và kẻ nào đó mà có thể cậu ta đang bắt tay cùng.”

Tôi hít vào một hơi thật sâu để điều khiển những cảm xúc rời rạc trong mình. “Thế còn những thầy ma khác trong vùng thì sao? Các vị đã cảnh báo họ về Ed chưa?”

Pietro gật đầu. “Những kẻ trong nhóm của chúng ta đều đã biết.”

“Nhóm của các vị?” Tôi cau mày lặp lại. “Thế nghĩa là sao? Còn có những nhóm khác sao?”

Marcus vỗ lên chân tôi. “Ý bác ấy là bọn anh đã liên lạc với tất cả những người mà bọn anh biết chắc là thầy ma.” Anh nhìn tôi mỉm cười trấn an, nhưng một nút thắt khó chịu vẫn đọng lại trong lòng tôi.

Có điều tôi cũng biết rằng mình sẽ phí thời gian và công sức nếu lại đưa ra thêm nhiều câu hỏi. Thế là thay vào đó tôi cố hết sức gượng cười và nói, “Hiểu rồi”.

“Tốt lắm”, Pietro nói rồi đứng dậy. “Vậy thì chúng ta nên quay lại với bữa tiệc thôi.” Ông ta nhìn sang phía tôi và tôi lập cập đứng dậy. “Trừ khi còn chuyện gì khác mà cháu muốn bàn luận?”

Tôi lắc đầu. Ông ta thực ra đâu có muốn bàn luận khi khô gì với tôi.

“Tốt lắm.” Pietro ra hiệu về phía cửa, còn tôi chuồn nhanh.

Bọn tôi không ở lại quá lâu. Lúc hai đứa tôi quay ra ngoài sau cuộc gặp mặt thì bố mẹ Marcus đã ra về rồi, và điều cuối cùng tôi muốn làm là nói chuyện với bất kỳ ai khác chỉ chực ghim tôi xuống và hỏi han tôi về chuyện học hành cũng như mục tiêu nghề nghiệp. Mục tiêu ngay lúc

này của tôi là được sống, được tồn tại. Có một lúc Pietro kéo Marcus sang một bên, tôi liền lén ngay vào phòng vệ sinh, nán lại ở đó đủ lâu, hy vọng thế, để tránh không phải nói chuyện với quá nhiều người, nhưng cũng không lâu quá đến độ người ta nảy sinh thắc mắc liệu tôi có ốm không. Hay là, về sau tôi mới nhận ra, liệu tôi có đang dùng thuốc hay không.

Thật xui xẻo, ngay khi ra khỏi phòng vệ sinh tí nữa thì tôi tông sầm vào Sofia trong hành lang.

“Angel, gặp được cô tôi mừng quá”, cô ta nói với vẻ chân thành. “Tôi nghĩ lần trước chúng ta đã khởi đầu có chút sai lầm.”

Tôi gấn lên mặt nạ cười lịch sự nhất có thể. Tôi sẽ không gây ra cảnh tượng huyên náo nào hay trở thành một con điên đánh đá. Ít nhất đó là điều tôi tự nhủ với lòng.

“Không, không hề!”, tôi đáp lại. Bỏ khi, hẳn tôi đã phun ra một tràng. “Đừng ngốc thế. Không sao mà”, tôi khẳng khái.

Cô ta lắc đầu. “Không, tôi nói thật đấy. Thời gian của tôi chủ yếu là ở trong phòng thí nghiệm, có nghĩa là kỹ năng giao tiếp của tôi cần phải cải thiện rất nhiều. Và tôi nhận ra rằng hẳn tôi đã...”

“Khiến tôi có cảm giác như một con ngó thiếu năng?”, tôi nói nốt.

Cô ta đỏ mặt. “Lạy Chúa. Phải. Tôi thề là tôi không cố ý.” Tôi không chắc cô ta có thật sự hối hận hay bối rối như vẻ bề ngoài hay không, nhưng kiểu gì thì tôi vẫn tiếp tục và tỏ ra thoải mái. “Có gì đâu. Tôi biết mình thế nào mà.”

Sofia mỉm cười không chắc chắn, rõ ràng không biết nên tiếp nhận câu nói đó thế nào. “Ồ. Ok, chắc, một lần nữa, xin lỗi cô.”

Tôi gật đầu cứng đờ. “Được rồi. Tôi thậm chí sẽ chấp nhận lời xin lỗi ấy.” Tôi khoanh tay ngang ngực. “Vấn đề là, cô nói đúng. Tôi chẳng có cái khi gì trên con đường học vấn. Tôi có cuộc sống gia đình như rác rưởi, và chẳng có ai bảo tôi phải học cho xong hay là vào đại học hay bất kỳ điều gì tương tự. Và chắc chắn chẳng có ai giúp tôi chi trả cho những

chuyện đó. Nhưng điều đó không thành vấn đề. Tôi đang làm việc để cải thiện bản thân, và tôi chẳng cần ai bảo ban là tôi cần phải làm điều đó. Chỉ có tôi thôi.” Và sĩ quan quản thúc của tôi nữa. Nhưng tôi không định thêm cái chi tiết nhỏ xíu ấy vào.

Sofia chớp mắt, lặng thinh trong vài giây, rồi mỉm cười với vẻ mặt không phòng thủ lần đầu tiên mà tôi từng thấy. “Giờ thì tôi đang tự hỏi liệu Marcus có đủ tốt cho cô không rồi đây.”

“Tôi nghĩ bọn tôi còn hơn cả tốt dành cho nhau”, tôi nói.

Cô ta thọc tay vào trong túi xách và lôi ra một tấm danh thiếp.

“Này, đây là thông tin liên hệ của tôi. Có thể hôm nào đó chúng ta sẽ gặp nhau làm cốc cà phê hay gì đó chẳng? Bắt đầu lại từ đầu và đừng dẫn hơn ấy?”

Kiếp này thì quên đi, tôi nghĩ, nhưng rồi chỉ gật đầu và nhận lấy tấm danh thiếp. “Chắc rồi. Tôi, ờ, chờ tí.” Tôi thọc tay vào túi xách lôi ra một mảnh giấy và nguệch ngoạc số điện thoại của mình lên đó, trong lòng cứ tự hỏi vì lý do quái gì mà mình lại cho cô ta thông tin liên lạc. Tôi thực sự không muốn cái trò chát chít đàn bà cạnh cốc cà phê, nhưng hẳn sẽ thô bỉ vô cùng tận nếu không đáp lại cô ta.

Thật may, Marcus rẽ sang ở cuối hành lang và trông thấy tôi. “Này, anh tìm em suốt này giờ”, anh nói. “Em sẵn sàng ra về rồi chứ?”

“Tất nhiên, nếu anh đã xong”, tôi nói thay vì câu “ồ zeeee” mà trong lòng đang muốn thốt lên. Tôi nở nụ cười lịch sự với Sofia. “Nói chuyện với cô vui lắm.” Rồi quay người bỏ đi cùng Marcus mà không chờ câu trả lời.

Tôi kìm nén cho đến lúc bọn tôi đã vào trong xe rồi mới quay sang Marcus. “Anh đã hỏi Sofia xem cô ta biết những gì về cái gã bảo vệ đã chết ấy chưa?”

“Anh hỏi rồi”, Marcus trả lời, rồi quay sang nhìn tôi mỉm cười. “Anh thề, anh đã hỏi rồi.”

“Và?”

“Cô ấy không biết ông ta. Đó là một trung tâm thí nghiệm lớn. Rất nhiều người làm việc ở đó. Anh rất tiếc.”

Tôi gật đầu đáp lại. “Thế toàn bộ chuyện về bác anh là sao đây?”, tôi hỏi ngay khi bọn tôi đã ở trong xe.

“Sao là sao?”

Ồ, tôi sẽ không chơi cái trò đố đâu. “Tại sao ông ấy lại phải nói chuyện với anh lần nữa?”

Marcus siết nhẹ đầu gối tôi. “Chỉ mấy vấn đề gia đình thôi mà. Bác ấy hỏi anh chuyện học hành thế nào, khi nào thì anh tốt nghiệp. Mấy chuyện kiểu ấy.”

Anh đang nói dối tôi. Tôi không giải thích được vì sao mình biết, nhưng có gì đó trong câu trả lời của anh nghe trót quớt. Có thể họ có nói về chuyện học hành, nhưng còn hơn thế nữa.

“Anh chưa hề bảo với em là anh đang học cao học”, tôi nói, quyết định tạm thời chuyển chủ đề. “Anh đã học đại học ở đâu?”

“Đại học Louisiana, Lafayette. Ban đầu theo chuyên ngành Tư pháp hình sự, sau đó chuyển sang Xã hội học.”

“Vậy là anh đã luôn muốn trở thành cảnh sát?”, tôi hỏi. “Thực ra thì anh định vào trường Luật cơ”, anh vừa nói, vừa nhún vai ra vẻ lúng túng trong khi tôi chớp mắt sững sờ.

“Nhưng rồi mẹ anh mắc bệnh ung thư vú, thế là anh quyết định ở gần nhà hơn và từ bỏ trường Luật, tham gia vào lực lượng cảnh sát và ở đó từ hồi ấy đến giờ.”

“Em rất tiếc về chuyện mẹ anh”, tôi nói, không chắc nên nói thêm gì nữa.

Marcus mỉm cười. “Cảm ơn em. Giờ mẹ anh khỏe rồi. Họ phát hiện ra sớm, và mẹ anh đã khỏi được bảy năm rồi.”

“Sao anh lại theo học cao học? Hay giờ anh sẽ lại theo đuổi trường Luật?” Cái đó có tương đương với cao học không nhỉ? Tôi không biết nhiều về cách thức hoạt động của mấy thứ đó. Chắc chắn là tôi sẽ chẳng bao giờ đi theo con đường đó.

“Thực ra đó là ý tưởng của bác Pietro”, Marcus nói. “Bác ấy nghĩ dần dà anh nên tham gia vào chính trường, và bác ấy nghĩ gia nhập lực lượng liên bang có thể là bước khởi đầu tốt.”

“Ồ. Ok.” Tôi dừng lại. “Đó có phải là điều anh muốn không?”

Tôi không ngạc nhiên khi Marcus nhún vai. “Dĩ nhiên, anh nghĩ vậy. Ý anh là, anh không thể hình dung ra mình cứ mãi là cảnh sát trong suốt hai mươi năm nữa.” Anh nhìn sang tôi. “Và như bác anh đã chỉ ra, anh có những kỹ năng và khả năng nhất định có thể sẽ khá tiện lợi khi ở trong lực lượng hành pháp liên bang.”

Anh làm mọi điều mà bác anh nói hay sao? Tôi thầm nghĩ, nhưng vẫn ngăn lại thôi thúc muốn thốt lên thành lời. Tôi im lặng trong vài phút để tua lại những sự kiện xảy ra trong buổi tối... bố khi, trong suốt hai ngày vừa rồi. Tôi cũng cân nhắc đến tất cả những điều mà Pietro đã nói, cả những điều không được nói ra.

“Tại sao anh không kể với bác anh về chuyện em cho rằng người đàn ông trong phòng thí nghiệm có thể là thầy ma?” Cuối cùng tôi lên tiếng. “Lúc ở đó em đã có cảm giác như một con ngốc.”

Marcus thở dài. “Angel, anh xin lỗi. Anh biết phản ứng của bác ấy sẽ thế nào. Anh đã thực lòng hy vọng em sẽ không khơi chuyện đó lên.”

Chà, lẽ ra anh có thể nói toẹt vào mặt em như thế, tôi nghĩ thầm, nhưng một lần nữa kìm mình lại.

Bọn tôi gần như đã về đến nhà anh thì tôi quay sang anh và hỏi, “Tại sao việc em phải tự mình phát hiện ra toàn bộ mọi thứ về vấn đề thầy ma lại quan trọng đến thế?”

“Ý em là sao?”

Tôi hít vào thật sâu, cố hình dung ra phải nói thế nào những điều mình muốn nói. “Ok, vậy là anh đã biến em thành một cây ma, và rồi để lại món đồ uống làm từ não cho em ở bệnh viện, sắp xếp cho em một công việc, và rồi để lại lời nhấn bảo em cứ chiều theo cơn đói khát của mình.”

Trán anh cau lại. “Đúng thế.”

“Tại sao anh không đơn giản bảo với em rằng, ‘Này, chuyện đã xảy ra như thế đấy, và giờ cô là một cây ma, còn đây là những gì cô cần phải làm?’” Tôi biết câu trả lời là gì, nhưng tôi muốn nghe anh thừa nhận.

Vẻ đau đớn lướt qua trên gương mặt anh khi anh đánh xe vào lối vào nhà. “Angel... lúc đó em như một đồng hồ loạn. Trên rất nhiều phương diện. Biến đổi em thành cây ma không chỉ đơn giản là cứu mạng em. Nó còn là... giúp em một lần nữa kiểm soát được cuộc sống.” Anh nhìn tôi. “Và điều đó đem lại hiệu quả. Đúng không?”

“Ồ, em không phủ nhận chuyện đó. Nhưng em muốn đảm bảo anh hiểu những gì anh đã làm. Phải, anh có những ý định tốt nhất, và phải, tất cả đều diễn ra thuận lợi, và phải, anh đã cứu cuộc đời của em trên cả đồng hồ phương diện. Nhưng về cơ bản anh đã đẩy em vào một chương trình cải tạo ngoài ý muốn của em.” Anh mở miệng định nói, nhưng tôi giơ tay ngăn lại. “Khoan đã. Em không bảo những gì anh đã làm là sai, và em cũng không tức giận chuyện đó. Em thì là không có.”

“Vậy thì em giận chuyện gì chứ? Bởi vì, chắc chắn trông em đang giận lắm.”

Tôi lắc đầu. “Em không giận dữ gì. Em thì đây. Nhưng em muốn chắc về một chuyện.”

“Và chuyện đó là?”

Tôi nhìn thẳng vào mắt anh. “Là chuyện anh sẽ không bao giờ ném cái thứ rác rưởi ‘Anh biết điều gì là tốt nhất cho em’ lên em một lần nữa.”

“Được rồi”, anh nói.

Tôi lắc đầu. “Không, em không nghĩ là anh đã hiểu. Anh làm thế rất nhiều. Ý em là rất nhiều.” Trán anh cau lại và tôi dần tới. “Anh không nói với em rằng bố mẹ anh có thể sẽ có mặt vì anh không muốn em lo lắng. Anh không kể với bác Pietro về cái xác vì anh biết ông ấy sẽ bác bỏ chuyện đó, nhưng rồi anh lại chẳng buồn bảo với em là anh chưa nói gì với ông ấy, điều đó về cơ bản đã biến em thành kẻ ngoài cuộc.” Mặt anh chai cứng như đá, và tôi phải siết chặt hai tay lại với nhau để khỏi run bần lên. “Marcus, em thực sự thích anh, nhưng em không cần người trông trẻ. Hay thậm chí nếu em thực sự cần thì chắc như bấp là em không muốn bạn trai mình làm cái vai trò đó. Anh hiểu ý em chứ?”

“Anh hiểu. Chuyện đó sẽ không xảy ra lần nữa”, anh nói, nhưng giọng anh vẫn có dấu hiệu lạ lùng nào đó.

“Ok, vậy... cho em biết anh đang nghĩ gì đi.”

Anh tắt máy nhưng không hề có động thái ra khỏi xe. “Anh... anh đã cố tìm ra cách kể với em chuyện này suốt cả buổi tối. Chỉ là không thể tìm ra cách nào.”

Nút thắt trong ruột tôi bắt đầu quay lại. “Kể với em chuyện gì?”

Anh giơ một tay lên xoa mặt. “Khốn kiếp. Lúc chiều anh bị gọi lên văn phòng thiếu tá Hall. Ông ấy hỏi anh có phải anh và em đang hẹn hò hay không.”

“Ok”, tôi nói, mày cau lại. “Vì lý do quái gì mà ông ta lại quan tâm em với anh có hẹn hò hay không?”

“Rõ ràng chuyện chúng ta hẹn hò có vấn đề bởi vì... chắc, vì em là một người đang mang án, còn anh là một sĩ quan hành pháp.”

Tôi chỉ có thể nhìn anh trùng trùng trong vài giây. “Chờ đã”, cuối cùng tôi cũng thốt nên lời. “Ý anh là, em không được phép hẹn hò với anh?”

Marcus không nhìn tôi. “Chắc... chừng nào em còn trong thời hạn

quản thúc thì đúng là thế. Nó được quy định trong cảm nang bảo hiểm. Anh biết quy định đó, nhưng anh chưa từng lường tới chuyện nó sẽ áp dụng...”

“Vậy là chúng ta phải chia tay”, tôi nói, mặc dù giọng tôi nghe gượng gạo bỏ xừ. Nút thắt trong ruột tôi đã dày cộp và cứng ngắc, nhưng đồng thời tại nơi ấy cũng có cảm giác nhẹ nhõm khiến cho tôi ngay lập tức thấy mình đẩy tội lỗi. Tôi muốn chia tay Marcus sao? Tôi không nghĩ như vậy. Nhưng đồng thời tôi cũng cảm nhận được rằng mọi chuyện đang tiến triển nhanh quá mức. Có điều, tôi cũng điên hết cả tiết khi đây lại không phải là sự lựa chọn của mình.

Marcus lắc đầu và cuối cùng cũng nhìn thẳng vào mắt tôi. “Không, thiếu tá không nói thẳng ra rằng bọn mình phải chia tay. Ông ta chỉ bảo ‘nếu các cấp cao hơn phát hiện ra’.” Anh siết nhẹ tay tôi trấn an, trong khi tôi cố hết sức giữ vẻ mặt bình thản. “Dù sao đi nữa, anh đã nghĩ ra cách hết rồi.”

“Anh nghĩ ra hết rồi á?”, tôi lặp lại. Anh có nghe những gì tôi nói vừa nãy không ấy nhỉ?

“Bọn mình chỉ cần đừng công khai quá trước mặt mọi người thôi. Cứ ‘chỉ là bạn’.” Anh tặng cho tôi nụ cười ám áp khiến tôi thấy lạnh giá. “Anh nghĩ mình cứ ngãng ra một thời gian, và rồi khi anh không còn ở trong tầm ngắm của họ nữa thì ta có thể bắt đầu lại và... ở trong bóng tối.” Anh chồm người sang và hôn phớt lên má tôi. “Đừng lo gì cả. Mọi chuyện sẽ ổn thôi.”

Tôi nhìn anh chằm chằm trong vài giây. “Em có tiếng nói gì trong chuyện này không?”

Về bối rồi lướt qua gương mặt anh. “Dĩ nhiên. Nhưng anh tưởng em sẽ chẳng vui vẻ gì khi phải nghe chuyện bọn mình chia tay chứ.”

“Anh nói đúng, em chẳng vui vẻ gì. Nhưng anh không nghe thấy vừa nãy em nói gì về chuyện đừng bảo bọc em hay sao?”

Miệng Marcus mím lại. “Anh không bảo bọc gì em cả. Anh chỉ đơn giản tìm ra một cách để bọn mình được ở bên nhau...”

“Phải, anh đã tìm ra cách, anh đã đưa ra quyết định là bọn mình sẽ phải lén lút này nọ. Anh thậm chí còn chẳng nghĩ đến chuyện nói với em về điều đó.” Tôi có thể cảm thấy mình đang quắc mắt lên. “Em chẳng biết, có thể là, chỉ là để thay đổi tí chút, chúng ta có thể thử cách đối thoại với nhau và bàn luận các thứ?”

“Từ khi nào em trở thành chuyên gia trong các mối quan hệ chứ?”, anh hỏi, rồi vội ngừng bật và lắc đầu. “Chết tiệt, lẽ ra anh không nên nói thế. Anh xin lỗi...”

“Đúng vậy, lẽ ra anh không nên nói thế,” tôi đáp trả, sờ soạng tìm chốt cửa xe. “Khốn nạn thật, Marcus. Chỉ vì mối quan hệ gần đây nhất của tôi là mớ rác rưởi không có nghĩa là tôi không biết một mối quan hệ nên như thế nào. Tôi không đáng bị thế này.” Tôi xoay sở mở được cửa và trên thực tế là trượt ra khỏi xe. Tôi lao về phía xe của mình, nhưng một giây sau Marcus đã ra khỏi xe và chặn ngay trước mặt tôi.

“Angel, anh xin lỗi. Đừng bỏ đi như thế.” “Tránh ra, Marcus.”

Anh giơ hai tay lên nhưng vẫn chưa bước sang bên. “Angel, xin em đấy. Lẽ ra anh không nên đề cập đến chuyện cũ của em. Anh thật là rác rưởi. Giờ xin em đấy, hãy vào nhà đi.”

“Em cần về nhà xem bố thế nào”, tôi nói, rồi hít vào một hơi thật sâu. “Nghe này, em đã phải trải qua hai ngày thực sự tồi tệ. Em không muốn cãi nhau hay gì thêm nữa. Làm ơn để em về nhà, được chứ?”

Marcus thở dài và tránh khỏi đường tôi đi. Tôi định vượt qua anh, nhưng rồi dừng lại và nhanh chóng hôn lên má anh. “Em thích anh lắm, thật đấy. Nhưng em muốn anh cũng thích em nữa, và em không chắc liệu anh có biết em là người thế nào hay không nữa.”

“Angel...”

“Mai chúng ta sẽ nói chuyện, được chứ?”, tôi cắt ngang lời anh.

Marcus gật đầu, mắt tối lại. Anh quay người và đi về phía cửa nhà trong khi tôi tiếp tục tiến đến chỗ chiếc xe. Khi lái xe rời khỏi đó, tôi nhìn vào gương chiếu hậu và thấy anh đang đứng nhìn tôi ra về. Nhưng

lần đầu tiên trong nhiều năm qua tôi không cảm thấy tội tệ hay có lỗi khi bỏ một người mà mình quan tâm lại phía sau.

Giờ giá như tôi biết được điều đó có nghĩa gì đối với bản thân tôi.

Bố không có ở nhà lúc tôi về đến nơi, còn tôi thì chắc như đinh đóng cột là chẳng có tâm trạng nào mà đi tìm bố cả. Tôi đang ở trong tâm trạng lao thẳng lên giường, cố mà quên đi hai ngày vừa rồi, và thật sững sốt vô cùng, tôi thực sự ngủ say như chết chỉ khoảng ba giây sau khi chui vào chăn.

Tôi thức dậy đầu đó sau chín giờ sáng, và mặc dù tôi không thể tự sinh ra chứng bệnh quên lãng để gạt bỏ bốn mươi tám giờ trước đó, thì ít nhất tôi cũng không còn cảm thấy giống như đồng rác rưởi nữa. Sau khi kiểm tra lỗi vào để đảm bảo là bố đã về nhà lúc nào đó trong đêm, tôi tắm nhanh, mặc đồng phục của viện cùng với áo khoác, rồi lên ra khỏi nhà để đến chỗ làm.

Tôi dừng lại ở XpressMart để mua một lon cô ca và một cái bánh Hubig anh đào ngon lành, bổ dưỡng cho bữa sáng - bởi mọi bữa sáng nên bắt đầu bằng bánh ngọt chiên. Nhưng trong lúc quay ra, tôi dừng lại xem kỹ hơn mấy tờ báo bán ở cửa. Một lần nữa có một bài báo ở trang bìa về việc đánh cắp xác, chỉ cần nhìn lướt qua cũng xác nhận được rằng tôi vẫn bị tô vẽ là một kẻ hoàn toàn vô dụng, một kẻ rõ ràng quá vô trách nhiệm để có thể tin tưởng mà giao cho một công việc quan trọng nhường kia, và vì sao viện trưởng vẫn chưa sa thải tôi cơ chứ?

Tôi không mua tờ báo đó. Tôi chẳng có tí khao khát đọc thêm một chút nào. Tôi tiếp tục ra xe, và khi đánh xe đi, tôi cố hết sức để xoa dịu tâm hồn mình bằng cái bánh Hubig ngon kinh điển.

Điện thoại báo tin nhắn đến khi tôi còn cách viện chưa đến một dặm. Cảm giác lo lắng cắt xuyên qua tôi, và trong một giây tôi tuyệt đối chắc chắn rằng mình đã bị sa thải và đây là tin nhắn mà viện gửi để báo cho tôi biết rằng hôm nay tôi không cần phải đến làm việc.

Nhưng không, đó chỉ là Derrel, nhấn cho tôi một địa chỉ và giục tôi nhanh nhanh đưa xe tải đến. Cảm giác nhẹ nhõm ngu ngốc lâng lâng trong tôi. Họ sẽ chẳng sa thải mình bằng một tin nhắn đâu, tôi tự quả mình. Ít ra tôi cũng hy vọng là thế.

Tôi nhanh chóng đổi xe và tiếp tục lên đường đến địa chỉ hiện trường chết người nhanh nhất có thể mà không vi phạm luật lệ gì. Địa chỉ này có vẻ hơi quen thuộc, nhưng tôi không thể ngay lập tức nghĩ ra vì sao. Lý do hợp lý nhất là tôi đã từng nhận một xác chết khác ở đâu quanh đó, nhưng ngay cả như thế thì vẫn có điều gì đó về khu dân cư đặc biệt này cứ khiến tôi bứt rứt. Ít ra thì chuyện này cũng khiến tôi phân tâm không còn nghĩ đến vấn đề mình đang trở nên “nổi tiếng” nữa.

Xe hơi nối đuôi nhau trên đường cho tôi biết đây chính là hiện trường tội ác - và cũng không chỉ “có khả năng là tội ác” mà thôi. Hai xe tải hiện trường phạm tội, ba xe cảnh sát, và ít nhất từng ấy xe cảnh sát ngầm... chà chà, vụ này lớn đây.

Derrel đang đứng chờ khi tôi ra khỏi xe. “Giết người à?”, vừa hỏi, tôi vừa ra phía sau và mở cửa thùng xe.

“Ừ”, Derrel trả lời, giọng xuôi xị một cách kỳ cục.

Tay tôi khựng lại trên chiếc cang. Derrel đâu có dễ mất tinh thần như thế. Hay đúng hơn, anh ấy không thường xuyên thể hiện ra như thế. “Là trẻ con à?”, tôi hỏi. “Làm ơn nói với em không phải là trẻ con đi.”

“Không.” Vẻ đau đớn đơng đầy trong mắt anh ấy. “Không, là Marianne.”

Phải mất mấy giây bộ não của tôi mới vào số và nhớ ra được Marianne là kẻ quái đản nào, nhưng khi tiếng chó sủa cuối cùng cũng xâm nhập...

“Ôi, Chúa ơi”, tôi thở hắt ra, tất cả những suy nghĩ về bài báo ngu ngốc nọ biến sạch khỏi đầu óc. Marianne, người điều khiển chú chó tìm xác mỗi khi bọn tôi cần được giúp đỡ tìm xác chết. Marianne, bạn gái

của Ed Quinn. Anh ta đã sử dụng khả năng của con chó để xác định vị trí những thầy ma mà sau đó anh ta sẽ săn lùng và giết chết. Đó là lý do vì sao địa chỉ này lại có vẻ quen thuộc đến thế. Tôi biết khu dân cư này vì một trong những nạn nhân của Ed đã được tìm thấy cách đây chỉ vài con phố. “Như thế nào?” Tôi thở ra. “Họ có nghĩ đó là Ed không?” Về đau buồn đã khắc thành đường trên gương mặt Derrel, và tôi nhận ra rằng rất có khả năng anh ấy đã làm việc cùng Marianne suốt từ hồi anh ấy trở thành điều tra viên. “Nó là kẻ tình nghi số một”, Derrel nói, giọng lào khào. “Mặc dù lần này không có nhân chứng nào cả.” Anh ấy thở hắt ra. “Dù sao đi nữa, anh chỉ muốn chuẩn bị tinh thần cho cô. Anh biết rằng cô, Marcus và Ed đã là bạn bè với nhau một thời gian trước khi...”

Tôi gạt đầu, không cảm thấy cần thiết phải nói nốt câu anh ấy đang nói dở, trước khi Ed biến mất một cách bí ẩn trong chuyến đi săn cùng với Marcus, bạn thân nhất của anh ta. Với tôi thì chuyện đó không hề bí ẩn chút nào, hầu hết là vì tôi chính là người đã bảo Ed rằng nếu anh ta không bỏ chạy thì tôi sẽ giết chết và ăn thịt anh ta. Mà không nhất thiết phải theo thứ tự đó. Bào chữa cho tôi đôi chút, cái này là sau khi anh ta đã bắn tôi và Marcus với ý định rồi sẽ chặt đầu bọn tôi. Chứ tôi đâu có độc ác đến mức đó.

Nhưng vì sao anh ta lại trở về và giết chết Marianne? Tôi lôi cang ra đẩy lên nhà, vượt qua toán cứu hộ và đám cảnh sát ử rữ một cách bất thường. Marianne có thể không phải là cảnh sát hay nhân viên cứu hộ khẩn cấp, nhưng cô ấy làm việc với họ đủ lâu đến mức chắc chắn được coi là một trong số họ. Trên thực tế, lực lượng hành pháp và cộng đồng cứu hộ đã xúm lại quanh cô ấy thể hiện sự hỗ trợ thật sự cảm động và kỳ diệu sau cú cao chạy xa bay đáng sợ của Ed.

Marianne đang nằm ngửa ở giữa phòng khách, tay và chân treo đi như thể cô ấy đã trượt chân và ngã ngửa ra sau. Hai mắt vẫn đang mở, gương mặt có vẻ bình thản, nhưng một đường máu mỏng rỉ xuống từ lỗ đạn gần như chính xác giữa trán. Tôi đưa mắt nhìn quanh phòng, thấy bối rối một cách kỳ quặc. Căn nhà gọn gàng, sạch sẽ, với một số đồ trang trí đặt trên giá cao đem lại cảm giác dễ chịu. Một chiếc piano dựng đứng tựa vào một bên tường. Một chiếc bình đặt trên bàn nhỏ cắm đầy hoa. Dường như chẳng có gì lạ điệu. Không có dấu hiệu vật lộn.

Thế nhưng nếu là Ed thì hẳn cô ấy đã để anh ta vào nhà, đúng không? Nhưng tại sao anh ta lại giết Marianne?

Thám tử Abadie cúi gằm ghi chép lên một tập tốc ký. Anh ta ngược lên khi tôi bước vào và khẽ gật đầu chào - khác xa cái trò cong môi đi kèm cùng vẻ khinh khi thường thấy.

Sean và một kỹ thuật viên hiện trường khác vẫn đang chụp ảnh tử thi, thế nên tôi chọn chỗ đứng cạnh tường gần Abadie.

“Anh có nghĩ Ed gây ra chuyện này không?”, tôi khẽ hỏi anh ta.

Miệng anh ta mím lại. “Lần này bọn tôi không có kẻ tình nghi”, là câu trả lời cộc cằn của anh ta, nhưng ánh mắt dữ tợn đã cho tôi biết tất cả những gì cần biết.

Tôi nuột khan. “Marcus có biết không?”

Abadie gật đầu gọn lỏn. “Cậu ta đang trên đường đến, mặc dù cậu ta sẽ không được phép vào bên trong đây chẳng hiện trường.” Chuyện đó cũng hợp lý thôi nếu cần nhắc đến sự gần gũi giữa Marcus và Ed. Abadie đột nhiên nheo mắt nhìn tôi như thể đang thắc mắc liệu để tôi nhận xác có phải là khôn ngoan hay không, vì tôi quen biết cả nạn nhân lẫn Ed. Nhưng rồi hẳn anh ta phải nhận ra rằng có khá nhiều người ở đây đều quen biết họ, thế nên quảng tôi ra ngoài cũng vô ích mà thôi.

Đội kỹ thuật hiện trường đã chụp ảnh xong. Derrel và tôi cùng nhau tiến tới trước như thể bọn tôi đã biên đạo ra động tác ấy và thận trọng xoay người Marianne lại để Sean có thể chụp phía sau gáy cô ấy cùng phần người bên kia. Derrel luôn túi giấy lên tay Marianne và dán quanh cổ tay cô ấy bằng băng dính y tế, đề phòng cô ấy có bằng chứng gì trên tay hoặc dưới móng tay có thể dẫn đến kẻ tình nghi. Cuối cùng bọn tôi nhắc cô ấy lên và đặt vào trong túi đựng xác. Tôi kéo khóa lại, móc các móc khóa để giữ cái túi ở đúng vị trí, rồi nghiền chặt hàm trước một lần sóng bất lực cùng cực. Tại sao lại là cô ấy cơ chứ? Vì lý do quái quỷ nào mà lại có người muốn giết Marianne cơ chứ?

Tôi chuẩn bị đẩy cáng ra ngoài thì Abadie nắm lấy cánh tay tôi ngăn lại. “Angel...”

Tôi ném cho anh ta ánh mắt thách thức.

“Tôi không biết cô đã đọc báo chưa”, anh ta nói, “nhưng...”.

“Tôi có thấy”, tôi nói, miệng mím lại chua cay.

“Đều là rác rưởi cả. Có đừng để nó ảnh hưởng quá xấu đến cô. Bọn họ chỉ viết mấy thứ thôi tha như thế vì đây là mùa bầu cử thôi, và bọn họ đang cố khơi ra chút ít tranh luận.”

Tôi mở miệng ra định nói gì đó, rồi lại im lặng. Rồi lại thử lần nữa, “Tôi tưởng anh ghét tôi”.

Miệng anh ta cong lại với vẻ khinh khi. “Tôi không ghét cô. Tôi chỉ không thích cô thôi. Khác biệt lớn đấy. Nhưng tôi ghét bọn khốn nạn, và tay phóng viên đó là một thằng khốn nạn. Tung hê chuyện không hay của cô lên báo như thế là rác rưởi.”

Tôi cố nở nụ cười, nhưng không làm được, thế nên đành chọn cách gật đầu. “Cảm ơn.” Và rồi, vì tuyệt đối chẳng biết phải phản ứng trước toàn bộ chuyện này bằng cách quái đản gì, tôi đành chỉ gật đầu lần nữa rồi tiếp tục đẩy cang ra ngoài.

Marcus rẽ vào khi tôi ra đến chỗ chiếc xe tải. Tôi kéo cửa sau mở ra và trượt cang vào trong, rồi quay sang anh khi anh lao ra khỏi xe và chạy bỏ đến chỗ tôi, vẽ thông khổ in hằn trên nét mặt. “Angel, có thật thế không? Có phải Marianne...?”

“Phải”, tôi nói. “Là cô ấy. Em rất tiếc.” Tôi không biết có thể nói gì khác để giữ được vẻ đau đớn trên gương mặt anh. Và tôi không biết bao nhiêu phần đau đớn ấy là dành cho Marianne hay là cho ý nghĩ Ed đã gây ra chuyện này.

Marcus thở ra run rẩy và ngồi thụp xuống lề đường, vùi đầu vào hai tay. “Mẹ kiếp Ed”, giọng anh lào khào. “Anh thề sẽ giết chết nó nếu có bao giờ gặp lại. Cô ấy không đáng bị thế này.”

Tôi từ từ đóng cửa xe lại, rồi tựa người vào đó. “Tại sao anh lại nghĩ là Ed?”

Marcus ngẩng đầu lên, nhìn tôi với vẻ hoang mang. “Em đang nói gì đây? Angel, còn có thể là ai khác nữa chứ? Chúng ta biết Ed đã lún quá sâu rồi.”

Tôi cau mày nhưng không tranh cãi trước luận điểm ấy. Lúc này Marcus chẳng có tâm trí nào để nghe bất kỳ điều gì. Nhưng vì lý do nào đó tôi không thể thuyết phục bản thân về cái ý tưởng rằng Ed đã “lún quá sâu”, ít nhất không đến mức anh ta lại bắt đầu giết cả những kẻ phi-thây ma. Và một phát súng duy nhất vào đầu ư? Nếu Ed giết cô ấy vì đã phát điên, không phải cảnh tượng sẽ bạo lực hơn nhiều sao? Không phải sẽ phải có vật lộn, đánh đấm, hay gì đó sao?

Nhưng những lý lẽ ấy có thể đưa ra vào lúc khác khi mà vết thương cảm xúc không mới tinh như thế này. Lúc này tôi chỉ im lặng, ngồi xuống lề đường bên cạnh Marcus và quàng tay quanh người anh trong khi anh bật khóc trên vai tôi.

Ca phẫu thuật xác Marianne thật là tra tấn. Không phải quy trình thực tế diễn ra, mà là tâm trạng chung trong phòng. Không còn kiểu nói đùa hay buôn chuyện thường thấy nhằm giúp dịu đi bầu không khí. Tính hài hước được sử dụng như phương pháp tự vệ chống lại sự ghê rợn của công việc mà bọn tôi phải làm đã không còn nữa. Trên một số phương diện, chuyện này còn tồi tệ hơn so với lúc bọn tôi phải xử lý xác trẻ con.

Thêm nữa, bọn tôi còn có một số giám sát viên, khiến cho bầu không khí còn nặng nề hơn nữa. Thám tử Abadie có mặt vì đây là vụ của anh ta, nhưng đại úy Pierson cũng ở đó, lặng lẽ quan sát từ một khoảng cách kín đáo trong khi Sean, kỹ thuật viên hiện trường, chụp lại vô số hình ảnh.

Tôi làm việc với bác sĩ Leblanc, bác sĩ pháp y của giáo xứ, đến giờ đã được hai tháng, và tôi tự hào vì mình đã tiến bộ đến mức có thể gần như biết trước các yêu cầu của ông ấy, như một phụ mẫu được đào tạo tử tế hay cái khi gì đó tương tự. Nói thế không có nghĩa là tôi biết quái gì về

chuyện phẫu thuật - chỉ biết những thứ đã từng thấy trên ti vi thôi - nhưng trong những chương trình đó luôn có một y tá hay gì đó đứng ngay bên cạnh bác sĩ trong khi ông ta hô lên những từ như kiểu là “panh!” hay “dao mổ!”. Dĩ nhiên, nếu cần nhắc đến chuyện công việc của cảnh sát và điều tra tử vong khác xa thế nào so với những gì tôi từng thấy trên ti vi thì hoàn toàn có khả năng những chương trình về y khoa tôi từng xem cũng thiếu chính xác y như thế.

Tôi không đưa dụng cụ cho bác sĩ Leblanc hay gì, nhưng tôi biết quy trình làm việc của ông - điều đó giúp tôi khỏi đánh rơi các thứ hay làm điều gì ngu ngốc tương tự khi có người đứng nhìn.

“Sao tất cả bọn họ lại ở đây?”, tôi rì rầm hỏi bác sĩ Leblanc trong lúc phẫu thuật.

Ông khẽ thở dài. “Vụ này sẽ mang tính minh bạch khá cao vì tình nghi số một lại là bạn trai của cô ấy...”

“... kẻ mà tình cờ cũng là tình nghi số một trong những vụ án mất đầu”, tôi nói nốt hộ ông.

Bác sĩ Leblanc gật đầu nghiêm trang và quay lại với công việc kiểm tra của mình. Chúng tôi cùng nhau tháo bỏ mấy cái túi ra khỏi tay Marianne và cho phép Sean chụp những bức ảnh chi tiết. Tôi không thấy dấu hiệu nào cho thấy cô ấy đã cào cào ai đó, nhưng bác sĩ Leblanc vẫn nạo lấy ghét dưới các móng tay, sau đó cắt móng tay cắt vào trong một phong bì giấy nhỏ. Tôi đoán thứ đó sẽ được gửi đến phòng xét nghiệm ADN để so sánh với bất kỳ kẻ tình nghi nào mà họ nghĩ ra. Ed là nhiều khả năng nhất. Mà chẳng biết họ có ADN của anh ta để mà so sánh hay không? Tôi lo lắng về điều đó mất vài phút cho đến khi nhận ra rằng lo lắng về nó thì thật là một việc làm ngu xuẩn. Cứ kệ cho mấy thám tử nghĩ cách xử lý với tình tiết ấy đi.

Công việc của tôi là mổ sọ của các xác chết, nhưng lần này bác sĩ Leblanc hỗ trợ tôi vì Marianne bị bắn vào đầu. Sự tôn trọng và ngưỡng mộ mà tôi dành cho ông dâng lên cuộn cuộn khi ông thận trọng hướng dẫn tôi quy trình thực hiện công việc đó theo hướng duy trì được vết thương gây ra bởi viên đạn trên hộp sọ. Tôi điên cuồng ý thức được sự

có mặt của những giám sát viên, nhưng bằng cách nào đó bác sĩ Leblanc khiến cho mọi chuyện trông có vẻ như là tôi đang cho ông một đặc ân và tuyệt đối nắm quyền kiểm soát, thay vì về bản chất là tôi đang được dạy cho cách làm việc theo từng bước một. Tôi thậm chí còn chẳng thấy phiền phức gì khi cứ phải dừng lại để Sean có thể chụp ảnh các vết thương.

Tôi nhẹ nhàng nhắc bộ não ra và đặt nó lên đĩa cân, rồi quay trở lại với cái hộp sọ giờ đã rỗng không.

“Vết thương ở trán chắc chắn là đầu vào”, bác sĩ Leblanc nói bằng giọng bình thường, ra hiệu cho các giám sát viên đến gần. “Thấy cái kiểu nó lõm vào trong hộp sọ không?” Ông chỉ vào phần gờ nghiêng, trong khi Sean chụp ảnh.

“Như khi ta dùng khẩu BB bắn xuyên qua cửa sổ kính”, tôi nói, rồi đỏ mặt, chắc hẳn mình đã nói một điều ngớ ngẩn.

Nhưng bác sĩ Leblanc lại nhìn tôi cười tán thành. “Chính xác là thế”, ông nói. “Đừng bao giờ tin khi có người bảo rằng họ có thể nhìn bề ngoài mà biết chắc đâu là đầu vào và đâu là đầu ra của vết thương. Ta gần như lúc nào cũng phải kiểm tra bên trong hộp sọ.”

Quả đỏ mặt của tôi biến thành cảm giác tự hào. Tôi lùi lại để Sean có thêm không gian chụp ảnh, rồi tiếp tục giúp hoàn thành phần còn lại của ca phẫu thuật. Đến lúc tới lượt tôi khâu lại vết rạch chữ Y trên ngực Marianne, tất cả những người khác đều đã ra ngoài. Tôi hoàn thành công việc trong yên bình trong khi bác sĩ Leblanc ghi chép lại, rồi tôi cẩn thận chuyển trả cô ấy vào túi đựng xác. Sau khi khóa cái túi nhựa lớn chứa toàn bộ các cơ quan nội tạng mà bác sĩ đã tách ra và lấy mẫu, tôi đặt nó vào trong túi xác luôn, giữa hai chân cô ấy. Mình sẽ không đánh chén bộ não này, tôi quyết định trong lúc đẩy cái xác quay trở lại phòng lạnh. Chẳng đời nào tôi có thể ăn một người mà mình quen biết và lại còn yêu quý nữa.

Bác sĩ Leblanc đã sẵn sàng và đang chờ tôi khi tôi quay trở lại phòng mổ cùng với cái xác tiếp theo trong ngày: Một người đàn ông ngoài đôi mươi gần như cầm chắc khả năng ra đi vì sốc thuốc. Những ca thế này

vẫn khiến tôi ớn lạnh mỗi khi phải xử lý. Nhờ ân điển của Đức Chúa trời mà tôi mới thoát^[5] và các kiểu rác rưởi như vậy, dù đúng ra là tôi chẳng tin vào khả năng Đức Chúa trời có liên quan đến việc tôi bị biến đổi thành thầy ma. Thế nhưng, nếu đêm hôm ấy không bị biến đổi thì tôi đã cảm chắc cái chết.

Tôi đã phê như con tê tê, rồi thằng khốn suýt trở thành kẻ cưỡng hiếp tôi đã lén bỏ Rohypnol vào trong ly rượu của tôi. Khi tôi lặn ra bất tỉnh và bắt đầu bị khó thở, thằng khốn đó hoảng vía liền thẳng đường đưa tôi ra ngoài đầm lầy để thủ tiêu xác. Trên đường đi, hấn của quá gấp và bị tai nạn. Có không vì tình trạng sốc thuốc thì nội các vết thương trên người cũng đủ để tiễn tôi về miền cực lạc nếu Marcus không nhìn thấy vụ tai nạn và đưa ra quyết định chớp nhoáng làm điều duy nhất có khả năng cứu cái mạng của tôi.

Tôi đưa cái xác của nạn nhân sốc thuốc lên bàn và chuẩn bị mọi thứ trong khi bác sĩ Leblanc tiến hành những bước khám nghiệm đầu tiên và ghi chép lại. Tôi lùi ra sau khi ông cầm lấy con dao mổ từ tủ bên cạnh. Nhưng trước sự ngạc nhiên của tôi, ông đưa con dao cho tôi, bằng đầu cán.

Tôi tự động đón lấy con dao, ngo người ngoắt trăn trăn, rồi ngược lên nhìn ông. “Ồ. Bác đang đùa, đúng không? Bác muốn cháu mổ anh ta sao ạ?”

“Cháu có thể làm được, Angel”, ông trấn an tôi. “Cháu là cô bé rắn rỏi, dứt khoát với cái dạ dày thép. Cháu đã chứng kiến tôi làm chuyện này hàng trăm lần rồi. Nào, xẻ cái xác ấy ra xem nào.”

Tôi nhăn mặt hỏi, “Cháu cứ dính lấy công việc cắt đầu thôi không được sao ạ?”. Có lẽ tôi đã hơi rên rỉ đôi chút.

Bác sĩ Leblanc cười khùng khục. “Tôi lười mà.” “Đâu ạ!”

“Thế này thì sao, vì cháu có đủ năng lực làm việc đó, thế nên cháu nên làm.”

Tôi cau có nhìn con dao mổ trong tay. Vị bác sĩ pháp y này lâu nay vẫn cứ ám chỉ mập mờ rằng ông sẽ sớm bắt đầu để tôi tham gia sâu hơn

vào quá trình phẫu thuật xác - một tuyên bố mà tôi không thực sự hiểu cho lắm cho đến lúc này. “Cháu đủ năng lực làm rất nhiều thứ mà hẳn là cháu không nên làm”, tôi nói.

Môi bác sĩ Leblanc nhếch lên thành nụ cười. “Tôi tin rằng cháu có óc phán đoán để áp dụng sự thận trọng thích đáng. Hơn nữa, thực ra năng lực của cháu có thừa so với một kỹ thuật viên nhà xác đơn thuần. Có một số cơ quan mà trợ lý nhà xác - hay còn gọi là ‘diener’ - làm hầu hết các công việc mổ phanh xác và đưa nội tạng ra ngoài, thế rồi bác sĩ pháp y chỉ đến ngắm nghía và cắt lấy mẫu.” Ông ra hiệu về phía cái xác đang nằm trên bàn kim loại. “Chỉ huấn luyện thêm đôi chút là cháu có thể đạt được đến trình độ đó thôi.”

Tôi miễn cưỡng bước đến chỗ cái xác. “Được rồi ạ, có lẽ bác bị lừa thật rồi.”

Ông cười lục khục. “Bố khi! Thế mà tôi cứ tưởng là mình đầy sức thuyết phục trong vai trò hướng dẫn chứ.”

“Không đâu, cháu nhìn thấu bác ấy chứ”, tôi đáp trả, nhưng sự thật là bất cứ khi nào bác sĩ Leblanc đưa ra lời khen ngợi thì cái tâm hồn bé bỏng cục súc của tôi đều âm áp hơn mức mà tôi có thể giải thích được vì sao. Hơn bất kỳ ai khác trong cuộc đời mình, tôi cảm giác rằng bác sĩ Leblanc thực sự nghĩ tôi thông minh và có tiềm năng.

“Diener thì kiếm được nhiều tiền hơn”, ông thêm vào và nháy mắt láu cá.

“Ái chà, thế quái nào mà bác lại không bắt đầu bằng cách nói như thế chứ nhỉ?”, tôi đáp trả, tay giơ con dao lên.

Tôi thấy mình nhăn mặt khi ấn con dao mổ lên làn da xác chết, một điều hơi ngớ ngẩn vì tôi vốn đã quen với việc mổ đầu rồi. Công việc ấy bao gồm rạch lớp da đầu từ tai bên này sang tai bên kia qua đỉnh sọ, bóc lớp da ấy ra, rồi sau đó dùng một cái cưa xương và cắt bỏ phần chỏm sọ, từ đó phơi ra bộ não đáng yêu, ngon lành.

Ừ thì chắc là nó chẳng đáng yêu và ngon lành đối với hầu hết mọi người. Nhưng kể từ khi tôi bị biến đổi thành thây ma thì cứ nhìn thấy

não là nước dãi lại tứa ra chẳng kém gì so với khi thấy món dưa khô hay sandwich bò nướng cả.

Làm theo những chỉ dẫn lầm rầm của bác sĩ Leblanc, tôi rạch hai nhát từ rìa ngoài xương cổ xuống giữa xương ức, rồi thận trọng lạng thẳng xuống bụng.

“Cẩn thận đừng làm bọc ruột”, ông cảnh báo khi tôi điều khiển con dao mổ quanh rốn. “Chuyện đó không vui chút nào đâu.”

Tôi khẽ gật đầu, rón rén di chuyển con dao xuống phần bụng chậm như sên bò. Người nào kém trình so với bác sĩ Leblanc hẳn sẽ nổi giận giật lấy con dao từ tôi vì cái tốc độ ấy, nhưng có vẻ ông chẳng có tí sốt ruột nào. Tôi hâm mộ bác sĩ Leblanc chết đi được.

Cuối cùng tôi rút con dao mổ ra khi đã chạm đến xương mu. “Quý thần thiên địa ơi”, tôi kêu lên. “Cháu vừa mới mổ phanh một người ra.”

“Chính xác đấy!”, bác sĩ Leblanc vỗ lên lưng tôi xác nhận. “Chẳng mấy chốc tới đây cháu sẽ tiến hành làm phẫu thuật cho xem.”

Khịt mũi, tôi trả lại ông con dao. “Chúa cứu giúp kẻ nào bị cháu làm bác sĩ phẫu thuật.”

Ông nhanh chóng bóc phần thịt ra khỏi xương sườn, rồi lùi lại trong khi tôi dùng kéo xén tia cắt đứt xương sườn và xương ức để lấy ra một phần lớn ức hình tam giác. “Tạm thời tôi sẽ bỏ qua cho cháu vụ bác sĩ phẫu thuật. Nhưng chỉ tạm thời thôi đấy.” Ông ngẩng lên nhìn tôi. “Mãi đến lúc gần bốn mươi tuổi tôi mới đi học ở trường Y. Thế mà tôi thậm chí còn không phải là người lớn tuổi nhất lớp.”

“Chắc, cháu nghĩ cháu nên qua được kỳ thi GED trước đã.”

“Cũng đúng. Chuyện đó đến đâu rồi?”

“Cũng ổn ạ”, tôi nói, nhưng rõ ràng giọng tôi không được thuyết phục cho lắm. Bác sĩ Leblanc nhướng mày nhìn tôi. “Là thế này, gần đây cháu mới phát hiện ra đồ kỳ thi này là một trong những điều kiện quản chế của cháu”, tôi nhả mặt nói tiếp. “Thế có nghĩa là cháu phải

xem thử liệu mình có thể dùng một năm để bù đắp cho năm năm làm một đũa chĩnh mắng, dốt nát được hay không.”

Ông nhún vai lôi cặp phổi ra và đặt lên thớt. “Tôi có lòng tin tuyệt đối vào cháu. Thế chuyện gì sẽ xảy ra nếu cháu trượt? Cháu có thực sự tin là cháu sẽ bị tống vào tù, hay khả năng lớn hơn là thời gian quản chế của cháu sẽ chỉ kéo dài cho đến khi cháu đỗ?”

Tôi thở dài bực dọc. “Chắc... nhiều khả năng là sẽ kéo dài đấy ạ. Nghĩa là cháu sẽ phải tiếp tục học hành và thử thi lại lần nữa.”

“À, thế mới là cô gái của tôi chứ”, ông nói. “Cháu rất cứng cỏi, một trở ngại nhỏ như thế không thể đánh bại cháu được.” Ông nhìn vào mắt tôi. “Nói thế không có nghĩa là tôi nghĩ cháu sẽ trượt, đừng phiền lòng. Máy tháng vừa rồi cháu đã sống sót rất giỏi”, ông nói. “Cháu đã xoay chuyển cuộc đời của mình theo cái cách mà hẳn là cháu chưa từng tưởng tượng ra.”

“Cháu được giúp đỡ”, tôi giọng cười yếu ớt. “Ý cháu là, cháu không nghĩ tự một mình cháu có thể làm được điều đó.”

“Có thể”, ông nói. “Nhưng tôi nghĩ giờ cháu đã vượt qua rồi. Cháu không cần giúp đỡ trong việc sống sót nữa, đúng không?”

Tôi định lên tiếng phản đối, nhưng rồi phải dừng lại và cân nhắc. “Vâng, cháu nghĩ mình đã thấm nhuần được chuyện đó. Nhưng đồng thời nếu cháu không có người khác bên cạnh nâng đỡ thì cũng thực sự tồi tệ lắm, bác có hiểu không?”

Ông mỉm cười, gật đầu. “Ừ, tất cả chúng ta đều cần điều đó. Thế nhưng tôi tin đã đến lúc cháu đi bước tiếp theo rồi.”

Tôi ngoảnh mặt nhìn ông. “Ồ, là bước gì ạ? Ý bác là học cách mổ xác ấy ạ?”

Ông cười khùng khục. “Đó sẽ là một điểm khởi đầu, nhưng tôi đang nói đến ý nghĩa trừu tượng nhiều hơn.” Ông đặt con dao mổ xuống, khoanh tay lại và tựa người vào bồn. “Cháu đã trải qua thời gian sống sót. Nhưng đó chỉ là tồn tại. Cháu có thể làm được nhiều hơn. Giờ đã

đến lúc cho cháu phát triển.”

Tôi thậm chí còn chẳng biết phản ứng ra sao trước câu nói đó. Cuối cùng tôi nói, “Được ạ”.

Chúng tôi tiếp tục ca phẫu thuật, nhưng tôi phát hiện ra mình đang nghĩ về những gì bác sĩ Leblanc đã nói. Ông nói đúng, và đúng trên nhiều phương diện hơn là những gì ông hẳn đã nghĩ đến. Tôi có tiềm năng sống rất lâu. Không lẽ tôi cứ mãi mãi làm một con nhóc thất học?

Mình nghĩ điều đó tùy thuộc vào bản thân mình thôi.

Sau khi dọn dẹp xong xuôi, tôi vớt lấy bộ não của gã sốc thuốc và nhét cái hộp trong phòng lạnh vào cốp xe, đồng thời lấy ra cái hộp còn lại - cái chứa bữa tối thực sự của tôi. Hộp này cũng đựng não, nhưng đã được trộn lẫn với súp lơ xanh rồi quấy cùng với sốt và những thứ khác làm cho hỗn hợp trở nên ngon lành hơn rất nhiều. Đương nhiên, tôi chẳng gặp vấn đề gì khi ăn não không, nhưng biến toàn bộ chuyện ăn uống trở thành trải nghiệm sành sỏi không chỉ giúp cho việc che giấu được dễ dàng hơn mà còn khiến tôi cảm thấy, chắc, giống người hơn.

Nick bước vào khi tôi đang kết thúc bữa ăn. Bọn tôi có ba người làm kỹ thuật viên nhà xác kiêm tài xế xe tải, và Nick là người đã huấn luyện tôi. Anh ta chỉ cao hơn tôi có vài phân, và trong một số kịch bản có thể được coi là ưa nhìn. Anh ta có mái tóc đẹp và đôi mắt xanh lục, nhưng những ưu điểm đó có xu hướng bị phản tác dụng trước vấn đề là dường như lúc nào anh ta cũng cười mỉa. Đôi lúc anh ta có thể là một tên khôn lươn lẹo, nhưng thi thoảng cũng có chút le lói của một “Nick tử tế” hắt ra.

Nick nhìn cái hộp gần như đã hết sạch của tôi. “Mùi thơm đấy. Cô nấu à?”

Tôi nuốt ực những miếng cuối cùng, rồi sập nắp hộp lại và nhét vào túi xách. “Đại loại thế. Tôi chỉ tống một đồng rau củ vào trong chảo cùng với ít đậu phụ. Thêm gạo, có thể thêm ít sốt chua ngọt.”

Nick nhăn mặt. “Đậu phụ. Ờo. Hôm nào cho ít thịt vào hộ tôi đi.”

Tôi cười thầm trong lúc thu dọn lại đồ đạc. Giả như Nick biết. Nhưng khi rời khỏi nhà xác và đi thẳng về phía tòa nhà chính, một ý nghĩ ủa đến khiến tôi khựng lại và bật cười lớn.

Nick thấy gớm món đậu phụ, nhưng lại không gớm trước chuyện tôi đánh chén bữa tối cách căn phòng lạnh chứa đầy xác chết chưa đầy sáu mét.

Tôi toét miệng cười và bước tiếp. Ở đây tất cả chúng tôi đều là quái vật.

Thật là hấp dẫn khi ngồi lại và suy nghĩ về những lời bác sĩ Leblanc nói với tôi rồi mơ mộng về việc làm thêm nhiều thứ đối với cuộc đời mình, nhưng ngay lúc này tìm hiểu về cái xác bị đánh cắp lại quan trọng hơn cả tỉ lần. Nghe thì ngớ ngẩn, nhưng cái danh dự chó chết của tôi đang gặp nguy hiểm, và nếu không làm rõ cái chuyện rác rưởi này thì tôi sẽ gặp phải khó khăn chết chóc nếu muốn có bất kỳ kiểu tương lai tử tế nào.

Vì vậy, tôi đi thẳng đến văn phòng điều tra. Derrel đang ở đó, đang cần mẫn mò cò viết báo cáo trước máy vi tính. Anh ấy lơ đãng vẩy tay chào tôi mà gần như không rời mắt khỏi màn hình.

“Angel, sao cô không thể giống Nick hơn được nhi?”, Derrel cau có lầm bầm.

Tôi chỉ có thể trở mắt nhìn anh ấy mất một lúc trước khi thốt được nên lời. “C... cái gì? Sao anh lại nói thế?”

Derrel thốt lên âm thanh hừm hừm. “Vì Nick có thể gõ phím nhanh thoăn thoắt, và Allen thì đã xoay xở thế nào mà thuyết phục được thằng nhãi nhép đó là nếu nó gõ được toàn bộ báo cáo của anh ta thì sẽ cải thiện được cơ hội thăng chức cho nó.” Nói rồi Derrel ngẩng đầu lên nhìn tôi cười nhạo.

Tôi đáp lại nụ cười đó mà nhẹ cả người. “Chắc, em thì không gõ

phím được, nhưng em có thể làm đĩa xun xoe, nịnh nọt nếu anh muốn.”

Derrel rùng mình. “Không, đừng thay đổi cái khí gió gì hết. Anh đã phải chiến đấu chống lại một vụ giành giật đây thù địch từ Monica rồi.”

“Một cái gì?”

“Monica muốn đổi ca để được bắt cặp với cô. Anh bảo cô ta lượn mẹ nó đi. Cô bị dính chùm với anh rồi, nhóc con.”

Tôi buông người xuống một chiếc ghế. “Em mừng khi biết anh yêu em nhiều thế. Giờ em cần anh chứng tỏ tình yêu ấy bằng cách giúp em một chuyện.”

Derrel bấm chuột lên cái gì đó trên màn hình, rồi quay sang hoàn toàn chú tâm vào tôi. “Cô muốn biết mọi thứ có thể về nạn nhân ở trung tâm thí nghiệm.”

“Em lộ liễu đến mức đó sao?”

“Không. Anh chỉ biết bản thân mình sẽ cảm thấy thế nào nếu bị người khác ném đồng phân ấy vào mình thôi.” Derrel khịt mũi thô thiển, rồi lắc đầu. “Băng đảng chơi đùa ác ý chẳng? Anh không biết nữa.”

“Đó không phải trò đùa ác ý”, tôi nói. “Derrel, không phải băng đảng nào đâu. Em biết hội cảnh sát chẳng có lý do gì để tin em, nhưng em không bịa ra chuyện này.”

“Anh chẳng may may tin là cô bịa ra bất kỳ cái gì trong chuyện này.”

“Em biết, và anh không biết điều đó có ý nghĩa với em nhiều thế nào đâu”, tôi chân thành nói. “Đây là những gì em đang nghĩ: Thằng dờ hơi viết bài báo đó đang có hứng thú với vấn đề rằng gia đình sẽ tòi tẹ ra sao khi những người yêu thương còn lại không được quan tâm hay để mắt đến một cách hợp lý. Nhưng... người thân của ông Norman Kearny yêu quý có xuất hiện không?”

Derrel ngả người ra, đan mấy ngón tay sau đầu. “Cô có biết chuyện đó nực cười lắm không? Anh đã cố lòng tìm thông tin về họ, và càng lúc càng có vẻ như ông Kearny chẳng có người thân nào. Ý là người thân trực hệ ấy. Góa vợ, không có con theo những gì anh có thể khẳng định. Cũng chẳng có tí thông tin nào từ các đồng nghiệp luôn.”

“Có gì đó kỳ quặc trong toàn bộ chuyện này”, tôi khẳng định. “Phải có lý do thì tên khốn kia mới đánh cắp cái xác ấy.”

“Anh đồng ý với cô, Angel, nhưng anh không nghĩ có gì đáng nghi ngờ trong chuyện nạn nhân chỉ là một nhân viên an ninh đã trượt chân ngã cầu thang. Anh đã cho kiểm tra toàn bộ tiểu sử và thông tin mà trung tâm thí nghiệm có trong hồ sơ, tất cả đều nói rằng người đàn ông đó thực sự tên là Norman Kearny.”

“Chắc, sẽ thế nào nếu hồ sơ nhân sự đã bị giả mạo?” Derrel nhướn một bên mày nhìn tôi. “Cô không nghĩ như thế sẽ lái hẳn vấn đề sang lĩnh vực thuyết âm mưu hay sao?”

Tôi nhăn nhó. “Em biết nói vậy thì nghe sẽ thấy thế nào, nhưng em nghĩ phải có vấn đề gì đó trong chuyện này thì mới đáng để chia sủng vào đầu em rồi cướp cái xác đi như thế.”

Derrel nhăn mặt. “Đúng. Xui là anh chẳng biết làm thế nào để chúng ta tìm ra được hồ sơ nhân sự có bị thay đổi hay không. Nếu vẫn còn cái xác thì chúng ta có thể chạy vân tay hay kiểm tra hồ sơ nha khoa, nhưng...” Anh ấy dang hai tay và nhún vai.

Tôi ngồi thẳng dậy. “Derrel, em thông minh lắm.”

Derrel nở nụ cười thú vị. “Chà, chuyện đó anh biết từ khuya rồi, nhưng điều gì khiến cô nghĩ thế?”

“Em đã cất đồng hồ của người đàn ông đó vào trong tủ an toàn”, tôi cười toe toét. “Chúng ta có thể kiểm tra vân tay trên đó.”

Derrel chậm rãi gạt đầu, sự tán thành lóe lên trong ánh mắt. “Cái đó có thể được đấy, vì chúng ta không có xác thật để kiểm tra vân tay.” Anh ấy liếc nhìn đồng hồ trên tường. Hai giờ chiều. “Nửa giờ nữa anh

có phiên tòa, nhưng anh sẽ nói chuyện với mọi người trong tổ điều tra vào sáng mai.”

“Em có thể đến đó lấy đồng hồ ngay bây giờ”, tôi nói, hắn là tỏ ra quá háo hức.

Derrel mỉm cười. “Sốt ruột quá à?”

Tôi không cười đáp lại. “Derrel, có nhiều người nghĩ là em có liên quan. Tên em bày ra ở khắp tất cả các mặt báo, và em thực sự lo sợ là mình sẽ mất việc.” Tôi nuột khan. “Mà em lại thực sự cần công việc này.” Giọng tôi vỡ ra ở những lời cuối cùng, đây là tôi thậm chí còn không cố tỏ ra bi thảm đây.

Về mặt Derrel dịu lại. “Anh biết chuyện đó. Và anh rất tiếc vì cô đã phải trải qua tất cả những chuyện này. Anh chỉ... Anh không muốn cô đặt hy vọng quá lớn rằng cái đồng hồ đó đột nhiên sẽ trả lời được toàn bộ những câu hỏi.”

Tôi gật đầu bướng bỉnh. “Em biết. Nhưng cũng đáng để thử, đúng không?”

“Đúng.” Derrel nở nụ cười hiền. “Anh sẽ đi lấy cái đồng hồ trong tủ an toàn cho cô. Hãy cho anh biết cô tìm ra được gì.”

Derrel đi lấy cái đồng hồ trong túi ni lông giúp tôi, rồi rời khỏi đó để đi dự phiên tòa. Tôi ngồi trong văn phòng, run rẩy và lo lắng mất vài phút trong lúc băn khoăn liệu mình có thực sự là một con ngốc hoang tưởng quá độ với cái thuyết âm mưu kia. Cuối cùng tôi thở dài, nhắc điện thoại lên và gọi cho thám tử Ben Roth, nhẹ cả người vì đây là vụ mà anh ta phụ trách. Ít nhất thì anh ta trước sau như một đối xử với tôi như với một con người - không giống như một số thám tử khác trong Sở cảnh sát. Nếu đây là vụ của Abadie, hắn tôi sẽ sợ hãi linh hồn.

“Thám tử Roth nghe”, giọng trả lời cộc cằn vang lên vài giây sau đó.

“Chào Ben”, tôi nói, “Angel Crawford đây. Ở Viện Kiểm thi”, tôi nói thêm vào, đột nhiên hoang tưởng là mình đang hoàn toàn tương đương ra giữa hai bọn tôi có mối quan hệ nào đó.

“Ồ, chào Angel!” Tông giọng cọc cằn chuyển thành thứ gì đó tươi tỉnh hơn. “Tôi có thể làm gì cho cô đây?”

“Chắc, tôi đang thắc mắc liệu anh có chiều lòng tôi trong chuyện này được không.”

“Chỉ khi chuyện đó thật phàm tục thôi”, anh ta cười lớn đáp lời.

“Không theo cái cách mà hẳn là anh đang muốn đâu”, tôi cũng cười lớn. “Tôi có thể ghé qua văn phòng anh không? Chuyện này có lẽ cần phải giải thích chút ít. Liên quan đến tên trộm xác.”

“Ừ, chắc chắn được chứ.” Anh ta chỉ dẫn nhanh đường đến văn phòng, rồi tôi gác máy và lái xe đi khoảng nửa dặm đến tòa nhà chứa Sở cảnh sát.

Cửa phòng Ben đang mở lúc tôi đến. Văn phòng này có kích thước bằng buồng để chổi, vừa đủ rộng cho một bàn làm việc, một tủ hồ sơ và một chiếc ghế thừa. Bản thân cái bàn chứa một chiếc máy vi tính và điện thoại, mọi centimet vuông khác đều bị bao phủ bởi từng chồng báo cùng hồ sơ. Một tấm bảng giấy trên tường sau lưng anh ta chứa bức ảnh chụp Ben và một người đàn ông tóc vàng ôm mấy con cá hồi đốm, cũng như một bức khác chụp Ben cũng với người đàn ông ấy, khoác vai nhau tay giơ bia. Quanh rìa tấm bảng là một số bài báo cắt ra về những vụ mà tôi đoán là anh ta đã đóng hồ sơ. Một bức ảnh đóng khung nhét giữa một chồng báo và màn hình máy tính, cũng lại chụp hai người kia.

Tôi khẽ gõ lên khung cửa để Ben nghe thấy. Anh ta dờn ánh mắt ra khỏi máy tính và nhìn tôi cười toe toét. “Thiên sứ tử thần!” Anh ta cười khoái chí ra hiệu về phía chiếc ghế đặt trước bàn làm việc. “Vào đi nào, ngồi xuống đây.”

Tôi đóng cửa lại sau lưng rồi ngồi xuống. Mắt Ben thoáng liếc về phía cánh cửa đóng, nhưng anh ta không bình luận gì. Tôi bồn chồn mất mấy giây trong khi cố nghĩ ra cách giải thích giả thuyết của mình. “Đó là anh em trai của anh à?” Tôi vừa hỏi vừa hất đầu về phía khung ảnh, vớ lấy mẫu hội thoại đầu tiên mà mình có thể nghĩ ra.

Ben mỉm cười, lắc đầu. “Không, bạn trai tôi đấy.”

Tôi chớp mắt ngạc nhiên. “Ồ!” Rồi dừng lại, lóng ngóng tìm điều gì đó để nói mà không biến mình thành một con lừa. “Anh là, ừm... Ở đây không ai gièm pha gì anh trong chuyện đó hay sao?”

Ben cười khùng khục. “Hoan nghênh họ cứ thử làm thế xem. Tôi chắc chắn người ta có nói những thứ rác rưởi sau lưng tôi, nhưng chẳng ai ngu đến nỗi nói bất kỳ điều gì trước mặt tôi hay Neil. Tôi đưa anh ấy đến dự tất cả các buổi tụ tập của Sở mà vợ chồng hay người yêu được chào đón, và cho đến giờ mọi người vẫn tử tế lắm.”

Tôi thấy mình đang cười toe. Ben có thể có vẻ bề ngoài như gấu bông, nhưng ngay lúc này có một tia khắc nghiệt trong mắt anh ta cho tôi biết rằng anh ta sẽ nghiêm túc xử đẹp kẻ nào dám gây hấn với người mà anh ta quan tâm. “Tôi muốn lúc nào đó được gặp anh ấy”, tôi nói.

Ben khẽ gật đầu. “Chuyện đó sắp xếp được. Thế có chuyện gì nào?”

“Ok, chuyện là thế này”, tôi mở lời. “Tôi biết có những người nghĩ rằng việc mất cái xác kia là do tôi đã gây ra chuyện...”

“Tôi không tin điều đó”, Ben cắt ngang, mắt nheo lại. Tôi nhìn anh ta cười yếu ớt. “Cảm ơn anh. Nhưng một giả thuyết khác cho rằng đây là một kiểu chơi khăm ngớ ngẩn nào đó, và tôi thực lòng không tin vào giả thuyết kiểu này.” Ben ngả người ra ghế, gật đầu. “Tôi có thể nói rằng chuyện này khiến cô thấy rầy rà muốn chết.”

“Chính thế, và không chỉ bởi vì tên tôi bị kéo lê trong bùn”, tôi nói. “Nghe này, có điều gì đó kỳ quặc về người đàn ông đã chết. Tôi biết hồ sơ cho thấy ông ta trông rất bình thường, nhưng phải có gì đó khác về ông ta.” Tôi đặt túi chứa cái đồng hồ lên bàn. “Tôi lấy thứ này ra khỏi người ông ta ngay từ đầu khi đưa ông ta vào túi xác. Tôi mong được biết liệu có thể kiểm tra vân tay trên này... liệu người chết có thực sự chỉ là một nhân viên an ninh bình thường như mọi người đang nghĩ về ông ta hay không.”

Ben cầm cái túi lên và nhìn chiếc đồng hồ bên trong. Trước sự ngạc nhiên của tôi, một nụ cười nở toé toét trên môi anh ta. “Tôi thích chuyện này đây. Một giả thuyết âm mưu hay vãi.” Anh ta ngẩng lên nhìn tôi. “Tôi sẽ đưa nó đến phòng thí nghiệm ngay.” Nói rồi anh ta

đứng dậy. “Có muốn đi cùng không?”

“Đương nhiên!”, tôi nói. Tôi yêu mấy trò pháp y, điều tra hiện trường vụ án các kiểu. Chẳng đời nào tôi lại khước từ cơ hội được vào xem bên trong phòng thí nghiệm tội phạm.

Phòng thí nghiệm tội phạm nằm trong tòa nhà liền kề với Đơn vị Điều tra, nổi bởi lối đi đã được quây kín. Khi bước vào tôi thấy mình ở trong căn phòng chật chội chứa một chiếc bàn làm việc, bên trên là hàng chồng giấy tờ cùng với một ô cửa khác có khóa từ giống như cái bọn tôi vẫn sử dụng ở Viện Kiểm thi. Một phụ nữ người châu Á trung tuổi với mái tóc cắt tём ngồi sau chiếc bàn. Bà ta gật đầu chào Ben và nhìn tôi có chút dò hỏi. Tôi có thể nhận ra bà ta đã thấy huy hiệu Viện Kiểm thi trên áo tôi và chút ít nghi ngờ trong mắt bà ta tan dần.

“Chào Tracie”, Ben nói. “Có ai không quá bận rộn và có thể tiến hành kiểm tra nhanh dấu vân tay trên vật chứng được không?”

“Chẳng có cái gì gọi là ‘tiến hành nhanh’ cả”, bà ta quở. “Và cũng chẳng có cái gì gọi là ‘không quá bận rộn’ ở đây. Bọn tôi có cả kho dự trữ các vụ án phải làm, cậu biết đấy.”

Ben mỉm cười xoa dịu. “Chắc rồi, nhưng tôi lúc nào cũng siêu tử tế với tất cả các vị, và xứng đáng được ưu tiên xếp trước những thằng khốn thô bỉ khác chứ nhỉ?”

Bà ta khịt mũi, nhưng vẫn cầm lấy điện thoại và nhấn một nút. “Này, thám tử Roth đang ở đây và muốn hôn mông cậu vì cậu ta cần làm cái gì đó ngay tức khắc. Cậu có muốn tôi bảo với cậu ta đi chết đi không?” Tôi chớp mắt ngạc nhiên, nhưng Tracie bắt gặp ánh mắt tôi và nháy mắt. “Hiểu rồi”, bà ta nói vào ống nghe, rồi gác máy.

“Sean bảo cậu nợ cậu ta bữa trưa”, bà ta bảo Ben, “nhưng cậu ta sẽ làm hộ cậu”.

“Tuyệt quá”, Ben nói. “Cậu ấy có thể ghi sổ cho tôi.” Chưa đầy một phút sau một kỹ thuật viên tóc đỏ mở cánh cửa an ninh. “Ồ, chào Angel. Chào Ben. Vào đây nào. Vụ này chỉ có một vật chứng thôi đúng không?” Anh ta ném cho Ben ánh mắt chứa đầy vẻ nghi ngờ. “Không

giống như cái lần anh có đến năm mươi ba lon bia đầy chứ?”

Ben rên lên. “Tôi thề vụ đó không phải lỗi của tôi.”

“Dĩ nhiên là không rồi”, Sean đảo tròn mắt. “Vào đi, rồi cho tôi xem hai người có gì.”

Bọn tôi ngoan ngoãn đi theo Sean xuyên qua khu thí nghiệm, và rất giống với lần đầu tiên đi quanh Viện Kiểm thí, tôi thất vọng khi thấy chẳng có đèn neon hay chrome hay bất kỳ thứ gì khác lạnh lùng trơn bóng. Chẳng có gì ngoài những văn phòng chật chội và những thiết bị thí nghiệm cũ mèm. Cuối cùng bọn tôi đến một căn phòng rộng lớn chứa bốn chiếc bàn rộng, tất cả đều được bao phủ bởi một số lượng lớn đến vô lý những túi hay hộp với nhãn đề “Vật chứng”. Sean dừng lại trước một chiếc bàn thực sự có chút không gian trống, rồi lôi một đôi găng tay cao su từ trong cái hộp gần mép bàn và đeo vào.

Ben đặt cái túi chứa đồng hồ trước mặt Sean, còn tôi sốt ruột đứng nhìn khi Sean thận trọng mở cái túi nhìn vào bên trong.

“Ok, tôi sẽ đưa nó vào tủ xông khói, và chúng ta sẽ xem xem tìm ra được cái gì”, Sean nói.

“Tủ xông khói á? Nó là cái gì?”, tôi hỏi ngay. Biết rằng mình đang mạo hiểm biến bản thân thành con ngốc, nhưng tôi cũng tò mò chết bỏ về cách toàn bộ những trò pháp y này diễn ra. Ngay cả khi không có tí đèn neon hay chrome nào.

Thật may là Sean có vẻ như không nghĩ rằng đó là một câu hỏi ngớ ngẩn. “Xông keo siêu dính. Tất cả những gì cô cần là một cái tủ kín hơi, ít hơi nóng và vài giọt keo siêu dính.”

Anh ta dùng tay đeo găng nhắc chiếc đồng hồ lên. “Thấy không, dấu vân tay để lại các chất - các dấu vết của axit amino, protein, axit béo. Những chất ấy phản ứng với khói xông được tạo ra khi hun nóng keo siêu dính, và rồi một thứ vật chất kết dính màu trắng hình thành bám lấy các đường vân tay, làm nó nổi lên.” Anh ta quay người bước đi. “Đây, tôi sẽ cho cô xem.”

Tôi háo hức đi theo Sean vào trong căn phòng liền kề. Một cái bàn kim loại chiếm giữ chính giữa phòng và dọc theo một bên tường là hàng loạt các tủ có cửa kính đủ các kích thước, cao từ khoảng ba mươi phân cho đến trùm khắp từ sàn đến trần.

“Đây là tủ xông khói”, Sean giải thích, cẩn thận mở cửa một chiếc tủ chỉ cao khoảng ba mươi phân. Anh ta thận trọng treo đồng hồ lên một cái móc kim loại, rồi mở một ống nhựa nhỏ và nhét các thứ vào trong một khay kim loại đặt ở đáy tủ. Sau khi đóng cửa tủ và khóa lại, anh ta nhấn mấy cái nút ở phía trước. “Giờ tủ sẽ được hun nóng để phả khói ra, như thế sẽ xử lý được bất kỳ dấu vân tay nào có thể có trên chiếc đồng hồ”, Sean giải thích. “Và khi xong thì chiếc tủ sẽ xả khói đi một cách an toàn.” Nói rồi anh ta nhìn tôi cười nhăn nhó. “Đây là một tiến bộ vượt bậc so với kỹ thuật mà bọn tôi trước đây vẫn thường sử dụng, mà về cơ bản là một cái tủ cá.”

Tôi đứng nhìn, ngây cả người khi một luồng khói từ từ tỏa khắp tủ. “Sẽ mất khoảng bao lâu?”

“Khoảng năm phút, nhưng rồi cô sẽ phải chờ nó xả khói. Như tôi đã nói, tốt hơn nhiều so với phương pháp tủ cá khi mà chúng tôi về cơ bản phải giật nắp ra rồi bỏ chạy để khỏi bị hít khói độc.”

Một lát sau đèn chuyển sang màu xanh, và Sean cẩn thận lấy chiếc đồng hồ ra. Anh ta nhìn nó qua kính lúp, rồi gật đầu.

“Chà, có một dấu tay đẹp đẽ trên đồng hồ”, anh ta nói, làm tôi sững sờ. “Tôi hoàn toàn có thể chạy nó qua hệ thống nhận diện vân tay.”

Tôi mê mẩn chăm chú nhìn Sean tiến hành rắc bột lên dấu vân tay, bóc lớp bột đó ra bằng một mẫu giấy dính mà tôi được biết có tên là giấy lấy dấu vân tay, chụp lấy dấu tay xuất hiện trên mẫu giấy rồi chuyển hình ảnh số đó vào máy tính. Từ đó anh ta kéo hình ảnh dấu vân tay lên màn hình và bắt đầu đánh dấu hình ảnh đã được phóng to bằng các chấm đỏ - mà theo anh ta giải thích thì đó là “các điểm”; những nơi các đường vân kết thúc, chụm lại, chia tách, hay đơn giản chỉ tạo ra các chấm. Công việc đó trông thật kỳ diệu, và đồng thời cũng chán ngắt chán ngơ.

“Nói lại xem kẻ này được cho là ai đây?”, Sean cất tiếng hỏi khi nhập dấu vân tay với toàn bộ những điểm đã được đánh dấu vào trong kho dữ liệu.

Ben nhìn tập hồ sơ. “Norman Kearny.” Anh ta đọc ngày sinh và số bảo hiểm xã hội.

“Hắn ông ta có vân tay trong hệ thống vì tất cả nhân viên tại NuQuesCor đều phải qua kiểm tra lý lịch.” Sean gõ thêm vài phím. “Đây rồi, vân tay của ông ta đây.” Mắt anh ta nhìn tới nhìn lui trên màn hình, thể rồi trán cau lại. “Nhưng dấu tay trên đồng hồ không khớp.”

Một cơn rùng mình chạy xuyên qua tôi khi Ben huýt sáo. “Angel”, anh ta nói, “Tôi mừng chết đi được khi đã chiều theo ý muốn của cô”.

Tôi nặn ra nụ cười yếu ớt.

Sean liếc ra sau. “Giờ chúng ta chỉ phải tìm xem dấu vân tay này khớp với ai thôi.”

“Và Norman Kearny thực sự đang ở đâu?”, tôi thêm vào. Ben nhăn mặt. “Câu hỏi hay vãi.”

Lòng kiên nhẫn trong tôi đã phải đương đầu với khó khăn khi phải chịu đựng một sự chờ đợi rõ ràng là nhân tố lớn trong ngành pháp y hiện trường vụ án. Tôi sốt ruột trong khi các thứ nhá lên trên màn hình máy tính. Tôi chỉ có thể giả định là điều gì đó đang xảy ra.

Sau khoảng mười phút sự chờ đợi của tôi đã được đền đáp. “Chà, thật quái lạ”, tôi nghe Sean lầm bầm.

“Anh có gì à?”, Ben hỏi, chồm người tới trước để nhìn màn hình. Tôi cũng làm vậy, mặc dù tất cả những gì tôi thấy là hai dấu vân tay to oạch cùng với cả đồng hồ chấm trên đó. Tôi chẳng biết bất kỳ chấm nào trên đó có nghĩa là gì.

“Chắc, tôi nghĩ vậy”, Sean nói. “Ý tôi là, cái này chắc chắn trông trùng khít.” Anh ta tiếp tục bấm chuột. “Tôi có hơn chục điểm khớp nhau rồi. Theo những gì tôi có thể nói thì đây chính là kẻ hai người

đang tìm.”

“Tuyệt!”, Ben nói. “Thế có gì quái lạ?”

Sean ngả người ra ghế và thọc cả hai tay vào tóc. “Tôi đã thấy cái xác ở hiện trường. Trông ông ta tối thiểu phải khoảng ngoài sáu mươi, đúng không?”

Cả hai chúng tôi cùng gật đầu, nhưng một nút thắt bắt đầu hình thành trong ruột tôi.

“Chắc, trước mắt thì cái gã khớp với dấu vân tay này mới có bốn mươi ba tuổi.”

Ben lắc đầu. “Hắn là lỗi đánh máy.”

Sean xoay sang một máy vi tính khác. “Không, hồ sơ khác về hắn cũng có cùng ngày sinh.”

“Có thể ông ta thực sự trông già so với tuổi”, tôi gợi ý. “Hay có thể dấu tay là của người khác. Ý tôi là, có thể ai đó đã cầm cái đồng hồ hay gì đó.”

Sean nhún vai. “Cũng có thể, nhưng đó không phải là điều duy nhất kỳ quái. Nhìn tên của người này mà xem.”

Ben và tôi chồm tới đọc cái tên trên màn hình.

“Không thể nào”, Ben thốt lên trong khi tôi chỉ có thể trở mắt nhìn.

Tôi đã muốn một kiểu xác nhận nào đó cho thấy người đàn ông này là thầy ma, nhưng cái này chẳng hợp lý một tí nào. Cái tên khớp với dấu vân tay ấy là Zeke Lyons - kẻ đã bị Ed Quinn chặt đầu khoảng một tháng trước. Gã là thầy ma. Nhưng gã là một thầy ma đã chết. Làm thế nào dấu vân tay của gã lại có trên cái đồng hồ được?

“Có cái gì đó lộn xộn với vật chúng này”, Ben lắc đầu. “Đây không thể là đồng hồ của người đàn ông đã chết trong trung tâm thí nghiệm.”

Cuối cùng tôi cũng lên tiếng được. “Sean, anh có những bức ảnh

chụp ở đó, đúng không?” Khi anh ta gạt đầu, tôi nói tiếp. “Anh có thể lấy chúng ra và xem có phải cùng một cái đồng hồ không?”

Sean chuyển màn hình và vài phút sau lôi ra một tệp chứa tất cả những bức ảnh hiện trường vụ án mà anh ta đã chụp. Ben và tôi im lặng nhìn trong khi Sean kéo xuống, cuối cùng thì bấm vào một tấm cho thấy cái đồng hồ trên cổ tay nạn nhân. Anh ta phóng to ảnh.

“Có vẻ như đúng là cái đồng hồ đó”, Ben thừa nhận. “Nhưng như thế cũng có thể là trùng hợp.”

“Sean, anh có thể lấy bức ảnh chụp mặt ông ta ra xem không?”, tôi hỏi.

Sean liếc nhìn ra sau. “Có thể chứ... và tôi còn có thể lấy ảnh bằng lái của Zeke Lyons nữa kìa.”

“Chuyện này vô lý bỏ mẹ”, tôi thở hắt ra khi nhìn những bức ảnh cạnh nhau.

“Đây hẳn là cha gã ta hay gì đó”, Ben nói, mặt hằn vết nhăn.

Cổ họng tôi khô khốc khi tôi chỉ tay lên màn hình.

“Nhìn vết sẹo mỏng bên cằm gã này mà xem. Giống hệt ở cả hai. Và nốt ruồi trên thái dương. Chính là gã ta... nhưng già hơn nhiều.”

Ben ngồi phịch xuống. “Angel. Tôi rút lại lời nói về chuyện vui mừng khi chiều theo ý cô. Làm thế quái nào tôi giải thích được chuyện này với cấp trên đây? Làm thế nào gã này có thể chết... đến hai lần?”

Tôi xòe hai tay với vẻ thất bại đầy bất lực. Những ý nghĩ quay cuồng điên loạn khi tôi cố lập luận về chuyện này. Tôi đã đúng trong chuyện cho rằng gã này là thầy ma, nhưng... làm thế nào gã có thể sống sót qua vụ chặt đầu? Và tại sao trông gã lại già hơn nhiều thế? Và tại sao trông gã như kiểu bị chết thật sau khi ngã cầu thang?

Cái chết tiệt gì đang xảy ra thế này?

Chú thích:

[3] AA là tên viết tắt của Alcoholics Anonymous - Hiệp hội những người nghiện rượu vô danh. Đây là một tổ chức hỗ trợ cai nghiện rượu được sáng lập vào thập niên 1930 bởi Bill Wilson.

[4] Cá koi là một loại cá chép màu chủ yếu được nuôi làm cảnh ở Nhật Bản.

[5] Nguyên văn: “There but for the grace of God, go I”. John Bradford, một nhà truyền kinh Phúc âm người Anh sống ở thế kỷ 16, được cho là người đầu tiên thốt ra câu nói này. Người ta cho rằng ông đã nói câu này khi chứng kiến những tội phạm bị đưa đến đoạn đầu đài, ý muốn nói rằng nhờ có ân điển của Chúa thì ông ta mới thoát khỏi số phận tương tự như những tử tội kia.

CHƯƠNG 11

Tôi lái xe thẳng từ phòng thí nghiệm tội phạm đến nhà Marcus, bắt em bé Honda tội nghiệp phải bung sức hết giới hạn chịu đựng và mạo hiểm đến mấy vé phạt. Chiếc xe tải của anh đang ở trên lối đi khi tôi ngoặt vào, nhưng còn một chiếc xe khác bên cạnh nó - một con Mazda xanh sẫm với vết xước dài màu vàng từ phía ghế lái kéo đến ghế gần phía sau, như kiểu tài xế đã ước lượng sai góc cua qua cột ở cửa hàng tiện lợi dành cho xe ô tô. Nói thế không có nghĩa là tôi từng làm vậy bao giờ.

Nhưng tôi không nhận ra chiếc xe ấy, vì thế dù cho đang muốn nói chuyện với Marcus chết đi được, tôi vẫn biết rằng tốt nhất mình nên gõ cửa và chờ thay vì cái thói quen xông thẳng vào trong mà tôi đã nhiễm trong mấy tuần vừa rồi. Bỏ khi, dù gì thì trên thực tế tôi cũng đang sống ở đây hầu hết thời gian. Những lần duy nhất tôi ở nhà mình là khi Marcus trực ca đêm, vì tôi có cảm giác hơi kỳ quặc và ghê ghê khi ngủ trong nhà anh mà anh không có nhà.

Tôi sút ruột đôi chân trong khi lắng nghe tiếng động bên trong. Vài giây sau tôi được tưởng thưởng bằng tiếng bước chân và rồi Marcus mở cửa. Anh nhìn tôi với ánh mắt thắc mắc và lùi lại. “Chào em, Angel. Sao em không tự vào luôn?”

“Em thấy chiếc xe”, tôi vừa giải thích vừa bước vào. “Em không chắc đó là ai, và em không muốn...” Tôi vòng qua góc để vào phòng khách và khựng lại khi thấy Sofia đang ngồi trên ghế sofa. “... xông vào”, tôi nói nốt, thoáng bối rối. Nhưng cũng chỉ mất một giây là biết nếu hai bọn họ có gì đó mờ ám thì hẳn họ phải là những kẻ mặc đồ siêu nhanh. Hơn nữa, Sofia trông có vẻ căng thẳng và buồn bực, tôi nhận thấy mắt Marcus cũng mang những nét căng thẳng.

“Anh mừng vì em đến đây”, Marcus hôn phớt tôi. “Có gì đó kỳ quặc đang xảy ra.”

“Còn phải nói”, tôi vừa nói vừa đi đến chỗ ghế sofa và thả người

xuống đó. “Nhưng, ừm, em cần nói với anh về...” Tôi ngắc ngứ tìm cách nói trại nào đó có thể dùng cho vụ thầy ma nhưng rồi thất bại. “Về bánh pudding”, cuối cùng tôi buột miệng, rồi thầm kêu khổ. Pudding ư? Đó là thứ tốt nhất tôi có thể nghĩ ra hay sao?

Marcus mỉm cười nhăn nhó. “Không sao đâu, Angel. Sofia biết chúng ta là thầy ma.”

“Ồ.” Một cảm giác thất vọng như nhồi kỳ quặc tràn qua tôi. Đây là vấn đề tôi và Marcus cùng chia sẻ với nhau mà tôi cho rằng một người như Sofia không thể, vì cô ta không cùng bọn với bọn tôi. Thế nhưng... cô ta thực sự chia sẻ - và rõ ràng, cô ta dễ dàng chấp nhận Marcus là một thầy ma. Vậy thì còn lại gì cho tôi đây?

Tôi cố hết sức nuốt xuống cục như nhồi ấy và gượng nở nụ cười thờ ơ. “Ok, chắc, vậy thì mọi chuyện sẽ dễ dàng hơn”, tôi nói. “Tôi vừa mới phát hiện ra người đàn ông chết ở trung tâm thí nghiệm chỗ cô làm việc thực ra là một thầy ma.” Tôi ném cho Marcus ánh mắt Em đã bảo anh rồi!

Sofia thở hắt ra. “Cô chắc chứ?”

“Thế làm sao nhìn bề ngoài ông ta lại chết thật như thế?”, Marcus cau mày hỏi. “Angel, sao em chắc chắn được thế?”

Tôi ngồi lên mép ghế sofa. “Bởi vì sự kỳ quặc không chỉ ở chỗ ông ta là thầy ma. Mà là ở vấn đề đây là một trong những thầy ma đã bị Ed giết chết.”

Marcus chớp mắt. “Nghe vô lý đừng đừng thế. Ý em là gì?” Tôi nhanh chóng kể cho họ nghe về dấu vân tay trên đồng hồ và việc xác định thân thể, cũng như việc so sánh những bức ảnh với vết sẹo và nốt ruồi khớp nhau. Trông Marcus vẫn có vẻ nghi ngờ, nhưng Sofia siết hai tay lại với nhau và chùn vai lại.

“Chuyện này giải thích được nhiều vấn đề”, cô ta nói, giọng run run. “Hắn ông ta đã bám theo những nghiên cứu của tôi.” Cô ta ngược mắt lên nhìn Marcus. “Pietro cần biết chuyện này. Em biết có người đã lục soát hồ sơ của em. Chẳng hiểu sao một tên thầy ma phe kia đã phát

hiện ra. Em... em cần được bảo vệ.”

Marcus bước tới cạnh cô ta. “Bọn anh sẽ bảo vệ an toàn cho em, Sofia. Đừng lo.”

Tôi cau mày giờ một tay lên. “Khoan đã. Có ai giải thích cho tôi biết chuyện quái quỷ gì đang xảy ra được không? Nghiên cứu gì? ‘Phe thầy ma kia’ gì?”

Sofia hít vào thật sâu và đứng thẳng dậy. “Tôi đã biết đến giới thầy ma được vài năm rồi, chỉ một thời gian ngắn sau khi Marcus bị biến đổi. Pietro đến gặp tôi đề nghị được tài trợ để tiến hành nghiên cứu với hy vọng là tôi hoặc tìm được phương pháp chữa lành chuyện này hoặc tìm cách sản xuất ra nguồn thức ăn thay thế nhằm loại bỏ nhu cầu tiêu thụ não người.”

“Có cách nào chữa không?”, tôi hỏi, mặc dù ngay lập tức phân vân liệu mình có muốn điều đó hay không. Dẫu cho toàn bộ vấn đề về thầy ma này quái dị và kinh tởm đến thế nào, tuyệt đối vẫn có một số thuận tiện.

Sofia lắc đầu buồn bã. “Chẳng có cách nào loại bỏ loài ký sinh mà không giết chết vật chủ.”

“Khoan”, tôi nói. “Nó không phải một loại virus nào đó sao?”

“Không, và tôi sẽ giải thích lý do”, cô ta nói, gương mặt đột ngột trở nên sinh động hơn. Rõ ràng đây là một chủ đề khiến cô ta hào hứng. “Cô biết đấy, virus tấn công nhằm sinh sôi nảy nở, trong khi ký sinh trùng tấn công để kiếm nơi trú thân, để ăn bám và sống cuộc đời của nó. Với những thầy ma mà cô thấy trên phim ảnh thì bảo là virus cũng đúng, bởi vì chúng vô tri vô giác đi lang thang cố cắn nhiều người để phát tán sự lây nhiễm. Nhưng với cô - thầy ma thực thụ - thì mục tiêu dường như là sự sống sót của vật chủ, và thứ đó gần như kiểu chiếm hữu toàn bộ cơ thể cô để đảm bảo điều đó.”

“Ok”, tôi yếu ớt lên tiếng, rồi nhăn mặt. “Không, chờ đã. Tôi vẫn lơ mơ lắm. Một ký sinh trùng... như sán ấy hả? Nó khác với virus như thế nào?”

Sofia cười toe toét nhưng không phải là buồn cười trước sự ngu dốt của tôi. Rõ ràng đây là lãnh địa, và là chủ đề mà cô ta thấy hứng thú. “Vấn đề là thế này”, cô ta nói. “Ký sinh trùng và virus có chung một số điểm cơ bản - cả hai cùng cần tấn công một vật chủ và sử dụng vật chủ ấy để tồn tại và sinh sôi nảy nở, nhưng quan điểm toàn cầu về chúng lại rất khác nhau. Mô hình hoạt động của virus là dựa trên việc chiếm quyền điều khiển hoạt động tế bào của vật chủ và hoàn toàn bòn rút sạch mọi tài nguyên mà nó có thể đặt bàn tay bẩn thỉu của nó lên, cho đến khi vật chủ hoặc là chết hoặc là hệ thống miễn dịch của nó có khả năng tổng con virus kia ra ngoài.” Cô ta dừng lại, nghiêng đầu. “Hoặc là bao vây con virus vào tình trạng ngủ đông. Rất nhiều trường hợp nhiễm virus thực ra là mãn tính; hệ thống miễn dịch của chúng ta chỉ trở nên quen thuộc với chúng và buộc chúng ngừng hoạt động hoặc bao vây, giống như bệnh thủy đậu, mụn rộp, mụn cóc, hoặc viêm gan.”

Tôi rùng mình. “Nghiêm túc đấy chứ? Hồi nhỏ tôi từng bị thủy đậu. Ý cô là tôi vẫn còn mắc bệnh ấy à?”

Sofia cười khúc khích. “Thực ra thì chắc là không còn nữa khi mà giờ cô đã là thầy ma. Nhưng tôi sẽ giải thích vì sao trong một giây.”

“Đừng cảm thấy tồi tệ, Angel”, Marcus nói. “Anh đã từng trải qua lớp Thầy ma 101 tương tự thế. Thật may, Sofia rất giỏi khi làm nó trở nên hiệu được.”

“Nếu anh nói vậy”, tôi nói, cố không tỏ ra quá nghi ngờ. Sofia dường như không nhận thấy. “Đầu tiên để tôi giải thích về virus”, cô ta tiếp tục. “Thành công, đối với virus, là tạo nên hàng hà sa số những bản sao lây nhiễm giống nó và khiến cho vật chủ càng tiêm nhiễm nhiều càng tốt, bằng bất kỳ giá nào. Trong mô hình hoạt động này, tuyệt đối chẳng có chỗ nào dành cho trách nhiệm hay mục đích cứu nguồn tài nguyên trong vật chủ. Nó trông chờ vật chủ sẽ có nguồn cung cấp vô tận sẵn có để tấn công. Giữ cho vật chủ sống sót và vui vẻ không phải là mục đích của nó.” Cô ta dừng lại. “Tôi muốn so sánh virus với một công ty tồi tệ thiết lập cửa hàng ở một nước thế giới thứ ba để sản xuất giày, ví dụ thế. Sau khi cái nước thế giới thứ ba kia bị bóc lột hết mọi nguồn tài nguyên mà công ty nọ có thể đặt cái bàn tay dơ bẩn của mình lên để xây dựng nhà máy và sản xuất giày, con người chết đói, còn đất đai thì bị phá

hoại cạn kiệt, chẳng đời nào công ty nọ nghĩ rằng ‘Ồ, có lẽ mình nên sửa sai’. Thay vào đó nó dương dương tự đắc vì đã bán được vô số giày, đóng gói hành lý và lại khởi đầu xây dựng cửa hàng ở một nước thế giới thứ ba hoàn toàn mới. Kiểu làm ăn bóc lột này cho rằng luôn có nguồn cung vô tận ở các nước mới nổi để đến sinh sống và khai thác.”

Tôi nghiền ngẫm những lời đó một lúc, bất ngờ khi phát hiện ra mình thực sự hiểu cô ta đang nói gì. “Phải. Và bọn tôi không giống thế. Bọn tôi không cố gắng tấn công tất cả những người mà bọn tôi giao tiếp cùng.”

“Chính xác!”, cô ta nói, hai tay đập lại với nhau. “Nhưng trong chuyện này thậm chí còn có nhiều thứ hơn thế. Hình thức thầy ma của các người thực ra đem lại lợi ích nhiều mặt cho cô.”

“Như khả năng chữa lành và siêu năng lực các kiểu ấy hử?”, tôi hỏi.

Sofia gật đầu. “Sẽ phải tiến hóa rất nhiều và thêm rất rất nhiều lập trình di truyền để biến một con virus thành thứ gì đó có thể liên tục hỗ trợ lợi ích cho vật chủ. Mỗi thay đổi trong hành vi sẽ có nghĩa là một thay đổi di truyền... nhưng đây là vấn đề: Bởi vì virus sử dụng nguồn tài nguyên của vật chủ - bộ máy và năng lượng, nên chúng không linh hoạt chọn lọc chống lại sự đột biến. Điều này là bởi bọn virus chẳng mất gì khi để bản thân chúng bị đột biến; chuyện đó chỉ gây nên sự lãng phí tài nguyên của vật chủ mà thôi, chứ không phải của bản thân chúng. Vì vậy, mặc dù những đột biến hữu dụng được chọn lọc thì đột biến xấu lại không cần thiết phải chọn lọc ra để chống lại.”

Tôi có thể cảm thấy mắt mình bắt đầu mờ dần. “Và điều này có nghĩa là...?”

Sofia mỉm cười. “Có nghĩa là khả năng rất lớn là chẳng đời nào virus có thể làm được những gì mà thầy ma các người làm được.”

“Còn ký sinh trùng thì lại có thể ư?”

“Phải!” Sofia ném cho tôi ánh mắt thăm dò. “Cô đã sẵn sàng cho giai đoạn hai trong bài thuyết trình của tôi chưa?”

“Đương nhiên, sao không chứ”, tôi nói, chuyển sang tư thế thoải mái hơn trên ghế sofa. “Biết đâu ít nhiều cái của khi này lại có trong bài thi GED.”

“Chẳng hiểu sao tôi nghi ngờ điều đó!”, cô ta nở nụ cười nhăn nhó. “Ok, thế này: Ký sinh trùng thì lại cần vật chủ sống đủ lâu để nó hoàn thành chu kỳ sống của mình, bao gồm: phát triển, tái sinh, vân vân và vân vân. Ký sinh trùng sử dụng vật chủ giống như môi trường sống hơn là một trạm dừng chân. Ký sinh trùng cần trú ngụ và sử dụng tài nguyên của vật chủ, nhưng”, cô ta dừng lại, “và đây là chữ ‘nhưng’ to đùng đấy: Nó cần vật chủ còn sống. Nếu ký sinh trùng làm sao đó mà giết chết vật chủ trước khi nó - ý là con ký sinh trùng ấy - hoàn thành chu kỳ sống của mình, thì coi như nó thất bại. Sau khi kết thúc chu kỳ sống, nó có thể giết vật chủ nếu muốn, nhưng trước đó thì không.”

“Giống như... sán sơ mít chẳng?”, tôi hỏi lại.

“Tốt hơn chứ. Cô thấy đấy, với tôi thì rõ ràng loài ký sinh này có chu kỳ sống rất dài. Dài hơn loài người, đó là lý do vì sao điều tốt nhất cho bản thân nó là phải tái sinh vật chủ.” Cô ta giơ một tay lên. “Nhưng dĩ nhiên, không phải với nguy cơ mạo hiểm sự sống của chính nó. Suy cho cùng thì chúng ta đang nói đến loài ký sinh trùng, chứ không phải lòng từ thiện.”

Tôi ngồi thẳng dậy. “Ồ! Tôi hiểu rồi! Nó chữa lành khi vẫn còn nã, và nó để bọn tôi thôi rửa khi hết nã.”

Sofia vỗ tay. “Chính xác! Tái sinh khi vẫn còn thức ăn, và hy sinh vật chủ - hay còn gọi là để cho thôi rửa - khi nó đói.”

“Tuyệt quá”, tôi thở hắt ra. “Và thật ghê tởm.”

Marcus bật cười. “Được rồi, Sofia. Giờ nói với cô ấy về vụ mốc đi.”

Tôi cau mày nhìn anh. “Mốc á?”

Sofia thở hắt ra cáu kỉnh. “Không phải mốc - mà là nấm.” Cô ta quay lại với tôi. “Và đây là lúc tôi sẽ giải thích nó không giống sán sơ mít như thế nào, khi mà một liều thuốc đúng hiệu sẽ chữa lành bệnh sán ngay

lập tức.”

“Tới đi bác tài”, tôi vừa nói vừa đan hai tay sau gáy. Sofia đứng bật dậy và bắt đầu hào hứng đi đi lại lại.

“Chà, điều đầu tiên tôi tìm hiểu là cái cách tạo ra một thầy ma mới.” Cô ta nhìn lên Marcus. “Marcus và Pietro có thể cung cấp cho tôi một lượng lớn thông tin về quá trình này, và rõ ràng nó không thể lây nhiễm qua một vết cắn thông thường.”

“Chuyện đó, ừm, đòi hỏi phải qua một cuộc cấy xé tương đối”, Marcus nói. Thật nhẹ cả người khi anh không nhìn tôi. Tôi không muốn nghĩ đến chuyện hiển nhiên anh đã phải làm điều đó với tôi để biến đổi tôi thành thầy ma.

“Phải”, Sofia nói. “Việc biến đổi đó cần phải có một quá trình để làm cho ký sinh trùng sản sinh ra một thứ mầm mống lây nhiễm và chuyển nó vào dòng máu của vật chủ mới, đó là lý do vì sao nó không thể lây nhiễm bằng cách truyền máu đơn giản hay là hiến tạng nội tạng.” Cô ta nhìn tôi, hơi khẽ cau mày. “Cô chắc là mình muốn nghe phần còn lại chứ? Có thể hơi ghê rợn khi nghe những gì xảy ra lúc ký sinh trùng đi vào hoạt động.”

Đến nước này tôi không hoàn toàn đảm bảo là mình muốn nghe nốt phần còn lại nữa, nhưng chắc chắn tôi không muốn tỏ ra yếu đuối trước người phụ nữ này. Tôi đã mang cảm giác kém cỏi đủ rồi, cảm ơn rất nhiều. “Việc gì đâu”, tôi trả lời với nụ cười gượng gạo. “Cứ trút hết vào tôi đi.”

Sofia hít vào thật sâu. “Là thế này. Một khi nạn nhân đã bị cắn, mầm mống lây nhiễm tiếp cận được với dòng máu và thông qua dòng máu để vào hệ bạch huyết. Từ đó nó vấp phải hệ thống miễn dịch và nói chung là tiềm quyền điều khiển. Lúc này nó có thể bảo vật chủ được phép làm gì để đẩy lùi sự lây nhiễm, và lập trình cho hệ miễn dịch nghĩ rằng ký sinh trùng này là bạn. Vì vậy, một khi hệ miễn dịch đã nằm dưới sự điều khiển của ký sinh trùng, nó sẽ tự do lang thang mà không bị thiệt hại hay làm cho vật chủ phát bệnh.

“Tiếp theo đó ký sinh trùng dạo chơi qua cơ thể con người, sử dụng

dòng máu và hệ bạch huyết đến từng cơ quan và từng loại mô. Tại mỗi điểm dừng mới, nó thiết lập nên một thuộc địa vệ tinh phỏng theo và bắt chước các cơ quan, và nó bảo đảm chiếm được quyền điều khiển và tiến hành sửa chữa nếu cần thiết. Đây là bước thuộc địa hóa đầu tiên - thiết lập thuộc địa vệ tinh ở mọi cơ quan và đảm bảo cho cơ quan đó hoạt động trôi chảy, và nó cũng thiết lập một cơ sở sửa chữa, có thể nói là vậy.” Cô ta ném cho Marcus cái nhìn đầy ý nghĩa. “Đó là lý do vì sao anh không chết vì bệnh dại.”

Marcus gật đầu cụt lủn.

Sofia chuyển sự chú ý sang tôi. “Cũng là lý do vì sao cô hầu như không còn virus thủy đậu trong người nữa, hoặc ngay cả khi vẫn còn thì cô cũng chẳng cần phải lo đến chuyện nó quay lại ám cô bằng những vết nổi rộp.”

Cô ta nói đúng. Tôi chưa sẵn sàng nghe điều này. “Nói cách khác, cái thứ ký sinh trùng thủy ma này đang ở khắp nơi trong người tôi?”, tôi hỏi, nuốt xuống thật mạnh.

“Phải. Kể cả não. Tôi vẫn không chắc lắm về cơ chế chính xác mà nhờ vào đó nó vượt qua được hàng rào máu não - có thể nó chỉ cứ thế xông vào, vì nó đã chiếm được quyền điều khiển mọi thứ khác. Nhưng tin tốt là nó chẳng giết hại thứ gì.” Ánh mắt cô ta nhìn tôi hằn là mang ý nghĩa trấn an. “Việc mà nó làm là hướng thẳng đến trung tâm đối và tự mình gắn cứng vào đó.” Cô ta nhún vai. “Và chắc hẳn có đủ các thể loại nối kết giữa các tế bào chuyên dụng, thế nên chẳng đời nào nó bị bóc ra khỏi đó. Ngay cả dưới hoàn cảnh tồi tệ nhất, nó cũng được nêm chặt vào bộ não. Và giờ khi thuộc địa vệ tinh trong não được thiết lập, quá trình lây nhiễm cũng hoàn thành.”

Sofia tựa người vào mép ghế sofa và khoanh hai tay trước ngực. “Vẫn còn nữa, tôi chắc chắn vậy. Sự liên lạc giữa các thuộc địa và cách nó thực hiện để bắt chước mô vật chủ xuất sắc đến lạ thường. Ý tôi là, cô phải thực sự thực sự tìm kiếm mới thấy được có gì đó không bình thường.”

Ok, vậy là có vẻ như tôi sẽ chết dí với số phận thủy ma rồi. “Thế còn

vụ não thì sao? Tại sao nó lại khiến cho bọn tôi thêm khát não?”

“Prion!” Sofia nở nụ cười kiêu hãnh. “Và đây là nền tảng của những gì mà trong bảy năm qua tôi đã nghiên cứu. Prion không thể phá hủy được - chúng về căn bản là những protein bất tử. Thuộc địa thây ma mang tính ký sinh của các vị sử dụng những protein dạng prion này như những khối lắp ghép và để làm nhiên liệu. Phần hay ho nhất là, cứ mỗi lần vật chủ ăn não, ký sinh trùng sẽ có một lượng cung nguyên liệu mới cứng. Và vì bản thân nó có sự gắn cứng vào bộ não của vật chủ nên nó có thể bảo vật chủ đi nạp thêm não người mỗi khi nguồn cung prion của nó bị sụt giảm. Nếu vật chủ không thể tìm được não người ngay lập tức, ký sinh trùng sẽ tiến hành một số hành động. Đầu tiên, nó tăng cường sự hiện diện của mình trong bộ não vật chủ và có thể lấy tài nguyên ở đâu đó khác. Lúc này, khi thuộc địa bị đói và buộc phải bắt đầu đóng cửa các khu vực, những hệ thống đầu tiên bị đóng cửa sẽ thuộc vùng sửa chữa vật chủ - dẫn đến việc thoái rữa và rơi rụng từng mẫu cơ thể. Suy cho cùng, nó đâu có lòng vị tha.”

“Đương nhiên không”, tôi yếu ớt lên tiếng.

“Vì các khối lắp ghép prion mà nó sử dụng là không thể phá hủy nên ban đầu vùng thuộc địa đều ổn cả, nhưng mô vật chủ thì xuống cấp, ngoại trừ bộ não - thứ mà ký sinh trùng vẫn cần đến để hoạt động, để nó có thể khiến cơ thể đang thoái rữa của vật chủ kiếm thêm não... cho đến khi cơ thể ấy dần dần hết sinh khí và rồi vật chủ cùng với ký sinh trùng đều chết cả.”

Tôi im thít mất vài phút sau khi Sofia nói xong. Tôi không hiểu toàn bộ những gì cô ta nói, nhưng tôi nắm được ý chính cơ bản: Tôi không thể được chữa lành, và có thứ gì đó trong bộ não con người mà loại ký sinh trùng này cần. “Và cô tạo ra não giả?” Cuối cùng tôi hỏi.

Mặt Sofia hơi thoáng cau lại. “Tôi đang cố tạo ra nguồn thay thế, nhưng thực khó để tách ra được chính xác thứ gì mà loại ký sinh trùng này sử dụng.”

“Nhưng cô ấy tìm sắp ra rồi”, Marcus nói. “Và khi cô ấy tìm ra được thì mọi chuyện đối với những kẻ có ký sinh trùng thây ma như chúng ta

sẽ thay đổi.”

Tôi mở miệng ra định nói rằng tôi cũng có thể thấy được rất nhiều vấn đề, nhưng rồi lại im lặng. Rõ ràng Marcus ngưỡng mộ bác anh, và hẳn anh sẽ không đồng ý nêu tôi chỉ ra rằng chẳng có gì chắc chắn là Pietro sẽ thoả mái phân phát những bộ não nhân tạo một cách đơn giản. Thêm nữa, nếu đột nhiên việc lo miếng ăn cho thầy ma trở nên dễ dàng, vậy tại sao không biến tất cả mọi người thành thầy ma luôn? Đó là ý nghĩ quái dị, đúng hơn là kinh hoàng. Ký sinh trùng thầy ma dường như tương đối vô hại miễn là nó được cho ăn đầy đủ, nhưng làm thế nào ta biết được nó đang không điều khiển chúng ta theo một cách nào đó mà ta không cảm thấy được?

Thay vào đó tôi nói, “Nghe hay đấy. Nhưng giờ khi tôi đã có được bài học sinh học cho cả một đời người rồi, liệu cô có thể giải thích làm thế quái nào Zeke - nhân tiện giới thiệu luôn đó là kẻ đã bị chặt đầu - lại xuất hiện ở trung tâm thí nghiệm của các cô và trông bề ngoài như kiểu già hơn trước đó đến tận hai mươi tuổi như thế?”.

Vẻ sợ hãi trở lại trên gương mặt Sofia. “Tôi không biết”, cô ta nói, rồi thả người xuống ghế sofa.

“Vậy thì có lẽ hai người có thể cho tôi biết về những ‘bè phái thầy ma’ mà vừa nãy cô đã nhắc đến”, tôi nói, mắt nhìn từ người này sang người kia.

Marcus cau có. “Có những thầy ma khác ngoài kia không đồng ý với việc bác Pietro muốn chúng ta phải duy trì tính tổ chức. Nghiên cứu của Sofia chưa hoàn thiện, nhưng nó vẫn tượng trưng cho nhiều năm làm việc. Nếu những kẻ khác vớ được nghiên cứu ấy, có thể hình dung được họ sẽ tìm được một nhà sinh học thần kinh khác để hoàn thiện nó, rồi về cơ bản họ sẽ mua vét thị trường và điều khiển nguồn phân phối.”

“Chắc, có phải anh đang cố bảo với em rằng bác anh sẽ không điều khiển nguồn phân phối?” Tôi nói với vẻ câu kinh không che đậy là vậy. Trông Sofia đột nhiên có vẻ bất ngờ. Vẻ giận dữ lướt qua gương mặt Marcus, nhưng tôi vẫn dần tới. “Nói thật với em đi - anh nghĩ là ông ấy dự định sẽ phát không những bộ não giả ấy - cho tất cả mọi người hay

sao? Ngay cả những kẻ không nằm trong ‘phe’ của ông ấy?” Tôi dùng ngón tay tạo thành ngoặc kép trong không trung.

Một thớ thịt trên quai hàm anh giật giật. “Không, dĩ nhiên là không, nhưng ông ấy sẽ không tính giá cắt cổ cho món ấy. Ông ấy đã đầu tư rất nhiều tiền vào chuyện này, em biết đấy. Và ông ấy sẽ không lợi dụng những kẻ khác trong giống loài chúng ta.”

“Ừ, ok”, tôi nói. “Nhưng anh lại tin rằng bất kỳ nhóm thầy ma nào khác sẽ làm như thế?”

Vẻ cau có của anh càng rõ rệt hơn. “Điều đó dĩ nhiên là có thể. Anh tin rằng bác Pietro có địa vị tốt nhất để tổ chức một hệ thống phân phối hiệu quả và công bằng.”

Bác của anh là một tên cướp khôn kiép, tôi muốn gào lên, nhưng rồi vẫn kìm lại được. Rõ ràng Marcus không có tâm trạng nào để nhìn từ một quan điểm khác. Lòng trung thành của anh đối với ông bác sâu đậm đến chừng nào rồi? Liệu anh sẽ đi xa đến đâu để làm cho Pietro hài lòng? Và vì sao? Liệu có đơn giản chỉ là lòng biết ơn vì ông ta đã cứu mạng anh?

“Ok, hay đấy”, tôi nói nhẹ nhàng nhất có thể, kèm theo đó là một nụ cười. Về mặt Marcus dịu đi đôi chút, cho tôi biết rằng rõ ràng anh tin vào sự thỏa hiệp bất ngờ của tôi. Anh ấy đang đánh giá thấp mình, tôi nhận ra điều đó với cảm giác buồn bã kỳ lạ.

“Dù sao đi nữa”, tôi nói tiếp, “kẻ đó mặc đồng phục của nhân viên an ninh”. Tôi chuyển sự chú ý sang Sofia. “Nếu hẳn thực sự đang làm việc cho một bè phái thầy ma khác”, đùa chứ, tôi cảm thấy mình ngu vãi khi nói như thế, “thì làm sao hẳn có thể biết được về nghiên cứu của cô?”.

Sofia lo lắng nuốt khan, đưa mắt nhìn Marcus. “Đó là câu hỏi cực hay đấy”, anh nói, miệng trễ xuống thành vẻ cau có, tôi tắm. “Hầu như chẳng ai biết Sofia đang nghiên cứu vụ này, điều đó có nghĩa là có rò rỉ hoặc gián điệp ở đâu đó.”

“Ừm, ok”, tôi nói. Liệu anh có biết toàn bộ câu chuyện này nghe kỳ quặc đến thế nào không? Thế nhưng nói gì thì nói, nội riêng cái chuyện

bọn tôi là thầy ma đã quái đản bỏ cha ra rồi, tôi tự nhắc nhở mình. Tại sao lại không thể có một cốt truyện chiến tranh gián điệp nào đó xảy ra giữa các bè phái mafia thầy ma khác nhau chứ? “Chuyện này nghe thú vị đấy”, tôi nói, thử một mảnh khác. “Tôi muốn đến xem công trình tạo não giả của cô thành công đến mức nào rồi.”

Trông Sofia thoáng hoảng hốt và rồi lắc đầu dửng dưng. “Không, chuyện đó thực sự không thể được”, cô ta khẳng định. “Quá nhiều các khu vực bị kiểm soát nghiêm ngặt nên tôi không thể nào đưa được người khác vào, kể cả chỉ để đi một vòng. Và tôi không định làm gì có thể lôi kéo sự chú ý về phía mình. Giám đốc trung tâm thí nghiệm, bác sĩ Charish, lâu nay đã thắc mắc vì sao tôi cứ ở lại làm việc khuya nhiều như thế rồi.” Cô ta nuốt chửng. “Tôi không được nghiên cứu về não giả dành cho thầy ma, vì những lý do mà tôi chắc chắn là cô có thể hiểu được. Nếu có khi nào người ta soi xét đến những thứ mà tôi đang làm thì tôi có thể sẽ gặp vô cùng nhiều rắc rối vì đã lạm dụng nguồn tài nguyên, ngay cả khi họ không biết chính xác mục đích nghiên cứu của tôi là gì.”

Tôi cau mày, cân nhắc. “Sẽ thế nào nếu Zeke không bám theo nghiên cứu của cô? Sẽ thế nào nếu một người khác ở đó đang làm gì đó tương tự? Cô không nghĩ là cũng đáng tìm hiểu xem liệu có khả năng đó hay không sao?”

“Đừng bao giờ nghĩ đến chuyện đó, Angel”, Marcus nói, giọng mang vẻ cảnh cáo.

“Sao cơ?”

“Lên vào”, anh nói, ném cho tôi ánh mắt trừng trừng tăm tòi. “Nếu em bị bắt lúc đang đột nhập vào đó thì coi như em đã vi phạm điều kiện quản chế đấy.”

Địch. Marcus biết phải ấn nút nào để chơi tôi. Quay lại nhà tù đối với một người bình thường đã đủ toi đời rồi, nhưng thầy ma mà vào đấy thì còn tiêu tùng hơn nhiều - đặc biệt là cho bất kỳ ai ở cạnh khi tôi trở nên đối thực sự.

“Em sẽ không lên vào đâu”, tôi hứa.

“Ngoài ra”, Sofia nói, “công tác an ninh đã được siết chặt hơn đáng kể”. Cô ta cau mày, bậm môi. “Nhưng ý của Angel hay đây. Cũng có khả năng toàn bộ chuyện này chẳng liên quan gì đến những dự án của em. Trong hoàn cảnh thông thường em không thể hình dung ra ai đó tin được rằng trung tâm thí nghiệm là một mục tiêu của hoạt động gián điệp công nghiệp, nhưng có cả đồng những dự án khác đang diễn ra đáng giá hàng núi tiền cho bất kỳ đối thủ cạnh tranh nào của bọn em.” Cô ta dụi mắt. “Em rất muốn tin rằng người đàn ông này đang theo đuổi dự án về bổ sung chất béo hay thứ gì đó tương tự.”

“Và cô chắc chắn là không ai khác trong trung tâm đang tiến hành nghiên cứu gì đó về thầy ma ư?”, tôi hỏi cô ta.

Sofia bật cười khô khốc. “Tôi cho là điều gì cũng có thể”, cô ta nói. “Nhưng tôi nghĩ không có nhiều khả năng lại có đến hai người trong một trung tâm thí nghiệm tiến hành những nghiên cứu riêng rẽ liên quan đến thầy ma, đặc biệt là ngay từ đầu khi hầu như chẳng ai biết đến thầy ma.”

“Phải”, tôi trả lời. “Hợp lý đấy.” Nhưng vẫn còn rất nhiều điều về toàn bộ câu chuyện này không được hợp lý. Điều gì đó cứ làm tôi cảm thấy vô cùng rầy rà, nhưng tôi vẫn chưa thể nắm được nó.

Sofia thở dài đứng dậy. “Tôi nên đi thôi. Mai tôi có cả đồng thứ phải làm.”

Marcus bước tới ôm cô ta. “Cứ gọi cho anh nếu em cần gì hoặc nếu em thấy điều gì đáng nghi.”

Sofia đáp lại bằng nụ cười yếu ớt và gật đầu. “Đương nhiên.” Rồi cô ta quay sang tôi. “Thật đáng yêu vì được gặp lại cô, Angel.”

Đáng yêu ư? Ừm, ok. “Tôi cũng vậy”, tôi nói.

Sau khi cô ta ra về, tôi lại thả người xuống ghế. Marcus ngồi xuống cạnh tôi và khẽ thở dài. “Vở tuồng có vẻ chẳng bao giờ kết thúc, đúng không?”

“Có gì đó kỳ quái đang diễn ra, Marcus à”, tôi nói. “Đầu của gã đó đã

bị chặt. Có thầy ma nào sống được qua chuyện đó không?”

Anh xoa tay lên mặt. “Hắn anh sẽ chẳng bao giờ nghĩ thế, nhưng...” Anh nhăn mặt lắc đầu. “Anh không biết. Và anh quá mệt mỏi để nghĩ đến chuyện đó vào lúc này.” Rồi anh chồm tới và rúc vào cổ tôi. “Nhưng không quá mệt cho những chuyện khác đâu.”

Tôi cười nhăn nhó bất chấp cảm giác căng thẳng. “Em đoán điều đó có nghĩa là anh có một mẻ pudding mới?”

Marcus bật cười. “Em quá hiểu anh.” Nói rồi anh đứng dậy và đi vào nhà bếp. Tôi quay sang nhìn anh bước đi. So với một thầy ma, anh quá sức ưa nhìn. Bó khi, so với con người cũng vậy. Chiếc quần jeans ôm trọn lấy cặp mông mà không bó chặt, còn áo thì được thiết kế để khoe ra hình chữ V vuột xuống ở hai bên hông...

Tôi chớp mắt. “Đồng phục của hắn không vừa”, tôi lầm bầm. Marcus quay người ném cho tôi ánh mắt dò hỏi. “Em nói gì à?”

Tôi đứng dậy. “Marcus, nếu anh sắp đâm đầu vào rắc rối khi đột nhập vào một trung tâm nghiên cứu có hệ thống an ninh tương đối tân tiến, không phải ít ra anh cũng nên bảo đảm là mình có một bộ đồng phục vừa như in sao?”

Anh quay lại và đặt âu pudding lên bàn uống nước. “Anh cho là vậy, nhưng...”

“Anh không thấy sao?”, tôi nói, đột nhiên háo hức. “Không phải hắn đang cố đột nhập, mà là đang cố thoát ra! Bọn họ đang làm gì đó với những thầy ma ở trung tâm thí nghiệm! Có lẽ đó là cách mà hắn mọc ra được một cơ thể mới!”

Trong tất cả những phản ứng khả dĩ mà tôi kỳ vọng - hứng thú, nghi ngờ, vui sướng - tôi chắc như bắp là không mong đến thái độ bực bội.

“Angel, chuyện này đang trở nên kỳ quặc rồi đấy”, Marcus nói, cau có vì tức giận. Tôi trở mặt nhìn anh ngạc nhiên khi anh nói tiếp, “Đầu óc em đã in hằn giả thuyết nơi đó là trung tâm của một âm mưu thầy ma vĩ đại nào đó mất rồi, và nó chẳng hợp lý chút nào nào cả! Chuyện

này là vì Sofia sao? Em ghen với cô ấy à?”.

Tôi thực sự lấp bắp mắt mấy giây. “Khoan. Gì cơ? Anh nghĩ chuyện này là như vậy sao? Vì lý do quái quỷ gì mà em lại ghen với cô ta cơ chứ?” Thế rồi tôi nheo mắt lại. “Không, thật đấy, cho em biết lý do vì sao em nên ghen với cô ta đi. Có chuyện gì đang xảy ra à?”

“Không, mẹ kiếp! Chẳng có gì xảy ra cả. Nhưng em dường như thực sự chăm chăm vào việc khắc họa cô ấy như là một người xấu hay thiên tài xấu xa nào đó vậy.”

“Em đâu có nói như thế!” Tôi trở mắt nhìn anh, cảm thấy tổn thương. “Em nói có điều gì đó kỳ quặc đang xảy ra ở trung tâm. Em chưa bao giờ nói đó là cô ta. Và vì lý do quái quỷ gì mà anh lại không tin em cơ chứ? Vì lý do quái quỷ gì mà anh không tin tưởng em trong bất kỳ điều gì?” Hắn tôi đã gào lên ở mấy từ cuối cùng.

“Anh tin em trong những chuyện có thể tin được, Angel! Đừng có trẻ con như thế nữa đi!”

“Trẻ... trẻ con?” Tôi trở mắt nhìn anh. “Anh không tin em trong chuyện người chết là một thân ma. Anh không tin em về vụ không chế cướp xác - và em nghĩ có lẽ giờ anh vẫn không tin.” Tôi đứng dậy và túm lấy túi xách. “Mặc mẹ anh, Marcus”, tôi vừa nói vừa đi thẳng ra cửa. “Tôi hy vọng anh cùng với ông bác kẻ cướp của anh sống hạnh phúc mãi mãi cùng nhau. Suy cho cùng, anh tin tưởng mọi điều ông ta nói với anh, và chắc như bấp anh làm mọi thứ mà ông ta bảo anh làm!”

Tôi sập cửa sau lưng. Chẳng biết anh có cố chạy theo hay không, nhưng tôi không nhìn lại để biết. Tôi trèo vào xe và tăng tốc bỏ đi, ngạc nhiên khi phát hiện ra rằng mặc dù rất bức bối nhưng tôi chẳng có tí khao khát khóc lóc nào. Liệu có phải ký sinh trùng đang bảo vệ mình không? Tôi tự hỏi. Hay chỉ là càng lúc mình càng trở nên ít con người hơn?

CHƯƠNG 12

Có thể tôi không có cảm giác muốn khóc, nhưng chắc chắn là tôi cũng chẳng vui vẻ phấn khởi chút nào. Thêm nữa tôi muốn ăn chocolate, điều đó cho tôi biết rằng ít nhất một phần con người trong tôi vẫn hoạt động hoàn toàn bình thường.

Nếu quay lại thời trước khi tôi bị thầy ma hóa, khả năng cao nhất là tôi sẽ lao thẳng đến một quán bar mà mình vẫn năng lui tới, tổng vào hòng một vài viên giảm đau, rồi nuốt xuống bằng một loại cồn nào đó và có thể dùng một điều làm trắng miệng. Nhưng hiển nhiên năng ký sinh trùng bé bỏng trong tôi cảm thấy khó chịu khi tôi làm những trò quỷ như thế và sử dụng đến prion hay cái gì đó để gột sạch đám tạp nham đó ra khỏi cơ thể tôi. Mặc dù chỉ vừa biết được lý do của quá trình ấy, nhưng sau khi trở thành thầy ma thì tôi cũng chẳng mất nhiều thời gian để suy luận ra rằng mỗi khi làm những trò có hại cho bản thân thì tôi bị thổi rữa nhanh hơn rất nhiều.

Vì vậy, thay vào đó tôi hướng thẳng đến quán Double D, gọi một suất hamburger thịt muối kèm phô mát, khoai tây chiên, một ly sữa lắc chocolate và một miếng bánh mousse chocolate làm trắng miệng.

Cô bồi bàn cười toe toét ghi lại thực đơn. “Đúng là một bữa Tao cóc thềm để tâm mà trước giờ tôi mới thấy!”

Tôi cố nặn ra nụ cười. “Ừ, nghe khá hợp đây.”

Người phụ nữ ấy hát đầu lên và tặng tôi ánh mắt tán dương. “Để tôi đoán xem, cô vừa mới đá bò?”

Tôi bật cười ngạc nhiên. “Làm thế quái nào...?”

Chị ta nháy mắt. “Dễ thôi. Trông cô quá thiếu não, không thể nào là đang ăn mừng gì đó được. Vậy nên đây là trò ăn uống xoa dịu. Đoán dễ nhất là chuyện yêu đương.”

Tôi mỉm cười. “Thế làm sao chị lại biết tôi là người đá?” Chị ta thu lại bản thực đơn từ tôi. “Bởi vì thông thường khi bọn đàn ông chơi trò bỏ rơi, tôi thấy các cô gái ăn món salads mẫu - hoặc là họ mong sẽ chiếm lại được anh ta, hoặc họ hy vọng vợ được một gã khác để khiến gã đầu tiên ghen tuông.” Chị ta đảo tròn mắt. “Bố khỉ. Cuộc đời quá ngắn,

sao lại phải ở bên một kẻ nào đó vì những lý do sai lầm chứ?”

Sau khi chị ta rời khỏi quầy để lấy đồ uống cho tôi, tôi ngẫm nghĩ về những gì chị ta nói. Cuộc đời quá ngắn cho hầu hết mọi người, nhưng đối với tôi nó có tiềm năng quá dài.

Tôi lôi sách hướng dẫn ôn luyện GED ra khỏi túi nhưng rồi chỉ trở mắt nhìn bìa. Tôi chưa từng bao giờ nghĩ đến chuyện vào đại học. Chuyện đó quá mức xa vời khả năng mà trong cả cuộc đời tôi chỉ cần nghĩ đến thôi cũng đã đủ bật cười rồi. Nhưng giờ đây... tại sao không chứ? Trên thực tế, nếu có khả năng sẽ sống một cuộc đời dài đến lố bịch thì việc tôi nên tìm ra cách để khiến cho cuộc sống của mình thoải mái hơn rất nhiều có vẻ như còn quan trọng hơn nữa. Chắc chắn là tôi không muốn đi giao pizza vào lúc thất thập cổ lai hy rồi.

Bố khi. Ngay cả nếu tôi phải thi đến mười hai lần mới có được cái chứng chỉ GED chết tiệt thì tôi cũng sẽ thi. Không phải bởi vì tôi cần có nó để có được công việc tử tế - ok, ừ thì đó là lý do hoành tráng đấy. Nhưng chắc cú là tôi sẽ không chịu đựng mãi chuyện bị những kẻ hợm hĩnh trí thức coi thường rồi.

Thức ăn đến, tôi bỏ sức ra làm một bài kiểm tra trong khi dồn hết sức lực thực hiện màn tung hoành tiêu diệt đồ ăn xoa dịu.

“Chà chà, mẹ kiếp”, tôi nghe thấy một giọng quá sức quen thuộc cất lên. “Nhìn xem ai đang cố rũ bỏ đôi chút rác rưởi ra khỏi mình kia.”

Nghiến chặt răng, tôi ngẩng lên nhìn Clive đang đứng cạnh khoang tôi ngồi. Clive là “bồ ruột” của Randy, bạn trai cũ của tôi. Randy là một đồng rác rưởi trọn gói, nghĩa là: Một gã khôn lừa dối, nghiện ngập đã từng thuyết phục tôi rằng mua một chiếc xe ăn cắp từ một tay “bồ ruột” khác của anh ta là ý tưởng tuyệt vời. Nhưng Clive lại ở một đẳng cấp khác hẳn. Gã và tôi cao ngang nhau, nhưng hẳn gã phải nặng gấp đôi tôi, mà cũng không phải do béo bệu đâu nhé. Là do cơ bắp cả đấy - thậm chí còn là quá nhiều cơ bắp so với cỡ người của gã. Clive cũng là tay buôn thuốc thân thiện trong thị trường thuốc uống và chất kích thích. Và phải, tôi rất tiếc phải thừa nhận rằng mình từng mua phần lớn thuốc từ gã, mặc dù biết thừa gã là tên đều cáng khôn kiếp đến mức

nào.

Và rồi, sau khi ký sinh trùng thâm ma xử lý trò nghiện ngập trong tôi, gã và Randy đã cố dụ tôi ăn cắp số thuốc mà Viện Kiểm thi tịch thu để gã có thể xoay vòng bán đi. Căn nhắc đến câu trả lời “cút mẹ mày đi” của mình, lúc này hẳn tôi không phải là nhân vật ưa thích gì của gã.

Tôi liếc nhìn quanh để khẳng định là Randy không đi cùng gã, một thực tế vô cùng tuyệt vời vì riêng Clive thôi đã quá đủ lượng khôn kiếp mà tôi sẵn sàng chịu đựng vào lúc này rồi.

“Chào Clive. Giờ thì lượn đi.” Tôi chúi đầu vào cuốn sách, rồi chúi thê khi gã giật nó ra khỏi bàn và bắt đầu giờ lướt qua.

“À phải rồi”, gã cười khênh. “Anh quên mất cung là đứa bỏ học.” Gã thả cuốn sách xuống bàn, suýt nữa trúng đĩa của tôi. “Ồ khoan đã, không, anh mới đọc về cung trên báo sáng nay. Nói rất nhiều về cung nhá - một tội phạm dốt nát, kiêu kiêu vậy. Cung đánh mất một cái xác, nhỉ?” Gã cười rú lên. “Làm thế quái nào mà cung có thể đánh mất xác chết được nhỉ?”

Tôi biết mọi người đang trố mắt nhìn, nhưng đột nhiên tôi nhận thấy chuyện gì đang xảy ra. Gã đang bẫy tôi, khả năng lớn nhất là vì tôi đã đá thăng bạn chí cốt của gã, và cũng bởi vì tôi đã từ chối không ăn cắp thuốc từ Viện Kiểm thi cho gã bán.

Thật may mắn quản lý cửa hàng chọn đúng lúc đó để bước đến chỗ bàn của tôi. Một người đàn ông lực lưỡng cứ như đã từng một thời gian là đô vật chuyên nghiệp ấy, rõ ràng anh ta chẳng ngán chút nào trước đồng cơ bắp có được nhờ steroid của Clive. “Xin lỗi quý khách”, anh ta nói với tôi bằng âm thanh ồm ồm nhẹ nhàng trong khi mắt không rời khỏi Clive. “Quý ông này đang làm phiền cô chẳng?”

Tôi thở ra nhẹ nhõm. “Đúng vậy.”

Một nụ cười mỏng dính nở trên môi người quản lý. “Thưa ông, tôi nghĩ đã đến lúc ông cấp dứt biên khỏi cửa hàng này và không bao giờ quay trở lại rồi đây.”

Khuôn miệng Clive càng nhếch lên cao hơn, nhưng mắt gã lướt qua thân hình lực lưỡng của người quản lý và rõ ràng gã nhận ra rằng đây là một cuộc chiến mà gã khó có thể ra về mà không đổ máu. “Dù sao thì chỗ này cũng chả ra cái vẹo gì.” Gã khịt mũi, rồi quay sang tôi. “Anh với cung chưa xong đâu. Cung còn cục nợ với anh đấy.”

“Đừng có cô quá thành quá cô đấy Clive”, tôi nói. “Tôi đếch nợ anh cái khi gì cả.”

Hắn gã định nói gì đó nữa nhưng người quản lý tiến một bước về phía gã. Clive quay người vênh vác bỏ đi, và ngay khi cửa đóng lại sau lưng gã, tôi bất ngờ khi một tràng vỗ tay vang lên từ những người đang dùng bữa trong cửa hàng.

Người quản lý cười toe toét và khề cúi đầu, rồi quay sang tôi, vẻ mặt nghiêm túc hơn. “Thằng cha đó rắc rối đấy”, anh ta nói bằng giọng khề khàng và dịu dàng đến ngạc nhiên. “Tôi sẽ tiễn cô ra xe sau khi cô dùng bữa xong.” Đó không phải là một đề nghị.

“Cảm ơn anh”, tôi nồng nhiệt nói. Tôi có thể là một thầy ma siêu cường, nhưng có một vệ sĩ từng là đồ vật, dù chỉ trong vài phút, thậm chí còn hay ho hơn.

Anh ta mỉm cười và vỗ mạnh lên vai tôi trước khi bỏ đi. Tôi đâm đầu vào cái bánh trước mặt và khám phá ra rằng mình thực sự không cần được an ủi thêm một chút nào.

Bố đang nằm ngủ trên ghế nằm khi tôi về đến nhà. Đầu ngửa ra và ngáy khe khẽ, tàn thuốc lăm tẩm trên ngực áo còn phần đầu lọc thì đang lún trong gạt tàn đặt trên bàn. Tôi thờ dãi dụi bỏ điếu thuốc cháy dở. Tôi nghĩ đến chuyện lấy chăn đắp cho bố, nhưng biết rằng cái lưng sẽ giết chết bố nếu bố ngủ cả đêm trên ghế.

“Bố.” Tôi khề lắc vai bố. “Bố ơi, lên giường đi thôi.”

Bố chớp mắt choàng mở, cau mày ngơ ngợ nhìn thẳng vào tôi. “Thiên thần của bố... con đang làm gì ở đây?”

“Con sống ở đây, lần cuối cùng con kiểm tra thì là vậy.”

Bố khịt mũi có chút hơi hướm chế nhạo, và tôi không thể trách móc gì được. Tuần vừa rồi tôi đã ngủ bốn đêm ở chỗ Marcus, và lý do duy nhất không phải là bảy đêm là vì ba đêm còn lại anh phải trực, còn tôi thì cảm thấy một mình ngủ ở đây không phải chút nào.

“Thôi mà bố”, tôi nói. “Bố nên vào giường không thì sáng ra cái lưng của bố đau ră ra mất.” Tôi nắm lấy tay bố định giúp bố ra khỏi ghế, nhưng bố giật tay lại.

“Bố có phải ông già đâu”, bố quát mắt. “Bố không cần phải có người giúp ra khỏi cái ghế chết tiệt này.”

“Tùy bố thôi. Con chỉ không muốn bố bị đau vì không thì sáng ra bố sẽ trở thành lão già khốn kiếp cái kính mắt.”

Bố bật người ra khỏi ghế. “Vớ vẩn. Lúc nào bố chả là lão già khốn kiếp cái kính. Có đau hay không cũng có gì khác biệt.”

“Bố sẽ không chịu nghe con nói lý lẽ đâu”, tôi đáp trả. Bố khịt mũi, rồi nhăn mặt khi vươn người duỗi thẳng lưng. “Sur bố cái trò già đi này. Không già có phải tốt không.”

Một đợt sóng buồn bã quét qua tôi. Có cơ hội lớn tôi sẽ không trở nên già đi - ít nhất không giống như bố. Theo như tôi được biết, tôi sẽ chẳng bao giờ phải đối phó với những thứ của nợ thông thường như là viêm khớp hay nếp nhăn. Nhìn Kang mà xem. Gã đã ngoài bảy mươi rồi, thể nhưng trông về ngoài thì vẫn như vừa qua đôi mươi thôi.

“Bố có già đâu. Bố chỉ tham hại thôi. Nhưng bố vẫn còn mấy thập kỷ nữa để chọc tức con.”

“Ừ, bố phải phát huy sở trường chứ nhỉ?” Bố lê chân về phía bếp. “Chắc con không đem thức ăn gì về nhà đâu nhỉ?”

Tôi nhăn mặt. Thậm chí tôi còn chẳng nghĩ đến chuyện dừng lại ở cửa hàng. “Không. Nhưng con có thể gọi pizza nếu bố muốn.”

Bố phẩy tay. “Thôi khỏi. Lâu lắm. Bố nghĩ ta vẫn còn ít mì Ý và pho mát.”

“Bố ngồi đi. Để con làm cho”, tôi bảo bố.

“Trời ơi là trời, Angel”, bố quát mất nạt tôi. “Bố có phải là thằng què chết giẫm đâu. Bố chỉ bị mỏi lưng thôi. Bố có thể tự làm cho mình món mì trộn pho mát.”

“Thế thì thôi, bố cứ tự làm lấy cái món mì pho mát chết tiệt ấy đi”, vừa nói tôi vừa nhảy lên chiếc ghế cao ở quầy bếp. “Chỉ là đừng có rên rỉ nhiều quá.”

“Con trở nên xấu tính vãi linh hồn như thế từ lúc nào thế hả?” Bố trừng mắt nhìn tôi hỏi, nhưng tôi nghĩ có lẽ có chút tự hào gì đó trong ánh mắt bố. Hay có thể tôi chỉ thấy những gì mình muốn thấy.

“Công việc mới này ày. Bố có biết cái gì hay ho khi làm việc với các xác chết không? Bọn họ không hề chảnh chọe đáp trả.”

Bố làm tôi ngạc nhiên khi phá ra cười. “Bố vẫn không hiểu được làm thế nào con có thể làm được cái công việc chết tiệt ấy. Nó làm bố sờn hết cả gai ốc lên, lúc nào cũng nghĩ đến chuyện một xác chết sẽ bắt đầu di chuyển và bám theo mình.” Bố lôi chiếc hộp ra khỏi tủ đựng đồ ăn và đổ số mì khô vào trong một cái tô. “Trước đây con cũng hay buồn nôn lắm cơ mà. Sao con vượt qua được tất cả những thứ ấy?”

Tôi nhún vai, giữ cho gương mặt thân nhiên hết mức có thể. “Chắc là con chỉ quen dần thôi. Phải phát huy sở trường của bản thân, đúng không nào?”

Bố đổ nước vào tô rồi tổng tất cả vào trong lò vi sóng. “Chắc, ít ra thì nó cũng an toàn hơn so với mấy việc con làm ở cửa hàng tiện lợi. Lúc nào cũng phải lo là một tối nào đó con sẽ bị tóm và bắn chết.”

Chuyện ấy khiến tôi ngạc nhiên. Cả triệu năm nữa thì tôi cũng chẳng bao giờ nghĩ đến chuyện bố có thể lo lắng đến sự an nguy của tôi. đương nhiên, cũng chỉ trong vài tuần vừa rồi tôi mới nhận ra bố thực sự quan tâm đến tôi chứ thực ra bố không chỉ coi tôi là nguyên nhân của mọi rắc rối trong đời bố. Cả hai bố con tôi sẽ phải mất một thời gian để bỏ qua được những thói quen phản ứng mà chúng tôi đã quen thuộc quá lâu rồi.

Nhưng câu nói của bố về việc tôi bị tóm nhắc tôi nhớ đến những gì đã xảy ra với mình đêm hôm trước. Tôi không muốn kể bố nghe, nhưng không một chút nghi ngờ, tôi biết rồi bố sẽ phát hiện ra. Đây là một thị trấn nhỏ, mà tin đồn lại bay rất nhanh. Bố khi, tôi bất ngờ khi đến giờ bố vẫn còn chưa biết, không phải chuyện đó tràn đầy trên trang chủ các báo hay sao. May là nhà tôi không đặt báo.

“Chuyện là, ừm, công việc này không phải lúc nào cũng an toàn”, tôi nói. Thật nhanh chóng, tôi kể vắn tắt nội dung chính cho bố nghe, mặc dù đã điều chỉnh câu chuyện đôi chút và làm như kiểu khẩu súng không thực sự chĩa vào tôi. Trong câu chuyện của tôi kẻ xấu kia chỉ giờ súng ra và rồi tôi ngoan ngoãn nghe lời hắt hăm rắp.

Bố lấy tô mì Ý ra khỏi lò vi sóng và lắng nghe trong sự im lặng sắt đá, đồng thời khuấy bột pho mát cam vào.

“Có lẽ chẳng có công việc nào là an toàn cả, nhỉ?”, cuối cùng bố cũng lên tiếng. Bố không ngẩng lên, nhưng tôi có thể thấy những nếp nhăn trên gương mặt bố dường như hằn sâu hơn vì buồn bã và lo lắng. “Bố cũng muốn bảo con là thôi nghỉ đi, nhưng... công việc này thực sự có tác động tốt đến con.” Bố ngược lên nhìn tôi. “Cái trò quỷ này không phải là chuyện thường ngày, đúng không? Không phải chuyện có người cố đánh cắp xác chết từ chỗ con là bình thường đây chứ?”

“Không đâu bố, con đảm bảo đây chỉ là chuyện ngàn năm có một”, tôi nói, thô bạo gạt đi ký ức về cái lần tôi bị một thầy ma tấn công nhằm cướp cái xác trong chiếc xe tôi lái. Đó là một tình huống hoàn toàn khác. Thật thế.

“Nhớ tránh khỏi phiền phức, được chứ?”, bố nói, cau mày nhìn tôi. Thường thì cái kiểu cau có đó có nghĩa là bố biết tôi sắp đâm đầu vào rắc rối và bố chẳng buồn bận tâm đến.

Gần đây tôi bắt đầu tin rằng bố thực sự có tí quan tâm.

Bố im lặng một lúc trong lúc ăn, cảm xúc bày ra trên mặt. “Dù gì thì bố cũng sẽ lo lắng vì con mà thôi. Nhưng bố thật sự tự hào vì con đã tự chán chĩnh bản thân tốt đến vậy.” Bố đặt đĩa xuống. “Bố đang nỗ lực hết sức để khiến con tự hào về bố đây, bé con.” Tôi có thể thấy bàn tay bố

khẽ run run. Bố muốn uống. Muốn cực kỳ.

Tôi thậm chí còn chẳng nghĩ ngợi gì, chỉ đứng dậy và đi vòng qua quầy bếp rồi choàng tay ôm lấy bố từ đằng sau. Bố thoáng giật mình ngạc nhiên, rồi khẽ thở dài và thả lỏng người trong khi tôi ngả đầu tựa vào lưng bố. Cảm giác bố thật mỏng manh, xương và da gắn với nhau chỉ đơn thuần bằng ý chí và sự xấu xí. Tôi đã biết bố là kẻ khốn nạn lâu lắm rồi, đến nỗi mà cảm giác như kiểu nếu mất đi điều đó thì bố chẳng còn lại gì nữa, chẳng còn gì để kết nối bố lại thành hình và giữ cho bố thực sự tồn tại.

Chúa ơi, hy vọng là tôi sai.

“Con tự hào về bố, bố ạ.” Bố rùng mình, và tôi choáng váng nhận ra rằng bố đang khóc. Tôi khẽ siết chặt lấy bố, rồi quay người và đi thẳng về phía cửa trước. Tôi biết bố không muốn tôi thấy bố khóc.

Hay có lẽ chỉ là vì bản thân tôi không muốn chứng kiến điều đó. Tôi bước ra ngoài thêm và nhẹ nhàng đóng cửa lại. Phải, đó là sự thật tàn khốc. Ngay lúc này tôi là kẻ yếu đuối.

Tôi không thể ở trong đó với bố, chứng kiến bố đấu tranh với cơn thèm rượu từng giây từng giây một. Tôi chẳng hề đấu tranh như kiểu bố hiện giờ. Tôi có được điều đó một cách dễ dàng. Nhanh chóng trở thành thầy ma, thế là tất cả những cơn nghiện ngày xưa đều bị quét sạch đi bởi một cơn nghiện mới dữ dội hơn.

Tôi rùng mình bước dọc trên lối vào ô tô, ước gì mình có thể rũ bỏ nỗi lo lắng, sự nghi ngờ và nỗi sợ hãi cũng dễ dàng như vậy. Tôi cũng ước sao mình đã vớ lấy cái áo khoác trên đường ra đây. Ừ, bọn tôi ở tít tận phương Nam, nhưng giờ cũng đầu tháng Mười hai rồi, ở chỗ này trời vẫn có thể lạnh sun lên được.

Nhưng một kiểu lạnh hoàn toàn khác đã ập xuống tôi khi Ed Quinn bước ra từ đằng sau chiếc xe của bố.

CHƯƠNG 13

Tim tôi nện thành thịch khi nhìn thấy khẩu súng chĩa thẳng vào mình.

Trong mấy tháng vừa rồi, tôi đã học đôi chút về súng qua hàng loạt các hiện trường vụ án. Khẩu này thuộc loại tự động, có thể là một khẩu Glock. Không biết nòng loại gì, có điều nó không phải loại nhỏ tí như kiểu .22. Mà có kiểu gì thì cũng sẽ đau chết bỏ nếu Ed bắn tôi. Mình toi rồi, tôi nghĩ thầm trong cơn hoảng loạn. Không giống lần trước, lần này tôi chẳng có tí não nào cất giấu bên mình. Ngay khi đã ghì chân tôi lại được, Ed sẽ có thể thoải mái cắt cụt đầu tôi theo ý mình. Mà giờ tôi còn chẳng được no não nữa chứ. Chẳng đời nào tôi có thể chộp được Ed trước khi anh ta kéo cò.

Tôi nhún chìm thôi thúc muốn ré lên hoặc gào thét kêu cứu. Điều cuối cùng tôi muốn lúc này là bố ra khỏi nhà và cùng rơi vào tình thế hiểm nguy. Nhưng, ôi Chúa ơi, liệu Ed có bắn tôi ngay tại đây không? Liệu bố có lao ra khi nghe thấy tiếng súng? Hay là lao ra và nhìn thấy xác của tôi?

Có điều... Ed không bắn tôi. Tôi nuột khan thật mạnh, vẫn còn sẵn sàng trước cảm giác đạn chì xuyên qua người. Nhưng Ed vẫn đứng trơ như phỗng, chĩa súng vào tôi. Tôi chật vật dứt ánh mắt ra khỏi khẩu súng và thực sự nhìn thẳng vào mặt Ed. Tôi tưởng trông anh ta sẽ giận dữ, hay điên cuồng thậm chí là đau đớn. Nhưng thay vào đó trông anh ta thật... hoang mang ư?

Và gô-tic, đột nhiên tôi nhận ra điều đó. Hoặc có thể đó là emo [\[6\]](#). Tôi chẳng bao giờ biết rõ được về mấy cái đấy. Ed nhuộm tóc đen và búi lại ngoại trừ một lọn dài hơn vắt xuống qua trán. Anh ta mặc quần jeans đen trông như kiểu rộng hơn hẳn một số, một chiếc áo phông Led Zeppelin bạc màu, và một áo khoác trùm đầu màu xám sẫm in hình nhiều đầu lâu đen cùng tia chớp. Ed thậm chí còn đeo mấy cái khuyên - ở lông mày, môi, và tai - mà tôi chẳng biết được chúng nó là thật hay giả nữa. Tôi phải thừa nhận, nếu nói để thay đổi hình dáng bề ngoài thì bộ dạng này chắc chắn thành công.

Tôi bần chồn liếm môi. “Chào Ed. Lâu rồi không gặp nhỉ.” Cái quái gì chứ? Nếu anh ta sắp sửa nã súng vào tôi thì tôi cũng có thể xiên xỏ

mấy câu được chứ.

“Chào Angel”, Ed lên tiếng, giọng anh ta gần như bình thường khiến cho tóc gáy tôi dựng đứng. “Angel...” Tôi có thể thấy vết hầu anh ta phập phồng khi anh ta nuốt xuống. “Tại sao cô không giết tôi?”

Tôi chớp mắt, rồi cau mày. “Hả? Sao chứ? Anh muốn thế à?”

Ed quắc mắt. “Không. Dĩ nhiên là không?” Thế rồi anh ta nhả mặt, bàn tay để không quệt lên trán. “Đệch. Mấy tuần vừa rồi thật là... Tôi chả biết nữa. Mọi thứ cứ lộn tung phèo lên.” Ed đổi chân rồi tựa người vào buồng lái, nhưng khẩu súng chĩa vào tôi không nê dao động. Tôi liếc về phía ngôi nhà. Ed đứng ở góc mà nếu bố có từ trong nhà nhìn ra cũng sẽ không thấy anh ta và chắc chắn là sẽ không nhận ra tôi đang bị chĩa súng vào người. “Tại sao cô không giết tôi?”, Ed lặp lại câu hỏi. “Như thế không hợp lý chút nào.”

“Anh không giỡn chơi với tôi đấy chứ?”, tôi đáp trả bằng cơn bực tức tuôn trào. “Không hợp lý cái khi gì chứ hả? Anh đã thấy tôi và Marcus loanh quanh đây đó suốt mà có đánh đập vào đầu và giết chết người nào đâu. Ý tôi là, làm thế quái nào anh có thể nghiêm túc nghĩ đến chuyện đó chứ?” Tôi phải đấu tranh để gần giọng xuống. Điều cuối cùng tôi muốn là bố nghe thấy và chạy ra ngoài này. “Làm thế quái quỷ nào mà trong đầu anh lại xuất hiện được cái ý nghĩ bọn tôi là quái vật chứ hả? Ed, tôi không giết anh vì tôi chưa từng giết ai trong suốt quãng đời này, và tôi chắc cú sẽ không bắt đầu với một kẻ mà tôi đã coi là bạn bè, ngay cả nếu anh ta có bắn tôi và người bạn thân nhất của anh ta!”

“Cô bảo cô sẽ giết tôi nếu còn nhìn thấy tôi lần nữa.

Cô bảo...”

“Ôi mẹ nhà anh, Ed. Tôi nói cả đồng thứ.” Tôi quắc mắt. “Nào giờ thì thôi chĩa cái của nọ kia vào người tôi đi được không? Nó làm tôi chết khiếp lên được.”

Ed từ từ hạ khẩu súng xuống và giữ nó bên đùi. Về lý thuyết, khẩu súng đó không chĩa vào tôi, nhưng sẽ chỉ cần Ed ngoắc tay lên thôi là sẽ đâu lại vào đó.

“Chẳng có gì hợp lý cả, Angel ạ”, Ed nói, mắt nhìn vô định. “Cái gì cũng rối tung. Tôi không giết Marianne. Tôi thì có Chúa. Nhưng những kẻ khác... Tôi cứ tưởng mình đang làm một điều vĩ đại. Ý tôi là, bố mẹ tôi... nhưng rồi hai người...” Anh ta rùng mình và giơ một tay lên mặt. “Tôi làm mọi chuyện rối tung lên hết rồi.”

“Anh muốn gì ở tôi, hả Ed?”, tôi hỏi, có lẽ là quá thẳng thừng hơn mức cần thiết. Ok, chắc tôi có thể gạch bỏ mục “người thương thuyết” trong bản kế hoạch nghề nghiệp đi được rồi.

“Câu trả lời...”, Ed vừa thở dài vừa nói.

Không thể ngăn mình lại, tôi cười phá lên. “Tù tôi á? Tôi là con ngu chả biết gì.”

Ed lắc đầu và há miệng định nói, nhưng rồi cả hai bọn tôi đều nghe thấy tiếng cửa trước kẹt mở. Một cơn hoảng hốt bắn xuyên qua tôi khi Ed lại nhắc khẩu súng lên. Có thể anh ta thực sự mất kiểm soát hoàn toàn rồi, và thoáng chốc bình thường vừa rồi chỉ là chút tạm lắng trong cơn điên của anh ta mà thôi.

“Đừng làm bố tôi bị thương”, tôi buột miệng. “Và... và nếu anh định sẽ giết tôi thì làm ơn đừng làm điều đó ở nơi mà bố tôi sẽ tìm thấy xác tôi. Xin anh đấy.”

Ed ném cho tôi ánh mắt bối rối, rồi mắt anh ta nhìn xuống khẩu súng trên tay. Anh ta nuốt xuống thật mạnh.

“Tôi sẽ tìm cô sau”, anh ta nói, giọng khản đặc, rồi bỏ chạy xuống đường cái. Trong vài giây tôi mất dấu anh ta trong bóng tối ảm đạm. Tìm mình sau ư? Để nói chuyện? Hay để thủ tiêu?

“Angel?”, bố bước xuống bậc thềm cất tiếng gọi. “Ai ở đây thế?” Tay bố cầm chiếc áo khoác. Là áo khoác của tôi. Bố lo là tôi sẽ lạnh. Hay có thể đó chỉ là cái cớ để đi theo tôi. Dù là trường hợp nào thì nó cũng làm tôi suýt khóc vì niềm vui sướng mãnh liệt có được.

“Hàng xóm phía trên”, tôi bảo bố và quay bước về nhà. “Đi tìm con chó ấy mà. Chẳng có gì đáng lo đâu.”

CHƯƠNG 14

Chẳng có gì ngạc nhiên, tôi ngủ nghê như dờ hơi. Bỏ khi, có thể nói là tôi chả ngủ tí nào. Cuối cùng thì tôi đành chịu thua khi mà còn lâu trời mới sáng và lao vào tắm táp. Tôi không phải đi làm, nhưng - cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên - đột nhiên tôi có ti ti câu hỏi về Ed và bộ dạng của anh ta lúc tối.

Cộng thêm số đó với ti ti câu hỏi tôi có về Sofia và đồng quái quỷ ở trung tâm thí nghiệm, và thế là tôi có cả một ngày đầy những công việc thám tử đã được lên kế hoạch. Thay vì đơn giản là quần vào người mầu quần áo sạch sẽ đầu tiên vớ được, tôi ăn mặc một cách tử tế - áo sơ mi đen giản dị, quần kaki cùng đôi boot thấp màu đen. Tôi chải đầu buộc tóc thành đuôi ngựa gọn gàng nhất có thể, xịt lên đó cả đồng gồm để có kiểm soát độ xoắn tít dựng đứng, rồi mất gần mười lăm phút để trang điểm, có hết sức để ra vẻ kín cổng cao tường nhưng phải “tươi mới!” như mấy bìa tạp chí tung hô.

Ở bước cuối cùng, tôi đánh chén ít nảo để đảm bảo chắc chắn mình không bốc mùi.

Vì vẫn còn quá sớm để có thể làm gì đó liên quan đến trung tâm thí nghiệm, tôi bèn chọn đi đến nhà xác và tiến hành tìm kiếm những gì có thể tìm ở đó. Tôi đem theo sách hướng dẫn đề phòng có người thắc mắc vì sao tôi lại đến viện vào ngày nghỉ. Sẽ dễ dàng khi lấy có tôi cần một nơi yên tĩnh để học bài. Hầu hết mọi người ở đó đều biết cuộc sống ở nhà tôi còn lâu mới được lý tưởng, vì thế đây là một cái có có thể tin được.

Như đã lường trước, ở viện vắng hoe đến dễ chịu, mặc cho cái mùi phóc môn bất diệt đón chào khi tôi bước vào. Sau khi đăng nhập vào máy tính trong nhà xác, tôi mở trình duyệt web và kiểm tra xem có thông tin gì công khai liên quan đến cha mẹ của Ed không. Sẽ dễ dàng hơn cả nghìn lần nếu tra cứu về họ trên hệ thống Lexis Nexis, nhưng xui xẻo là tôi vẫn chưa đủ độ tín nhiệm để được cấp tên truy cập và mật mã. Mẹ kiếp.

Tôi phải lướt qua mấy trang kết quả liên quan đến việc Ed là kẻ tình nghi trong các vụ án mất đầu, nhưng cuối cùng cũng tìm đến được một trang - chắc là nhằm mục đích tìm kiếm phả hệ - trong đó có đầy đủ thông tin về họ tên cùng với ngày sinh tháng chết của cha mẹ anh ta.

Sam và Dawn Quinn. Họ chết cùng ngày, suýt soát mười năm trước, nhưng chẳng có thêm thông tin gì. Tìm kiếm cáo phó trực tuyến cho biết thêm một ít thông tin nữa, nhưng cũng chỉ là những thứ vô tích sự như kiểu họ từng học trường nào và những thứ của nợ kiểu ấy.

Cuối cùng tôi mò mẫm thông tin trực tuyến phải đến gần một giờ mới tìm thấy được một bài báo có được ít thông tin đôi chút đáng giá.

Tai nạn cháy thuyền làm hai người chết

Hai người bị chết trong đêm thứ Bảy khi chiếc thuyền của họ mất lái trên sông Tchefuncte tông mạnh vào một cầu tàu bê tông và bắt lửa. Các điều tra viên tin rằng chiếc thuyền đang di chuyển với tốc độ cao, có lẽ vì hỏng van, mặc dù các báo cáo đầy đủ vẫn chưa được công bố. Thợ lặn đã thu nhặt những phần cơ thể còn lại của hai nạn nhân sau cú va chạm, và nhờ vào dữ liệu nha khoa, Viện Kiểm thi St. Tammany đã có thể xác định họ là hai vợ chồng, Sam và Dawn Quinn, cư dân Covington, LA.

Tôi đọc hết bài báo rồi ngả người ra ghế và thở hắt ra. Chuyện này thật hay ho khủng khiếp. Marianne từng kể với tôi rằng bố Ed chết trong một tai nạn thuyền bè và rồi sau đó mẹ anh ta đã tự vẫn chết theo. Không lẽ Ed đã nói dối cô ấy? Liệu vụ hỏa hoạn này chỉ là một hiện trường giả? Và nếu thế thì ai đã dựng lên? Ed ư? Giờ Ed hai bảy tuổi, có nghĩa là lúc chuyện này xảy ra anh ta mới có mười bảy. Không đến nỗi hoàn toàn không có khả năng, nhưng vẫn khó mà tin được. Và vì sao Ed phải làm thế chứ?

Bối rối, tôi quay lại với trang kết quả để xem liệu có bài báo nào chi tiết hơn không. Có mấy kết quả cũ hơn từ nhiều tổ chức xã hội khác nhau, nhưng tôi lướt nhanh qua, không mấy khoái chí với chuyện họ từng tham gia một vụ gây quỹ nhằm bảo tồn khu đầm lầy. Tôi bấm vào kết quả tìm kiếm tiếp theo, rồi đột nhiên khựng lại và quay trở lại trang

trước đó.

Cau mày, tôi nhìn kỹ hơn mấy bức ảnh đi kèm theo bài báo. Ở khoảng giữa là một bức chụp hai vợ chồng - ít ra là nếu lời chú thích là đáng tin. Vợ chồng bác sĩ Sam và Dawn Quinn. Một cặp đẹp đôi. Cả hai cùng cao dong dỏng, tóc vàng. Thật thú vị khi bố mẹ Ed cũng là bác sĩ. Đó có phải là lý do anh ta quyết định trở thành một cứu hộ viên?

Tôi cuộn xuống xem còn bức ảnh nào nữa không. Còn một bức nữa, với thêm một người thứ ba.

Quý ngài Pietro Ivanov.

Tôi cau mày. Tôi muốn chi tiết này là một kiểu phát hiện lớn gì đó, như kiểu thời khắc “A ha!”, nhưng càng nghĩ đến nó tôi lại càng phải chấp nhận rằng chuyện này chẳng đáng ngạc nhiên đến thế. Marcus và Ed đã quen biết nhau từ khi còn bé tí, và năm nào Pietro cũng đưa bọn họ đi săn, thế nên chuyện ông ta bạn bè bồ bịch với cha mẹ Ed là hoàn toàn hợp lý.

Lướt qua phần còn lại của bài báo, tôi tìm thấy thêm vài trang khác có ảnh họ ở những buổi gây quỹ hoặc hội họp khác nhau. Những người này rõ ràng yêu thích cái trang xã hội khi gió của họ. Có thêm mấy bức ảnh họ chụp với Pietro, nhưng cũng có những tấm họ chụp với một người khác thấp hơn, là phụ nữ, trông cứ quen quen kiểu gì ấy, nhưng cái tên trong chú thích - bác sĩ Kristi Burke - thì lại chẳng gọi lên điều gì. Chắc chỉ là một người mà bà Quinn làm cùng. Nếu bà Burke này là bác sĩ thì có thể giờ bà ta đang làm ở một bệnh viện quanh đây, và có thể tôi đã trông thấy bà ta trong một lần nhận xác ở đó. Thế nhưng tôi vẫn cứ dán tới và dán cái tên Kristi Burke vào một trang tìm kiếm khác, rồi thất vọng khi chẳng cho ra kết quả gì ngoài cái trang xã hội khi gió kia.

Bực bội vì không có được những thông tin thực sự, tôi tiếp tục cày cuốc số kết quả tìm kiếm, dần dần đầu hàng khi kết quả chẳng có gì mà chỉ là sự kết hợp kỳ quặc những cái tên chẳng có mối quan hệ nào với con người thực. Điều tôi cần lúc này là được đọc báo cáo tai nạn chuẩn về cái chết của vợ chồng nhà Quinn. Hoặc là báo cáo điều tra nguyên

nhân tử vong? Tôi ngẩng phắt lên, rồi cũng nhanh chóng kém gục xuống. Vụ tai nạn thuyền nếu có thì đã xảy ra ở giáo xứ St. Tammany chứ chẳng phải ở đây. Tôi sẽ phải tìm thời gian để đánh xe đến đây và tự mình lấy bản báo cáo - nếu như đó là dữ liệu công khai.

Cau có, tôi xóa bỏ lịch sử duyệt web - một mẹo mà Nick đã tình cờ dạy tôi đạo nọ - rồi đăng xuất khỏi máy và đẩy người ra. Derrel hay một điều tra viên nào khác chắc chắn sẽ có được bản sao báo cáo ấy, nhưng rồi chắc chắn là tôi sẽ phải trả lời cả núi câu hỏi liên quan đến lý do vì sao tôi lại có hứng thú với vụ này. Và tôi sẽ phải trả lời cái quái quỷ gì đây? “Em nghĩ họ bị một thầy ma giết chết, và vụ hỏa hoạn chỉ được dựng lên để làm hiện trường giả.” Ừ, như thế sẽ rất là hay ho.

Như thường lệ, tôi không thể xoay sở tìm được câu trả lời cho bất kỳ câu hỏi nào của mình, và chỉ có thể khơi ra thêm nhiều câu hỏi hơn.

Tôi nhìn đồng hồ. Bảy rưỡi sáng. Tôi vẫn muốn xem mình có thể tìm được gì ở NuQuesCor, nhưng cái kế hoạch đột nhập tương đối thiên tài của tôi yêu cầu tôi phải chờ đến giờ làm việc thông thường.

Với cảm giác miễn cưỡng không hề ít, tôi lôi sách hướng dẫn luyện thi GED ra và bắt đầu lật trang. Đến lúc giờ qua phần Nghệ thuật ngôn ngữ, tôi bỗng chón nhận ra rằng chỉ mua một cuốn sách hướng dẫn có lẽ sẽ chẳng có tác dụng gì. Tôi cần phải đăng ký một chương trình học tử tế với những giáo viên thực thụ và các kiểu của nợ như thế. Toàn bộ niềm tin vào bản thân trên đời này sẽ chẳng giúp được tôi tự mình giải quyết đống rác này, kể cả với một quyển sách hướng dẫn to oạch, đẹp đẽ.

Thế nhưng tôi vẫn ngang ngược bắt mình đọc lướt qua cuốn sách, mặc dù tay giờ thẳng đến phần Toán học.

Tôi vẫn còn đang vật lộn với phần phân số thì Nick bước vào.

“Khiếp quá, Angel”, anh ta cau mày kêu lên. “Không phải cô ngủ ở đây đấy chứ?”

“Ồ đây”, tôi đáp trả. “Kệ cao nhất của phòng lạnh. Sướng điên lên được!”

Nick hừm hừm, có lẽ không hoàn toàn chắc chắn là tôi đang đùa, rồi nghiêng đầu. “Trông cô ớn lắm”, anh ta cau mày nhận xét, giống cái kiểu người khác sẽ nói, “Mèo nhà tôi có rận”.

“Ồ. Cảm ơn...”

Anh ta bước đến nhìn qua vai tôi. “Chia phân số hả?” “Ừ, khó vãi”, tôi gầm gừ.

“Muốn chia phân số ấy à? Chỉ cần đảo ngược rồi tà tà nhân”, Nick ngâm nga.

Tôi trở mắt nhìn. Nick vớ lấy một tờ giấy từ máy in, chop một chiếc bút chì từ cái tách để cạnh máy tính, rồi bắt đầu nguệch ngoạc các con số. “Bố tôi là thiên tài toán học, dạy tôi đủ các trò mẹo vặt. Nhìn đây, nó cũng giống như nhân thôi, nhưng cô phải đảo ngược nó lại.” Chiếc bút chì bay ngang tờ giấy còn tôi thì nhìn trần trời. “Vậy là, chín chia cho một phần ba cũng giống như lấy chín nhân với ba thôi. Thấy không?”

Tôi nhìn xuống mấy con số, rồi đột nhiên một điều gì đó kỳ diệu xảy ra.

Tôi hiểu phép tính.

“Quý tha ma bắt, Nick. Như thế thì dễ ợt!”

Nick cười toe toét. “Cô chỉ cần biết làm thế nào để nhìn cho ra thôi.”

“Ừ, chắc, đó là vấn đề của tôi”, tôi nhăn nhó. “Thường thì tôi còn chẳng biết phải bắt đầu nhìn vào đâu.”

Anh ta nhảy lên chỗ ngồi cạnh tôi. “Nếu cô muốn, tôi sẽ phụ đạo cho cô.”

Tôi ném cho Nick ánh mắt nghi ngờ. “Tôi thực sự không có đủ tiền để trả...”

Nick phẩy tay. “Không. Tôi sẽ dạy không công.”

Tôi mở miệng định hỏi anh ta vì sao, nhưng kịp kìm mình lại. Bố

khí, nếu Nick sẵn lòng phụ đạo không công cho tôi thì tôi sẽ chẳng tranh cãi gì. Càng quen biết anh ta lâu hơn, Nick châm chích lại càng bớt đi vẻ châm chích.

Nói đi cũng phải nói lại, tôi biết thế nào rồi cũng phải đánh đổi gì đó. Suy cho cùng, đây vẫn cứ là Nick. Ok, cái đánh đổi số một sẽ là tôi sẽ phải trải qua rất nhiều thời gian với Nick. Nhưng vào lúc này, tôi có thể sống với chuyện đó. Hy vọng thế. Vì tôi cần đến mọi sự giúp đỡ mình có thể có được.

CHƯƠNG 15

Có một dạo tôi thích Toán lắm và thậm chí còn nghĩ là mình tương đối giỏi Toán. Nhưng đâu khoảng hồi lớp bốn có người phát hiện ra tốc độ đọc của tôi dở ẹc, thế là tôi bị tống vào quá trình “trị liệu”. Đó lẽ ra là một chương trình mà những đứa trẻ giống tôi có thể thực sự được học hành phù hợp với tốc độ đọc của mình, nơi mà biết đâu giáo viên có thể tìm ra vì lý do quái quỷ gì mà tôi lại đọc chậm như sên thế.

Thay vào đó, hóa ra nó lại là nơi để người ta tống vào bất kỳ đứa nhóc nào không phải là hình mẫu học sinh ngoan ngoãn. Thế có nghĩa là các giáo viên ở đó trên thực tế mất phần lớn thời gian dạy học để đương đầu với những trò náo loạn dầm dít, và vì khi ấy tôi khá là ngoan nên chả ai thèm chú ý đến. Chuyện đó hẳn cũng chẳng quá tệ nếu họ không bắt tôi phải học lớp “trị liệu” cho tất cả các môn, bao gồm cả môn mà tôi tương đối giỏi là môn Toán. Đến cuối năm học ấy tôi đã chán ngấy khi cứ phải học cái mớ khái niệm toán mà mình đã học từ cách đó hai năm, đến nỗi tôi chả buồn để tâm đến bất kỳ thứ gì nữa.

Nick có thể là một tên khôn vênh váo, nhưng anh ta lại là một giáo viên tương đối giỏi, với sở trường giải thích các khái niệm toán học theo một kiểu thực sự dễ hiểu. Nick thậm chí còn cực giỏi trong môn ngữ pháp kết từ, và với sự giúp đỡ của anh ta cuối cùng tôi cũng hiểu được sự khác nhau giữa “your” và “you’re”, cũng như “lose” và “loose”, hay “its” và “it’s”.

Nói vậy thôi, chứ tôi suýt chút nữa hoan hô ầm lên khi mà, sau một

giờ phụ đạo, Nick nhận điện thoại phải đi nhận xác. Ngay cả anh chàng Nick khoác trên mình thái độ dễ chịu nhất thì cũng là quá sức chịu đựng.

Tôi cất các thứ vào túi - bao gồm sách hướng dẫn, một tập giấy ghi đủ các vấn đề mà tôi đã học dưới ánh mắt giám sát của Nick, và cả “bài tập” mà anh ta đã giao cho tôi - rồi tiến thẳng đến NuQuesCor.

Dù lộn hết cả mẻ với Marcus, tôi vẫn chẳng ngu tới mức phớt lờ những gì anh lưu ý về vấn đề vi phạm quy định trong thời gian quản chế. Tôi biết có chuyện gì đó kỳ quặc đang xảy ra ở trung tâm thí nghiệm, nhưng nếu tôi có bất kỳ nỗ lực nào nhằm lên vào thì đó sẽ được xếp hạng cùng với những điều ngu xuẩn nhất mà tôi từng thực hiện trong đời - mà tôi đã từng chơi mấy trò cực kỳ thiếu não rồi, tin tôi đi.

Vì vậy tôi sẽ chẳng đời nào chơi trò lên vào đó. Chắc, có thể chỉ là trò vật. Nhưng tôi sẽ không phạm luật. Hay ít nhất tôi sẽ không lên kế hoạch phạm luật. Với quá khứ của tôi, tốt nhất là đừng có lớn giọng tuyên bố cái kiểu Chuyện này sẽ cực kỳ hợp pháp!

Khu sảnh rộng ngay lối vào NuQuesCor ban ngày trông khác một trời một vực khi có người qua lại, tất cả có vẻ đang bước đi với một mục tiêu vĩ đại, hoặc là tùm tùm lại với nhau nói những chuyện tối quan trọng, hay xếp hàng chờ với vẻ chẳng kiên nhẫn cho lắm trước quầy cà phê.

Cảm giác hoảng loạn thoáng quét qua tôi, nhưng tôi xoay sở nhận chìm được và bắt mình phải bước tới trước đến chiếc bàn to oạch chiếm lĩnh chính giữa sảnh.

Tay nhân viên an ninh ngừng lên khi tôi tiến đến. Gã nhìn tôi một lượt từ trên xuống dưới và rõ ràng ra quyết định rằng tôi sẽ không đáng bị trục xuất ngay lập tức vì gã nở nụ cười chuyên nghiệp với đôi mím chặt. “Tôi hộ cô em được gì nhi?”

Ha! Lẽ ra phải là “Tôi giúp gì được cho cô?” chứ, tôi thậm chí chế nhạo, mặc dù biết thừa đây chẳng phải lúc cũng chẳng phải nơi để khoe mẽ cái kiến thức ngữ pháp mà mình vừa học được, nhờ có Nick. Thay vào đó tôi chỉ copy lại nụ cười với level chuyên nghiệp của gã. “Hy vọng

thế”, tôi nói. “Tôi muốn nộp đơn xin việc.”

Nụ cười của gã ngay lập tức chuyển thành hơi cau có, và tôi lại phải nhận thêm một ánh mắt dò xét khác. “Hiểu rồi. Thế cô em có biết chỗ nào hay phòng nào muốn nộp vào không hả?”

Lạy Chúa tôi, tôi thực sự đang trở nên nhạy cảm với vấn đề ngữ pháp rồi. Cái quái gì đang xảy ra với tôi thế này? “Ồ, bảo vệ... thì sao ạ?” Đó chắc là phòng duy nhất mà tôi có thể hy vọng mình đủ điều kiện nộp đơn.

Miệng gã nhành ra thành điệu cười mỉa, rồi gã gật đầu. “Đương nhiên. Tình cờ bọn này đang khuyết một chân ở phòng bảo vệ.” Gã thò tay vào trong ngăn kéo bàn và lôi ra một tờ giấy, nhưng rồi khựng lại trước khi đưa cho tôi. “Đoán là cô em chẳng có lý lịch hay CV gì?”

Tôi chẳng biết CV là cái quái gì, nhưng cũng biết là mình chẳng có. “Rất tiếc là không.”

Nụ cười mỉa chìa ra thêm mấy li. “Thế thì cô em sẽ phải điền vào cái này”, gã nói rồi đưa tờ giấy cho tôi. Nhìn thoáng qua tôi biết đó là mẫu đơn xin việc cơ bản. Tôi đã điền cả triệu tờ như này trong mấy năm nhảy nhót từ công việc rác rưởi này sang công việc khác rác rưởi hơn.

“Cô em có thể điền ngay ở kia nếu muốn”, gã nói rồi ra hiệu về phía mấy cái bàn trong góc cạnh quầy cà phê.

“Cảm ơn anh”, tôi nói.

“À, khoan đã”, gã lại kêu lên khi tôi định quay đi, rồi khẽ cười khùng khục. “Tí nữa thì quên đưa cô em phần còn lại.” Nụ cười mỉa lúc này đã là cực đại khi gã đặt một thếp giấy dày ít nhất phải mười trang trước mặt tôi. “Đây là một nơi rất an ninh, cô em biết đấy. Bọn này cần thông tin để còn kiểm tra thân thế cô em.”

Tôi dán nụ cười lên mặt rồi cầm lấy tập giấy. “Gác cổng thôi cũng cần cơ à?”, tôi liêu hồi, mặc dù đã biết câu trả lời là gì.

“Càng phải cần”, gã nói. “Suy cho cùng thì đám ấy thơ thẩn gần như

tất cả mọi nơi còn gì.”

“Phải rồi nhỉ.” Tôi cố nhìn tên gã này trên tấm phù hiệu an ninh nhưng nó bị vênh làm tôi không đọc được. “Anh đã giúp tôi rất nhiều”, tôi nói, hơi tỏ vẻ vồn vã. “Anh tên gì nhỉ?”

“Lombardo”, gã trả lời.

“Lombardo...?” Tôi thốt lên tiếng khúc khích mà ngay cả bản thân cũng thấy ngớ ngẩn và tởm lợm. “Đó là tên anh à?”

Mắt gã nheo lại với vẻ ghê tởm thoáng qua. “Không. Tên là Steve.”

“Thế à!”, tôi riu rít. “Cảm ơn vô cùng tận, Steve. Tôi sẽ đi điền cái này ngay. Anh có thể trả lời tôi thêm một câu nữa chứ?”

Thực lòng là gã đã sẵn sàng muốn đá đít tôi lắm rồi, nhưng vẫn thờ dãi nói, “Ồ được. Gì thế?”.

“Có cách nào cho tôi được phỏng vấn luôn hôm nay không? Hay chỉ cần đi tham quan một vòng thôi cũng được?” Tôi khoác lên mình thái độ háo hức nhất. “Anh biết không, tôi mới vừa vào đại học, và tôi muốn học chuyên về Sinh học. Tôi thích mấy trò nghiên cứu chết đi được và muốn được xem thêm những gì các anh làm ở nơi này!” Mẹ kiếp, tôi ước sao mình dễ thương hơn. Hoặc nãy nỡ hơn. Hoặc là cả hai.

Về mặt gã nhân viên không dao động một li khi gã lôi ra một tờ giấy khác và trên thực tế là vỗ bộp nó lên bàn. “Chỉ cho phép tham quan đối với các nhóm từ bốn người trở lên và phải được lên kế hoạch từ trước vào những ngày được chỉ định trong tờ giấy này.” Gã nói bằng một giọng đều đều cho tôi biết gã đã từng nói thế này cả tỷ lần trước đây rồi. Tôi nhận ra gã không trả lời câu hỏi về phỏng vấn.

Tôi nhìn xuống tờ giấy và thấy một thời gian biểu có mấy ngày được đánh dấu màu xanh, dưới đó là một danh sách các quy định và hướng dẫn cho các tua tham quan bao gồm các thứ kiểu như “Thẻ căn cước do chính quyền phát hành đối với toàn bộ các thành viên tham gia” và “Không được sử dụng bất kỳ các thiết bị quay phim hay thu âm nào” và “Tất cả thành viên tham quan đều phải chấp nhận bị khám xét người và

tu trang”.

“Ok con dê”, tôi nói, rồi vợ lấy đồng giấy tờ các loại và đi đến chỗ mấy cái bàn trong góc.

Cau có nhìn xuống đồng giấy tờ, tôi bắt tay vào việc. Cho đến lúc này tôi vẫn chưa ghi được điểm nào trong Nhiệm vụ Đột nhập mà Không Phạm Luật. Tôi thấy Lombardo quan sát tôi từ chỗ bàn của gã, thế nên tôi lôi ra một cây bút và làm ra vẻ mình đang thực sự điền thông tin. Tôi biết sẽ phải mất thêm ít phút để tỏ ra vẻ ít nhất mình cũng đang nỗ lực thực sự, và hy vọng một phép màu nào đó sẽ xảy ra cho phép tôi lọt được qua phía bên kia mấy cánh cửa an ninh. Giả dụ như, có thể một mảnh thiên thạch rơi trúng chiếc bàn an ninh trong sảnh chẳng hạn. Tôi thở dài. Đến nước này thì đó có lẽ là viễn cảnh khả quan nhất để tôi có thể vượt qua được gã kia.

Tôi cũng có chút thời gian khoái chí khi tự phịa ra tên tuổi cùng với các thể loại trình độ học vấn ở đâu đâu gán cho mình. Các giải thưởng danh dự ấy hả? Được thôi! Nghỉ hè ở nước ngoài? Bỏ khi, chơi luôn! Chồng giấy để kiểm tra thông tin muốn tôi phải liệt kê ra tất cả các công việc mình đã từng làm, mọi nơi tôi từng sống, và cung cấp tỉ mỉ thông tin về những người có liên quan. Chả cần phải nói, tôi phịa ra tất tần tật mọi thứ. Chủ yếu là vì chẳng có cách quý nào mà tôi có thể nhớ được toàn bộ những công việc mình từng làm.

Khoảng nửa giờ sau tôi đã cày nát hết đồng giấy tờ. Và thật buồn là chẳng có thiên thạch nào rơi trúng anh chàng Steve Lombardo cả. Gom lại thép giấy, tôi đã sẵn sàng quay lại cái bàn đầu kia và một lần nữa thử mè nheo đòi phỏng vấn xem sao thì bỗng một người mà tôi nhận ra là trưởng ban an ninh bước ngang qua tôi về phía quầy cà phê. Khó mà bỏ qua được cái quai hàm vuông vức, mái tóc cắt ngắn chuẩn quân đội và bộ vét kiểu Lực lượng Bí mật đó.

“Buổi sáng tốt lành, Sandra”, người đó nói với phục vụ quầy. “Americano cỡ vừa nhé.” Trả tiền xong trưởng ban an ninh thông thả nhìn quanh trong lúc chờ đồ uống. Mắt hần thoáng dừng lại chỗ tôi, rồi hần gật đầu lịch sự chào mà chẳng có tí dấu hiệu nào là nhận ra tôi. Tôi đáp trả hành động lịch sự ấy bằng cách hát hàm lên, mặc dù phải vận

dụng hết toàn bộ khả năng để giữ cho gương mặt được bình thường hết mức có thể.

Bởi vì, sau khi nghe thấy người đàn ông đó cất tiếng nói, tôi có thể khẳng định chắc như đinh đóng cột rằng đây là kẻ đã dí súng vào đầu tôi và cướp đi mất cái xác của Zeke Lyons.

Chú thích:

[6] Gô-tic (goth) và emo: xuất phát điểm là tên gọi của hai dòng nhạc, sau mở rộng ra thành hai trào lưu văn hóa lập dị của giới trẻ. Những người theo goth và emo cùng có phong cách ăn mặc và trang điểm lập dị như mặc đồ bó màu đen, rách rưới, tóc nhuộm đen vắt qua trán hoặc phủ mắt, đeo khuyên ở khắp mọi nơi trên cơ thể, trang điểm mặt trắng bệch, v.v. Goth là những kẻ nổi loạn giấu vào trong, trong khi emo lại có xu hướng phơi bày ra bên ngoài bằng các trò như khóc lóc hoặc tra tấn bản thân (ví dụ rạch tay chân).

Tôi đưa tập giấy xin việc nặng mùi bốc phét cho anh chàng Lombardo, rồi lượn ngay khỏi đó, cố gắng hết sức để không thu hút thêm sự chú ý về phía mình. Tay Trưởng ban An ninh dường như chẳng nhận ra tôi là con nhóc đã bị hấn không chế, nhưng tôi sẽ không cho hấn thêm bất kỳ cơ hội nào để tạo điều kiện cho sự kiện bé nhỏ ấy ủa về.

Hơn nữa, tôi đã xác nhận được điều mình nghi ngờ: Có người trong trung tâm này đang âm mưu điều gì đó cực ghê gớm. Và Sofia hoặc là có liên đới hoặc là đã rơi vào một đồng rắc rối rồi.

Tôi đi thẳng đến Sở cảnh sát và ló vào có đề bảng “Đội điều tra”. Tôi chẳng vòng vo gì mà tự giới thiệu luôn với người tiếp tân rằng mình là “Angel Crawford đến từ Viện Kiểm thi” trước khi xin gặp thám tử Ben Roth. Thế nhưng tôi lại nhận được thông tin là thám tử Roth đã ra ngoài giám sát một vụ khai quật.

Ồ là la! “Zeke Lyons à?”

“Chính vụ đây đây”, cô nàng tiếp tân xác nhận.

Tôi cảm ơn cô ta rồi rời khỏi đó. Tôi biết chính xác Zeke được chôn ở đâu. Vì chẳng có ai đến nhận xác nên gã được chôn cất theo dạng từ thiện ở nhà tang lễ Riverwood.

Mười phút sau tôi ngoặt xe vào khu nghĩa trang. Khu vực dành riêng cho việc chôn cất từ thiện khác biệt chủ yếu là vì nó chẳng có tấm bia nào. Riverwood ký hợp đồng với giáo xứ sẽ tiến hành chôn cất bất kỳ người nào không có ai đến nhận xác. Tuy nhiên, vì họ không muốn mọi người nảy sinh ý định rằng đây là cách hay ho để tiết kiệm chi phí cho việc cử hành tang lễ và chôn cất tử tế người thân kẻ thích nên các ngôi mộ ở đây không được đánh dấu, thế có nghĩa là nếu các gia đình muốn có mộ phần để có thể đến thăm viếng thì họ sẽ phải chi nhiều tiền. Riverwood lưu trữ vị trí chôn cất bằng cách sử dụng vật đánh dấu và tọa độ GPS, đó là cách lúc này đang giúp họ biết phải đào ở đâu.

Tôi cứ ngỡ ngẩn tưởng là sẽ có mấy tay nhân công cầm xẻng, nhưng thay vào đó là một chiếc máy xúc đang bận rộn cào xới đất lên... thực ra thì như thế hợp lý hơn nhiều. Đứng phía bên kia cái máy xúc là Allen Prejean, trông cấu bần y hệt mọi khi. Anh ta đang quay đi chỗ khác và không nhìn thấy tôi, thế càng tốt.

Thám tử Roth đứng bên này mộ, cứu tôi khỏi phải lượn qua Allen. Ben trông như kiểu vẫn chưa hề thay quần áo kể từ lần cuối cùng tôi gặp anh ta - mà có khi anh ta vẫn mặc nguyên thế mà ngủ cũng nên, nếu tính đến cái áo với số nếp nhăn chằng chịt ấn tượng kia. Khi tôi đến gần, Ben giật đầu rồi ngẩng lên theo cái kiểu khiến tôi ngỡ là anh ta đang ngủ gật trong tư thế đứng, hoặc ít nhất cũng gần như thế.

Phải mất mấy giây anh ta mới tập trung được vào tôi. “Ôi Chúa ơi, không phải lại là cô nữa chứ”, anh ta rên lên. “Cô làm chuyện thành ra thế vẫn chưa đủ hay sao?”

Sửng sốt, tôi lơ ngơ tìm gì đó đáp trả, cuối cùng thì phọt ra, “Cái quái gì thế hả đại ca?”.

Anh ta thở dài, xoa hai tay lên mặt. “Xin lỗi. Nhưng cô không biết gì về cơn bão thảm họa đang diễn ra đâu.” Mặt Ben xuôi xị thành những nếp gấp đau khổ.

“Ừm, ý anh là bởi vì người chết ở trung tâm lại là một kẻ lẽ ra đã chết rồi chứ gì?” Tôi đánh bạo thăm dò, ra hiệu về phía cái máy xúc.

“Chúa ơi. Đúng đấy”, Ben rên rỉ. “Cô nên nghe những giả thuyết đủ thể loại đã được quảng ra. Người ta điên mẹ nó hết rồi.”

“Xin lỗi, Ben”, tôi nói. “Tôi chỉ hy vọng giúp các anh tìm ra lý do vì sao lại có người muốn đánh cắp cái xác đó thôi.”

Ben hít vào thật sâu. “Tôi biết. Nhưng một mặt tôi lại phải đối mặt với những người cứ khẳng khẳng là nạn nhân đầu tiên đã bị nhận dạng nhầm và không thể nào thực sự là Lyons, mặc dù dấu tay lấy từ cái xác đó đến giờ đã được kiểm tra ba lần khác nhau rồi mà vẫn cho ra kết quả giống như số dấu tay trên cái đồng hồ. Thế nên giờ tôi cũng phải đối mặt với những kẻ cố suy luận ra làm thế nào mà người chết trong trung

tâm thí nghiệm lại có thể có cái đồng hồ của kẻ cụt đầu đã chết kia... mà lại chẳng dính tí dấu tay nào của chính mình trên đó.”

“Còn vết sẹo nữa...”, tôi nhắc.

“Ừ. Đó là phần khiến mọi người sợ chết khiếp. Tôi không còn đếm nổi số lần mình nhìn số ảnh hiện trường đó và so sánh với những bức ảnh chụp bằng lái của Lyons mà tôi có trong tay.” Ben dang hai tay bất lực. “Nhìn thì đúng chính xác đó là cùng một người. Thế thì sao nào? Cha và con tình cờ có vết sẹo giống nhau chẳng?”

“Cha con thì không thể nào có vân tay giống nhau được”, tôi nói.

Ben cười ửn. “Ừ. Ôi, tôi cũng còn phải đối mặt với những người cho rằng gã già hơn đến từ một chiều không gian khác, hoặc là tên sát nhân lấy đi cái đầu và bằng cách nào đó đã tái tạo lại được cơ thể của kẻ đó.” Anh ta đảo tròn mắt. “Nói cho cô biết nhé, những giả thiết điên rồ xuất hiện ở khắp nơi. Nhưng cái tay Norman Kearny ‘thật’ vẫn chưa quay về nhà kẻ từ cái đêm kẻ mạo danh gã chết, theo lời của hàng xóm. Họ cũng xác nhận rằng gã đó làm việc ở NuQuesCor.”

Tôi chẳng nghi ngờ gì về chuyện Norman Kearny thật đã chết. Nhưng liệu Zeke đã giết tay đó để thay thế vào đó, hay là ai đó ở trung tâm thí nghiệm đã giết gã ta để giúp che giấu nỗ lực tẩu thoát của một thầy ma bị giam cầm? Dù là khả năng nào thì tôi cũng nghi là bọn tôi sẽ chẳng bao giờ tìm được cái xác.

“Chà”, tôi nói. “Chắc, tôi không biết liệu điều này có giúp anh tìm ra được chuyện gì đã xảy ra với Zeke hay không, nhưng tôi biết tương đối chắc chắn về kẻ đã không chế mình.”

Ben ngẩng phắt lên. “Thật chứ? Mà làm thế nào cô biết được?”

Địch. Tôi không thể bảo với anh ta là mình đã lên một kế hoạch lớn nhằm tìm cách lén vào, kể cả là hợp pháp hết mức có thể, bằng chiêu bài giả tìm việc ở đó dưới một cái tên giả. “Tôi, ờ, đến NuQuesCor để gặp một người bạn của Marcus.” Đó không hoàn toàn là nói dối. Sofia là bạn của Marcus. Và tôi có thể có hứng thú đến gặp cô ả. “Tình cờ tôi nghe thấy tiếng của trưởng ban an ninh ở đó”, tôi bảo Ben. “Và tôi thì

có Chúa đó chính là hắn. Tôi sẽ nhận ra giọng nói đó ở bất kỳ nơi đâu.”

“Tên hắn là Walter McKinney”, Ben lơ đãng nói. Tôi thoáng thắc mắc làm sao anh ta biết được, rồi nhận ra rằng có lẽ Ben biết tên và thông tin về tên kia qua cuộc thẩm vấn nhân chứng. Ben bấu môi trong lúc cân nhắc những gì tôi vừa nói. Hy vọng lóe lên trong tôi khi mà dường như anh ta sẽ không bác bỏ chuyện này ngay lập tức. Nhưng hy vọng ấy tắt ngúm khi Ben nhả mặt. “Tôi không biết liệu mình có thể lấy được trát bắt khi chỉ dựa trên việc nhận giọng hắn ta, Angel ạ. Ban điều hành sẽ cần có nhiều thứ hơn thế trước khi mạo hiểm gây hấn với NuQuesCor và những kẻ chống lưng phía sau. Hơn nữa, vì sao kẻ này lại muốn đánh cắp xác chứ?”

Tôi biết lý do. Vì hắn biết rằng cái xác sẽ được nhận dạng trong quá trình mổ tử thi, và nó sẽ khớp với một kẻ đã chết rồi. Âm mưu đó hắn sẽ thành công mỹ mãn nếu tôi không kịp cắt cái đồng hồ vào túi đựng tư trang.

Tôi ra hiệu về phía ngôi mộ. “Nhìn xem, chúng ta đã biết có chuyện gì đó tuyệt đối ghê gớm và kỳ quặc đang xảy ra, đúng không? Ý tôi là chúng ta có một gã làm sao đó mà chết được đến hai lần.” Tôi biết họ sẽ tìm thấy gì khi mở quan tài ra. Một cái xác có dấu vân tay khớp với Zeke Lyons và dấu tay trên đồng hồ.

“Đấy là giả thuyết”, Ben lên tiếng. “Trước khi mở quan tài ra, tôi vẫn bảo lưu phán xét.” Rồi anh ta lắc đầu. “Nhưng ngay cả thế... tôi thừa nhận là có tiền lệ nào đó cho việc nhận dạng bằng giọng nói, nhưng với mọi thứ khác đang diễn ra với vụ này, và...” Giọng anh ta lạc đi, và tôi biết ngay lập tức rằng anh ta đang kìm chế để không nói ra rằng, với quá khứ của tôi, tôi không chính xác là một nhân chứng đáng tin. Thay vào đó Ben nói, “Với tất cả những thứ kỳ quặc này, chỉ là nó quá, chặc, X-Files. Sẽ chẳng có quan tòa nào trên đời này lại coi trọng chuyện này đủ để tổng trát lục soát”.

Tôi có thể cảm thấy một cục nghẹn đang dâng lên trong cổ họng, càng tệ hơn trước ánh mắt thương hại mà Ben trao cho tôi. Anh ta đang tỏ ra tử tế, mẹ kiếp, và điều đó thật tệ hại vô cùng. Tôi đã cố gắng cùng cực để thay đổi đời mình thế nhưng quá khứ cứ liên tục cắn đít tôi. “Chả

sao”, tôi nói bình thản và đều đều hết mức có thể. Thậm chí tôi còn nặn ra được nụ cười, hy vọng là trông chẳng đến nỗi quá bệnh.

“Tôi xin lỗi, Angel”, Ben nói. “Chỉ là tôi cần thêm thông tin nữa.”

Tôi gật đầu. “Chả sao”, tôi lặp lại. “Cho tôi biết anh tìm thấy gì trong quan tài nhé”, nói rồi tôi quay người rời khỏi đó mà không chờ anh ta đáp lời. Tôi biết nếu mình ở lại đó chỉ thêm một giây nữa thôi thì hoặc là tôi sẽ òa lên khóc hoặc là sẽ đâm vào họng ai đó - mặc dù tôi muốn nghĩ đến cảnh đâm Allen Prejean hơn thay vì là Ben.

Và, khôn kiếp, tôi vẫn còn sót lại chút tự trọng, ngay cả khi khả năng tự kiểm chế của bản thân đang treo lơ lửng dọa đứt phụt.

Tôi về nhà, tuột quần áo ra, rồi chui vào chăn với nỗ lực tóm lấy thứ gì đó tương tự giấc ngủ. Tôi mệt đến nỗi lăn ra ngủ ngay tắp lự, cho đến khi có tiếng đập rầm rầm lên cửa phòng dựng tôi dậy.

“Angel!”, tiếng bố hét lên trong hành lang. “Dậy ngay lập tức và mở cái cửa chết tiệt này ra!”

Tôi rên lên và ngồi dậy, cất giọng lào khào. “Con dậy rồi! Có chuyện quái quỷ gì thế?” Tôi đờ đẫn nhìn đồng hồ trên tủ đầu giường. Ái chà, tôi đã ngủ được nguyên cả giờ cơ đấy. Hoan hô tôi.

“Vác cái mông ra đây ngay! Tao cần nói chuyện với mày!” Nghe chẳng giống lắm với cái kiểu Bố cần bàn với mày xem nên sơn màu gì cho căn nhà này. Mà giống Mày là đồ chết tiệt và tao muốn quất thét vào mặt mày vì điều đó khiến tao thấy dễ chịu hơn. Tin tôi đi, tôi biết rõ sự khác biệt đó.

“Chờ con một tí”, tôi gào lên.

“Tao không đùa đâu!” Lại thêm những tiếng uỳnh uỳnh, như thể bố vẫn chưa chắc lắm tôi đã tỉnh giấc hay chưa. “Tao sẽ phá cánh cửa chết tiệt này cho xem!”

“Cho con một giây chết tiệt đi, bố! Con đang mặc quần áo, thế nên nếu không phải là ngôi nhà chết giẫm này đang bốc lửa thì bố thôi ngay cái trò phùng phùng ấy đi!”

Tôi nghe thấy bố làm bầm lằn bằn, nhưng tiếng đập và tiếng quát đều dừng lại. Có lẽ bố đã nhớ ra lần gần nhất hai bố con tôi đối mặt với nhau - cái lần mà kết cục là tôi chỉ dùng có một tay ghim bố lên tường cách sàn nhà đến cả tấc ấy.

Tôi trông vào chiếc quần thể thao và áo có mũ, nhanh chóng xoay ổ khóa kết hợp mà tôi đã lắp cho cái tủ lạnh mini trong phòng, rồi nuốt chửng khoảng nửa chai nảo lắc. Mọi chuyện giữa hai bố con tôi đã trở nên hòa nhã và phi bạo lực trong vài tuần vừa rồi, nhưng thế không có nghĩa tôi tin rằng tình hình sẽ như thế mãi. Hơn nữa, tâm trạng tôi đang rất tệ và tôi cần cái cảm giác tuyệt vời mà chỉ có no nảo mới đem đến được. Đó không phải là cảm giác về thể chất - mà hầu hết do sự chòng chát chết tiệt của những cú sốc cảm xúc trong vài ngày vừa rồi. Cái chết của Marianne, vụ không chế, chuyện dở hơi cảm hấp với Pietro, và chuyện chia tay Marcus. Rồi còn Ed nữa. Đây là lý do không thể chuẩn hơn để duy trì tình trạng no nảo.

“Vũ trụ yêu dấu”, tôi vừa xỏ dép, vừa làm bầm. Mẹ kiếp, ngôi nhà này lạnh quá. “Tôi đã sẵn sàng đáp trả theo cách của mình rồi.” Ừ, tôi ích kỷ thế đấy.

Tôi lao âm âm ra ngoài phòng khách - hay hét lăm cũng là âm âm nhất trong phạm vi đôi dép xù cho phép. “Ok, có chuyện gì thế?”

Để trả lời, bố xia ngay một tờ báo vào mặt tôi, gần đến nỗi tôi phải lùi lại một bước mới nhìn được xem nó là cái gì. Cau có, tôi cầm lấy tờ báo từ bố và nhìn xem. Nó nằm ngay trên trang bìa, cùng với bức ảnh chụp chính giữa một ngôi nhà có chằng dây hiện trường phía trước - tôi nhận ra là nhà Marianne.

Và rồi tôi nhìn thấy thứ đã làm cho bố điên tiết đến thế. Dưới cùng bên tay trái có hai người ngồi trên lề đường, là Marcus và tôi đang choàng tay ôm lấy anh.

Tôi ngẩng lên nhìn bố, tuyệt đối cương quyết không thể hiện một

chút hổ thẹn hay tội lỗi hay tội nhục hay bất kỳ cảm giác gì khác. “Thì sao chứ? Một người bạn của con đã bị giết chết.”

Câu đó khiến bố giật mình, nhưng cũng chỉ một giây. Bố xia một ngón tay vào bức ảnh. “Ồ, thế vì lý do quái gì mà mày làm trò ôm ấp, vuốt ve khi gió với thằng cóm đây hả? Mày biết thừa nó là ai, đúng không? Nó là thằng mất dạy đã bắt giam bố mày đây!”

Tôi đặt tờ báo xuống bàn, khoanh hai tay lên ngực. “Ừ đây. Là anh ấy đây.”

Mặt bố đỏ gay. “Mày đang nghĩ cái chó gì thế hả? Sao mày lại phản bội lại bố mày như thế?”

Lẽ ra không nên, nhưng tôi vẫn cười rống lên. “Phản bội bố á? Bố không đùa đây chứ? Bố, bố thôi cái trò nhặng xì ấy đi.”

Bố xia tay về phía tôi, mặc dù tôi nhận thấy bố đã cẩn thận để không thực sự chạm vào tôi. “Cái thằng mất dạy đó đã còng tay bố mày đây! Tao đã phải ở trong cái phòng giam hồ xí ấy mất ba ngày vì nó đây!”

“Bố sai rồi”, tôi đáp trả, cất cao giọng. “Không phải do anh ấy, và bố biết thế! Bố bị bắt vì bố đã đánh con một trận như tử. Bố nhớ chứ? Thế nên bố thôi cái trò đổ tội cho anh ấy đi, và đừng có mà bảo con là con được hay không được nói chuyện hay hẹn hò hay cái gì như thế!”

Nổi đau đớn và cảm giác tội lỗi co giật trên gương mặt bố, tôi thoáng cảm thấy áy náy vì đã gợi lại chuyện lần trước. Mặc dù trong giây tiếp theo tôi đã tự nhắc nhở bản thân rằng thực ra bố mới là người khơi chuyện ấy lên.

“Bố nghe này”, tôi nói, hạ giọng xuống và thả hai tay ra. “Vấn đề là, bố và con, hai bố con mình là một cặp rác rưởi, nhưng ít nhất ngay lúc này chúng ta đang cố gắng để không còn là rác rưởi quá thường xuyên nữa.” Tôi nhún vai. “Với lại, nếu chuyện này làm bố cảm thấy dễ chịu hơn thì thực ra anh ta cũng là tay cóm đã bắt giam con vì đã mua cái xe ăn cắp lần trước.”

Bố làu bàu, nhưng đôi chút tức giận đã vơi đi. “Chỉ là cảm giác

không bình thường chút nào khi làm cái trò ôm ấp như thế với một thằng cóm.”

“Bố ạ, Marcus là người đã giúp con bỏ được thuốc và tìm được công việc hiện tại đây.”

Bố nhìn tôi ngạc nhiên. “Vì lý do quái gì mà nó lại làm thế chứ?” Thế rồi mắt bố nheo lại. “Chắc là cố nhảy bổ vào quần mày chứ gì.”

Hừm, có lẽ giờ chưa phải là lúc kể cho bố nghe chuyện Marcus và tôi đã từng hẹn hò. Bố khi, chẳng lẽ giờ bọn tôi cũng bái bai nhau rồi còn đâu, nên có lẽ giờ chuyện ấy cũng chả có gì khác biệt nữa. “Không, anh ấy chỉ nghĩ là con có tiềm năng và gặp phải vấn đề non nớt.” Tôi nhìn xuống tờ báo. “Giờ bọn con là bạn”, tôi nói, thậm hy vọng điều đó vẫn đúng. “Và con ôm vỗ về anh ấy vì một người bạn chung của bọn con vừa mới bị giết.” Tôi ngẩng lên nhìn thẳng vào mắt bố. “Bố hiểu được điều đó chứ?”

“Bố mày không phải là đồ quái vật chết giẫm, Angel”, bố đáp trả, giọng cộc cằn. “Bố cũng đã phải đương đầu với nỗi đau của riêng mình, mày biết rồi đấy.”

Thở dài, tôi gật đầu. Tôi biết bố đang nhắc đến mẹ. Mẹ từng là tình yêu của đời bố, và hẳn bố sẽ làm tất cả mọi thứ vì mẹ. Nhưng mẹ cũng bị bệnh thần kinh và vì thế mẹ hành hạ cũng như câu thả vô cùng tàn đối với tôi, rồi khi bố bị buộc phải lựa chọn giữa hai mẹ con, bố đã chọn tôi.

Bố thở hắt ra và buông người xuống ghế sofa. “Này nhé, bố là loại người thù dai. Mày cứ việc đi mà ôm ấp cái thằng đấy, nhưng đừng có mong là bố sẽ không nổi điên lên.”

Vẻ bình tĩnh trong tôi tan biến. “Bố, thế thật là vớ vẩn.”

Nếu bố muốn cả đời mình cứ phải nổi giận với người khác thì tùy bố, nhưng một ngày nào đó bố sẽ nhìn quanh và nhận ra rằng chẳng còn lại ai cho bố yêu quý cả, vì bố đã được định rõ là một kẻ cứng đầu chẳng biết cách khoan dung rồi.” Tôi lắc đầu ghê tởm và lao trở về phòng mình. “Bố biết gì không?”, tôi nói vọng lại. “Có lẽ con sẽ đi thử xem có tìm được ai làm con nổi điên lên, để rồi sau đó con có thể cư xử tử tế với

họ.”

Thế là, đương nhiên, sau khi tỏ ra chuyên quyền hống hách và mắng mỏ bố đủ trò, tôi cảm thấy mình như một con lừa khi mà vẫn còn tức giận Marcus. Không thể nào tin được khi mà mới chỉ một ngày trôi qua kể từ khi Marcus và tôi nổ ra trận cãi vã lớn ấy. Cũng thật kỳ quặc khi tôi không tự động có ngay cái giả thiết rằng đây chỉ là một “trò vật”, rằng rồi nó sẽ qua, và rằng đương nhiên bọn tôi sẽ quay trở lại với nhau. Mỗi quan hệ của tôi với gã bạn trai cũ, Randy, đã diễn ra chủ yếu theo cách ấy.

Bọn tôi cứ tan rôi hợp nhiều năm liền, với cả tí lần chia tay trong khoảng thời gian ấy. Nhưng bọn tôi chưa bao giờ chia tay vì những thứ cần phải nói chuyện rõ ràng hay phải xử lý ra ngô ra khoai để cứu vãn mối quan hệ hay làm cho nó gắn kết hơn. Những lần chia tay của tôi và Randy luôn kết thúc khi chỉ cần một trong hai đứa tôi trở nên mệt mỏi vì chỉ có một mình. Chẳng bao giờ có chuyện gì ầm ĩ hay ăn mừng hay nói chuyện nghiêm túc. Giờ tôi đã nhận ra, hồi ấy bọn tôi chỉ quay trở lại với thói quen cũ - với con đường mòn cũ.

Nhưng chuyện với Marcus khác hẳn. Tôi đã khác hẳn. Ít ra là tôi hy vọng thế. Nếu tôi ở bên Marcus - và, thật lòng mà nói, tôi chẳng chắc liệu đó có phải là điều mình muốn hay không - thì tôi muốn đó phải là một mối quan hệ thực sự. Một mối quan hệ có qua có lại. Ừ, hai người cùng nhau trưởng thành và rồi cùng nhau già đi. Cái kiểu như thế. Tôi nghĩ rằng chuyện đó là có thể xảy ra với Marcus, nhưng chắc chắn không phải theo cái cách đang diễn ra giữa bọn tôi lúc này.

Liệu có phải là một dấu hiệu tốt khi mà đột nhiên tôi lại nôn nóng muốn gọi cho anh và nói chuyện phải quấy? Tôi không muốn lừa anh ra khỏi cuộc đời tôi. Tôi thực lòng muốn chuyện này có kết quả tốt.

Hay có thể tôi là một con nhóc dối lòng cứng đầu không biết làm sao để buông tay với những thứ xấu xa. Quá khứ của tôi chắc chắn có thể chứng minh điều đó.

Mặt khác, tôi thực sự có chuyện muốn nói với Marcus - chuyện mà tôi nghĩ là anh thực sự muốn biết. Cuối cùng tôi chọn cách gửi tin nhắn

cho anh, trong lòng vẫn cảm thấy gì đó như thể tôi đang phá vỡ một nguyên tắc bất thành lời khi là người nhượng bộ trước.

Cần nói chuyện về kẻ săn đầu người. Cả chuyện tên trộm xác. Quan trọng.

Tôi bấm nút gửi rồi thở dài. Liệu anh có cho rằng đây là cách tôi xin lỗi? Bởi vì, thật lòng mà nói, tôi chưa sẵn lòng xin lỗi bất kỳ chuyện gì. Tôi không nghĩ mình cần phải thế. Nhắc lại nhé, tôi là con nhóc cứng đầu còn gì?

Tôi nhìn điện thoại như điều hâu đoi gần mười phút liền, và ngay lúc tôi kết luận rằng Marcus sẽ cho tôi đi tàu bay suốt thì nó rung lên báo hiệu tin nhắn đến.

Nhưng là tin nhắn từ Ben, không phải Marcus. Xác trong quan tài. Không đầu. Vân tay khớp Zeke Lyons. Địch. Tôi không thể ngăn mình mỉm cười. Tội nghiệp Ben. Tôi không biết các nhà chức trách sẽ kết luận vụ này như thế nào.

Dù họ có làm thế nào thì tôi cũng có cảm giác là nó sẽ bao gồm rất nhiều điều dối trá.

Thêm năm phút sau điện thoại lại báo chuông lần nữa, lần này là tin trả lời từ Marcus.

Xin lỗi, bận điện thoại. Gặp nhau ở bến tàu pho Fowler sau khi anh tan ca lúc 8h nhé?

Cảm giác nhẹ nhõm bắt đầu cởi bớt sự căng cứng trên lưng tôi. Được chứ.

Bến tàu vắng hoe vào giờ này trong đêm, nhưng đèn hơi natri đã được lắp từ mấy năm trước giúp cho bãi đỗ rải sỏi rộng lớn trông không quá ghê rợn. Thế nhưng tôi vẫn đỗ xe cách xa hẻm mép nước và ở nguyên trong xe, cửa đóng chặt.

Cho dù thực tế là chưa ai từng thấy cá sấu, mực ống khổng lồ hay những con quái thú ghê tởm trên sông Kreeger, cũng không có nghĩa là

chẳng có gì nắp dưới lớp nước đen ngòm kia, chờ có người đến gần.

Phải, cô nàng thầy ma này đúng là chỉ giỏi thần hồn nát thần tính.

Tôi có mang theo sách hướng dẫn GED để giết thời gian và đang vật lộn với phần động danh từ thì chiếc xe tuần tra của Marcus rẽ vào bãi đỗ rải sỏi. Tôi vội đánh dấu chỗ đang xem và nhét quyển sách vào trong áo khoác, rồi ra khỏi xe cùng lúc với anh. Marcus vẫn còn mặc đồng phục. Mẹ kiếp, đúng là anh quá bảnh khi ăn mặc thế.

Cả hai đưa tôi cùng đứng lóng ngóng mắt mấy giây trước khi tôi thốt lên, “Cảm ơn anh đã đến nói chuyện với em”.

Marcus gật đầu giật cục. “Anh thấy lo cho em.” Tôi mở miệng định nói nhưng anh giơ một tay lên. “Và không phải bởi vì anh nghĩ em không thể tự lo cho bản thân, vì anh biết là em làm được. Chỉ là vì có quá nhiều thứ kỳ quái đang diễn ra...” Anh dừng lại, hít vào một hơi. “Và anh thực sự quan tâm đến em.”

“Cảm ơn anh”, tôi nói, giọng hơi khàn. “Em cũng quan tâm đến anh.” Sự im lặng kỳ quặc lại đe dọa ập xuống, và tôi vội nói. “Hôm qua em gặp Ed.”

Marcus cứng người lại thấy rõ, mắt nheo nheo. “Ở đâu thế? Em đã báo án chưa?”

“Ở nhà em”, tôi trả lời. “Và không, em không báo án.”

Bởi vì em không biết làm thế nào giải thích lý do anh ta đến nhà em, hay là lý do vì sao em có thể có nhiều lý do để cảm thấy bị anh ta đe dọa hơn là người khác.”

Quai hàm Marcus siết lại. “Ok. Anh có thể hiểu điều đó. Thế nhưng, nếu em còn thấy nó ở gần nhà mình...”

“Không, anh không hiểu đâu”, tôi nói. “Anh ta đôi mắt với em.” Tôi thở ra và thọc một tay vào tóc. “Marcus, chuyện đó thật sự... kỳ quái.” Tôi nhanh chóng kể lại những gì đã xảy ra, kết thúc bằng vụ Ed chĩa súng vào tôi, khẳng khái cho rằng mình không giết Marianne, và thắc

mắc của anh ta về lý do sao tôi không giết anh ta.

Marcus cau có xầm xì khi tôi kể xong. “Anh không thích chuyện này. Thằng khốn đang chơi trò gì đó.”

“Nhưng trò gì chứ? Anh ta có thể bắn em quá dễ dàng”, tôi nói. “Nhưng anh ta đã không bắn. Và, nói thật lòng là em chưa bao giờ nghĩ rằng Ed đã giết chết Marianne.”

Vẻ cau có của Marcus vẫn chưa giãn ra. “Em sẽ phải thông cảm cho anh nếu anh không muốn tin là thằng này vô tội. Nó đã bắn vào đầu anh, em nhớ chứ?”

“Phải phải phải, và anh ta cũng bắn hai phát vào ngực em”, tôi đáp trả. “Nhưng bọn mình là thầy ma. Marianne thì không.”

“Anh vẫn không tin nó, và em cũng không nên tin”, Marcus phản công.

Tôi vung hai tay lên. “Có ai bảo là em tin anh ta quái đâu, hả Marcus? Anh không thể cho em chút lòng tin chết tiệt nào hay sao? Em chỉ đang nói rằng có lẽ chúng ta không nên nhìn nhận một cách phiến diện và có lẽ nên nghĩ đến cái khả năng chết tiệt là có ai đó khác đã giết Marianne thôi! Ít nhất chúng ta cũng nợ cô ấy điều đó!” Tôi nhận ra mình đang hét lên, liền hít vào thật sâu để lấy lại chút tự chủ, hai tay khoanh ngang ngực thủ thế, người tựa vào xe.

Vẻ tức giận cuộn lên sau mắt Marcus, nhưng anh khiến tôi ngạc nhiên khi gạt đầu giật cục. “Em nói đúng. Như thế là không công bằng với cô ấy. Thế em có thông tin gì về vụ không chế thế?”

“Hôm qua em đã đến NuQuesCor...”

“Angel, vì Chúa lòng lành! Anh đã bảo em...”

“Anh có câm miệng lại và để em nói không hả?!” Hai bàn tay tôi co lại thành nắm đấm, và tôi đang thở hồng hộc. “Bố khí, Marcus! Anh đã quá tin rằng em là một con ngốc chết tiệt cần phải canh chừng và cần phải trông nom đến nỗi anh chẳng bao giờ dành cho em được một tí

niềm tin chết giẫm nào cả!” Đột nhiên tôi không muốn chịu đựng chuyện này nữa. Marcus sẽ không coi trọng những gì tôi nói. Anh chắc chắn sẽ gạt bỏ câu chuyện tôi nhận ra gã trưởng ban an ninh y hệt như Ben mà thôi. “Thôi quên đi”, tôi nói, quay người và tiến về chỗ cửa xe. “Anh cũng tồi tệ như bao người khác mà thôi. Tôi chỉ là con nhóc tội phạm chả ra gì, không thể nào tin được và phải được bảo vệ trước chính bản thân mình.”

Hắn anh đã dụng đến tốc độ thây ma vì bất thành linh anh đã ở đó, tay anh đặt lên tay tôi khi tôi với đến tay cầm. “Angel, xin em”, anh nói, giọng thấp hẳn. “Anh xin lỗi. Anh đang cố gắng, anh thề là anh đang cố gắng.” Anh giơ một tay nhẹ nhàng lau mặt tôi, và đột nhiên tôi nhận ra rằng mình đang khóc.

Thế đấy, cố hơn nữa đi, tôi muốn găm lên, nhưng biết như thế là nhỏ nhen và chẳng để làm gì. Thay vào đó tôi hít vào một hơi thật sâu mà biết thừa đó là một nỗ lực bi đát để giữ cho giọng nói được ổn định. “Em đến trung tâm và giả vờ hỏi xin việc”, tôi kể với anh. “Trong lúc ở đó em đã nghe thấy giọng của tay trưởng ban an ninh, Walter McKinney, và em gần như chắc chắn rằng đó là kẻ đã đánh cắp cái xác.”

Tôi ngẩng lên nhìn mặt anh, dò tìm bất kỳ dấu hiệu nào cho thấy anh tin tôi. Nhưng anh giữ vẻ mặt vô cảm và tôi không thể kết luận theo hướng nào cả. “Ok”, cuối cùng anh nói. “Anh sẽ điều tra chuyện này.”

Tôi lắc đầu. “Em không đòi anh phải điều tra gì cả. Em chỉ muốn anh tin em.”

Marcus đặt tay lên vai tôi. “Anh có thể làm cả hai không? Nghe này, bác anh và Sofia vẫn nghĩ rằng Zeke Lyons đang làm việc cho một bè phái đối địch vốn vẫn cố đánh cắp những nghiên cứu của Sofia. Nếu đúng là như thế thì có thể nhân vật McKinney này đang làm việc cho những kẻ nổi loạn đó.”

“Nổi loạn á?” Môi tôi mím lại. “Không đùa chứ? Một liên minh thây ma nổi loạn á?”

Marcus chẳng buồn chia sẻ cảm giác hài hước với tôi.

“Đây là một vấn đề nghiêm túc đấy, Angel. Bất kỳ ai tiếp cận được với nguồn não thay thế sẽ thực sự trở nên không thể ngăn chặn được.”

Điều đó đã giết chết tươi cảm giác buồn cười trong tôi. “Ok, vậy là anh đang nói đến những bè phái thầy ma tranh chấp để giành giật quyền kiểm soát nguồn não giả có thể khiến cho họ trở thành những siêu nhân bất tử.” Tôi nheo mắt lại. “Tại sao họ không chia nhau cho xong?”

“Chà, bác anh không đồng ý với mục tiêu và chính sách của những thầy ma kia. Ông ấy cảm thấy điều quan trọng là chúng ta phải duy trì sự cảnh giác của mình trước những kẻ săn thầy ma khác và...”

Tôi ớ ra. “Thế chuyện này toàn là về chính trị à? Anh không đùa em đấy chứ?”

“Không, nó không hoàn toàn là chính trị”, Marcus nói, nổi giận dữ thoáng qua trong giọng anh. “Kể cả khi nguồn cung não được hoàn thiện cũng sẽ không làm chúng ta trở thành vô địch được. Vẫn sẽ còn những người cho rằng chúng ta là quái vật. Điều quan trọng là chúng ta phải giữ bí mật và đảm bảo kiểm soát được dân số thầy ma, cũng như nguồn cung não.”

Tôi có thể thấy tình hình hiện tại đang tuột cấp thành trận cãi vã đã xảy ra trước đó giữa bọn tôi, và tôi chẳng còn sức lực để đâm đầu vào đó lần nữa. “Thế Sofia đã có thể thành công tạo ra món não thay thế ấy chưa?”

Gương mặt Marcus thoáng cau lại. “Cô ấy bảo là gặp phải vài trở ngại, nhưng cô ấy tự tin là mình đã đến rất gần rồi.” Anh nói, rồi mỉm cười với tôi. “Thử nghĩ xem, chẳng bao lâu nữa có thể em sẽ không còn bị trói buộc với công việc ở nhà xác suốt cả cuộc đời nữa.”

Tôi chẳng buồn chỉ ra rằng tôi thích làm việc ở đó. Bởi vì cho dù đó là sự thật đi chăng nữa, tôi cũng biết rằng mình sẽ vớ ngay lấy cái cơ hội để không phải làm việc ở đó nữa. “Em vẫn không hiểu làm sao Zeke có thể sống được - hay đúng hơn là chết - nếu đầu của hắn đã bị cắt cụt rồi.”

“Đó cũng là điểm khiến anh rối trí”, Marcus thừa nhận. “Nhưng anh nghĩ chuyện đó thậm chí còn là bằng chứng rõ ràng hơn cho thấy cái bè phái thầy ma kia đang tiến hành việc nghiên cứu của riêng bọn họ.” Anh dang hai tay và nhún vai. “Vẫn còn quá nhiều điều chúng ta không biết về cách hoạt động của loại ký sinh này.” Điện thoại của anh đổ tin báo, anh lôi nó ra khỏi thắt lưng và nhìn màn hình, sau đó ngẩng lên nhìn tôi, “Anh phải đi rồi. Xin em - và anh thề đây không phải là vì anh cố trông nom em hay gì - làm ơn hãy kiềm chế đừng xía vào chuyện này. Em bị dính vào chuyện này hoàn toàn do tình cờ. Anh ngờ là kẻ đánh cắp xác chẳng biết gì về chuyện em là thầy ma”. Anh siết chặt vai tôi. “Anh không muốn em trở thành mục tiêu của họ.”

“Anh sẽ hỏi Sofia về McKinney chứ?”

Trông Marcus như thể muốn thở dài, nhưng anh không làm thế. “Anh sẽ hỏi. Anh hứa. Tối nay anh sẽ về Lafayette để thăm ông bà già, nhưng anh sẽ đến gặp cô ấy trước khi lên đường.”

“Vậy thì được”, tôi nói. “Em sẽ thôi xía vào chuyện trung tâm thí nghiệm.”

Marcus mỉm cười, và trong khoảnh khắc tôi tưởng anh sẽ hôn tôi, nhưng thay vào đó anh chỉ thả tôi ra, xoay người và quay lại xe. Tôi nhìn anh lái xe đi, rồi cũng trèo vào xe của mình.

Thật tốt khi tôi là một con khốn dối trá, chẳng đáng tin. Vì sẽ chẳng đời nào tôi lại buông cái thứ thói tha này ra. Chừng nào tôi vẫn còn là kẻ bị quăng lên các bản tin thì quên đi nhé. Cả phe mafia thầy ma lẫn liên minh thầy ma nổi loạn đều có thể hôn mông con bé mọi trắng bất tử là tôi đây nhé.

Tôi ngủ mãi đến khi cảm thấy hầu như khỏe hẳn, rồi đến viện làm ca trưa. Tuy nhiên, khi tôi quét thẻ từ lên cửa sau dẫn vào nhà xác, máy đọc thẻ ngang bướng không chịu cho tôi vào mà thay vào đó cứ nhấp nháy ánh đèn đỏ “địch cung” chào tôi. Quắc mắt, tôi quay lại xe - vì tôi

lười như hủi - và lái vòng về phía trước.

Bà chị tiếp tân, Rebecca, nở nụ cười tươi tắn khi tôi bước vào. “Hello em yêu. Chẳng mấy khi thấy em vào bằng lối này.”

“Vâng, có gì đó trục trặc với thẻ từ của em”, tôi bảo. “Chị cho em vào được chứ?”

Nụ cười biến mất trên gương mặt bà chị. “Đương nhiên.” Rebecca bậm môi nhìn vào thứ gì đó trên bàn. “Ở đây có một tin nhắn bảo lúc nào em đến thì sang gặp sếp Allen.” Mắt chị ấy tối lại vì lo lắng, và tôi chẳng cần phải có bằng cấp ba mới ghép được các mảnh lại với nhau. Thẻ không hoạt động và tin nhắn yêu cầu đến gặp cấp trên ư?

“Em bị đuổi rồi à?”, tôi cố thốt thành lời.

Mắt Rebecca nheo lại. “Tốt hơn hết là không!” Chị ấy tuyên bố, nhưng có một tia nghi ngờ trong mắt khi chị ấy nhấn nút để cho tôi vào trong.

Cánh cửa kêu ro ro, và tôi bước vào trong, cảm giác tức giận và hoảng sợ đánh nhau tạo thành một cục nghẹn cứng trong lồng ngực. Tôi dợm bước theo hành lang dẫn đến văn phòng của Allen, nhưng Rebecca đã với tay ra nắm lấy cánh tay tôi kéo lại.

“Cho dù có chuyện gì xảy ra, em vẫn sẽ luôn có bạn bè ở đây, nhóc ạ.”

Tôi cố nặn ra một nụ cười đáp lại. Rebecca vỗ nhẹ lên tay tôi, rồi quay trở lại bàn làm việc. Tôi bước tiếp đến văn phòng Allen, trong lòng thấy may mắn vô cùng tận khi không va phải ai khác trên đường.

Cửa vào văn phòng để mở. Tôi chẳng buồn gõ hay làm gì lịch sự như thế, mà chỉ bước vào và thả người xuống chiếc ghế tựa đặt trước bàn làm việc. “Chào Allen. Thẻ từ của tôi không hoạt động. Và tôi nhận được thông báo đến gặp sếp. Tôi bị sa thải rồi à?” Hê hê, tôi đã có thể nói thẳng tưng như thế mà nghe chẳng giống là sắp sửa khóc òa lên tí nào.

Allen cau mày nhìn cửa vẫn đang mở, nhưng tôi chẳng định đứng

dậy ra đóng lại để anh ta có thể tuôn ra những thứ rác rưởi một cách riêng tư.

“Cô không bị sa thải”, anh ta bảo, mắt quay lại nhìn tôi.

“Nhưng?” Bởi vì rõ ràng có một chữ “nhưng” khổng lồ đang đến.

Miệng anh ta mím lại thành một đường mỏng dính. “Nhưng... viện trưởng cảm thấy tốt nhất nên để toàn bộ... đóng lộn xộn này chìm xuống.”

“Ý anh là cho đến khi cuộc bầu cử trôi qua ấy hả?”, tôi hỏi, hai tay thọc vào túi áo khoác. Tôi không muốn anh ta thấy tay tôi đang nắm chặt lại để tránh khỏi run lên. Ba tháng nữa là cuộc bầu cử kết thúc. Nếu siêu thận trọng thì có thể tôi sẽ duy trì được nguồn não dự trữ đến lúc ấy. Nhưng rồi nếu ông ta trượt thì sao? Viện trưởng chẳng có đối thủ nổi trội nào, và ông ta mang lợi thế lớn cho suất chiến thắng, nhưng những chuyện kỳ lạ đã xảy ra. Và vì lý do quái gì mà người thay thế viện trưởng lại mạo hiểm thuê tôi làm việc cơ chứ?

Allen ngả người ra sau. “Cô sẽ nghỉ phép vì lý do cá nhân. Khi bác sĩ Duplessis chắc chắn được về vụ tái đắc cử, cô sẽ được lựa chọn quay trở lại với công việc cũ.” Anh ta háng giọng. “Dĩ nhiên đây sẽ là đợt nghỉ phép không lương. Tôi rất tiếc phải báo với cô rằng cô làm với chúng tôi chưa đủ lâu để có được tiêu chuẩn nghỉ phép có lương.”

Tôi trở mắt nhìn Allen trong khi mọi thứ anh ta nói lộn nhào trong đầu. “Ái chà”, cuối cùng tôi nói. “Tôi phải thừa nhận là mình không ngờ đến chuyện này đây.”

“Lâu nay cô không đọc báo hay sao?”, anh ta hỏi, miệng cong lên thành nụ cười. “Toàn được lên trang nhất từ khi sự vụ này xảy ra đây.”

“Có chứ, tôi có đọc báo chứ”, tôi phản công. “Cho dù anh có nghĩ như thế nào về tôi thì tôi cũng chả phải đùa mù chữ. Tôi cũng hoàn toàn nghĩ đến chuyện đến một lúc nào đó tôi sẽ bị chơi một vố. Điều không ngờ đến là tôi lại bị yêu cầu phải tự chơi mình vố ấy.” Tôi đứng dậy, nhận thức được rằng mình sắp gào lên, nhưng tôi chả có khao khát nào muốn kiểm chế bản thân. “Chà, anh biết gì không? Không có

chuyện đó đâu. Tôi sẽ không ngoan ngoãn tự lánh đi để viện trưởng có thể tránh được một vụ xì căng đan tương tự đâu. Tôi bị dí súng vào đầu đấy! Vì lý do quái quỷ gì mà ông ta không mọc được một lá gan chết tiệt để bước ra và tuyên bố thẳng thừng điều ấy chứ? Và, anh biết không? Ông ta có thể mọc ra cái lá gan chết tiệt ấy và sa thải tôi thẳng mặt nếu ông ta muốn tôi cuốn xéo!” Đến nước này thì tôi đã gào thét chói lói rồi. Tôi đang ré lên như một con khốn lên cơn điên. Hơ, ít ra thì giờ cũng có lý do hợp pháp để tống cổ tôi rồi đấy.

Chẳng cho Allen cơ hội, tôi xoay người lao ra khỏi phòng, giữ cơn thịnh nộ cùng nỗi đau đớn trong mình, và chẳng nhìn quanh mặc dù tôi biết có cả đồng kẻ đang vô cùng choáng váng thò đầu ra khỏi cửa văn phòng. Tôi có cảm giác nghe thấy Reb thì thào, “Chúc may mắn, bé con”, khi tôi lao ầm ầm qua chị ấy để ra khỏi cửa an toàn, nhưng cũng chẳng chắc lắm. Tôi thích nghĩ là chị ấy đã nói thế.

Tôi đánh xe ra kho chứa hàng và mù mẫm đếm lượng não dự trữ, mặc dù tôi biết khá chắc chắn về số lượng mà mình đã trữ ở đó. Nếu tôi thận trọng, không hoạt động quá nhiều hoặc không bị thương thì hẳn tôi sẽ trụ được khoảng hai tháng. Và rồi lúc đó thì sao?

Và rồi mình sẽ toi đời. Trừ khi đến lúc đó Sofia đã tìm ra được công thức tạo não giả.

Vì lý do quái quỷ gì mà tôi lại nộ khí xung thiên với Allen như thế chứ? Ừ thì đúng là toàn bộ cái trò “nghỉ không lương” thật là dởm dít, nhưng ít ra thì chuyện đó gần như chỉ là tạm thời. Cuộc đời đầy những thứ dởm dít, và đôi khi người thông minh sẽ ngậm bồ hòn làm ngọt để đợi một cơ hội tốt hơn.

Với cảm giác hoàn toàn tuyệt vọng trộn lẫn với sự chán ghét bản thân, tôi đóng khóa thùng lạnh cùng với kho trữ hàng. Dừng lại ở cửa hàng quần áo rẻ tiền đầu tiên, tôi mua một chiếc áo phông, rồi thay bỏ áo đồng phục của viện. Tôi thoáng cân nhắc đến việc ném nó vào thùng rác, nhưng rồi lại đổi ý và nhét nó vào cốp xe. Tôi thực sự yêu thích công việc này, và chỉ vì Allen cùng lão viện trưởng là đồ rác rưởi không có nghĩa tôi cần phải xóa sạch nó ra khỏi cuộc đời mình.

Giờ giá như tôi có thể tìm được thứ gì đó giúp cho tâm trí quên sạch cái cuộc đời chó chết này đi thì tốt.

Tôi không thể uống say. Thuốc thang thì chẳng còn tác dụng gì nữa. Ngay cả thuốc lá cũng không làm được gì ngoài tiêu hao lượng não trong tôi và khiến tôi có cảm giác như chết rồi. Và nhân nói đến vụ đó, kể cả cảm giác như thế vẫn không phải là một lối thoát vì nó luôn đến kèm với một cơn đói chẳng chịu rời đi cho đến khi được thỏa mãn.

Nói cách khác, khi là thầy ma, cảm giác chán chường và thất vọng thật là thảm họa cuộc đời.

Cuối cùng tôi dừng xe và rẽ vào bãi đỗ của quán cà phê Lou-Ann. Đây là một lợi ích hay ho có được khi làm công việc ở nhà xác - sau nhiều tháng trời làm việc vào những giờ kỳ quặc tôi đã biết phải tìm tất cả các quán cóc ngon lành ở chỗ nào. Đó là còn chưa nói đến quán nào có nhà vệ sinh tương đối sạch đấy.

Lou-Ann có nhà vệ sinh tử tế, quan trọng hơn nó có món bánh chanh cực ngon, đối với tôi sẽ là sự thay thế cho thuốc và bia rượu. Tôi ngồi tại quầy, phớt lờ mọi kẻ khác xung quanh trong khi tập trung thưởng thức từng miếng bánh chết tiệt ấy. Tôi ngờ ngợ biết có ai đó ngồi xuống cạnh mình và cố hết sức thu hút sự chú ý của tôi, nhưng tôi mặc xác và cứ tiếp tục ăn bánh, và dần dần tay ấy sẽ hiểu ra ý tôi liền rồi rút êm.

Cô nàng bồi bàn cũng chẳng cố lôi kéo tôi vào trò tán gẫu, điều đó khiến tôi thấy cảm kích hơn những gì cô ta có thể biết được. Tôi nhớ phải đưa cho cô ta một khoản boa nhiều đến điên rồ, và khi bước ra ngoài tôi đã bình tĩnh hơn đôi chút. Và no đủ hơn. Và ít ra tôi không phải lo lắng đến bệnh tiêu đường.

Tôi ra gần đến xe thì nghe thấy một giọng nói quen thuộc khó chịu cất lên từ phía sau. “Nhìn xem ai kìa - con khốn trên báo đây mà.”

Quay lại, tôi thấy gương mặt đầy vẻ chế nhạo của Clive.

Tôi tương đối chắc chắn lúc mình còn trong quán thì tên này không có mặt, vì thế tôi đoán là giờ hắn mới đang trên đường vào. “Nói cho

chuẩn đi, Clive”, tôi bảo. “Là ‘đồ chó cái chết tiệt’ chứ.”

Tên khốn khịt mũi. “Đây sẽ chỉ gọi là đồ rác rưởi chết tiệt thôi. Chả mấy chốc nữa cưng sẽ lại bị tổng vào tù thôi, biết chưa hả?”

Đảo tròn mắt và tiếp tục đi ra xe, nhưng tôi chỉ mới vừa mở cửa thì Clive lại lên tiếng.

“Có lẽ cưng sẽ ở chung buồng giam với thằng cha già rác rưởi chết tiệt của cưng đấy.”

Địch, nhưng tôi đã thực sự phát bệnh vì người ta cứ ném những thứ chết giẫm lên đầu bố con tôi rồi. Tôi dừng chân, quay người, thoáng nhìn nhanh quanh bãi đỗ xe rồi bước hai bước về phía thằng khốn. “Mày vừa nói gì?”

Miệng Clive nhàn ra thành vẻ toe toét coi thường. Tên khốn vươn thẳng vai và bước lại sát tôi, cổ tình uõn ngực ra trước một chút - làm tôi suýt cười rống lên. Tôi chỉ nặng suýt soát bốn lăm cân thôi. Thằng khốn này định hất văng tôi đi chắc?

“Đây đang bảo bố cưng là đồ rác rưởi chết tiệt...”

Đó là toàn bộ những gì đồ chết tiệt ấy có thể thốt ra trước khi bị nắm đấm của tôi tổng vào mặt bằng toàn lực. Tôi không nạp đầy não, nhưng cũng gần gần như thế, và tôi có thể đấm đủ mạnh để khiến tên khốn bật ngực ra sau, tay ôm lấy mũi.

“Đồ chó cái chết tiệt!” Thằng khốn ré lên khi máu bắt đầu phun qua kẽ tay. “Mày làm vỡ cái mũi chết tiệt của bố rồi!”

Tôi nhăn mặt nhìn xuống bàn tay phải. Tôi chưa bao giờ học cách đấm một cách tử tế, và hậu quả thấy rõ. Hai mảnh xương trên tay tôi gập hẳn sang chỗ khác, máu rỉ ra từ một vết rách rộng vắt ngang khớp ngón tay. Đau vãi chương - nhưng ngay khi tôi vẫn còn đang giương mắt nhìn, cảm giác đau đã bắt đầu dịu đi thành cơn tung tức lơ mơ.

Clive thốt lên một âm thanh khò khè mà tôi đột nhiên nhận ra là tên khốn ấy đang cười. “Đồ chó cái ngu xuẩn”, nó gầm gừ qua mấy ngón tay

máu me be bết. “Tao sẽ gọi bọn cớm. Tao sẽ kiện. Và cái đồ chết tiệt nhà mày sẽ quay lại nhà tù.”

Tôi ngẩng lên nhìn đồ chết tiệt ấy. “Được thôi. Gọi đi”, tôi bảo, yêu chết đi được cái giọng bình thản của mình. “Tao sẽ đợi ngay đây thôi.”

Clive sờ soạng lõi điện thoại ra khỏi túi. Tôi nhìn thẳng khốn bấm 911, nghe nó báo với người bắt máy là nó bị tấn công và đang giữ chân kẻ gây án - là tôi - và cần cảnh sát đến để tôi có thể bị bắt giam đúng luật. Trong lúc thẳng khốn báo án, tôi thông thả thò tay vào trong xe lấy chai sinh tố nảo từ trong chỗ để cốc ra. Tôi uống vài hớp, kiểm chế để không cười toe toét trong khi cảm thấy các mảnh xương đang nối lại với nhau.

“Đừng có cò bỏ chạy, đồ chó cái”, Clive bảo tôi sau khi tắt máy. “Họ bảo họ có một đội đang ở góc phố đầu kia.”

Tôi nhún vai và làm thêm một hớp nữa. Có khi tốt hơn cứ uống hết đề phòng thẳng khốn này quyết định không muốn chờ cảnh sát nữa mà thay vào đó là trút cơn thịnh nộ thẳng lên tôi. Tôi cẩn thận cầm cái chai bằng tay trái, và cố tình ôm khư khư tay phải vào người làm ra vẻ mình vẫn còn đau lắm.

Clive loạng choạng mở cửa xe và vớ lấy một cái khăn từ ghế sau, chặn lên mặt. “Nhưng mà,” thẳng khốn nói, “có lẽ mày nên bỏ chạy đi.” Nó cười rống lên đầy khả ố. “Mày bị dí điện bao giờ chưa? Tao sẵn sàng mất tiền để chứng kiến cảnh đó đấy.”

Tôi đặt cái chai rỗng vào trong chỗ để cốc. Nhìn thoáng qua, tôi biết vẫn còn một vệt máu trên khớp ngón tay, mà tạm thời lúc này tôi cứ để mặc đấy. Nhưng khi hai chiếc xe cảnh sát rẽ vào bãi đỗ và Clive rời mắt khỏi mình, tôi liền tận dụng cơ hội ấy liếm sạch chỗ máu đi. Gớm chết, tôi biết, nhưng tôi không muốn chùi chỗ máu ấy lên quần áo ở bất kỳ chỗ nào người ta có thể nhìn thấy.

Tôi ngờ ngợ nhận ra hai cảnh sát bước ra khỏi xe, nhưng tôi ngờ là họ khó nhận ra tôi vì tôi không còn mặc bộ đồng phục của viện nữa. Tôi chẳng nói gì trong lúc Clive phẫn nộ kể với họ câu chuyện tôi đã nhảy bổ đến và tấn thẳng khốn đó ra sao. Thực ra hẳn cũng kể tương đối sát

với thực tế, có lẽ vì thực lòng chẳng cần phải phịa ra thêm cái gì khác. Thằng khốn biết chính xác rằng kể cả một vụ bắt bớ vì phạm tội vật vãnh cũng sẽ khiến tôi vi phạm bản án treo. Và với cái mũi te tua thế kia, thậm chí chuyện này có thể bị coi là phạm tội nặng.

Hai tay cảnh sát lắng nghe lời buộc tội của Clive và thì thoảng liếc sang phía tôi, rõ ràng đang nghĩ gì đó kiểu như “cái đồ tí hon này mà dám vỗ được mũi ông á?”. Nhưng họ cứ để thằng khốn nói hết trước khi quay sang tôi.

“Hắn ta phịa ra mọi thứ”, tôi nói trước khi họ có thể lên tiếng. “Tôi ra đây định gọi điện thì hắn loạng choạng từ góc kia đến với cái mũi be bét máu me, thế rồi hắn bắt đầu bô lô ba la về chuyện tôi đánh hắn.”

Clive xù lông lên. “Ồ thế á? Kiểm tra tay nó đi! Nó đâm vào mũi tôi đến nỗi gãy tay đấy!”

Tôi nhìn chăm chăm vào mắt Clive và chìa cả hai tay ra cho hai gã cảnh sát. Tôi chẳng nói lời nào trong khi họ cẩn thận kiểm tra khớp, ngón tay, và tình trạng của các khớp xương.

Cả hai quay sang nhìn nhau, rồi cùng quay sang Clive. “Chả có cái quái gì bất thường với tay cô gái này, thưa anh”, một gã nói. “Chẳng có khả năng nào cho thấy cô ấy đã đâm anh - và chắc chắn là không đủ mạnh để khiến mũi anh bị gãy. Sao anh không kể với chúng tôi thực sự chuyện gì đã xảy ra?”

Mọi chuyện sau đó thực sự trở nên tuột dốc với Clive, mặc dù với tôi thì lại là một chuyện hay ho khủng khiếp. Tôi đứng nhìn với vẻ sung sướng trong khi thằng khốn cãi àm lên, rồi chửi rửa, và khi hai gã cảnh sát toan bắt thằng khốn vì tội quấy rối trị an thì nó chống lại, kết quả thằng khốn là người ăn quả dứa điện mà trước đó nó đã chế giễu tôi.

Và, trên tất cả, cảnh sát tìm thấy chất steroid và thuốc giảm đau trong xe Clive - đủ để buộc cho thằng khốn cái tội tàng trữ thuốc để phân phối. Tổng thể lại đây là con lê tê phê nhất mà tôi từng có được trong đời này.

Khi tôi lái xe về nhà, những tia chớp đang xa vẽ nên cảnh tượng ngoạn mục trên những đám mây phía trời tây. Và ít nhất trong thời khắc này, tôi đang ở trong tâm trạng hoàn hảo để thưởng thức cảnh đẹp ấy. Cứ mỗi lần chuẩn bị nghĩ đến chuyện mình đã phá tung tóe cơ hội việc làm như thế nào, tôi lại triệu hồi ký ức Clive ré lên như một gã khốn khi bị đạn Taser xuyên dính. Ừ, tôi đã giảng giải cho bố về chuyện tha thứ các thể loại, nhưng đôi khi sự tha thứ được đánh giá cao quá mức cần thiết.

Điện thoại đồ chuông, và tôi ngạc nhiên không ít khi thấy đó là Sofia. Tôi nhăn mặt, hối tiếc vì mình đã quyết định lưu tên cô ta vào trong danh bạ. Lúc này tâm trạng của tôi thực sự rất tốt, và tôi chẳng tin cô ta có chuyện gì nói với tôi mà tôi vẫn giữ được tâm trạng phơi phới này. Chắc như bắt tôi chẳng muốn phải đâm đầu vào một cuộc hẹn “Uống cà phê đi” hay thứ gì dở hơi tương tự. Thế là, tôi dung dưỡng cho thói nhỏ mọn và trẻ con của mình khi để điện thoại chuyển sang chế độ thư thoại. Thế là thỏa hiệp tử tế rồi còn gì? Tôi sẵn lòng nghe băng ghi âm của cô ta. Tôi chỉ là không muốn nói chuyện trực tiếp với cô ta mà thôi.

Tôi chờ tiếng tín báo hiệu mình sẽ có thư thoại mới, nhưng thay vào đó điện thoại đồ chuông lần nữa - lại là Sofia. Tôi thở dài, xoa dịu thói nhỏ mọn trong mình và trả lời điện thoại.

“Angel, tôi cần cô giúp!”, Sofia thở hỏn hển. “Ôi Chúa ơi, tôi không biết phải gọi cho ai nữa. Tôi không liên hệ được với Marcus, mà có ai đó bên ngoài nhà tôi và...”

“Ê ê chờ đã! Sofia, chậm lại nào. Marcus đang ở Lafayette. Có chuyện quái gì thế?”

Tôi nghe thấy cô ta hít vào run rẩy. “Tôi nghĩ mình đang gặp nguy hiểm. Tôi cứ nghe thấy tiếng động bên ngoài nhà.”

“Cô gọi cảnh sát chưa?”, tôi hỏi.

“Rồi!” Sofia rên rĩ. “Tôi gọi rồi, sau đó có hai cảnh sát đến kiểm tra xung quanh nhà rồi bảo là chẳng thấy gì cả. Nhưng mười phút sau khi họ rời khỏi tôi lại nghe thấy âm thanh ấy. Tôi... Tôi nghĩ có thể chỉ là ai đó đang cố dọa tôi.” Cô ta nuốt khan. “Và họ thành công rồi. Tôi biết tôi và cô chỉ mới quen biết, nhưng cô có thể nào... đến đây được không?”

Bà nội đang giỡn chơi đấy à, tôi nghĩ thầm với cảm giác bực bội không kiềm chế.

“Xin cô đây”, Sofia nài nỉ, giọng vỡ ra. “Tôi biết chuyện này rất ngu, nhưng tôi sẽ cảm thấy an toàn hơn nhiều nếu... nếu cô có thể ghé qua một lát. Cảnh sát không chịu ở lại, nhưng...”

Nhưng tôi là thầy ma, tôi khó bị giết và thực sự có thể đảm bảo đôi chút an toàn chứ gì? Tôi thở dài. “Ok.” Địch. Tôi trở nên tốt bụng thế này từ lúc quái quỷ nào thế nhỉ? “Nhà cô ở đâu?”

“Ôi Chúa ơi, cảm ơn, cảm ơn cô! Nhà tôi ở Breckenridge Estates. Tôi sẽ nhắn địa chỉ cho cô.”

Tôi lục tìm trong đầu xem chỗ ấy là chỗ quái nào.Ồ phải rồi, đó là một phân khu ở tận bên kia đường cao tốc 1790. “Ok, chắc khoảng mười phút nữa tôi đến đó.”

“Tôi sẽ chờ cô. Khi nào đến cô cứ bấm còi nhé?” Sofia nói. “Đến nước này thậm chí tôi còn chẳng muốn ghé mắt nhìn ra ngoài nữa.”

Tôi nén lại để không thở hắt ra bực bội. “Rồi. Gặp lại cô sau nhé.” Và rồi tôi cúp máy trước khi bị lôi vào cơn hoảng loạn hoang tưởng hơn nữa.

Nhưng có thực sự là hoang tưởng không? Tôi buộc phải thắc mắc. Rõ ràng có cái quỷ gì đó rất quái đản đang diễn ra. Và nếu phải thật lòng, cảm giác ghét bỏ của tôi dành cho Sofia chủ yếu đến từ lần gặp mặt ở nhà Pietro... và nếu tôi tiếp tục phải thật lòng, sự ghen ghét đó kỳ trong tôi là vì tình bạn của cô ta với Marcus, mặc dù tôi chẳng tin chút nào giữa hai bọn họ có quan hệ gì trên tình bạn. Chẳng quan trọng. Tôi ghen tị với sự thân thiết của họ, dù cho nó có thuần khiết ra sao.

Tôi cứ nghiền ngẫm mãi về chuyện đó trong lúc lái xe - cũng dễ thôi vì chẳng có gì khác ở ngoài này khiến tôi để ý đến. Đường cao tốc 1790 dẫn từ đầu này sang đầu kia giáo xứ, với một quãng ở giữa chạy xuyên qua rừng và đầm lầy mà tôi trêu mên gọi là Cái Mông. Không đâu. Trong những ngày vẫn còn đêch quan tâm đến điều gì, tôi thường ra ngoài này và nhấn hết ga bất kỳ cái xe nào mình đang lái - cảm giác thật mê toi khi ngồi trên con Camaro mà Randy đã độ lại, nhưng lại khá cùi bắp với em Honda của tôi.

Tôi không quá khát khe với giới hạn tốc độ, nhưng cũng cố hết sức không đi vượt quá mười dặm một giờ. Có lẽ đó là điều cực may mắn khi tôi thấy thứ gì đó lập lòe trên đường trước mặt. Xui là tôi gần như đang chạy ở mức nhanh nhất trước khi nhìn thấy ánh phản chiếu từ đám thảm gai ấy. Chân giậm lên phanh hoàn toàn theo bản năng, nhưng tôi đã ở quá gần nên chẳng được tích sự gì. Một giây sau con đường trải thảm gai xé tung lớp xe với một tiếng bang mà tôi vừa cảm thấy lại vừa nghe thấy được, ngay sau đó thay thế bằng tiếng rít của kim loại trên lề đường và tiếng cao su nện ầm một cái vào hông xe.

Tôi vật lộn với vô lăng và tấp xe vào lề đường, há hốc mồm thở đứt quãng. Cái chó gì thế? Tại sao thảm gai cảnh sát lại ở đây mà chẳng thấy chiếc xe cảnh sát nào xung quanh? Không có xe cảnh nghĩa là không phải cảnh sát, tôi tự nhủ. Tôi đang ở trên đoạn đường thẳng và vắng hoe, hai bên đường cỏ cao đến đầu gối, kéo dài ít nhất mười lăm mét trước khi chuyển sang khu vực đầm lầy cỏ bụi với lác đác cây cối. Một điểm mai phục hoàn hảo. Tôi cần phải chuồn khỏi chỗ này, và sự lựa chọn duy nhất là phải chạy bộ và hy vọng sẽ thoát được thứ gì đó đang bám theo tôi trong đầm lầy. Cá sấu. Mực ông không lò. Ôi má ơi, quả này toi rồi.

Túi xách của tôi rơi ở chỗ chỉ có Chúa mới biết trên sàn xe, cùng với điện thoại. Tôi vô thức với tay lấy chai sinh tố nảo, rồi làm bầm chửi thề khi nhớ ra mình đã nuốt sạch nó sau khi nện Clive và vẫn chưa thay chai khác vào. Tôi vẫn còn khá no, nhưng có một ít dự trữ sẵn sàng sẽ dễ chịu hơn. Vì tôi có cảm giác mình sẽ tiêu hao năng lượng rất nhiều.

Lao ra khỏi xe, tôi phóng vù vào rừng ở phía bên kia đường cao tốc. Tôi nghe một tiếng súng nổ và căn rằng ngăn lại tiếng hét hoảng loạn

trong lúc tăng tốc. Nhưng tiếng súng tiếp theo đến cùng với cảm giác đau xé trên bắp chân trái khiến tôi ngã bổ nhào xuống đường nhựa.

Là Ed. Ý nghĩ trong đầu quay cuồng khi tôi loạng choạng đứng dậy và tiếp tục chạy. Cuối cùng anh ta cũng quay lại để kết liễu mình.

Tôi có thể nghe thấy tiếng chân bước đằng sau, bước chân thoải mái của một người biết rằng mình không cần phải đuổi sát con mồi. Thứ gì đó cứng đập lên phần lưng dưới của tôi, tôi lại ngã xuống, nhào mạnh đè xuống hai tay và đầu gối trên lớp sỏi ven đường cao tốc. Nỗi đau đón thoáng lóe lên, nhưng rồi nó dịu đi thành thứ cảm giác mờ mịt trong khi mọi thứ xung quanh tôi chuyển sang tông xám xịt đơn điệu.

Tôi vẫn có thể nhìn, nghe và ngửi, nhưng mọi thứ đột nhiên chuyển về dạng tuyệt đối cơ bản. Vết thương do đạn này rõ ràng tồi tệ hơn rất nhiều, và cơ thể tôi ngay lúc này đang từ bỏ tất cả những nguồn năng lượng dư thừa. Tôi muốn hét lên bảo nó rằng nó cần phải dồn toàn bộ năng lượng ấy vào đôi chân, bởi vì một khi đầu tôi bị cắt xuống thì nó sẽ chẳng làm được điều gì khác biệt nữa.

Tôi xoay xở đứng lên lần nữa và tiếp tục chạy về phía rừng cây bằng những bước lê lét vật vờ.

“Ồ, đừng bắt tao phải đuổi theo nữa”, kẻ bám theo tôi kêu lên.

Không phải Ed, tôi nhận ra trong cơn sốc lạnh giá, mặc dù bước chạy không hề chậm lại. Đó là McKinney. Cái quái gì thế?

“Tao không định giết mày đâu”, hắn tiếp tục. Tôi đánh liều liếc ra sau. Hắn chỉ cách tôi khoảng mười lăm mét, vẫn ở phía bên kia đường cao tốc. Chắc hắn đã trốn trong bụi cỏ. Và giờ tôi có thể thấy một chiếc xe sẫm màu đỗ cách đó khá xa, gần như không nhìn thấy được trong bóng tối. “Lúc này tao chỉ cố khiến mày chậm lại và làm mày yếu đi thôi”, hắn nói. “Nếu mày chống cự, tao sẽ buộc phải bắn mày tiếp, thế nên tao đề nghị mày dừng chân và im lặng đi theo tao.”

Làm như sẽ có chuyện như thế xảy ra không bằng, tôi thầm nghĩ điên cuồng, rồi giật nảy người lên khi thứ gì đó lần nữa thụi vào lưng. Tôi khuỵu người xuống, hơi thở phát ra khò khè. Ngược nhìn ra sau, tôi

thấy hắn đã bước vào đường cao tốc. Con đoi gầm gừ quăng quật nhắm vào thứ mà giờ tôi đã biết là loài ký sinh đang cào cấu đòi nguồn năng lượng để chữa lành các vết thương. Liệu tôi có thể hạ hắn ta không? Hắn có thể xuyên vào tôi bao nhiêu viên đạn nữa trước khi tôi tóm được hắn? Quá nhiều. Không, bản năng trong tôi thì thảo, cứ để hắn đến chỗ mày. Rồi tôi có thể dồn hết toàn lực vào cú tấn công cuối cùng... tôi có thể ngửi thấy mùi não từ hắn. Đó là thứ tôi cần để vượt qua tình cảnh này.

Đột nhiên có tiếng xe hơi gầm lên và thêm nhiều tiếng súng nổ xé xuyên qua tình trạng kỳ quặc của tôi. McKinney giật nảy người lên rồi ngã gục xuống trong khi thời gian dường như chậm lại - hoặc có lẽ đó là do nhận thức trong tôi đã bị phá hủy hoàn toàn. Cảm giác giống như tôi chỉ có thời gian chớp mắt một lần khi một chiếc Dodge Charger đen phanh kít dừng lại giữa McKinney và tôi.

Người tài xế lao ra, và tôi chỉ có đủ thời gian để thốt lên tiếng lầu bầu ngạc nhiên trước khi người đó hốt tôi lên, quăng tôi qua vai theo kiểu của lính cứu hỏa, rồi ném tôi vào ghế sau trong xe của người đó. Giây tiếp theo anh ta đã quay lại ghế tài xế và giậm chân ga. Tôi có cảm giác mình có thể nghe thấy thêm nhiều tiếng súng, nhưng với tốc độ mà ân nhân trên trời rơi xuống của tôi đang phóng đi, tôi biết bọn tôi sẽ không còn trong tầm đạn lâu nữa.

Tôi cuộn người lại trên ghế sau để tránh khỏi đường đạn bay, nhưng cũng là để cho tôi có chút thời gian chống cự lại con đoi. Tôi có thể ngửi thấy mùi não của vị ân nhân, nhưng vẫn còn đủ phần Tôi đang giữ quyền kiểm soát để biết rằng tốt hơn hết tôi nên để anh ta sống. Ngay khi tương đối chắc chắn là mình sẽ không tấn công anh chàng tài xế, tôi vật lộn ngồi thẳng dậy. Tôi nhìn ra phía sau, nhưng thậm chí xe của tôi cũng không thể nhìn thấy được nữa.

“Tôi không biết anh là ai, nhưng vừa rồi anh đã cứu mạng tôi”, tôi lao khào. Lạy Chúa, giọng tôi nghe như quý áy. Tôi nhìn gáy của tay tài xế. “Thế anh là kẻ quái nào vậy, và làm thế quái nào anh lại biết mạng tôi cần được cứu?”

Tay tài xế thở dài thườn thượt. “Chào Angel. Lâu rồi không gặp.”

Nếu tôi còn có thể cảm thấy cái gì, chắc cú tôi sẽ cảm giác như thể bị đá lạnh dội lên đầu. Kẻ vừa mới cứu tôi khỏi thứ gì đó mà McKinney để dành cho tôi lại chính là Ed.

Tuyệt. Nếu đây mà không gọi là tránh vỏ dưa gặp vỏ dừa thì tôi chẳng biết thế nào mới đủ tiêu chuẩn nữa.

Tôi khá chắc chắn là mình có thể sống sót khi nhảy ra khỏi một chiếc xe đang chạy với tốc độ - tôi liếc nhìn bảng đo tốc độ - chín mươi ba dặm một giờ. Tình trạng sau đó sẽ trở nên te tua xơ mướp, nhưng nếu có đủ não tôi sẽ hồi phục. Nhưng mình lúc này đã te tua lắm rồi.

“Làm ơn đừng nhảy ra khỏi xe, Angel”, Ed nói, rõ ràng biết phản ứng của tôi khi thấy anh ta là gì. “Tôi sẽ không giết cô đâu, tôi thề đấy.”

Tay tôi đang với tới tay cầm của xe liền dừng lại. “Tôi nên tin anh vì lý do quái quỷ gì chứ?” Hay nói đúng hơn là vì lý do quái quỷ gì mình lại không nên đề con đoi làm theo cách của nó chứ?

Ed giảm tốc độ để ngoặt xe, rồi lại tăng tốc, cẩn thận kiểm tra gương chiếu hậu. “Tôi cần nói chuyện với cô.”

“Về cái gì?”, tôi hỏi, giọng nhuộm đầy vẻ nghi ngờ.

Anh ta liêm môi. “Về... cô, về Marcus... và về Marianne.” Anh ta nhìn tôi qua gương. “Tôi không giết cô ấy, Angel. Tôi thề là tôi không giết cô ấy.”

“Tôi biết”, tôi nói mà không cần suy nghĩ. “Ý tôi là... tôi đã thấy rất khó tin rằng anh đã làm điều đó. Chuyện anh giết cô ấy chẳng hợp lý chút nào cả.” Tôi sờ một tay lên bụng. Có hai vết thương trên bụng nơi viên đạn bay ra, nhưng tôi không còn chảy máu nữa. Thế không có nghĩa là dấu hiệu tốt. Đặc biệt là vì tôi tuyệt đối nhận thức được rằng có một bộ não khỏe mạnh ngon lành đang ở trong xe cùng mình. “Ed, anh phải thả tôi ra. Tôi đã bị bắn.”

“Tôi cần nói chuyện với cô”, Ed lặp lại. “Tôi sẽ đưa cô đến một nơi an toàn.”

Tôi cố nuốt khan, nhưng động tác đó trở nên khó khăn. “Anh không hiểu đâu. Với anh sẽ là không an toàn. Tôi cần ăn.”

Hai bàn tay anh ta thoáng chốc siết chặt lấy vô lăng. “À. Ý cô là nào.”

“Phải. Tôi có dự trữ. Tôi chỉ cần đến được đó...”

“Tôi sẽ lấy nó cho cô”, Ed nói. “Nhưng tôi cần phải đưa cô đến một nơi an toàn trước đã.”

“Tại sao tôi nên tin anh chứ?”, tôi gắng hỏi. Giọng tôi càng lúc càng trở nên lào khào hơn và lưỡi không muốn hoạt động trơn tru nữa rồi. “Mới đây thôi anh còn cố giết chết tôi và Marcus.”

Ed lại ngoặt xe, rồi một lần nữa. Đến lúc này tôi tuyệt đối chẳng biết mình đang ở đâu nữa. “Tôi biết. Nhưng... xin cô đây. Tôi thề là tôi sẽ không giết cô. Tôi phải nói chuyện với cô.”

Địch. Đến nước này chắc tôi chẳng còn nhiều lựa chọn nữa. Nếu cố trốn thoát lúc này thì tôi sẽ trở nên quá mù mẫm vì cơn đói đến nỗi rồi tôi sẽ tấn công người đầu tiên gặp phải mắt. Một cơn rừng mình chạy xuyên qua tôi. Không. Đừng đến mức như thế.

Vài phút sau Ed rẽ vào một con đường uốn lượn dẫn đến ngôi nhà gạch nhỏ một tầng không có điện sáng. Anh ta đánh xe vòng ra sau, ra khỏi xe, rồi mở cửa xe cho tôi. “Cô cần giúp không?”

Tôi khó khăn lắc đầu. “Anh nên tránh ra”, tôi cố nói, trong khi cơn đói khiến dạ dày tôi quặn lại. “Tôi cần nào.”

“Cho tôi biết ở đâu.”

Tôi trèo ra khỏi ghế sau, nghiêng chặt răng trước cơn thôi thúc muốn nhảy bổ vào Ed. Nếu tôi bảo cho anh ta biết kho hàng ở đâu và tất cả chuyện này chỉ là là một âm mưu xảo trá man rợ nào đó, anh ta sẽ có thể phá hủy toàn bộ phần dự trữ của tôi. Đến lúc đó tôi tuyệt đối toi đời.

Mày đã toi rồi, Angel, bên trong tôi gầm lên. “Kho Hàng trên đường

cao tốc 1291. Số 354.” Tôi nhanh chóng cho Ed biết tổ hợp dẫn đến cổng và kho hàng.

Ed gật đầu gọn lỏn. “Không xa lắm. Vào trong đi. Đừng có bật đèn. Tôi sẽ về sớm nhất có thể.”

Tôi hướng về phía ngôi nhà, nhưng thay vì trở vào trong xe, Ed lại quăng một tấm bạt màu xanh lên trên rồi quay về phía garage. “Tôi sẽ đổi xe”, anh ta nói với lại. “Thằng khốn đó sẽ lùng tìm chiếc xe kia. Giờ cô biến ngay vào trong đi có được không?” Ed mở cửa garage ra, rồi chưa đến một phút sau nổ máy một chiếc Chevy cũ trông tồi tệ chả khác gì con xe của bố tôi, nếu như điều đó còn có thể.

Tôi quay người lê bước về phía ngôi nhà, trong lòng cầu nguyện mình không mắc phải một sai lầm khủng khiếp.

Đó là một ngôi nhà lớn. Không to hơn nhiều so với nhà tôi, mặc dù chắc chắn mới hơn và trong tình trạng khá khảm hơn. Các giác quan của tôi đã khá mù mẫn, nhưng những tia chớp thì thoảng lóe lên qua các khoảng trống trên đám rèm cửa nặng nề cho tôi biết ngôi nhà hầu như hoàn toàn trống rỗng không có đồ đạc ngoại trừ một chiếc sofa toai tả và một cái ghế gấp đặt ở nơi có vẻ là phòng khách.

Cơn bão cuối cùng cũng đã ập đến nơi này. Mưa đang đổ xuống thành từng cơn rầm rập, nhưng trong lòng tôi đéch thềm để tâm đến. Con đoi cào cào tôi, tru tréo bắt tôi ra ngoài kia, sẵn lòng, tìm ai đó có não để đánh chén. Tôi cảm thấy nhồn nhột trên má liền quệt tay lên, thế là một mảnh thịt dài khoảng bảy tám phân đi theo. Nổi hoảng loạn tê cóng ập xuống khi tôi lảng nó đi. Mặt mình đầy. Đó là một phần gương mặt mình! Tôi ngồi giữa sàn nhà và choàng hai tay quanh hai chân, đột nhiên thấy mừng vì đang mặc áo dài tay vì như thế sẽ giúp tôi không phải nhìn thấy cánh da bóc khỏi xương. Còn bao lâu nữa thì Ed mới về tới? Liệu tôi có lạc lối trong cơn đoi đến mức tán công anh ta không?

Tôi giật nảy người ngạc nhiên khi cửa sau kèn kẹt mở ra.

Tôi thoáng thấy Ed khi anh ta quăng một túi ni lông vào trong rồi nhanh chóng sập cửa lại.

Một tiếng gầm khàn đục thoát ra từ cổ họng khi tôi ngửi thấy mùi của Ed, nhưng trước khi kịp lao về phía cửa, tôi nhìn thấy - và ngửi thấy - các gói bên trong túi đựng. Rùng mình nhẹ nhõm, tôi xé tung cái hộp rồi đến phần bánh pizza phủ nấm, cào phần phủ bên trên ra để tống cả vào mồm. Ngay lúc này tôi không cần lớp vỏ. Nó sẽ chỉ làm vướng đường mà thôi.

Cảm giác bắt đầu quay trở lại, và cơn đói thu về thành một thứ có thể điều khiển được. Tiếp theo tôi vớ lấy phần cà ri gà vì tôi biết chẳng có tí gà nào trong đó. Cảm giác nhồn nhột trên má cho biết gương mặt tôi đã liền trở lại. Tôi biết Ed biết thừa tôi là thầy ma, nhưng như thế không có nghĩa là tôi muốn anh ta thấy cảnh mình thối rửa và rời ra thành từng mảnh.

Tôi chờ đến khi cái hố trên mặt hoàn toàn liền lại rồi mới cất tiếng gọi, “Giờ ok rồi. An toàn rồi.”

Ed khẽ đẩy cửa mở ra, mắt nhìn tôi thận trọng. Tôi nhìn anh ta trong bóng tối, cất tiếng hỏi, “Tôi đoán là không có điện?”.

“Không. Đây là tài sản tịch thu”, anh ta bảo tôi. “Trông không gần một năm rồi. Và tốt nhất là đừng có tí ánh sáng nào trước khi ta có thể bật quanh cửa sổ.” Anh ta giơ lên một túi ni lông to. “Tôi có một cây đèn và băng dán. Chúng ta nên dán mấy tấm rèm quanh cửa sổ trước khi bật đèn. Nơi này tương đối hẻo lánh, nhưng mạo hiểm chẳng để làm gì.”

Chắc, giờ tôi đã biết Ed ở đâu mấy tuần vừa rồi. Tôi hát đầu về phía khẩu súng trên tay anh ta. “Anh đang định bắn tôi nữa đấy à?”

“Chỉ khi cô tấn công tôi”, Ed trả lời.

Tôi gạt đầu và tiếp tục đánh chén. “Hiểu. Anh có tình cờ cầm hộp nhựa nào về không? Chỗ đó chứa nhiều nấm hơn nữa.”

Về kinh tởm thoáng qua trên mặt Ed, nhưng anh ta không thể hiện thành lời mà chỉ bước vào và đóng cửa lại. “Tôi lấy một thùng lạnh, nhét nhiều hộp nhất có thể vào đó. Cái thứ trông giống sườn lợn là gì thế?”

“Là sườn lợn”, tôi nói. “Tủ lạnh ở nhà tôi chẳng có chỗ đựng.”

“Thật kinh tởm”, anh ta thở ra.

“Thật chứ?” Tôi nói qua một miệng đầy não và phô mai. “Bản thân tôi thích sườn lợn lắm.”

Ed nhăn mặt. “Không, ý tôi là cô chứa thứ ấy trong cùng cái tủ lạnh chứa mọi...” Anh ta ra hiệu về phía bữa ăn nhỏ của tôi. “Nhớ nhắc tôi đừng bao giờ ăn uống ở nhà cô đấy.”

Tôi cười toe toét. “Tất cả đều được gói ghém và bịt kín. Tôi không nghĩ là có mẩu nào có thể dính vào các thứ khác.”

“Vẫn kinh chết lên được”, Ed lầm bầm.

Tôi lau mồm, cẩn thận kiểm tra người ngợm. Các vết thương khác dường như đã liền lại cả, và các giác quan đã quay trở lại bình thường. Có lẽ hơi tinh hơn thông thường một chút. Lúc này tôi khỏe khoắn và thực sự no nê, một điều mà theo tôi là động thái thông minh nếu xem xét đến chuyện mình đang ở cạnh ai.

“Không”, tôi bình tĩnh nói, “kinh tởm là chuyện anh đang cùng tôi nói chuyện lịch sự và thân thiện như thế này, trong khi chỉ vài tuần trước anh gọi tôi là quái vật và nã súng vào tôi. Hai lần”. Tôi ném cho anh ta ánh mắt gay gắt. Anh ta có súng, nhưng tôi biết lúc này mình có thể hành động nhanh đến chừng nào nếu muốn.

Rõ ràng Ed cũng biết điều đó. Anh ta đặt khẩu súng và cái túi lên chiếc ghế gấp trước khi nặng nề ngồi xuống sàn. “Phải”, anh ta hạ thấp giọng và tựa người vào ghế sô pha. “Đúng là tôi đã làm thế.”

Tôi đứng dậy, phủi sạch người ngợm. Ed thận trọng nhìn tôi bước đến chỗ chiếc ghế gấp, rồi nhẹ nhõm đi trông thấy khi tôi lấy cuộn băng

dán ra thay vì vớ lấy khẩu súng.

“Ok, giúp tôi cố hiểu một chuyện đi”, tôi vừa nói vừa đi về phía một ô cửa sổ và bắt đầu dán. “Chuyện gì đã xảy ra với bố mẹ anh?”

Nỗi đau đớn và kinh hoàng lướt qua mặt Ed. “Báo cáo chính thức cho rằng đó là một vụ tai nạn thuyền. Nhưng sự thật không phải thế. Tôi đã nhìn thấy.”

“Nhìn thấy cái gì?”, tôi gặng hỏi.

Ánh mắt Ed chuyển sang nhìn tôi. “Tôi thấy một cây ma đang ăn não của bố tôi.”

Tôi giữ gương mặt bất động mặc dù muốn nhăn mặt lắm. Tôi biết đôi lúc cây ma vẫn giết người để có não, đặc biệt khi họ trở nên đủ dối. Tôi đã từng một lần dối đến mức độ ấy - thôi được, thì hai lần, bao gồm cả tối nay - và suýt nữa đã không thể níu lại được phần người trong tôi cho đến lúc có thể tìm được não. “Cả mẹ anh nữa à? Thứ đó giết cả hai bọn họ ư?”

“Mẹ tôi bị bắn”, Ed nói bằng giọng thẳng băng. “Vào ngực. Hai lần. Tôi có thể thấy... thấy vết thương. Khẩu súng nằm trên cầu. Rồi tôi thấy bố tôi... đầu ông bị đập mạnh. Cái neo thuyền dính đầy máu và...” Anh ta hít vào một hơi run rẩy. “Tôi đoán là thứ đó đã bắn mẹ tôi, thế rồi bố tôi cố cứu mẹ, và rồi nó quay sang bố tôi...” Giọng Ed lạc đi và rồi anh ta nhắm nghiền mắt lại.

Tôi tiếp tục dán băng dính lên viền rèm, trong đầu nghĩ thật mông lung về những gì anh ta kể. “Khoan đã. Tôi thấy khó hiểu. Tất cả các người đều ở trên thuyền hay sao? Cây ma kia đến từ đâu? Làm sao anh thoát ra khỏi đó được mà vẫn còn sống?”

“Không, không”, Ed nói. “Bọn họ ở ngoài cầu tàu phía đằng sau nhà tôi. Bọn tôi sống cạnh sông Tchefuncte, ông bà già nhà tôi có một chiếc thuyền phao mà thường ban đêm họ thích đưa ra ngoài. Tôi nghe thấy tiếng súng nổ, rồi đến tiếng thét liền chạy ra và nhìn thấy... thấy thứ cây ma ấy.” Anh ta nuốt khan. “Khi đó tôi không biết nó là cây ma. Tôi chỉ nghĩ đó là một kẻ tâm thần nào đó.”

“Ra thế. Vậy làm thế nào mà câu chuyện lại trở thành ‘tai nạn thuyền’?”

Ed nhắm mắt lại một lát. “Tôi chạy quay về nhà và gọi cảnh sát. Địch, tôi mười bảy tuổi, và tôi biết sẽ chẳng ai tin nếu tôi kể là có một con quái vật đã ăn thịt bố tôi. Tôi chỉ bảo với họ là bố mẹ tôi đã chết, rằng có chuyện gì đó khủng khiếp đã xảy ra.” Một cơn rung mình chạy xuyên qua anh ta. “Tôi tê liệt, thế nhưng tôi vẫn biết mình không thể kể với họ sự thật.” Đột nhiên Ed đứng dậy, mặc dù tôi nhẹ cả người vì anh ta để lại khẩu súng trên ghế. “Tôi đã chạy ra sau nhà với một cây gậy bóng chày, và...” Tay anh ta siết chặt thành nắm đấm. “Tôi ra ngoài vừa kịp đúng lúc thấy chiếc thuyền chạy hết tốc lực về phía một bến tàu ở bờ bên kia. Chúng kiến nó đâm sầm và cháy bùng lên...”

“Và cơ thể bố mẹ anh được tìm thấy trên con thuyền đó?” Ed gật đầu.

Tôi gãi đầu. “Nghe này, hoàn toàn có khả năng là cái thầy ma kia đã giết chết bố mẹ anh, nhưng chỉ mới nghe qua, tôi thấy có vấn đề kỳ quái trong toàn bộ chuyện này.”

“Dĩ nhiên là kỳ quái”, Ed mở miệng phản đối, nhưng tôi ra hiệu cho anh ta im lặng.

“Không, khoan đã, nghe tôi nói đã. Thứ nhất, tại sao nó bắn mẹ anh mà lại không bắn bố anh?”

Trán Ed nhăn lại. “Có thể do hết đạn.”

Tôi nhún vai. “Có thể. Nhưng điều tiếp theo quan trọng hơn này: Tôi chẳng thấy làm thế nào nó có thể đặt cả hai người họ lên thuyền rồi làm cho chiếc thuyền đâm sầm vào cầu tàu được.”

Ed cau có nhìn tôi. “Ý cô là sao? Chuyện đó sẽ chẳng khó khăn chút nào. Kéo họ lên thuyền, châm lửa, chèn van, rồi nhảy ra khỏi đó.”

“Không, tôi hiểu đoạn đó. Nhưng có một thứ anh không hiểu về thầy ma.” Tôi nhàn nhàn mỉm cười. “Tôi đoán giờ tôi là một loại nhân chứng chuyên gia về cái thứ quái gở này.”

Ed khoanh tay ngang ngực. “Tiếp đi.”

“Bất kỳ thầy ma nào đã đối đến mức giết người sẽ không có đủ... tình táo để có thể nghĩ ra đủ thứ trò như thế - cái trò ngụy tạo bằng chứng ấy.” Tôi chuyển sang ô cửa sổ khác và bắt đầu dán tiếp mấy tấm rèm ở đó. “Thế nên hoặc là một ai đó khác đã dựng trò với cái thuyền, hoặc là một thầy ma đi lang đã giết người trước khi hắn trở nên đối diện cuồng - một chuyện mà tôi thừa nhận là có thể, nhưng dường như hắn phải chọn lựa nạn nhân khá khảm hơn mới đúng. Hoặc là, chẳng có thầy ma nào cả.” Tôi nhìn Ed khi nói câu cuối cùng ấy. “Ed, làm thế quái nào mà từ hồi ấy anh biết được về thầy ma chứ? Điều gì khiến anh nghiêm túc cân nhắc đó là một khả năng?”

“Đâu có. Không hẳn thế”, Ed thừa nhận. “Sau vụ tai nạn ấy cùng với công cuộc điều tra, tôi đã có thể thuyết phục bản thân là mình đã tưởng tượng ra điều ấy. Sốc, cuồng loạn. Kiểu như thế. Sau một thời gian tôi chỉ chấp nhận đó là một tai nạn khủng khiếp.”

“Điều gì đã thay đổi?”, tôi hỏi, cau mày lại.

Ed nhăn mặt, tay dụi mắt. “Khoảng sáu tháng trước tôi nhận được một gói bưu kiện. Đó là một quyển sổ ghi chép - một cuốn nhật ký cá nhân của bố tôi.”

Tôi ấn lớp băng dán lên mép dưới tấm rèm, rồi lấy cây đèn ra khỏi túi và bật lên. Không phải là sáng lắm, nhưng còn hơn là tối đen như mực, và đủ để tôi thấy Ed đang mặc cái gì - quần sọc đen xám nhét vào trong đôi ủng đóng đinh, áo sơ mi đen in hình đầu lâu đỏ sẫm. Có vẻ như anh ta bằng cách nào đó đã có thêm mấy cái khuyên mới. Trông anh ta tuyệt đối chẳng giống chút nào so với anh chàng Ed mà tôi biết trước đó. “Ok”, tôi nói, “và có điều gì đó trong cuốn nhật ký khiến anh tin rằng thầy ma có tồn tại?”.

“Nó chỉ còn vài chục trang. Hầu hết phần còn lại đã bị xé mất. Nhưng bố tôi viết thầy ma có thật ra sao và rằng con người trước đó của họ đã chết, tất cả những gì còn lại chỉ là một con quỷ.” Ngay cả trong ánh sáng lờ mờ tôi cũng có thể thấy vẻ áy náy lướt qua gương mặt Ed. “Ông ấy, ờ, viết về chuyện nó đang lan truyền như một bệnh dịch, và

ông ấy có những giả thuyết về cách giết chúng.” Anh ta nhún vai bối rối, không nhìn thẳng vào tôi. “Nguyên tắc cơ bản là: Làm cho chúng chậm lại rồi cắt bỏ đầu.”

“Và... đó là lúc anh quyết định trở thành một thợ săn thầy ma?”, tôi hỏi, giọng nhuốm đầy vẻ nghi ngờ.

Ed nheo mắt lại, cau có. “Không. Dĩ nhiên không. Ý tôi là, khi đó tôi chẳng biết chuyện gì đang xảy ra, và tôi đã buộc bản thân phải quên đi những gì xảy ra trên thuyền, thế nên tôi đã cho rằng đây chỉ là một kiểu tiểu thuyết hay câu chuyện nào đó mà bố tôi đã quyết định sáng tác ra. Ý tôi là, thật lòng nhé, có kẻ quái nào tin được chuyện đó chứ?” Anh ta dừng lại, nhìn xuống hai tay. “Thế rồi khoảng một tuần sau, tôi lại nhận được một gói khác. Lần này là một số thư từ của mẹ tôi.”

“Khoan đã”, tôi hơi chau mày cắt ngang. “Mẹ anh làm bác sĩ gì?”

“Bác sĩ chuyên khoa thần kinh. Bà có một phòng khám, nhưng bà thích làm về mảng nghiên cứu hơn”, Ed giải thích. “Dù gì đi nữa, đó là bản in một số thư điện tử. Người nhận bị bôi đen, thế nên tôi không biết số thư đó nhằm gửi cho ai, nhưng đó là một loạt các cuộc đối thoại liên quan đến việc mẹ tôi nghiên cứu một số lý thuyết của bà về cách thức thầy ma thực sự hoạt động và vì sao bọn chúng lại cần não...”

“Prion”, tôi cắt ngang, có lẽ hơi có chút tự mãn. “Ký sinh trùng cần prion khi xây dựng các khối lắp ghép.”

Mặt Ed thấp thoáng vẻ nhần nhó. “Ừm, phải. Và sau khi đọc tất cả những thứ đó, tôi... tôi bắt đầu nhận ra rằng mình thực sự đã nhìn thấy những gì mà tôi cho rằng mình đã nhìn thấy.”

Tôi mở miệng ra định chen ngang nhưng Ed giơ tay lên.

“Và không, tôi vẫn không ngay lập tức chạy ra ngoài và bắt đầu công cuộc giết chóc thầy ma.”

“Thế thì vì sao?”, tôi bực bội hỏi lại.

Ed thở dài nặng nhọc. “Gần một tháng sau đó tôi nhận được một lá

thư khác hướng dẫn tôi vào một trang web được bảo vệ. Tất cả các thể loại mật mã và xác minh ID các thể loại, và ở đó có một tin nhắn gửi cho tôi bảo rằng bố mẹ tôi trước là những thợ săn thầy ma - là một phần của một hội bí mật đang cố xóa sạch, ờ..." mắt anh ta thoáng liếc về phía tôi, "hiểm họa thầy ma trước khi nó trở thành bệnh dịch không thể ngăn chặn được". Ed rên lên và ngửa đầu ra sau, hai cánh tay che lên mắt. "Đạch, Angel ạ, đến lúc ấy tôi đã lậm cái đồng rỏi tung ấy rồi, và quá nhiều các thứ ấy hợp lý với những sự kiện liên quan đến bố mẹ tôi... Tôi đã tin tất cả từ a đến z, và bảo với bọn họ là tôi tham gia."

Tôi ngẫm nghĩ một lát. Liệu có thể như thế không? Bố mẹ Ed cũng là những thợ săn thầy ma thật chứ? Dĩ nhiên Pietro đã nói giống như kiểu có một thứ bẻ đảng được tổ chức đảng hoàng. "Và anh dùng con chó của Marianne để biết được ai là thầy ma", tôi nói.

"Phải." Anh ta thở dài. "Kudzu là một con chó tìm xác chết. Nếu có người mang mùi giống như người chết, tôi sẽ có lý do để điều tra về họ. Sau đó tôi sẽ quan sát họ một thời gian, xem thử họ có bao giờ bốc mùi hay thôi rữa. Đôi khi tôi sẽ kiểm tra họ trên Lexis Nexis để xem có điểm lệch pha nào trong thông tin của họ hay không, những điểm sẽ bị lưu lại đó nếu như họ già hơn vẻ bề ngoài ấy. Kiểu như vậy." Ed đứng dậy và bước về phía một ô cửa sổ, bóc một phần nhỏ băng dán ra và thận trọng ghé mắt nhìn ra ngoài khe hở nhỏ.

"Zeke Lyons là một trong những nạn nhân của anh, đúng không?", tôi hỏi. Ed gật đầu mà không quay lại nhìn tôi. "Anh có biết là bằng cách nào đó cơ thể hắn ta đã mọc lại không?"

Ed quay ngoắt đầu lại trở mắt nhìn tôi. "Mọc lại? Ý cô là gì? Giống như thần lùn mọc lại đuôi á?"

"Ừ, có điều đây là toàn bộ cơ thể, với dấu vân tay y hệt như cũ và mọi thứ." Tôi đột nhiên hình dung đến hình ảnh kỳ dị khi một cái đầu người lớn nằm trên một cơ thể bé tí teo trong quá trình cái cơ thể ấy mọc lại, giống như con búp bê đầu to ấy. "Nhưng vẫn cái đầu ấy. Có sẹo trên cằm, giống hệt như bức ảnh trên bằng lái xe. Và cơ thể của hắn vẫn nằm trong quan tài ở Riverwood." Tôi dừng lại. "Thế anh đã làm gì với mấy cái đầu?"

Ed dán lại chỗ băng dính. “Tôi không biết làm thế nào hẳn có thể mọc lại cơ thể, nhưng tôi phải chuyển mấy cái đầu đến một điểm tập trung.” Anh ta đỏ mặt. “Tôi, ờ, được điểm cho mỗi ca giết chóc được xác minh.” Rồi anh ta rên lên và thọc tay vào tóc. “Tôi không biết vì sao thậm chí tôi còn chẳng nghĩ đến chuyện thắc mắc về điều đó. Thực ra tôi đã thiêu cháy đầu của thầy ma đầu tiên giết được, nhưng họ cứ khẳng khẳng như thế là chưa đủ tốt, và tôi phải giao đầu cho họ để đảm bảo nó được tiêu hủy đúng cách.”

Tôi có thể cảm thấy trên trán tôi lông mày đã bò lên tận đường chân tóc. “Và ‘họ’ là bọn quái quỷ nào thế?”

Ed lắc đầu. “Không có manh mối gì. Mọi liên hệ duy nhất tôi có là qua trang web đó. Mẹ kiếp, tôi cứ tưởng mình đang làm một việc vĩ đại và diệu kỳ, giải thoát cho thế giới khỏi một mối đe dọa khủng khiếp.” Anh ta nhìn sang tôi, mắt đong đầy nỗi hối hận và thống khổ. “Nhưng rồi cô lại không giết tôi khi có cơ hội. Và rồi cô thậm chí còn cứu Marcus. Đó không phải là điều mà một quái vật sẽ làm.” Anh ta hụp người xuống, làm cây đèn mờ đi đôi chút. “Tôi đã lún quá sâu vào chuyện đó, phải mất một thời gian tôi mới luận ra được rằng cho dù những thợ săn thầy ma kia là ai đi chăng nữa, họ cũng không có trọn vẹn câu chuyện. Và rồi cuối cùng tôi cũng bắt đầu thắc mắc về những cái đầu.” Anh ta tự trách mắng bản thân. “Và đó là lúc mọi thứ thực sự trở nên bung bét.”

“Sao lại thế?”

“Tôi sử dụng trang web bí mật đó. Bảo với họ là tôi đã tiêu tủng nhưng đồng thời cũng bảo là tôi nghĩ họ đã sai trong việc cho rằng thầy ma là quái vật. Và tôi cũng hỏi về mấy cái đầu.” Ed thốt lên tiếng cười khô khốc phút chốc biến thành tiếng nấc. “Tôi đã lên vào nhà Marianne trong khi cô ấy không ở nhà. Sử dụng máy tính của cô ấy.”

“Ôi không”, tôi thở ra.

Ed gật đầu, một động tác căng cứng giật cục. “Cô ấy về nhà vài phút sau đó. Tôi ở lại, tôi phải nói chuyện với cô ấy. Chúa ơi, tôi nhớ cô ấy biết bao.” Anh ta dừng lại. “Tôi đã định cưới cô ấy rồi. Bọn tôi đã bàn

đến chuyện ấy, biết rằng đó là điều mà cả hai cùng mong muốn. Nhưng tôi biết tôi phải rời khỏi đó, vì cô ấy.” Anh ta thở ra run rẩy. “Tôi kể với cô ấy mình đã làm những gì, bảo cô ấy là tôi yêu cô ấy. Bảo cô ấy tôi xin lỗi. Lúc trên đường quay ra qua cửa sau, tôi nghe thấy cô ấy ra mở cửa.” Anh ta dụi tay lên mặt. “Thế rồi tôi nghe thấy tiếng súng. Tôi chạy quay lại... nhưng đã quá muộn. Thằng khốn không thấy tôi, nhưng tôi đã thấy nó.” Về mặt Ed trở nên dửng dưng. “Chính là kẻ đã bắn cô tôi nay.”

Tôi đứng dậy. “Tên hán là Walter McKinney. Hán là trưởng ban an ninh ở NuQuesCor. Nhưng... tại sao hán lại giết Marianne?”, tôi hỏi, trong lòng cảm thấy lạc lõng.

Yết hầu Ed nhấp nhô. “Có thể bọn chúng cho rằng tôi đã nói chuyện với cô ấy và kể cho cô ấy biết chuyện gì đang diễn ra. Hay có thể bọn chúng muốn đảm bảo chắc chắn mọi nghi ngờ đều đổ riệt lên đầu tôi để ngăn tôi không làm vướng chân chúng.” Anh ta lắc đầu. “Hay có thể chúng chỉ muốn chơi tôi một ván cờ để đời.”

“Bọn khốn.” Tôi trở nên yên lặng, ngẫm nghĩ. Từng mảnh câu đố cuối cùng cũng bắt đầu lắp vào đúng chỗ. “Đồ đệt. Anh đã bị lợi dụng. Anh đưa hết đầu cho bọn chúng, đúng không?”

Ed nhìn tôi không chớp mắt vài giây, rồi về dửng dưng đọng lại trên gương mặt anh ta. “Bọn chúng không tiêu hủy số đầu ấy, đúng không?”

“Bọn chúng đang tiến hành nghiên cứu về thầy ma ở trung tâm thí nghiệm đó, và họ cần có não thầy ma!” Tôi rào bước quanh căn phòng khách nhỏ. Thế liệu có phải Sofia đứng sau toàn bộ những chuyện này? Nhưng chắc chắn Pietro sẽ không phê chuẩn việc tàn sát thầy ma, kể cả những kẻ không thuộc phe ông ta. “Anh cắt đầu Zeke, đưa nó cho bọn chúng, và bằng cách nào đó bọn chúng đã làm cho hán ta mọc lại cơ thể.”

Và chuyện đó sẽ tiến hành như thế nào? Chỉ cho lũ ký sinh trùng đủ lượng não để chữa lành mọi thứ ư? Mình đoán nếu nó có thể làm liền một lỗ đạn trên đầu Marcus... Ái chà, đúng là đám tí hon siêng năng khủng khiếp. “Nhưng có gì đó đã trở nên không ổn”, tôi tiếp tục. “Cơ thể mà bọn tôi tiếp nhận ở NuQuesCor là Zeke Lyons, và hán ta trông

già - ít nhất phải già hơn bản thân hẳn cả hai mươi tuổi. Và khi bị ngã xuống cái cầu thang đó, hẳn đã chết.” Tôi nói, chân đu đưa đầy háo hức. “Lạy Chúa tôi, não giả! Não giả của Sofia! Cô ta đã sử dụng nó để làm mọc lại cả một cơ thể cho thằng cha đó.” Thế rồi tôi nhăn nhó. “Nhưng cô ta bảo nghiên cứu vẫn chưa hoàn thành. Tại sao cô ta lại sử dụng số não giả mà cô ta biết là nó sẽ không có tác dụng chuẩn? Đó là phản vô lý.”

“Sofia Baldwin á?”, Ed hỏi.

Tôi gật đầu. “Anh biết cô ta à?”

“Ừ, tất cả bọn tôi học trung học cùng nhau”, anh ta nói.

“Cô ta giỏi vãi. Làm thế quái nào cô ta biết được về thầy ma?” “Tôi đoán Marcus kể với cô ta”, tôi nhún vai nói. “Cô ta biết ngay từ sau khi anh ấy bị biến đổi, rõ ràng là vậy.”

“Ồ.” Ed chậm rãi gật đầu. “Vậy là... Marcus kể với cô ta, mà không phải là tôi.”

Tôi nhăn mặt đầy thông cảm. Và mọi chuyện giờ sẽ khác biệt ra sao nếu như anh ấy tin tưởng Ed? Tôi nghĩ. Liệu McKinney và Sofia hay kẻ nào đó có tìm ra ai khác để thu thập đầu thầy ma cho bọn chúng?

Ed hít vào một hơi thật sâu và đứng dậy. “Cô vừa bảo gã đó đã già và chết thật”, Ed chỉ ra. “Có thể đó là cách Sofia biết được nghiên cứu vẫn chưa hoàn thiện. Có thể Zeke chỉ là vật thí nghiệm.”

“Có vẻ hợp lý”, tôi chậm rãi nói, có cảm giác mình đang bỏ sót mất điều gì đó, và nó đang khiến tôi loạn cả trí. Tôi không thích Pietro, nhưng đây có vẻ như chẳng giống điều mà ông ta sẽ dung thứ chút nào. Có thể bè đảng thầy ma kia có liên đới? Và liệu có phải khi ấy Zeke đang cố trốn thoát, hay hẳn đang cố đột nhập để lấy thêm não giả của Sofia?

“Nhưng sao bọn chúng lại bắt tôi giết thầy ma và chỉ nộp lại đầu?”, Ed hỏi. “Tại sao không chỉ bắt tôi xác định vị trí của họ, và rồi bắt lấy họ - theo cái cách mà chúng đang cố làm với cô tôi nay?”

“Có thể vì bắt cóc một thầy ma đang sống phức tạp hơn rất nhiều so với việc chỉ giết phăng nó đi.”

“Hay có thể toàn bộ chuyện này là để xem liệu bọn chúng có thể làm tái sinh thầy ma hay không?”, anh ta gợi ý.

Tôi nhăn mặt. “Đường như việc cắt bỏ một phần khác trên cơ thể để thử nghiệm số não thay thế này cũng mang lại hiệu quả tương tự. Nhưng dù lý do là gì đi nữa, có vẻ như lúc này bọn chúng đang cần có một thầy ma sống thực sự.” Tôi dừng lại, nheo mắt. “Thế cũng có nghĩa cuộc gọi từ Sofia là vớ vẩn.” Tôi nhanh chóng giải thích với Ed về cú điện thoại hoảng hốt từ Sofia và hài lòng khi thấy vẻ mặt anh ta tối lại. “À khôn đó đã gài bẫy tôi”, tôi nói tiếp. “Nếu không thì làm thế nào McKinney lại biết được mà dàn cảnh mai phục tôi trên đường cao tốc chứ?” Tôi gặm gù trong họng.

“Máy dò định vị”, Ed nói. “Hả?”

Hai vai anh ta chùng xuống. “Ý tôi là, ừ, rõ ràng hẳn biết cô đang trên đường đến nhà Sofia và nghe như kiểu là cô ấy đứng đằng sau chuyện này, nhưng hẳn hẳn sẽ chẳng biết nên sắp đặt thảm gai ở đâu và vào lúc nào trừ khi hẳn biết chính xác cô ở đâu.” Anh ta dừng lại trong khi tôi cố gắng tiếp thu chuyện này. “Đó là cách tôi tìm thấy cô,” Ed nói thêm, khiến tôi choáng váng gấp đôi. “Tôi đã đặt một cái trên xe của cô vào cái lần tôi đến nhà cô.”

Tôi trố mắt nhìn anh ta. “Anh nghiêm túc đấy chứ?”

“Ừ. Tôi đã theo dõi cô mấy ngày vừa rồi”, anh ta nói mà chẳng có tí dấu hiệu hối lỗi nào trong giọng nói. “Hay ho phết khi nghĩ đến chuyện có lẽ cô đã có đến hai cái máy định vị nằm trong xe.”

“Ừ”, tôi quắc mắt. “Hay lắm đấy. Ok, vậy là Sofia như tôi ra đó và...” Tôi đứng phắt dậy khi nỗi sợ hãi quắp chặt lấy mình. “Marcus. Tôi cần cảnh báo Marcus.” Tôi đã bảo với Sofia rằng anh đã rời khỏi thành phố, nhưng nếu cô ả liên hệ được với anh và bảo anh rằng cô ta đang gặp rắc rối, tôi tin chắc Marcus sẽ lao đầu ngay vào bất kỳ cái bẫy nào McKinney đã chuẩn bị sẵn cho anh.

Tôi tự động nhìn quanh tìm ví, rồi nhận ra rằng mọi thứ vẫn còn nằm trong chiếc xe ngoài đường cao tốc. “Đệch! Tôi không có điện thoại ở đây. Anh có không?”

“Tôi không mang theo điện thoại nữa. Quá dễ bị dò theo.” Ed nuốt khan khó nhọc. “Tôi đã trở nên đôi chút hoang tưởng, cô biết đấy.”

“Chúng ta cần tìm một cái điện thoại”, tôi nói, quăng chỗ nào thức ăn mà tôi chưa ăn vào trong túi ni lông.

“Có một bộ điện thoại ở XpressMart trên đường cao tốc số 88”, Ed nói.

Tôi đứng dậy, nhắc thử cái túi. “Và khi đã xong việc, chúng ta cần đến thăm Sofia.”

Một nụ cười nhếch lên ở khóe miệng Ed. “Có lẽ cô nên rửa ráy trước đã nhỉ?”

Tôi chớp mắt, nhìn xuống người. “À ừ. Máu me be bét khắp nơi. Ý hay đấy.”

“Có nước đóng chai và quần áo thay thế trong xe đấy.” Tôi nhìn khắp một lượt quần áo của Ed. “Làm ơn nói với tôi đó không phải là đồ cho các cô ả gô-tic để cho phù hợp với anh.”

Ed thốt lên tiếng cười khô khốc. “Tôi sẽ chẳng bao giờ làm vậy với cô. Là quần thụng và áo thể thao hở rốn in chữ ‘Công chúa Cổ đồ’.”

“Ôn Chúa”, tôi thở ra. “Tôi có vẻ ngoài nổi bật, anh biết đấy’.”

“Cô là một hình tượng có phong cách, chắc chắn là vậy.”

CHƯƠNG 21

Tinh thần tôi đã trở nên kiệt quệ lúc bọn tôi rẽ vào bãi đỗ của XpressMart. Đây tuyệt đối không phải là đại diện chói sáng của chuỗi siêu thị XpressMart. Hai chữ “pr” và chữ “M” trên bảng hiệu đã bị cháy xém, một ô cửa ở phía trước bị thay thế bởi một tấm gỗ dán cỡ lớn, trên đó có người đã vẽ một bức tranh dương vật khổng lồ bằng sơn phun. Nhưng bộ điện thoại trả tiền thì vẫn hoạt động, và tôi có một nắm đầy những đồng hai nhăm cent mò được từ chỗ để chìa khóa trên chiếc xe tải của Ed, mặc dù thực lòng tôi không hề biết gọi một cú điện thoại thì mất bao nhiêu tiền. Tôi không thể nhớ lần cuối cùng, nếu có, mình dùng bộ điện thoại là khi nào.

“Tôi sẽ cảnh giới cho”, Ed nói khi tôi nhét xu vào trong máy điện thoại. Tôi chắc chắn mong rằng anh ta sẽ không biến thành kẻ xấu lần nữa. Nếu lòng trung thành điên rồ lại thay đổi, tôi sẽ bị cửa cổ ngay tại đây.

Tay tôi dừng lại trên mấy nút bấm. “Ừm, anh có nhớ số của Marcus không?” Tôi nở nụ cười ngượng ngập hỏi Ed. “Tôi có lưu số của anh ấy trong máy. Nhưng tôi chưa từng bao giờ bấm số, anh biết đấy.”

Ed đảo tròn mắt và làm bầm đọc. Tôi bấm số, hai chân đôi thế đứng liên tục trong khi chờ Marcus bắt máy. Khi nó chuyển sang chế độ thư thoại, tôi rên lên, rồi thăm loay hoay nghĩ xem nên nói gì trong đoạn tin nhắn ngắn ngủi này.

“Marcus, là em, Angel đây. Có chuyện gì đó thật kinh tởm quái dị đang diễn ra, và anh cần phải đề phòng cẩn thận. Tay trưởng ban an ninh ở trung tâm thí nghiệm đã bắn và cố bắt cóc em, nhưng em được Ed cứu, và phải, giờ Ed ngon lành rồi, nhưng em không thể giải thích lúc này. Có điều có một kiểu âm mưu gì đó nhằm thu thập đầu thầy ma, chắc chắn nó có liên quan đến nghiên cứu của Sofia và các bè đảng thầy ma. Ồ! Em hoàn toàn đúng về Zeke Lyons. Ed bảo đã đưa mấy cái đầu cho kẻ nào đó, và bọn em cho rằng bọn chúng đã làm cho các thầy ma mọc lại từ đó. Ồ, và Sofia là người xấu đấy. Đừng tin cô ta! Và dù sao đi

nữa, em không còn điện thoại trong tay, em đang gọi từ bất trả tiền, nhưng em sẽ cố gọi lại cho anh sớm. Chỉ là, xin anh hãy cẩn thận.”

Tôi cúp máy, quay sang Ed. “Một đoạn bí bô hoàn toàn vô nghĩa, đúng không?”

Trông anh ta như kiểu đang cắn chặt môi để khỏi cười phá lên. “Chà... chắc chắn cô sẽ làm cho Marcus chú ý bằng tin nhắn đó.”

“Èo. Sao cũng được. Tôi sẽ thử gọi lại cho anh ấy sau.”

Tôi có thể cảm thấy vẻ mặt của mình chuyển thành cau có. “Giờ đi tìm Sofia thôi.”

Tôi có địa chỉ nhà của Sofia trong tin nhắn điện thoại, nhưng tôi nhận ra rằng khả năng lớn đó không thực sự là địa chỉ của cô ta và nó chỉ được đưa cho tôi để như tôi sa vào ổ mìn của McKinney. Vì vậy, Ed và tôi đồng ý là bọn tôi phải tìm hiểu chắc chắn. Tìm thông tin về cô ta trong một quyển danh bạ điện thoại dường như là bước hợp lý đầu tiên, nhưng tìm được một quyển danh bạ điện thoại lại là thách thức lớn hơn bọn tôi tưởng. Không có cuốn nào cạnh bất điện thoại, và cô ả thu ngân trong XpressMart chỉ ném cho tôi ánh mắt vô hồn khi tôi hỏi xem cô ta có cuốn nào không. Thế rồi Ed nảy ra ý tưởng tìm một cái máy tính có Internet để tra cứu, nhưng tôi nhắc anh ta nhớ rằng thư viện đã đóng cửa và đến nước này cách duy nhất bọn tôi có thể tìm được máy vi tính sẽ là đột nhập vào nhà một ai đó.

Sau vài phút tranh luận và cãi vã càng lúc càng trở nên vô nghĩa, cuối cùng bọn tôi cũng đồng ý với nhau rằng ít nhất cũng nên đến xem thử để chắc chắn rằng địa chỉ Sofia đưa cho tôi là rác rưởi trước khi tiến đến bước đột nhập vào nhà người khác chỉ với một mục đích là lướt net. Phải, bọn tôi là những thiên tài chiến thuật nghiêm túc, chắc chắn vậy.

Khu bất động sản Breckenridge hầu hết vẫn còn đang được xây dựng, và cứ khoảng chừng bốn lô mới có một ngôi nhà hoàn thiện. Nơi đây cũng không quá rộng lớn, và có thể nói nó gồm có hai con đường dài rẽ ngoặt từ hai bên lối vào, cả hai đều kết thúc bằng ngõ cụt - mà nếu nhìn qua ảnh vệ tinh, trông chúng giống như một cặp buồng trứng. Ở giữa hai “buồng trứng” là một vạt rừng - khu không gian xanh hắt

được dùng để tiêu nước - mà nếu nhìn qua ảnh vệ tinh thì giống như, chà, khu vực cỏ rậm um tùm.

Và lý do duy nhất tôi biết điều này là vì bằng cách nào đó Nick đã phát hiện ra và đảm bảo tất cả mọi người trong văn phòng cùng nhìn thấy. Cũng đáng khen cho Nick, chuyện này chạm đúng mức độ hài hước trong tôi, và tôi đã cho rằng nó thực sự hay ho khủng khiếp. Nhưng này, nếu không phải nhờ thế thì hẳn tôi sẽ chẳng biết được Breckenridge nằm ở đâu và nó được bố trí như thế nào.

Tôi kể lại những gì mình biết với Ed trong lúc anh ta lái xe, rồi thất vọng cùng cực khi anh ta chẳng thấy được sự vui nhộn tột bậc trong sơ đồ bố trí nơi đây. Mà, chắc, có thể đây là thứ phải được nhìn tận mắt thì mới thấy được giá trị.

Khi bọn tôi tiến vào khu vực dân cư ấy, Ed đặt tay lên súng, còn tôi thụp xuống trên ghế trước của chiếc xe.

“Đó là địa chỉ mà cô ta đã nhắn cho tôi”, tôi nói, nhìn qua bảng đồng hồ về phía ngôi nhà gạch theo kiểu trang trại chăn nuôi rất đối bình thường. Tôi cau mày nhìn chiếc Mazda màu xanh trên lối vào nhà. “Và đó là xe của cô ta.” Có lẽ rốt cuộc thì địa chỉ này cũng chẳng phải là thứ rác rưởi.

Tôi định bảo Ed đừng có tấp xe vào ngôi nhà ấy, nhưng rõ ràng anh ta có một liều lượng tinh táo khá lớn và chỉ đánh xe đi vượt qua. Tôi chẳng thấy động tĩnh gì đằng sau mấy tấm rèm khi bọn tôi đi ngang qua, nhưng có những cách khác để cô ta theo dõi bọn tôi. Chắc chắn đến lúc này McKinney đã cho cô ta biết là tôi đã trốn thoát rồi. Nhưng liệu có ai trong bọn họ ngờ đến chuyện tôi sẽ đến đây không?

“Đây có thể là một ô mai phục khác”, tôi bảo Ed khi bọn tôi vòng qua khúc cua.

Ed gật đầu gọn lỏn. “Tôi cũng nghĩ đến điều đó. Có một cái túi đằng sau ghế ngồi. Trong đó có kính hồng ngoại. Tôi sẽ đỗ xe ở phía bên kia không gian xanh, rồi chúng ta có thể tiếp cận ngôi nhà qua lùm cây.”

Tôi chồm người ra ghế sau và thấy một cái túi ni lông chiến thuật

màu đen. Nó nặng hơn nhiều so với tưởng tượng của tôi, và khi nhìn được những thứ bên trong tôi đã biết lý do.

“Quý thần thiên địa ơi, đồ đệt.” Không chỉ có kính hồng ngoại mà còn có cả loạt súng ngắn, đạn dược, pháo sáng, và thứ gì đó trông giống một khẩu súng điện. “Liệu tôi có thể nói là tôi mừng hết lớn khi lúc này anh đang làm người tốt không?”

Ed cười gượng gạo, nhưng nổi hổ thẹn ánh lên trong mắt anh ta. Anh ta đỗ xe trên một lối đi trống không ở “buồng trứng” bên trái, tóm lấy cái túi và ra ngoài. Tôi lò dò theo sau anh ta, rồi phải vật lộn để theo kịp khi anh ta nhảy vọt về phía rừng cây. Vào trong rừng được khoảng hơn chục mét, Ed dừng lại và hụp người xuống, mò mẫm lôi ra một đôi kính rồi đưa cho tôi. Tôi cảm lấy đầy hàm ơn vì gần như không thể thấy được bàn tay xòe ra ngay trước mắt nữa.

Mọi thứ xung quanh chuyển thành tông xanh và đen, giống y như trong phim. “Thật ngẫu quá”, tôi thở ra.

“Cô biết bắn súng không?”, Ed hỏi.

“Tôi bắn không giỏi giang gì, nhưng biết phải chĩa đầu nào vào đám người xấu”, tôi trả lời.

“Thế là được.” Anh ta ấn báng của một khẩu súng lục vào tay tôi. Tôi không thể thấy mọi chi tiết khi đeo kính thế này, nhưng đó không phải là một khẩu quá to. Kiểu tự động. Lớn hơn loại .22 nhưng nhỏ hơn .45. Và chừng đó là đủ lượng kiến thức về súng trong tôi rồi.

Ed bắt đầu di chuyển qua các thân cây, còn tôi bám theo, cố hết sức để giữ yên lặng nhưng tất nhiên bọn tôi tạo ra âm thanh như một cặp voi đang nổi điên. Có lẽ phải mất đến gần mười lăm phút thì bọn tôi mới vượt qua được vạt rừng, trong đó có một phần là khu vực đầm lầy mà bọn tôi phải lội qua, làm ướt sũng đến đầu gối. Tôi liên tục nhìn quanh quất nhưng chẳng thấy có thứ gì nấp trong rừng đang chờ đợi.

Bọn tôi tiến đến khu đất cách rìa bên kia của khu rừng khoảng vài mét và quan sát ngôi nhà trong vài phút. Cuối cùng Ed quay sang tôi và tháo kính ra. “Giờ quanh nhà có quá nhiều ánh sáng nên chẳng cần

kính hồng ngoại nữa”, anh ta nói bằng giọng chỉ vừa đủ nghe. Tôi nhanh chóng tháo kính ra, rồi phải chớp mắt vài lần để quen trở lại với hình ảnh thông thường.

“Tôi chẳng thấy ai cả”, tôi nói, cố hết sức hạ giọng bằng với Ed.

“Tôi cũng thế.”

Tôi hít vào một hơi thật sâu. “Tôi cũng chẳng nghĩ thấy ai cả.”

Anh ta ném cho tôi ánh mắt bất an. Tôi nhún vai và mỉm cười ngọt ngào.

“Ừ, ok”, Ed làm bầm. “Chắc, tôi nghĩ mình nên xông tới thôi.”

Bọn tôi chuyển sang tư thế khom người, rồi di chuyển nhanh chóng qua sân sau và áp sát người vào ngôi nhà. Tôi nhích đến cửa và dợm với tay đến nắm nắm, nhưng Ed túm lấy tay tôi trước khi tôi kịp chạm đến.

“Không có gắng tay”, anh ta rít lên, ném cho tôi ánh mắt sắc lẹm. Tôi nhăn mặt. Ồ phải. Có lẽ tốt nhất không nên để lại vân tay.

Nhưng Ed không thả tay tôi ra. “Nhìn khung cửa kia”, anh ta nói.

Tôi nhìn theo ánh mắt anh ta, cảm giác lạnh người cuộn lấy bụng tôi khi nhìn thấy các vết cào xước quanh ống khóa.

“Khóa bị phá rồi”, Ed thì thào, vẽ dấu tợn phủ lên gương mặt. Anh ta nhanh chóng nhìn một lượt quanh sân sau, rồi - vì anh ta có đeo găng tay - nhẹ nhàng kéo cửa sau mở ra.

“Ở đây trong khi tôi kiểm tra qua”, anh ta rì rầm. “Quên đi”, tôi đáp trả.

Ed ném cho tôi ánh nhìn sắc lẹm. “Cô là một thầy ma to gan”, anh ta thì thào. “Sao cô lại sợ hãi khi bị bỏ lại đây một mình nhỉ?”

“Bởi vì tôi cũng là con nhóc điên rồ đã bị tấn công một lần trong ngày hôm nay rồi”, tôi thì thào đáp lại, mắt quắc lên.

Ed cân nhắc điều đó, rồi gật đầu. “Cũng đúng. Theo tôi, và cố đừng có bắn vào lưng tôi đây.”

“Không hứa hẹn gì đâu”, tôi lẩm bẩm.

Ed khịt mũi đáp trả và lên vào trong. Tôi bám theo, lặng lẽ kéo cửa đóng lại. Ngôi nhà tuyệt đối yên lặng ngoại trừ tiếng tủ lạnh kêu o o. Cảm giác ớn lạnh trong bụng tôi bắt đầu tăng lên khi bọn tôi đi qua gian bếp vào trong phòng khách.

Ngay cả khi đã có sẵn cảm giác là có chuyện gì đó thực sự điên rồ, tôi vẫn thấy choáng váng muốn ngất khi tận mắt trông thấy Sofia nằm trên vũng máu ở giữa nhà.

Tôi đứng chôn chân tại chỗ nhìn toàn cảnh. Cô ta nằm ngửa, một chân co lại dưới chân kia và tay phải vung ra bên hông. Mắt cô ta vẫn mở, máu rỉ xuống vạt ngang trán từ nơi cô ta bị trúng đạn. Tôi không thể chắc đó có phải là vết thương duy nhất hay không, nhưng dù thế nào đi chăng nữa thì rõ ràng cô ta cũng đã chết. Tôi đã từng nhìn thấy cả trăm xác chết, đương nhiên, nhưng những lần ấy tôi luôn được chuẩn bị sẵn tinh thần cho chuyện ấy. Thế nhưng, lần này tôi đến đây để tấn công cô ta và hy vọng sẽ tìm ra được chuyện quái quỷ gì đang diễn ra. Thật lòng tôi chưa bao giờ tin rằng cô ta thực sự gặp nguy hiểm.

Tôi thở ra run rẩy và nhìn quanh căn phòng. Không có dấu hiệu vật lộn - giống như vụ ở nhà Marianne vậy - ngoại trừ một lon Coca bị lật đổ tạo thành một vệt màu nâu lớn trên tấm thảm xanh nhạt. Nhà cửa của Sofia không cực kỳ ngăn nắp, mặc dù sự lộn xộn chủ yếu chỉ do bữa bọn chứ không phải bắn. Tôi bước tới chỗ chiếc bàn. Một quyển lịch bàn che phủ phần lớn bề mặt, vây quanh là từng chồng sách và tạp chí. Quyển lịch ít nhất phải được hai năm rồi và chỉ chít những ghi chú, số điện thoại cùng lời nhắc nhở. Chắc cô ta chẳng muốn mua quyển lịch mới vì như thế cô ta sẽ mất toàn bộ những thông tin nguệch ngoạc trên quyển này. Tôi có thể thẩm đánh giá cao chuyện đó. Lúc này tôi gần như thích cô ta hơn đôi chút khi biết rằng cô ta không hoàn hảo. Gần như thôi.

“Chúng ta cần ra khỏi đây ngay bây giờ”, Ed nói, túm lấy cánh tay tôi.

“Khoan đã,” tôi nói, nhìn số điện thoại được khoanh tròn. Bên trên đó có ghi nguệch ngoạc K@ScottFH. Số điện thoại này trông cứ quen quen thế nào, như thể đó là số mà tôi từng bấm vài lần rồi vậy. Không phải số của Marcus, tôi biết như thế. K@ScottFH có ý nghĩa quái quỷ gì chứ? Đó có phải là địa chỉ email? Nếu thế thì nó phải có “com” hay “net” ở cuối chứ?

Tôi không muốn đánh liều chạm vào bất kỳ thứ gì thế nên tôi cố hết sức thuộc lòng nó cùng số điện thoại kia thay vì tìm một cái bút và mẫu giấy. Ed lại kéo tay tôi, nhưng lần này tôi không chống cự và để anh ta dẫn tôi ra cửa sau. Anh ta đẩy cửa hé ra rồi nhìn quanh thật nhanh, sau đó siết lấy tay tôi và chạy băng băng về phía rừng cây. Tôi bám theo mà không gặp vấn đề gì, và khi bọn tôi ra đến khoảng rừng, tôi đeo kính hồng ngoại vào như thể mình đã đeo nó cả nghìn lần rồi. Tôi không nói một lời nào khi bọn tôi quay trở về chỗ chiếc xe, vẫn giữ yên lặng cho đến khi bọn tôi đi xa hẳn ngôi nhà và khu dân cư ở đó.

“Anh ổn chứ?”, cuối cùng tôi hỏi.

Tay Ed siết chặt trên vô lăng. “Không hoàn toàn”, anh ta nói. “Tôi đã quen biết Sofia lâu lắm rồi. Đôi khi cô ấy có thể cực kỳ đanh đá, nhưng...” Mặt anh ta tối sầm lại. “Tôi sẽ giết thằng chó chết McKinney đó.”

“Anh nghĩ là McKinney giết cô ta à? Nhưng tôi tưởng anh đã bắn hắn rồi chứ?”

“Thằng khốn mặc vest”, Ed bảo tôi. Thế rồi anh ta đâm tay vào ngực. “Và bản thân tôi cũng vậy.”

Chớp mắt ngạc nhiên, tôi nhìn Ed kỹ hơn. À ừ, giờ khi đã biết rồi tôi có thể thấy nửa người trên của anh ta có vẻ hơi mập hơn bên dưới chiếc áo trùm. Tôi đã quá phân tâm vì mấy cái đầu lâu và những chi tiết gô-tic hay emo khác nên thậm chí chẳng nhận ra.

Gô-tic...

“Ồ”, tôi thở ra. Giờ tôi đã biết K@ScottFH nghĩa là gì và làm sao tôi lại biết số điện thoại đó. “Sofia là đồ hai mang.”

“Cô đang nói gì thế?”

“Cô ta chơi hai mạng với các bè đảng thầy ma. Có một số điện thoại trên quyển lịch bàn của cô ta trông quen chết đi được, với một thứ mà tôi tưởng là địa chỉ email viết bên trên. Nhưng không phải. Nó có nghĩa là ‘Kang ở Nhà tang lễ Scott’.” Kang, một thầy ma bảy mươi tuổi lúc nào cũng ăn mặc như một tín đồ gô-tic ở tuổi đôi mươi.

“Kang là kẻ quái quỷ nào?”, Ed hỏi, nghe chừng có vẻ hơi cáu tiết.

“Là thầy ma mà anh đã giết ở nhà tang lễ Scott ấy.” Û thì đúng là Ed đã cứu sống tôi và dường như đang thay đổi, nhưng tôi vẫn chưa sẵn sàng thôi chỉ trích. “Nếu có kẻ nào là thủ lĩnh của bè đảng thầy ma còn lại thì đó hẳn là Kang”, tôi tiếp tục, mà nói điều này ra cho bản thân mình hơn là cho Ed. “Anh ta già như khom và kiểm soát gắt gao sự phân phối não từ các nhà tang lễ trong khu vực này.”

Ed im lặng một lát, mặt đanh lại. “Đó chính là hướng mà tôi đã dựa vào để lần ra hắn ta. Hai thầy ma khác có tên và số liên lạc của hắn.”

Mặc dù rất lấy làm tiếc cho Kang, nhưng tôi vẫn không thể ngăn mình có chút ý nghĩ kiêu. Tôi đã bảo anh rồi. Tôi đã bảo với gã khốn ấy rằng tôi nghĩ có kẻ đang săn lùng thầy ma và rằng gã nên cẩn thận, thế mà gã gạt phắt đi như kiểu “không phải chuyện của tớ”. Đồ khốn.

“Tôi cần gọi lại cho Marcus”, tôi nói sau đó một lát. “Và Pietro. Ông ta cần biết chuyện.” Tôi cau mày. “Đạch. Tôi đếch biết số của ông ta.”

“Tôi biết”, Ed nói. Thế rồi anh ta ném cho tôi ánh mắt thách thức. “Nhưng Pietro thì có liên quan gì đến...” Về mặt anh ta đột nhiên chuyển sang vẻ choáng váng. “Ôi Chúa ơi. Ông ta cũng là thầy ma, đúng không?”

“Ừ, ông ta là Lãnh tụ Thầy ma phe bên này. Tôi nghĩ Sofia đang chơi cả Kang lẫn Pietro một vố. Thực ra”, tôi vừa nói, vừa ngẫm nghĩ, “tôi cá là vụ thủ tiêu Kang đã bắt đầu khiến cô ả hoàn toàn hoảng vía”. Tôi cân nhắc điều đó một lúc trong lúc vật lộn để ghép tất cả các mảnh lại với nhau. Tôi vẫn đang bỏ sót điều gì đó. “Anh quen biết Pietro lâu lắm rồi, đúng không?”

Yết hầu Ed nhấp nhô khi anh ta nuốt xuống. “Ông ta và bố mẹ tôi là bạn bè.”

Một nghi ngờ khủng khiếp ập xuống tôi, nhưng tôi chưa muốn nói ra điều gì cả. Có điều, Ed không ngu.

“Ông ta đã là thầy ma bao lâu rồi?” Giọng anh ta bình thản, nhưng tôi có cảm giác rằng nếu anh ta siết chặt nắm tay trên vô lăng hơn nữa thì nó sẽ vỡ vụn.

“Ừm, cũng khá lâu rồi, theo những gì tôi biết.” Tôi nhìn Ed, thận trọng. Anh chàng này chuẩn bị vỡ tung rồi. “Ông ấy là người đã biến đổi Marcus”, tôi nói tiếp. “Marcus bị một con gấu trúc hay gì đó cắn và bị mắc bệnh dại.”

Vẻ ngạc nhiên lướt qua mặt Ed. “Tôi nhớ chuyện đó.” Vai anh ta sụp xuống và nắm tay siết cứng trên vô lăng nói ra đôi chút. “Nó... Marcus bảo tôi là cậu ấy đã được tiêm kịp lúc.”

“Không phải thế đâu”, tôi nói. “Anh ấy không biết mình bị nhiễm bệnh cho đến khi bắt đầu xuất hiện triệu chứng. Anh ấy thậm chí còn không nghĩ đến chuyện đó.”

Ed rùng mình. Anh ta được huấn luyện kiến thức về y khoa và biết rằng đến nước ấy thì mọi chuyện gần như đã quá muộn.

“Lúc ấy anh ấy đã sắp chết”, tôi nói. “Thế nên Pietro... đã cứu anh ấy bằng cách duy nhất ông ta có thể làm.”

Ed không trả lời. Anh ta nhìn trùng trùng ra đường cao tốc phía trước trong khi di chuyển. Tôi không hỏi xem anh ta đang đi đâu. Ngay lúc này chuyện đó thực sự không quan trọng.

“Ông ta là kẻ đã giết chết bố tôi”, cuối cùng Ed nói bằng một giọng lào khào khiến tôi rùng mình. Tôi không hỏi lại xem anh ta có chắc không. Anh ta tin điều đó. Tôi có thể thấy được. Mắt Ed đang nhìn đường, nhưng những ký ức đang nhảy nhót đằng sau đó.

“Ông ta đã giết bố tôi”, Ed lặp lại. “Nhưng với mẹ tôi thì không đâu.”

Yết hầu của anh ta lại nhấp nhô khi anh ta nuốt xuống. “Ông ta yêu mẹ tôi.” Giọng Ed vỡ ra khi nói điều ấy, và thế rồi như thể đập nước vỡ bờ, anh ta bắt đầu nấc lên, còn tôi vội vàng chộp lấy vô lăng. Tôi nhẹ cả người khi Ed giảm tốc độ, duy trì đủ khả năng kiểm soát trong người để tập vào lề đường và đỗ xe lại trước khi sụp đổ hoàn toàn.

“Tôi vẫn hay nghe thấy bố mẹ cãi nhau”, Ed cố gắng nói thành lời trong tư thế gục đầu vào vô lăng, cả người run lên.

Tôi thở hắt ra ra khi tất cả mọi chuyện khớp lại với nhau. Pietro và Dawn Quinn. Pietro không giết bà ấy. Chồng bà ấy đã bắn bà ấy trong một cơn điên cuồng vì ghen tuông. Nhưng tại sao Pietro không biến đổi bà Dawn thành thầy ma để cứu bà ấy? Tôi thầm thắc mắc, nhưng rồi nhận ra câu trả lời. Hẳn là bà ấy đã chết, và mọi chuyện đã trở nên quá muộn. Và rồi Pietro đã giết Sam Quinn để trả thù...

Thánh thần thiên địa ơi, một câu chuyện tình sến sảm của giới thầy ma.

Và tôi chẳng biết làm cái quái gì với Ed trong khi anh ta khóc. Trời ơi là trời, liệu mình có nên thử vỗ về hay ôm ấp anh ta hay làm cái gì gì tương tự? Ý tôi là, anh chàng này rõ ràng đã phải trải qua cả tấn bi kịch, nhưng anh ta đã cố giết tôi cách đây không lâu.

Đạch, tôi thở dài rồi kéo Ed vào mình để anh ta có thể khóc trên vai tôi. Đầu tiên là Marcus, giờ là Ed. Bờ vai xương xẩu bé tí của tôi có cái gì gì mà lại trở nên dễ dàng cho lũ đàn ông tựa vào khóc lóc thế nhỉ?

Ed lấy lại được tự chủ sau vài phút - thật nhẹ cả người - quệt tay lên mặt, khởi động lại xe và đánh trở ra đường cao tốc. “Để đi tìm cho cô một bộ điện thoại đã”, anh ta nói.

Bọn tôi không muốn quay trở lại bộ điện thoại đã dùng trước đó, vì cả hai đứa tôi cùng có cái thước đo hoang tưởng cứ nhất quyết rằng Tất cả mọi người đang lùng kiếm chúng ta! Tuy nhiên, hóa ra bộ điện thoại còn hiếm hơn cả danh bạ điện thoại, và bọn tôi phải mất gần mười lăm phút lái xe lòng vòng để tìm được một bộ khác. Cuối cùng bọn tôi xác định được một bộ ở trạm đổ xăng mục nát trong một khu vực nguy

hiếm khôn tả xiết trong thị trấn, nơi tôi biết chắc chắn là bọn tôi đang bị quan sát và dò xét. Tôi đã ở trong giới buôn thuốc thang đủ lâu để biết rằng nếu có khi nào tôi muốn đổi từ thuốc giảm đau sang cocain hút hay thuốc lắc, thì đây là nơi để tìm mấy thứ ấy.

Ed đỗ xe và ra ngoài, rồi giữ nguyên vẻ mặt cau có cùng khẩu súng trên tay trong khi tôi thít mấy đồng hai lăm cent trên sàn xe.

“Đạch”, tôi nghe Ed lầm bầm cùng lúc tiếng sỏi lao xạo cho tôi biết có người đang tấp xe vào bãi. Tôi ngồi thẳng lên, nhét chỗ xu tìm được vào túi và ngẩng lên nhìn người mới đến.

“Đạch”, tôi lặp lại lời Ed.

“Là cóm”, Ed lầm bầm, cùng lúc đó tựa người vào xe làm thành tư thế trông như kiểu hoàn toàn thoải mái. Tôi không nhìn thấy khẩu súng. Cả hai tay anh ta đều thấy rõ, ngón tay cái móc vào túi trước. Trông Ed tỏ vẻ chán chường và có chút sốt ruột, như thể anh ta đang chờ tôi làm xong việc gì đó mà tôi phải làm để bọn tôi có thể cuốn xéo khỏi chỗ này.

Bộ dạng này hẳn sẽ thành công rực rỡ ở bất kỳ nơi nào khác, gần như chắc chắn. Nhưng giờ vẻ ngoài gô-tic khiến anh ta trông như kiểu đang ở nơi này cố kiếm chác được ít thuốc vậy.

Thế rồi tôi nhìn kỹ hơn chiếc xe và tâm trạng tôi thậm chí còn chùng xuống nhiều hơn. “Không chỉ là cóm”, tôi rên lên, cố hết sức mình để không tỏ ra có tội hay lén lút, mặc dù có lẽ tôi đang làm mình trở nên thậm chí đầy tội lỗi và lén lút hơn bằng cách tỏ ra vô tội và các kiểu khi gió. Một điều mà tôi chắc chắn rằng mình không thể tự nhận đó là vô tội. “Đó là sĩ quan quản thúc tôi.” Mẹ kiếp! Tôi có thể vướng vào rắc rối chỉ vì có mặt ở khu vực có tỷ lệ phạm tội cao nếu sĩ quan quản thúc muốn trở thành tên khốn trong chuyện đó. Và sẽ ra sao nếu tình cờ ông ta nhận ra Ed chính là Ed? Lượn lờ cùng với một kẻ tình nghi giết người hàng loạt chắc hẳn cũng sẽ chẳng hay ho chút nào.

Miệng sĩ quan quản thúc Garza mím lại thành đường mỏng dính, sít sao khi ông ta bước ra khỏi xe. Đương nhiên trông ông ta chẳng giống đang hài lòng với tôi gì cả. Ông ta ném cho Ed ánh mắt thăm dò thật

lâu trong lúc tiến tới chỗ bọn tôi. Tôi ghì lại để không liếc sang Ed xem anh ta đang làm gì. Tôi chỉ có thể đặt toàn bộ niềm tin vào việc anh ta từng làm việc quanh hội cảnh sát nhiều năm và biết phải làm gì - và không được làm gì - để ngăn không nảy sinh nghi ngờ.

“Gì á sếp?”, Ed hỏi Garza. “Sếp có hộp quẹt không hở?” Anh ta hơi lú lờ. Cuối cùng tôi đánh liều liếc sang và thấy dường như Ed đang gặp rắc rối khi tập trung vào tay sĩ quan quản thúc.

Một vết khó chịu đọng lại trên gương mặt Garza. Ông ta phớt lờ câu hỏi và chuyển sự chú ý sang tôi, rõ ràng - hy vọng thế - cho rằng Ed là một con nghiện lúc này đang phê tíu nên chẳng cần phải lo đến.

“Cô làm gì ở đây thế, Angel?”, ông ta hỏi. Tôi có thể thề rằng trông ông ta như kiểu thất vọng về tôi lắm.

Tôi nuốt khan, đột nhiên cảm thấy có tội một cách kỳ quặc mặc dù chẳng có lý do gì để tôi cảm thấy thế. Nhưng, mẹ kiếp, ông ta đáng sợ bố cha. “Trông thế mà không phải thế đâu”, tôi vội nói. “Xe của tôi bị nổ lốp trên đường cao tốc 191, thế là tôi phải gọi anh bạn để quá giang. Thế rồi tôi làm mất ví, và tôi muốn gọi cho bố tôi để cho ông ấy biết là tôi không sao. Vì vậy bọn tôi dừng lại để dùng bữa điện thoại trả tiền. Chỉ thế thôi.”

Ông ta chớp mắt, rồi lại cau mày. “Hiểu rồi. Từ đây đến đây xa phết.”

Tôi thở dài. “Đã bao giờ ông cố tìm một bữa điện thoại chưa? Chẳng có nhiều lắm đâu.”

Garza cân nhắc một lát. “Cái đó đúng.” Rồi ông ta nhìn quanh, mắt nheo lại. “Cô nhanh làm cho xong việc của mình rồi đi khỏi đây đi.” Ông ta lại ném ánh mắt cay nghiệt sang Ed trước khi quay lại với tôi. “Và cẩn thận với kẻ đi cùng cô đấy.”

Tôi nồng nhiệt gật đầu. “Vâng, thưa sếp. Tôi sẽ cẩn thận. Tôi hứa.”

“Và đừng có quên thứ Tư đấy.”

“Thứ Tư?” Cái quái gì... đêch. “Phải rồi! Thứ Tư. Cuộc gặp mặt của

chúng ta.”

“Phải”, ông ta nói, miệng mím lại cau có. “Đừng có lỡ hẹn hôm ấy đấy.”

“Không đâu”, tôi nói nhiệt tình hết mức có thể. Trời ơi, với toàn bộ những thứ quái quỷ khác đang diễn ra, đây là điều cuối cùng tôi cần xử lý. Và ông ta sẽ phản ứng như thế nào nếu biết tối nay tôi đã đột nhập vào một ngôi nhà và tìm thấy một xác chết? Đầu tôi thoáng hiện lên hình ảnh hoạt hình đầu ông ta vỡ tung, và tôi phải mím chặt hai môi với nhau để ngăn không thốt ra tiếng cười hoàn toàn không thích hợp.

Garza khẽ khịt mũi, lắc đầu, rồi - làm tôi nhẹ nhõm hết cả người - xoay người và chui vào xe. Tôi vội vàng lôi số tiền xu ra khỏi túi và chạy đến chỗ bộ điện thoại để ông ta tin những gì tôi nói về việc gọi điện. Chắc, chuyện đó cũng một phần là đúng.

Tôi bắt đầu nhét xu vào khe hở, nhẹ cả người khi nghe tiếng lốp xe nghiêng lạo rạo khi Garza lùi ra và quay xe.

“Ông ta đi rồi”, Ed lầm rầm. “Chúa ơi, suýt nữa thôi.” “Tôi gần như đi thẳng vào xà lim luôn ấy”, tôi rên lên trong lúc mò mẫm mấy đồng xu.

Ed bật cười. “Ừ, chắc thế.”

Tôi ném cho anh ta ánh mắt sắc lẹm, nhưng Ed hất cằm về phía điện thoại. “Đừng nói với Marcus về Sofia qua hộp thư thoại.”

Tôi khựng lại giữa lúc nhấn nút. “Vì sao?” Thế rồi tôi nhăn mặt. “Ồ phải rồi. Như thế sẽ rõ ràng là tôi đã có mặt ở đó.”

“Chính xác.”

Hy vọng là anh ấy nghe máy, tôi nghĩ thầm, nhưng dĩ nhiên là không. Không, thế thì dễ dàng quá. Tôi cúp máy mà không để lại tin nhắn nào.

Tôi hỏi Ed số của Pietro, thấy buồn cười khi bốn số cuối cùng giống

hết số của Randy bạn trai cũ của tôi, và hoàn toàn không ngạc nhiên khi cuộc gọi đó cũng chuyển sang chế độ thư thoại. “Pietro, Angel đây. Tôi đang cố liên lạc với Marcus. Tôi biết ông không thích tôi, nhưng tôi chỉ muốn cảnh báo anh ấy - và cả ông nữa, tôi cho là vậy - rằng Walter McKinney, trưởng ban an ninh ở NuQuesCor đã bắn và cố bắt cóc tôi nay. Tôi lo là tất cả các vị cũng có thể bị nhắm đến.” Tôi dừng lại, cố nghĩ ra cách để báo với họ về Sofia. “Tôi nghĩ hẳn ta đã giết Marianne. Và... một người khác nữa. Một người mà cả hai bác cháu ông đều biết.” Địch, thế này thì chẳng có ích mẹ gì. “Ông hãy bảo anh ấy thận trọng”, nói rồi tôi cúp máy.

“Tôi nghĩ cô làm tốt hơn khi cứ bỏ lơ ba la những câu vô nghĩa”, Ed khẽ nói trong lúc tiếp tục nhìn xung quanh.

“Tôi nghĩ anh nói đúng”, tôi lẩm bẩm và nhét thêm xu vào máy điện thoại.

“Giờ cô còn gọi ai nữa?”, Ed cau mày hỏi.

“Bố tôi”, tôi trả lời. “Nếu cảnh sát tìm thấy xe của tôi trên lề đường, có thể họ sẽ gọi cho bố tôi hoặc đến nhà tôi, và tôi không muốn bố lo lắng.” Tôi dừng lại trước khi quay số. Số điện thoại của bố tôi là thế quái nào nhỉ? Tôi lưu trong danh bạ là “BỐ.” Tôi chưa bao giờ thực sự bấm mấy con số đó cả. Làm bầm chửi thề, tôi kiểm tra đồng hồ. Chín giờ đêm. Tôi biết số điện thoại ở nhà nhưng vào giờ này ngày Chủ nhật chẳng đời nào bố lại ở nhà. Hẳn bố đang ở chỗ Kaster xem bóng bầu dục với đám bạn bè chí cốt.

Nhưng ít nhất tôi cũng có thể để lại lời nhắn cho bố.

Tôi giật nảy mình ngạc nhiên khi chuông điện thoại đổ trước khi tôi có thể nhấn số đầu tiên. Ed và tôi nhìn nhau đầy cảnh giác, thế rồi tôi nhắc ông nghe. “A lô?”

“Có phải Angel không? Tôi Pietro đây. Tôi xin lỗi đã không nghe máy, nhưng tôi luôn sàng lọc những cuộc gọi từ số lạ. Có chuyện gì thế?”

Tôi điên cuồng vẫy Ed lại gần để anh ta có thể nghe được. “Sofia đã

chết, Pietro ạ. Bọn tôi khá chắc chắn rằng Walter McKinney đã giết cô ta.Ồ, và...”

“Khoan đã, Sofia chết rồi sao? Làm sao cô biết được? Và ‘bọn tôi’ là ai?”

“Đúng thế. Bọn tôi đến nhà cô ta và thấy xác của cô ta. Cô ta bị bắn. Và ‘bọn tôi’ là Ed. Và tôi.”

“Ed Quinn á?” Ông ta hỏi lại, giọng hiện rõ vẻ choáng váng và tức giận. “Angel, chuyện này thật quái đản. Bản thân cô nghĩ không thông và giờ cô còn muốn lôi Marcus vào...”

“Im lặng và để tôi nói đã!” Tôi quát lên. “Tôi đang cố bảo vệ Marcus! Nghe này, chuyện phức tạp lắm, nhưng đó không phải là điều quan trọng vào lúc này.” Tôi nhanh chóng giải thích chuyện về thầy ma Zeke - kẻ bị chặt đầu rồi mọc lại, và giả thuyết của tôi rằng người nào làm chuyện đó đang tăng cường những thử nghiệm của họ bằng cách sử dụng nghiên cứu về não giả của Sofia.

Pietro im lặng một lúc lâu. “Cô tuyệt đối chắc chắn là Sofia đã chết rồi chứ?”, ông ta hỏi, giọng đều đều đến mức rõ ràng ông ta đang kiềm chế cả núi cảm xúc.

“Phải”, tôi nói. “Cô ta bị bắn vào đầu. Tôi rất tiếc.”

Ông ta thở hắt ra. “Tôi hiểu. Còn về cái thầy ma chết của cô, tôi sẽ thừa nhận rằng đúng là có vẻ như bằng cách nào đó hấn ta, như cô nói đây, đã mọc lại. Nhưng như thế cũng khó đồng nghĩa với việc có một kiểu trung tâm bí mật nào đó đang tiến hành những thí nghiệm lén lút.”

Chẳng hiểu sao tôi lại kiềm chế được thôi thúc cháy bỏng muốn ré lên vì tức giận. “Ông biết không, tôi không phải là con khốn ngu ngốc”, tôi bảo ông ta, không thể ngăn được vẻ tức giận trong giọng nói. “Nghe này, tôi thật lòng lấy làm tiếc về cái chết của Sofia, nhưng việc cô ta chơi hai mang đã khá là rõ ràng, và tôi không có ý nói cô ta là lưỡng tính đâu.” Thế rồi tôi nhún vai. “Nói vậy chứ biết đâu cô ta như thế thật, nhưng đó không phải là ý của tôi.” Tôi hít vào thật sâu để đưa mình

quay về đúng hướng. “Ông không phải là người duy nhất cô ta chuyển thông tin cho”, tôi bảo Pietro. “Và rồi McKinney đã bắt tôi vài lần tối nay trong lúc nỗ lực bắt cóc tôi. Ed là kẻ đã cứu cái mạng chó của tôi. Anh ta bị lừa đi giết thầy ma và nộp lại đầu cho kẻ nào đó đang tiến hành làm cái thứ quái đản này.”

“Tôi nhẹ cả người khi Ed có mặt ở đó để giúp cô”, Pietro nói. “Nhưng tôi thấy khó mà tin được Sofia lại làm chuyện đó. Chúng tôi có tin mật báo rằng bè đảng phe kia đang bám theo nghiên cứu của Sofia. Và rõ ràng là tối nay bọn chúng chọn cách giết cô ấy thay vì để chúng tôi có được nghiên cứu ấy.”

Tin mật? Không đùa chứ? Tôi mở miệng định cãi nhưng rồi lại im lặng trước khi nói ra điều gì đó sẽ phá hủy mãi mãi cơ hội tìm kiếm sự giúp đỡ từ ông ta. Ông ta đang âm mưu thứ gì đó, đồ chó. Trong khi ấy có một ý nghĩ đang cố bung ra từ sâu thẳm trong tâm trí tôi.

“Angel”, Pietro nói trước khi tôi kịp lên tiếng. “Rõ ràng cô đang gặp rắc rối. Tôi có thể giúp cô. Cho tôi biết cô đang ở đâu.”

“Không”, tôi lơ đãng nói, vẫn cố suy nghĩ. “Tôi không tin ông.”

Pietro thốt lên tiếng khịt mũi ra vẻ buồn cười. “Ít ra cô thật lòng. Thế cô còn bị thương không? Cô có cần nào không?”

“Không, tôi ổn lắm.” Bị thương. Nào. Có phải là thế không? Tôi che ống nói lại và thì thào với Ed. “Mẹ anh - bà ấy là bạn với bác sĩ Kristi Burke, đúng không? Bà ta cũng là bác sĩ thần kinh đúng không?”

“Họ làm chung một phòng khám”, Ed nói, vẫn có vẻ hoang mang. “Nhưng bà ta đâu còn là bác sĩ Burke nữa. Bà ta ly dị và lấy lại họ thời con gái. Giờ là bác sĩ Charish.”

Tôi trở mắt nhìn anh ta, đột nhiên cảm giác như thể đầu óc tôi là một tấm bảng lỗi thời ở cuối đoàn tàu trong những bộ phim cổ nơi những viên gạch nhỏ rơi xuống để tạo thành chữ hay bức tranh. Bởi vì, cuối cùng, một bức tranh rõ rệt đã bắt đầu hình thành.

Tôi mím môi mỉm cười. “Bà ta cũng đổi màu tóc nữa, đúng không?”

Khi Ed gật đầu, tôi nói tiếp. “Và Pietro cũng biết bà ta?” Tôi đã biết câu trả lời cho câu hỏi ấy bởi vì tôi nhớ bà ta có mặt ở buổi dạ tiệc nhỏ của ông ta.

Lúc này miệng Ed mím lại thành nụ cười gượng. “Gần như chắc chắn.”

Cười toe, tôi bỏ tay ra khỏi ống nói. “Ok, Pietro, tôi khá chắc chắn là ông dính đầy rác thối. Chắc, cũng có thể không hoàn toàn là thế, nhưng tôi nghĩ có lẽ Sofia không phải là nhà khoa học duy nhất ăn lương của ông. Bác sĩ Charish cũng làm việc cho ông, đúng chứ?”

Đầu bên kia là một khoảnh khắc im lặng trước khi ông ta lên tiếng, “Phải, Kristi cũng làm việc cho tôi, nhưng trong một dự án khác với dự án Sofia đang làm”.

Tôi quắc mắt với cái điện thoại. “Phải, chắc, tôi nghĩ bà bác sĩ tốt bụng của ông biết chính xác những gì đang xảy ra trong trung tâm thí nghiệm của bà ta. Và tôi tương đối chắc chắn bà ta là kẻ đã lừa Ed đi cắt đầu thầy ma.” Nhưng tôi vẫn không thể rũ bỏ cảm giác rằng mình đã bỏ lỡ điều gì đó. Liệu có phải toàn bộ chuyện này thực sự chỉ là về việc phát triển loại não giả tốt hơn để kiếm tiền từ giới thầy ma? Hay nó là một kiểu chiến tranh thầy ma? Nhưng nếu như vậy, vì lý do quái quỷ gì giờ họ lại cần một thầy ma sống? Và tại sao là tôi?

Có một sự im lặng kéo dài nữa ở đầu Pietro. “Có những hậu quả thảm khốc khi làm hại hay gây phiền phức đến bất kỳ người nào dưới sự bảo hộ của tôi”, cuối cùng ông ta nói, giọng hạ thấp và nghe đáng sợ. “Bất kỳ kẻ nào chịu trách nhiệm cho những vụ giết chóc này, cô có thể chắc chắn là tôi sẽ xử lý hết.”

Tôi không tin Pietro, nhưng tôi cũng biết là mình sẽ không bao giờ muốn đối đầu với ông ta. Tôi khá chắc chắn rằng tất cả những nhận xét của tôi về Mafia Thầy ma tiệp cận với sự thật hơn hầu hết những gì mọi người nghi ngờ. Vì vậy, theo một cách nào đó, đây cũng gần như là lời bảo đảm.

Gần như.

“Tôi phải gọi điện”, đột nhiên Pietro nói. “Gọi lại cho tôi ngay khi cô về đến chỗ an toàn.”

Tôi quắc mắt khi đầu bên kia ngắt máy. “Đồ khốn”, tôi lẩm bẩm.

Tôi gác máy rồi chớp mắt khi nghe tiếng xu rơi xuống chỗ trả tiền.Ồ phải, tôi đang gọi đỡ cho bố. Tôi nhanh chóng nhét chỗ xu vào và gọi về số nhà, thậm soạn lời nhắn mà mình sẽ phải để lại, với hy vọng rằng nó sẽ không phải là mấy lời bi bô quá thiếu mạch lạc.

Đầu bên kia nhắc máy sau hồi chuông thứ hai. “Chào Angel”, một giọng nói quen thuộc không phải là giọng của bố cất lên.

CHƯƠNG 22

Mày đùa với tao đấy à, đồ khốn kiếp?” Tôi gào vào ống nghe điện thoại. “Cút ra khỏi nhà tao ngay lập tức, đồ chó chết mất dạy!”

“Lạy Chúa tôi, cung đúng là cái đồ mồm miệng độc địa.” “Ừ, thế đấy, ráng mà chịu đi. Cái chó gì thế này?” Tôi nói.

“Thế là giờ mày có bố tao và ra điều kiện trao đổi bố con tao hay cái gì tởm lợm giống thế hả? Mày đang làm việc cho Những câu chuyện xấu xa về hình nộm người hay cái gì như thế hả?”

“Khá thông minh đấy”, McKinney trả lời. “Có thể một ngày nào đó tao phải viết thứ đó. Nhưng đúng thế, tao có bố mày, và tao sẵn sàng trao đổi, lão ta với mày. Rất đơn giản: Mày hợp tác hoặc bố mày sẽ chết.”

Tôi cảm thấy miệng mình xoắn lại thành một thứ không hẳn là nụ cười. “Thế hả. Thứ nhất, tao không tin mày thực sự có bố tao trong tay. Thứ hai, đi chết mẹ mày đi.”

Trước sự ngạc nhiên của tôi, hắn cười khùng khục. “À.

Cung đòi bằng chứng. Cũng đúng thôi.”

Tôi nghe thấy tiếng loạt soạt, và rồi, “Thiên thần nhỏ?”.

“Ôi trời ơi, bố”, tôi rên lên. “Bố đang làm gì ở nhà thế?” “Mày đang nói cái gì thế hả? Bố mày sống ở đây, không nhớ à?”

“Nhưng hôm nay có bóng bầu dục mà! Sao bố lại không ở chỗ Kaster chứ?”

“Bởi vì đó là một quán bar chết tiệt!”, bố quát trả. “Và bố mày đang cố không đi bar nữa. Vì khi đến bar thì bố mày lại uống, mà bố mày thì đang cố để không uống nữa, vì đó gần như là cách duy nhất để bố mày tỉnh táo, mẹ kiếp!”

“Ôi”, tôi thốt lên yếu ớt. “Ok. Nghe cũng hợp lý.”

Tôi nghe thấy tiếng bố hít vào run rẩy. “Có chuyện gì xảy ra thế, bé con?” Bố hỏi bằng giọng có phần bình thường hơn. “Con đang gặp rắc rối gì đó với đám người này à? Con có thể nói với bố, con yêu. Dù có chuyện gì thì bố cũng sẽ yêu con.”

Ngực tôi thắt lại chặt đến nỗi tôi không chắc mình có thể thở được. “Bố, không sao đâu. Con không gặp rắc rối gì cả. Ý con là, không phải như kiểu chơi thuốc hay thứ gì tương tự. Bọn khốn nạn này cần một số thông tin mà con có. Chuyện sẽ nhanh chóng kết thúc thôi.”

“Ok, bé con. Bố tin con. Con cứ làm chuyện mình phải làm, biết chưa?”

“Ồ, con hứa với bố”, tôi nồng nhiệt trả lời. Mẹ kiếp, tôi sẽ làm thế.

Lại có tiếng loạt soạt, và rồi McKinney quay trở lại.

“Chát chít thế đủ rồi. Đây là những gì mà cung phải làm.” “Mày vừa bảo ‘chát chít’ á?”, tôi hỏi. “Không đùa chứ?”

Có kẻ xấu xa đồi bại nào lại nói ‘chát chít’ chứ?”

Hắn ta thở dài. “Mày định biến thành cái gai trong mắt tao, đúng không?”

“Mày đã khơi ra chuyện này.”

“Ừ thì tao khơi ra. Được rồi. Mày sẽ đi đến sân bóng trường trung học Đông St. Edwards và đứng giữa đường trung tâm. Mày biết chỗ đó chứ?”

“Biết.” Đã bao giờ tôi biết chưa?

“Ngay khi mày đến đó - một mình - tao sẽ thả ông già mày ra, để cho bố con hai người vẫy tay đi qua nhau, và rồi lão ta sẽ ra khỏi cổng ở đường biên ngang phía Bắc, ở đó lão ta có thể vào một chiếc xe do kẻ đồng mưu với mày lái...”

“Kẻ đồng mưu của tao?” Tôi nhìn xéo sang Ed.

“Phải, tay hiệp sĩ trong áo giáp sáng choang đã cứu mày khỏi nanh vuốt dê tiện của tao ấy.”

“Ông bạn đọc quá nhiều tiểu thuyết lãng mạn đấy. Được rồi. Mày thả bố tao ra, cậu bé đồng phạm tuyệt vời của tao sẽ đưa bố tao thoát khỏi đồ chó chết nhà mày, và rồi... gì chứ, tao cứ đứng trên cái sân chết tiệt ấy hả?”

Hắn cười khùng khục. “Phải. Giữa thanh thiên bạch nhật như thế. Và chỉ có một mình. Tao sẽ cho mày nửa giờ để chuẩn bị mọi thứ.” Đầu bên kia ngắt máy.

Tôi gác ống nghe, quay sang hỏi Ed, “Anh nghe được hết chứ?”.

“Tôi bắt được ý chính”, anh ta trả lời, giọng lặng đi. “Thế giờ tôi làm gì đây?”

Ed im lặng một lát. Tôi gần như có thể thấy những ý nghĩ tích tắc đằng sau đôi mắt anh ta. “Bố cô bảo ‘đám người này’, thế nghĩa là McKinney chắc hẳn không còn ra tay một mình nữa. Tôi cá là hắn sẽ có một tay bắn tia ở sẵn đó chỉ nã đạn cho đến khi cô không thể chống cự được nữa, và rồi bọn chúng sẽ tóm lấy cô.”

Tôi gạt đầu đồng ý. “Và sự vụ với bố tôi là nhằm để loại bỏ anh và để

đảm bảo anh sẽ không được sắp xếp để núp lùm xiên đạn vào hông hẳn.”

“Nghe có vẻ đúng”, Ed nói, mặt nhăn nhó.

“Vì lý do quái đản gì hần lại muốn có tôi chứ?”, tôi gầm gừ. “Mục tiêu dễ dàng chẳng? Chiến tranh thầy ma? Con tin?”, Ed gợi ý, rồi nhún vai. “Hay có lẽ chỉ là một điều gì đó hoàn toàn chẳng liên quan đến cuộc chiến quyền lực giữa các bè phái thầy ma này, mà đám người này bằng cách nào đó đã phát hiện ra cô là thầy ma, và họ cần một thầy ma cho một mục đích bất chính nào đó khác, thế là họ bám theo cô.”

“Sofia biết tôi là thầy ma”, tôi nhăn nhó nói.

“Cô ta chắc chắn liên quan đến toàn bộ chuyện này theo một cách nào đó.” Ed hít vào một hơi thật sâu. “Thôi được rồi, dù lý do là gì, bằng cách nào đó chúng ta cần phải nghĩ ra cách để làm cho vị trí bị bắn sẽ không quá, ừm, làm cô suy nhược.” “Tôi có thể mặc áo giáp của anh”, tôi gợi ý.

Ed lùi lại và nhìn tôi cân nhắc. “Chúng ta có thể thử”, anh ta nói, nhưng nghe giọng thì một trời nghi ngờ.

“Vấn đề là sao?”

“Chà, cô gầy như mo nang, mà tôi cũng chẳng thể nào gấp cái áo Kevlar này lên vài gấu để cho nó vừa người cô được.” Ed lắc đầu. “Tôi nghĩ cô mà mặc nó thì nhìn là biết ngay, mà như thế thì chỉ tổ khuyến khích mấy tay súng giỏi nhắm vào những chỗ không được cái áo này bảo vệ.”

“Chậc, thế thì toi hẳn”, tôi lẩm bẩm.

Mắt Ed nheo lại trầm ngâm. “Tôi có một ý tưởng có thể có ích... nhưng tôi không nghĩ cô sẽ thích.”

“Cứ nói ra xem sao,” tôi nói. “Lúc này có phải tôi đang ủ trí thông minh đầy người đâu.”

Tôi lắng nghe Ed trình bày ý tưởng. Anh ta nói đúng. Tôi không thích chút nào. Tôi ghét bỏ cha đi được. Nhưng nó cũng đủ thông minh để khiến cho tôi cảm thấy yêu thích nó.

CHƯƠNG 23

Tôi mất đời con gái cho Randy chính trên sân bóng này, ở chính xác vị trí này, mặc dù tôi không nhớ lúc ấy trời đất có ghê rợn như thế này hay không. Tối nay đèn đều tắt cả, và trời thì có đủ lượng sương mù khiến tôi cứ giật mình thon thót, cứ chắc mẫm rằng bất kỳ mối hiểm nguy không tên nào cũng có thể nhảy ra vồ lấy tôi từ trong bóng tối. Mình là quái vật cơ mà, tôi cố nhắc nhở bản thân. Chỉ có một mối đe dọa duy nhất mà tôi phải lo lắng đến, và nó có tên là McKinney. Cùng với bất kỳ kẻ nào hắn mang theo, dĩ nhiên.

Chẳng được cái vẹo gì. Vẫn hoàn toàn đáng sợ.

Mặt khác, tôi đã nạp đầy não và tinh tường hơn bất kỳ lúc nào trong đời. Mặc dù trời tối thui, tôi vẫn có thể nhìn thấy từng cọng cỏ, nghe thấy tiếng muỗi vo ve, cảm thấy tiếng máy xe của Ed ì ì từ chỗ đang đỗ tít dưới xa con đường kia. Một chuyển động khê khàng từ phía sau khán đài thu hút sự chú ý của tôi y như thể cái tay ở phía đó đã đứng dậy và vẫy cờ vậy. Hắn chĩa một khẩu súng trường vào tôi. Tuyệt đối chắc chắn tôi sẽ lại bị bắn. Nhưng nếu may mắn thì sự kết hợp giữa siêu tốc độ thấy ma và nguồn dự trữ não tôi có trong tay sẽ đủ để kháng cự lại những tổn hại.

Chắc như bấp là tôi hy vọng thế, bởi vì ngay lúc này đó là kế hoạch duy nhất bọn tôi có.

Một cơn gió nhẹ cuốn qua tôi, và tôi ngẩng đầu lên, mũi khè ra như một cơn thú khi làn gió đem theo mùi của hai người. Bọn họ ở đường biên ngang phía Nam, và tôi nhận ra cả hai mùi ấy. Bố và McKinney. Vậy là Ed nói đúng, tay bắn tỉa ở phía sau khán đài là người mới. Có bao nhiêu người khác nữa gần đây?

Chậm rãi xoay người lại, tôi vờn những siêu giác quan thấy ma ra

xa nhất có thể, tìm kiếm mùi và chuyển động. Ít nhất có một tên nữa – ở phía khán đài đối diện, và cũng mang theo súng trường. Có thể là còn nữa nhưng cơn gió nhẹ không chịu hợp tác. Chắc là một khẩu chĩa vào tôi còn khẩu kia chĩa vào bố tôi để ngăn tôi không chớp lấy bố mà vì mất. Ngay cả với siêu sức mạnh và tốc độ của thầy ma tôi cũng chẳng thể nào tránh được những viên đạn trong khi phải che chắn cho cả bố tôi. Thế có nghĩa là tôi quay lại phụ thuộc vào Năng lực Não.

Tôi siết tay rồi lại thả ra. Tiếng kim loại kín kít làm tôi cảnh giác, và tôi xoay người về phía đường biên ngang phía Nam để nhìn bố và McKinney đang bước qua cổng. Họ dừng lại ở đường gôn, thế rồi bố tiếp tục đi một mình về phía tôi, lê chân theo dáng đi thường ngày nhưng rõ ràng đang cố hết sức để không tỏ ra vội vã. Tôi thở nhanh, căng tai ra nghe bất kỳ thứ gì bất thường - tiếng cò súng bật hay một mệnh lệnh khai hỏa. Chẳng có gì ngoài tiếng lê chân của bố trên cỏ. Dường như mất cả đời, nhưng cuối cùng bố cũng băng qua được khoảnh sân đến chỗ tôi. Tôi ôm siết lấy bố. Chúa ơi, cảm giác bố mong manh quá.

“Bố không sao chứ?”, tôi hỏi, thả bố ra và nhìn rà soát một lượt khắp người bố.

Bố gật đầu, nuốt mạnh xuống. “Ừ. Bố không sao. Giờ ra khỏi đây thôi, bé con.”

“Không, bố phải đi tiếp”, tôi nói, ra hiệu về phía đầu sân bên kia. “Một người bạn của con sẽ đón bố, rồi cả hai người phải biến khỏi nơi này ngay. Bố hiểu chứ?” Tôi có thể nghe thấy tiếng xe của Ed khi anh ta bắt đầu từ từ tiến đến điểm đón người.

Bố quắc mắt. “Bố sẽ không bỏ con lại. Con đang đùa cái quái gì thế? Bố là bố của con, khôn kiếp!”

“Vâng, và con là con gái của bố, lúc này đang cần đá đít ai đó nhưng lại phải đảm bảo bố được an toàn trước đã, ok?” Tôi nhìn bố bằng ánh mắt nghiêm khắc. Bố do dự, và tôi biết bố đang nhớ đến lần tôi đã phải đá đít của bố - hay ít ra là đã đe dọa sẽ đá.

“Con xin bố đấy, bố phải đi”, tôi gấp gáp nói. “Con phải đảm bảo là bố không sao.”

Bố lưỡng lự, rõ ràng là khổ sở. Bố muốn ở lại đây vì tôi, giúp đỡ tôi. Bố đã thất bại quá nhiều lần đến nỗi không thể đếm được trong vài năm vừa rồi, nhưng bố vẫn ở đó vì tôi mỗi khi quan trọng nhất, khi bố phải đưa ra sự lựa chọn giữa mẹ và tôi.

“Không sao cả đâu”, tôi thì thào. “Bố phải đi. Đó là điều đúng đắn. Con không thể... làm việc mà con phải làm nếu bố có mặt ở đây.”

Nuốt xuống thật mạnh, bố kéo tôi vào lòng ôm thật chặt. “Bố yêu con, Thiên thần nhỏ. Bố rất tự hào về con.” Rồi bố thả tôi ra, gạt đầu. “Con cứ đi đá cái đít nào cần phải đá đi.”

“Con sẽ đá”, tôi nói với nụ cười run run. “Giờ thì xin bố, hãy đi đến chỗ an toàn đi.”

Đó hẳn là điều khó khăn nhất mà bố từng làm, nhưng bố vẫn thực hiện - tiếp tục đi và để tôi lại đó giữa sân bóng. Tôi nhìn Ed tấp lại cạnh cổng và bố tôi trèo vào trong xe. Tôi chuẩn bị tinh thần, và ngay khi Ed rồ ga để biến khỏi nơi này tôi liền phóng vụt đi.

Tôi biết mình nhanh, nhưng hẳn mấy tay bắn tỉa phải thiện xạ vô cùng. Tôi cảm thấy hai phát đạn ở lưng dưới, nhưng tôi chỉ nhàn nhai ra thành nụ cười chết chóc và vẫn tiếp tục lao đi. Đương nhiên, hai phát đạn sẽ làm tôi chậm lại đôi chút, nhưng...

Tôi loạng choạng và khuỵu chân xuống. Chân tôi không muốn cử động tử tế nữa. Cái quái gì thế? Tôi nạp não nhiều đến nỗi lẽ ra đạn hầu như không thể gây cản trở đến bước chạy mới phải chứ. Tôi mò mẫm với lấy cái túi nhét trong túi quần, nhưng cánh tay tôi cũng chẳng muốn cử động nữa. Nỗi sợ hãi giáng thẳng vào người khi tôi sụm xuống nặng nề. Cảm giác tê liệt quét qua tôi, nhưng nó chẳng giống chút nào với những lần khác khi tôi bị ăn đạn.

Không phải bị bắn – mà bị đánh thuốc, tôi kinh hoàng nhận ra khi nhìn thấy một chiếc xe tải trắng tăng tốc băng qua sân và dừng lại trước mặt tôi. Tôi chẳng có sự lựa chọn nào khác ngoài trơ mắt ra nhìn vì không thể nào di chuyển hay quay đầu. Nếu mình bị đánh thuốc thì ký sinh trùng sẽ xử lý vụ đó thôi, tôi cố trấn an bản thân. Nhưng tôi biết, với cảm giác kinh hãi ngày càng tăng, rằng nó sẽ không đến đủ nhanh.

Cảm giác của tôi đang yếu đi, và tôi cảm thấy đợt đói đầu tiên cuộn qua, nhưng đó cũng có thể là do ký sinh trùng trong tôi đang cố hết sức để duy trì sự sống cho tôi thì sao. Tại sao nó phải quan tâm nếu tôi không thể di chuyển vào lúc này?

McKinney và một gã đàn ông khác ra khỏi xe và tiến đến gần. McKinney cúi người xuống trước mắt tôi trong khi tên còn lại đi ra phía sau. Tôi có thể cảm thấy gã thứ hai này móc còng vào tay tôi hay gì đó tương tự. Khó mà biết chắc được, vì tôi đang phải chịu cái cảm giác tê liệt kiểu Novocaine ở khắp người.

“Hello, bé cưng”, McKinney cười toe toét. “Thấy chưa?”

Đây đã giữ đúng giao kèo. Và giờ cưng đã bị bơm đầy một lượng thuốc tê đủ để giết chết một con voi rồi. Bọn này có cảm giác như thế sẽ hiệu quả hơn - và ít lộn xộn hơn nhiều - so với việc bắn cưng. Các đối tác mới của bọn này đang đem đến một vụ lớn đây.” Hắn hát đầu về phía tên còn lại và rồi ra hiệu về phía - theo tôi đoán - hai tay bắn tỉa.

Tôi thậm chí còn chẳng thể chớp mắt, nhưng rõ ràng vẫn có thể ném ánh mắt hình dao găm về phía McKinney bởi vì hắn cười khùng khục. “Trò vui đang ở phía trước, Angel ạ. Vui lắm.”

CHƯƠNG 24

Khi tôi đã bị còng tay và cùm chân chắc chắn, bọn chúng liền tiến hành lục soát khắp người tôi. Nếu tôi có thể chửi thề - hoặc thậm chí có thể thở thật sâu - hẳn tôi đã làm thế khi bọn chúng tìm được túi não trong túi quần của tôi. Thay vào đó tôi chỉ có thể thào ré lên kinh hoàng.

“Chúa ơi”, tôi nghe một tên lầm bầm. “Đây có phải...?” “Não ấy hả?”, McKinney trả lời. “Nó đấy. Và nó là thứ cuối cùng mà lúc này chúng ta để con khốn có trong tay.”

“Kinh quá”, tên đầu tiên kêu lên.

McKinney đáp lại bằng tràng cười rống. “Chà, tốt hơn hết mày nên

nhanh quen với nó đi.”

Sau đó, chúng đặt tôi vào một cái thùng kim loại lớn nào đó. Nhưng nó có nhiều lỗ thông khí, nên rõ ràng chúng sẽ lỏng tay với tôi khi mà không để tôi bị chết ngạt. Tôi không còn biết đến thời giờ nữa, nhưng dường như cũng chẳng mất nhiều thời gian trước khi con tê liệt phần nào giảm bớt lan tỏa khắp chân tay, và tôi đã có thể lúc lắc ngón tay ngón chân.

Nhưng khi tình trạng tê liệt giảm đi thì cơn đói lại tăng lên.

Dù tôi bị đánh bằng thuốc gì đi chăng nữa thì nó rõ ràng đã buộc ký sinh trùng trong người tôi phải tiêu tốn rất nhiều năng lượng, và giờ cái thứ tí hon ấy muốn được cho ăn. Rất rất muốn. Cơn đói cào cào tôi, bảo tôi phá tung xiềng xích và thoát ra khỏi cái thùng bằng mọi phương tiện cần thiết. Những lỗ thông khí cho phép tôi nhìn thấy hai kẻ với hai bộ não đáng yêu, ngon lành đang ngồi sau thùng xe tải cùng tôi. Tôi muốn cả hai. Tôi có thể hạ được chúng - tôi biết điều đó.

Tôi nghiến chặt răng, thở rít lên trong khi chống lại cơn thôi thúc. Ngay cả khi có thể phá vỡ được cùm xích trên tay và chân thì tôi cũng chẳng tin là mình có thể thoát ra khỏi lớp kim loại này. Trông nó giống kiểu thùng dùng để vận chuyển những con thú nguy hiểm, kiểu như hổ báo ấy. Thực ra, nó chính là loại ấy sau khi tôi nghĩ về nó bằng mấy tế bào não ít ỏi vẫn còn dưới sự kiểm soát trong đầu. Và nếu thứ này có thể giam được một con hổ nặng gần ba tạ thì sẽ chẳng đời nào con bé chưa đến năm mươi cân như tôi có thể thoát ra được, kể cả với ký sinh trùng thân ma hỗ trợ một bên. Tôi sẽ chỉ làm mình bị thương thêm thôi.

Mặt khác, tôi có lợi thế khi mang thân hình gầy gò nhỏ bé, và dẻo dai thích đáng để vận người quay lại rồi kéo hai tay bị còng ra phía trước. Mấy lỗ thông hơi không để lọt nhiều ánh sáng nhưng có đủ để tôi nhìn thấy lớp da cổ tay bên dưới cái còng đã bị xé rách và tôi có thể nhìn thấu đến xương. Tôi cũng bị mất vài cái móng tay nữa, nhưng tôi quen với chuyện đó rồi. Hơi thở của tôi trở thành tiếng ùng ục lọc xọc và chậm, và tôi chẳng bỏ chút nỗ lực điều khiển gì đến nó. Cũng là để xem liệu tôi có thể dọa hai tên ngồi cùng tôi sau thùng xe sợ chết khiếp

được hay không. Tôi cũng có cảm giác thôi thúc điên rồ muốn gầm gừ gì đó kiểu “Tao muốn ăn thịt chúng mày”, nhưng tôi chẳng muốn để chúng lại bắn hay chơi thuốc tôi lần nữa. Tôi đã ở trong tình trạng đủ tồi tệ lắm rồi.

Thay vào đó tôi cuộn tròn người lại ở góc thùng, nhắm nghiền mắt lại trong khi cố tập trung vào bất kỳ điều gì ngoại trừ cơn đói điên cuồng. Khi nỗ lực đó thất bại, tôi chuyển ý nghĩ của mình sang những gì bản thân có thể làm khi bọn chúng mở thùng. Đó sẽ là cơ hội của tôi.

Nhưng nếu mình thoát ra được, liệu chúng có đuổi theo mình - hay bỏ - lần nữa không?

Môi tôi cong lại thành tiếng gầm vô thanh. Ngay lúc này tôi sẵn sàng mạo hiểm điều đó. Và nếu cơn đói còn tồi tệ hơn nữa, tôi sẽ không thể kiểm soát hành động của mình khi cái cửa đó mở ra.

Nhưng cơn đói thực sự tồi tệ hơn. Nó là tất cả những gì tôi có thể nghĩ đến. Toàn bộ sự tồn tại của tôi thu hẹp lại thành một nhu cầu thống khổ là phải tìm nấp. Tôi chẳng biết bọn tôi đã đi được bao lâu rồi. Chắc là hơn nửa giờ, nhưng sau đó thì tôi không thể chắc chắn được. Tôi gần như không bầu víu vào lý trí được nữa, chứ đừng nói gì đến việc đếm thời gian. Sau một lúc tôi nhận thức được một tiếng gầm gừ đầy tức giận, và rồi nhận ra nó đến từ chính mình. Không lâu sau đó, tôi chỉ còn biết đến mỗi cơn đói và nhu cầu muốn vớ lấy hai kẻ đang ở ngoài tầm với ngoài kia.

Và rồi, nấp. Thứ mùi ấy tràn ngập thùng kim loại, còn tôi sà ngay đến những khoanh được thả vào qua một lỗ thông khí, dùng một tay tống vào mồm nhanh nhất có thể. Có gì đó không ổn với bàn tay còn lại, nhưng giờ tôi chưa thể nào luận ra được. Rên rỉ, tôi cào lên cái lỗ và được thưởng thêm mấy miếng nữa, trong đầu lơ mơ nhận thức được cuộc nói chuyện bên ngoài thùng trong lúc nuốt trọn số nấp.

“Ông đang đùa đấy à?”

“Mày có mặt ở buổi họp còn gì. Chúng ta đã trải qua những gì có trong dự liệu rồi còn gì.”

“Phải, nhưng...”

“Không nhưng nhị gì cả. Chờ thêm mấy phút nữa đi, lúc ấy đưa nó ra ngoài sẽ an toàn.”

Rùng mình, tôi thu người lại thành thế lấy đà khi cảm giác ấm áp lan tỏa khắp người, đau đón trước cường độ mãnh liệt ấy đến nỗi một tiếng rên ào ào thoát ra khỏi miệng. Tôi không còn bị còng tay nữa, hay đúng hơn, cái còng giờ chỉ còn treo lủng lẳng trên cổ tay phải mà thôi. Tay trái lúc này là một đồng lõa xộn nhảm nhờ của xương và da rách toét, mặc dù nó đang từ từ khép lại với nhau trước sự chứng kiến của tôi. Tôi không nhớ mình đã giằng tay ra khỏi cái còng, nhưng khá rõ ràng là tôi là làm đúng như thế.

Tôi hít vào thật sâu - vẫn còn chút khô khè, nhưng khá hơn nhiều rồi. “Tôi cần thêm nữa”, tôi ào ào kêu lên, “Làm ơn. Tôi... bị thương, và vẫn còn đói lắm. Tôi... tôi không muốn làm ai bị thương cả.”

Tôi nghe thấy tiếng khịt mũi, không chắc đó là vì khinh bỉ hay sùng sốt, nhưng thêm vài khoảnh khắc nữa được thả qua lỗ. Tôi thậm chí gầm lên, chộp lấy mọi thứ có thể từ sàn thùng kim loại, nhưng tiếng gầm chẳng liên quan gì đến những bản năng thú tính trong người, mà hoàn toàn liên quan đến chuyện tôi chính thức căm ghét những tên chó đẻ này bằng mọi tế bào trong cơ thể vì về cơ bản chúng đã khiến tôi phải ăn đồ ăn trên đất và vì đã gây ra tất cả những chuyện này đối với tôi, và thế có Chúa tôi sẽ khiến bọn chúng phải trả giá bằng một cách nào đó.

Tôi hít một hơi thật sâu và đấu tranh để lấy lại bình tĩnh. Điểm sáng của việc hoàn toàn chuyển sang “chế độ quái vật” vì đói là tôi đã quên khuấy mất con át chủ bài trong ý tưởng mà Ed đã nghĩ ra. Cũng tốt, vì tôi muốn để lại thứ đó đến khi nào biết rằng mình có thể tận dụng được tối đa lợi thế của nó.

Và tôi có thể khẳng định rằng giờ chưa phải là lúc đó. Tôi cố nhìn những gì có thể qua mấy lỗ thông hơi và giật mình nhận ra rằng mình không còn ở trong xe tải nữa. Không thể thấy nhiều - chỉ đủ để tôi biết rằng mình đã bị chuyển đi trong khi vẫn còn trong tình trạng mất kiểm soát. Mấy bức tường trắng. Vài tay da đen mệt mỏi mà tôi đoán giờ là

bọn canh gác tôi. Bốn tên, có thể là năm. Tôi không chắc được.

Ai đó vỗ tay lên mặt trên của thùng, khiến tôi giật mình ré lên.

“Được rồi, cung à”, McKinney nói, cúi người xuống để tôi có thể thoáng thấy mặt hắn. “Giờ mọi chuyện sẽ như thế này. Đây mở thùng ra, cung sẽ ra ngoài duyên dáng và dễ chịu, đây tháo cùm chân, rồi cung sẽ có ít thời gian lau rửa.” Tôi thấy miệng hắn nhếch ra thành nụ cười khắc nghiệt. “Nếu cung có bất kỳ hành động gì trông giống như tấn công hay chống cự, lính canh sẽ bắn - bắn đạn và thuốc gây tê, và lần này bọn này sẽ khiến cung phải chờ đến lúc trở thành một đồng xương mục rửa mới cho cung thứ mà cung cần. Hiểu chứ?”

Tôi nuốt khan để miệng đỡ khô. “Hiểu”, tôi nói, giọng khẽ run để làm ra vẻ sợ hãi lắm. Ôi, tôi đang đùa với ai cơ chứ? Tôi thực sự sợ hãi. Thất kinh hồn vía lên luôn ấy chứ, và đang chỉ trích mọi quyết định đã đưa tôi đến nước này.

Tiếng kim loại kêu kìn kít khi phía trước thùng kim loại mở bung ra. Tôi chớp mắt khi ánh sáng ủa vào, rồi rùng mình khi nhìn thấy những vết máu chạy dọc theo mấy bức tường nơi rõ ràng là tôi đã cố cào cấu tìm đường ra. Tôi bò ra nhanh nhất có thể trong tình trạng hai chân vẫn còn bị cùm, nhưng lại đứng dậy quá nhanh và thế là phải túm lấy cái thùng khi một cơn choáng váng ập đến khiến tôi quay cuồng. Tôi có thể cảm thấy không khí căng thẳng trong phòng đã lên đến đỉnh điểm, và đột nhiên tôi ghê tởm nhận ra rằng tên nào trong phòng cũng chĩa vũ khí vào tôi.

Tôi muốn cười rú lên. Tôi chỉ nặng chưa đến nửa tạ, thế mà bọn chúng đang phản ứng như kiểu tôi thật ra là một nàng hổ nặng đến nửa tấn vậy.

Chiếc còng tay dùng đưa đập vào chân và thế là cảm giác hài hước trong tôi biến mất. Không, bọn chúng đang phản ứng với độ thận trọng vô cùng hợp lý. Tôi đứng thẳng người lên khi cơn váng vất đã qua, nhìn kỹ nơi mình đang đứng. Một phòng tắm công cộng ư? Ít nhất thì một thời hẳn nơi đây từng là phòng tắm công cộng.

Căn phòng màu trắng lát gạch vuông, một bóng đèn huỳnh quang

trên đầu cứ phát ra tiếng o o khó chịu, và một thứ mùi hỗn độn kỳ quặc - mùi sơn mới và mùi mốc lâu ngày. Dọc theo mấy bức tường và sàn nhà là những đường hàn chì ma quỷ rõ ràng đã bị bóc ra và rồi sau đó bả hoặc ốp gạch trùm lên. Vẫn còn lại một bồn cầu và bồn rửa, cũng như một buồng ngăn và một bồn tắm đứng bơ vơ có treo rèm mới tinh đến nỗi vẫn còn mang mùi ni lông. Tựa vào một bên tường là chiếc giường hẹp, trông vô cùng lạc quẻ trong cái thiết kế phòng tắm này. Nếu coi là một phòng giam giữ thì nó lại mang tính hợp lý nhất định. Không cửa sổ, cửa ra vào nặng trĩu, và thậm chí cả ống thoát nước trên sàn để phòng trường hợp...

Tôi rùng mình lờ ý nghĩ sang một hướng khác. Dù có thể nào đi nữa, đây không hẳn là “phòng thí nghiệm bí mật” mà tôi đã hình dung.

McKinney tiến đến với đôi tay đeo găng. Tôi đứng tuyệt đối bất động khi hắn ta tháo còng tay và cùm chân. Sau khi đứng dậy, hắn đặt các thứ lên mặt trên cái thùng, nhưng vẫn đeo găng tay.

“Giờ cởi quần áo ra đi”, hắn ra lệnh. “Cởi cái đầu mày ấy”, tôi đáp trả.

Hắn nheo mắt lại khinh bỉ. “Ở đây chẳng có kẻ nào mê xác chết đâu. Sẽ chẳng ai cưỡng hiếp cung đâu. Nhưng cung sẽ bị lục soát.”

Mê xác chết? Địch! Tôi nhìn nhanh một lượt bọn lính gác. Tất cả đều mang vẻ mặt hơi ghê tởm và khinh bỉ giống hệt nhau. Chuyện đó trong phút chốc khiến tôi cực kỳ sùng sốt - không phải vì tôi không quen với việc bị người khác nhìn cái kiểu đó, mà thực ra là tôi rất quen rồi. Nhưng lần này lý do lại là vì một thứ mà tôi chẳng thể kiểm soát được, chứ không phải vì cái cách tôi cư xử hay ăn mặc hay vì bất kỳ điều gì tôi đã làm. Như thế thật kỳ quặc, thật kinh khủng và thật nhục nhã, nhưng cùng lúc đó một cảm giác nhẹ nhõm đầy bệnh hoạn cuộn lại trong tôi khi nhận ra điều đó. Trong tất cả những thứ rác rưởi kinh khủng có lẽ sẽ xảy đến với mình, ít nhất cưỡng hiếp sẽ không phải là điều tôi phải sợ. Ít nhất là không phải lúc này.

Nhưng tay tôi vẫn run lên khi cầm lấy áo. Dù bọn chúng có nhìn tôi bằng ánh mắt ghê tởm hay không thì đây vẫn cứ là cảnh tượng một

đồng đàn ông lạ sắp sửa nhìn thấy tôi trần truồng.

“Mấy người không có lính gác nữ hay sao?”, tôi hỏi, cảm giác căm ghét khi giọng nói có chút run rẩy. “Làm ơn đi.”

“Không”, McKinney nói thẳng thừng. “Cởi đồng quần áo chết tiết đó ra không tao sẽ bắn mày và để mày chết đói.” Tôi trừng mắt nhìn hắn vài giây, nhưng rõ ràng hắn nói thật đến từng từ. Tôi lột mạnh áo ra, cố tỏ vẻ tức giận và dữ dội trong từng động tác, nhưng không thành công. Không một chút nào. Tôi thậm chí còn không thể quay đi tránh bọn lính gác. Bọn chúng đứng đầy quanh tôi, thế là tôi đành cúi đầu và không nhìn vào gương mặt nào cả bởi tôi biết rằng nếu nhìn thấy bất kỳ thứ gì ngoài vẻ ghê tởm hay khinh bỉ thì tôi sẽ mất kiểm soát.

Tôi tháo áo lót rồi đá tuột giày ra, đẩy quần trong quần ngoài xuống, đá bay đi và đứng đó trần truồng, hai cánh tay kẹp lại bên mình bởi tôi không muốn làm gì tỏ ra thảm hại như kiểu cố che ngực hay các bộ phận riêng tư khác. Và tôi vận dụng toàn bộ khả năng chết tiết trong người để duy trì sự tức giận, thậm chí còn nghĩ đến chuyện mình ghét thằng Clive đến thế nào, căm hận thằng khốn đã đánh thuốc tôi và suốt nửa đã hăm hiếp tôi biết bao nhiêu, và hận thù chồng chất dành cho thằng khốn McKinney cùng với lũ kia đến mức nào.

Nhưng chẳng có nỗ lực nào thành công cả. Tôi có thể cảm thấy mình đang khóc và nhìn thấy những giọt nước mắt chết tiết đang nhỏ xuống sàn trong khi tôi cúi đầu và để tên chó chết đó làm những gì hắn phải làm để lục soát tôi.

“Khăn và quần áo trên giường”, hắn bảo tôi khi đã xong việc. “Tắm rửa và thay quần áo đi.”

Tôi không trả lời và hắn cũng chẳng chờ tôi trả lời. Hắn rời khỏi cùng đám lính gác, để lại tôi đứng đó trần như nhộng và run lẩy bẩy giữa căn phòng trắng.

CHƯƠNG 25

Cuối cùng tôi cũng bắt mình phải tắm rửa rồi mặc vào người cái áo phong cùng quần thể thao đã được để lại cho mình, biết rằng nếu không thì McKinney sẽ quay lại và làm việc đó thay tôi, theo một cách kinh khủng và nhục nhã nhất có thể. Sau đó tôi ngủ một lát - không biết là bao lâu - rồi tỉnh dậy khi nghe tiếng cửa mở. Tôi không cựa quậy gì ngoại trừ mở mắt và thấy một tên lính gác bước vào đặt một cái khay xuống sàn. Tôi nằm im tại chỗ trên giường đến khi hắn rời khỏi đó và đóng cửa lại, và chỉ đến lúc đó tôi mới đạp chân ra để xem hắn để lại gì cho tôi.

Cái khay là kiểu khay nhựa phục vụ ở quán ăn, trông như kiểu được mua ở một chợ bán đồ cũ ở trường công. Nhân nói đến đó, thức ăn trông cũng giống như mua ở đó luôn - pizza dai như cao su, sữa sô cô la nhạt toẹt, và đậu trạch nổi lênh phênh trong một thứ chất lỏng đầy dầu mỡ với lác đác thứ gì đó có lẽ là thịt muối hay thịt xông khói. Và - làm tôi sững sốt tốt độ - có cả não nữa. Hai lát ngay ngắn, giống như hai lát bánh ga tô vậy. Tôi ngửi thử đầy nghi ngờ, nhưng theo như tôi có thể khẳng định thì đây là đồ thật.

Tôi lo đến các chức năng sống còn của cơ thể, liền cầm khay lên và mang đến cái giường hẹp vì tôi cảm thấy không thích ngồi trên sàn mà ăn.

Tôi ăn tất tặn tặn, bao gồm cả món đậu trạch buồn nôn, vì tôi cho rằng ký sinh trùng trong tôi cần phải để dành nỗ lực cho những thứ khác thay vì phải hỗ trợ vì tôi không được ăn uống tử tế.

Cửa mở ra ngay khi tôi chén miếng cuối cùng, khẳng định nghi ngờ trong đầu rằng tôi bị giám sát liên tục. McKinney đứng trên ngưỡng cửa với hai lính gác đằng sau. Tôi không chắc có phải là những kẻ trước đó đã chứng kiến tôi bị khám trường hay không. Với tôi tất cả bọn chúng đều giống hệt nhau. Nhưng mình cần để ý đến chuyện này, tôi tự nhủ. Nếu có lúc nào tôi có cơ hội để thoát khỏi nơi này, biết số lượng người mà mình phải chống lại sẽ cực kỳ hữu ích.

“Đi thôi”, McKinney nạt.

Tôi đứng dậy, im lặng theo hắn ra ngoài. Tôi quan sát thật kỹ lưỡng

hai tên lính gác và cố hết sức nhớ từng chi tiết về chúng. Một tên có sẹo trún9 cá và cằm chẻ. Tên còn lại có hai hàng lông mày hoàn hảo đến kỳ quặc, và tôi ngờ là hắn đã chuốt đường lông mày.

Nơi tôi đang ở không phải là NuQuesCor. Tôi có thể luận ra chừng ấy. Ngay cả với mùi sơn mới, vẫn khó có thể che giấu được sự thật rằng đây là một tòa nhà cũ. Cũng không có cảm giác là nơi này quá lớn. Đường hành lang kết thúc trước một cánh cửa nặng nề ở bên phải cách đó khoảng chục mét, lối cụt nằm bên tay trái với khoảng cách tương đương, và tôi nhớ mình đã đếm được tám cái cửa suốt chiều dài ấy. Không có nghĩa là tôi có nhiều thời gian để đếm, vì bọn tôi chỉ đi ngang qua hành lang.

McKinney ra hiệu cho tôi bước vào cánh cửa mở trước mặt. Tôi bước vào và thấy... một căn phòng hoàn toàn trống không. Những bức tường trắng và sàn lát gạch, với mùi sơn mới thoang thoảng hòa lẫn mùi mốc lâu ngày. Và chỉ có một lớp sơn phủ lên trên khi nhìn những mảng mỏng hơn nơi hình thù mờ mờ của các hình vẽ graffiti lộ ra. Một phòng tắm khác, lần này với những vết nước tiểu trên tường - càng củng cố hơn nghi ngờ của tôi rằng đây từng là một nơi công cộng. Không có bồn cầu, vòi hoa sen, hay giường ở chỗ này. Thay vào đó, một bên tường gần như bị chiếm lĩnh toàn bộ bởi một ô cửa sổ to khủng bố. Bọn chúng thậm chí còn chẳng bận tâm đến gương hai chiều hay thứ dõm dít gì tương tự. Không, rõ ràng những kẻ này không thể quan tâm ít hơn đến chuyện tôi biết là chúng đang nhìn tôi. Tôi liếc nhìn quanh, chẳng ngạc nhiên khi thấy camera giám sát gắn ở mọi góc ngách trong phòng. Dù chuyện gì sắp xảy ra, bọn chúng có ý định sẽ ghi hình lại toàn bộ.

Đằng sau ô cửa sổ là một căn phòng nhỏ - trước có lẽ là một văn phòng chẳng? - với hai cái bàn dài chất đầy thiết bị vi tính. Hai tên trong trang phục lính gác ngồi ở một bàn, mắt đảo qua đảo lại giữa màn hình máy tính và tôi. Phía sau chiếc bàn còn lại có hai người đang đứng. Tôi không nhận ra kẻ thứ nhất, một gã đàn ông trung niên đậm người mặc bộ vest xanh sẫm mang vẻ mặt nghi ngờ.

Nhưng tôi nhận ra người còn lại, mặc dù bọn tôi chưa từng chính thức gặp mặt.

“Chào bác sĩ Charish”, tôi nói, ném cho bà ta nụ cười sin sít trong lúc đấu tranh để níu lấy khả năng tự chủ tả tôi của mình. “Bà đã giết Sofia à?” Đương nhiên McKinney có thể đã đi thẳng từ địa điểm mai phục thất bại đến nhà Sofia, nhưng sẽ hợp lý hơn khi có một người khác bắt tay với hắn trong đêm ấy.

Bác sĩ Charish chồm người tới trước và chạm vào một cái nút đằng trước người. “Sao cơ, phải. Phải, là tôi làm đây.” Giọng bà ta phát ra từ một cái loa bên trên cửa sổ, nhưng tôi cũng có thể nghe thấy cái giọng nghèn nghẹt xuyên qua lớp kính. Lớp kính ấy dày cộp, nhưng không phải dày như kính chống đạn. Liệu nó có đủ dày để ngăn cản một cây ma nổi khùng? Chắc chắn là tôi muốn khám phá điều đó.

“Vì sao chứ? Vì cô ta chơi hai mang và bắt tay với Kang à?” Tôi lắc đầu, hoang mang. Thế này chẳng hợp lý gì.

Người đàn bà sau lớp kính mỉm cười. “Không. Mặc dù, phải, đúng là có một thời gian ngắn cô ta có hàng loạt cuộc nói chuyện thông thiết với Kang liên quan đến cái công thức não giả. Cô ả lúc nào cũng vị tha quá mức cần thiết. Nhưng chuyện đó, đương nhiên, đã chấm dứt khi Kang tiêu đời.”

Đột nhiên tôi hiểu ra. Giờ phản ứng của Sofia lần ở nhà Marcus đã trở nên hợp lý. Sofia không hề có ý định trao quyền độc chiếm não giả cho Pietro, vì thế cô ta tiếp cận Kang để cho gã biết gã sẽ không bị ra rìa. Nhưng rồi Kang bị giết, và chẳng bao lâu sau đó có vẻ như Zeke - một cây ma - đã cố lên vào trung tâm.

Chẳng trách cô ta thất kinh hồn vía, tưởng rằng mình đang nằm ở trung tâm của một mâu thuẫn nào đó giữa các bè phái cây ma. Tôi bắt đầu thắc mắc liệu có thực sự tồn tại bất kỳ “bè phái” cây ma nào hay không, ít nhất thì cũng không theo cái kiểu mà Pietro cứ làm ra vẻ cho người ta thấy. Có lẽ Kang từng là “lãnh đạo” trên thực tế của những cây ma mua não từ gã, nhưng chẳng đời nào gã lại có nhiều ảnh hưởng và quyền lực như Pietro.

“Thế sao lại giết cô ta?”, tôi hỏi.

“Sofia nghi ngờ tôi có một dự án con cưng của riêng mình.” Charish

quét tay ra hiệu quanh mình. “Và tôi biết rằng một khi nghe được chuyện cô bị tấn công, cô ta sẽ đến ba hoa với Pietro ngay.” Bà ta hát đầu về phía McKinney. “Thế có nghĩa là bọn này cần phải bắt tay vào việc.”

Vẫn còn hoang mang và mất thăng bằng, tôi quay sang khi một tên đàn ông khác bước vào. Hai tên lính gác rời khỏi đó, còn lại mỗi tôi, McKinney và tên mới đến trong phòng. Đám lính gác rút lui đóng cửa lại, và một cơn rung mình chạy xuyên qua tôi khi tôi nghe tiếng khóa từ bên ngoài.

Kẻ mới đến trông như ở độ tuổi gần ba mươi, tóc vàng mắt xanh, với mái tóc cắt ngắn và cơ bắp cuộn cuộn tiếp với lũ lính gác khác ở đây. Gã chỉ mặc một cái áo phông trắng đơn giản và quần thể thao màu xám giống tôi - mặc dù rõ ràng là to hơn nhiều - và gã mang bộ dạng cứng đờ đến nỗi tôi có cảm giác gã đang kìm nén nỗi sợ hãi bằng mỗi sức mạnh ý chí trong người. Sợ tôi ư? Cái quái gì đang xảy ra đây?

Tôi nhảy dựng lên khi một tiếng bíp vang lên trong phòng. “Giờ ghi hình quá trình tiêm nhiễm 1.1”, bác sĩ Charish nói.

“Angel, đây là Philip”, McKinney nói. “Anh ta là tình nguyện viên cho nghiên cứu này.”

Hoang mang và cảnh giác, tôi giơ tay vụng về chào Philip. “Ừm, chào, Philip.”

Gã nọ nở nụ cười căng thẳng và gật đầu giật cục.

“Và giờ, Angel, nếu cô tốt bụng”, McKinney nói, “xin hãy biến đổi anh chàng Philip ở đây thành một thầy ma”.

Tôi chỉ có thể chớp mắt nhìn hấn ngơ cả người trong mấy giây liền. “Khoan, cái gì?” Tôi nói khi đã có thể cất tiếng trở lại. “Tôi không thể làm được! Tôi chưa từng làm chuyện đó trước đây!”

“Tôi cho là cô sẽ tìm ra cách thôi”, McKinney nói, giọng nhẹ nhàng.

Tôi kinh hoàng nhìn Philip. “Anh tình nguyện làm chuyện này á?

Trở thành một thầy ma á?”

Philip hát cảm. “Tôi là một tình nguyện viên cho định ước quân nhân mở rộng.”

“Quân nhân mở rộng...” Đột nhiên tôi hiểu ra - ít nhất là một phần chuyện này. Bọn chúng muốn biến thầy ma thành binh sĩ. Chuyện này chẳng liên quan gì đến chiến tranh trong nội bộ thầy ma cả. Có lẽ chưa từng khi nào liên quan, hay ít nhất chắc chắn không liên quan đến mức độ mà tất cả bọn tôi đều tưởng. Bác sĩ Kristi Charish đã đưa toàn bộ chuyện này đến một mức độ hoàn toàn khác. Chà, điều đó giải thích cho toàn bộ câu chuyện trung tâm thí nghiệm bí mật và đội lính gác đánh thuê. Lính thầy ma...? Liệu chính phủ có hứng thú với một chuyện như thế? Hẳn rồi. Hay có thể một nhà thầu tư như mấy người Halliburton ở Iraq ấy. Tôi nhìn người đàn ông mặc vest đằng sau tấm kính. Trông ông ta vô hồn đủ để có thể là quân chính phủ hoặc tập đoàn.

Nhưng bọn chúng vẫn chưa hoàn toàn ràng buộc với nhau, tôi nghĩ khi nhìn vẻ thoáng cau mày của người đàn ông và vẻ căng thẳng của bác sĩ Charish. Vẫn chưa. Bọn chúng muốn có bằng chứng rằng chuyện này là thật và rằng nó sẽ có tác dụng. Điều đó giải thích vì sao toàn bộ khung cảnh nơi này dường như được đầu tư tương đối bèo bọt. Sao phải tốn cả đồng tiền vào một dự án nghe giống như một bộ phim rác rưởi lúc nửa đêm chứ? Không, bác sĩ Charish phải chứng minh mục ta sẽ không dâng cho những nhà tài trợ một thứ vớ vẩn. Mục ta cần cho họ thấy thầy ma có thể làm gì, chứng minh với họ rằng có thể làm được nhiều hơn thế.

Và đó là lý do vì sao giờ bọn chúng cần một thầy ma thực sự, còn sống, và đầy đủ năng lực. Là tôi.

Tôi nhìn McKinney. Một nụ cười nhếch thoáng hiện trên khóe miệng hắn, và tôi đột nhiên nhận ra rằng hắn đã nhận ra tôi từ cái lần tôi đến trung tâm thí nghiệm để giả vờ xin việc. Cảm giác tức giận với bản thân ập đến. Tôi cứ tưởng mình là đứa thông minh tột đỉnh. Bọn chúng cần một thầy ma, và tôi là sự lựa chọn hợp lý bởi vì tôi đã có hết sức để trở thành cái gai trong mắt chúng.

Chẳng quan trọng. Tôi không hề có ý định làm những gì mà lũ khốn nạn này mong muốn. Tôi quay sang phía ô cửa sổ. “Tất cả mấy người tuyệt đối điên rồ ngớ ngẩn hết rồi”, tôi nói, khoanh hai tay ngang ngực phòng thủ. “Không. Tôi sẽ không làm chuyện đó đâu.”

McKinney nhún vai. “Đây cũng lưỡng trước là cung sẽ nói vậy.”

Nói rồi hắn kéo cò súng nã hai phát vào ngực Philip. Tiếng súng nổ nện qua căn phòng trong khi tôi hét lên kinh hoàng. Philip loạng choạng lùi lại, rồi trượt xuống theo tường nhà, há hốc mồm để thở trong khi tay túm lấy ngực. “Đơn giản thôi, Angel”, McKinney nói. “Biến nó thành cây ma, không thì nó sẽ chết.”

“Đồ chó”, tôi thở hắt ra, tiến đến chỗ Philip bằng đôi chân run rẩy. Quỳ sụp xuống cạnh gã, tôi vật lộn nhớ lại những gì Kang và Marcus đã nói về cách tạo ra cây ma. Chỉ một lần cắn là không đủ. Sẽ phải có sự cắn xé tàn bạo. Thế... thế có nghĩa là thế quái nào? Có phải mình chỉ cần cắn gã này thôi và rồi cứ cắn mãi cho đến khi gã biến thành cây ma?

Philip nhìn thẳng vào mắt tôi. “Làm đi”, gã thở dốc.

“Làm ơn.”

Tôi cảm thấy kỳ quái một cách lạ lùng và thật tự ti khi làm chuyện này trước mắt bao nhiêu người chứng kiến, đặc biệt khi biết rằng toàn bộ quá trình đang được ghi âm, giám sát, ghi hình, và bất kỳ thứ gì khác có thể được thực hiện. Quên vụ lo lắng khi trình diễn trước đông người đi nhé.

“Tôi rất lấy làm tiếc”, tôi thì thào, rồi vạch cổ áo Philip ra, chồm người tới, và cắn thật mạnh lên phần nối giữa bả vai và cổ. Gã cứng người lại khi tôi nghiền chặt hơn. Tôi ném thấy vị máu, và cơn buồn nôn dâng lên trước những gì mình đang làm...

Nhưng chỉ trong một giây. Cơn đói đột nhiên ập đến, nhưng khác xa với những gì tôi vẫn quen thuộc. Cơn đói này thúc giục tôi cắn mạnh hơn, xé tung da thịt. Tôi lơ mơ cảm giác Philip giãy giụa trong tay tôi, nhưng tôi khỏe - khỏe hơn nhiều so với gã, và tôi ghim gã xuống trong

khi cấu xé cổ và ngực gã, xé tung cái áo gã mặc, cắn và xé cho đến khi ngay cả vết thương do đạn cũng biến mất trong đồng máu thịt tả tôi. Thế nhưng tôi lại chẳng cảm thấy có chút thúc giục nào bảo tấn công não Philip, chỉ có nhu cầu choáng ngợp muốn cắn xé gã trở nên tôi tả nhất có thể.

Và rồi cũng nhanh như lúc bắt đầu, cảm giác thôi thúc biến mất. Philip nằm bất động trên sàn trước mặt tôi, máu túa ra từ hàng chục vết thương, mặc dù chỉ rỉ rỉ khiến tôi biết tình trạng này sẽ qua sớm mà thôi.

“Quý thần ơi”, tôi nghe tiếng McKinney lẩm bầm.

“Não”, tôi lào khào qua chỗ máu và thịt trong miệng, rồi quay sang nhô cả đồng các thứ-bố-ai-biết-là-gì lên sàn. “Giờ anh ta cần não”, tôi nói, lần này to hơn. Tôi nghe tiếng cửa mở ra rồi đóng lại, nhưng vẫn không rời mắt khỏi người đàn ông máu me trước mặt. Một giây sau thứ gì đó lạnh lạnh và trơn tuột được ấn vào tay tôi. Tôi chẳng cần nhìn xuống xem nó là gì. Ngay lúc này ký sinh trùng trong tôi đang làm việc thêm giờ, làm những gì cần phải làm. Vào lúc này tôi chỉ là một hành khách trên chính cơ thể của mình mà thôi.

Tôi nhét một khúc não lớn vào miệng, rồi chồm tới bên trên Philip và lại bắt đầu cắn gã - nhưng lần này không có làm gã bị tổn thương. Bằng cách nào đó tôi biết chuyện gì đang diễn ra - giờ tôi đang chuyển những protein cần thiết sang cho Philip cùng với những bào tử thuộc địa, sử dụng những vết thương trước đó làm đường dẫn. Tôi cảm thấy mình như chim mẹ, nhai khúc não thành bột rồi nhả lên người Philip. Một phần trong tôi biết cảnh tượng này kinh tởm khó tin đến mức nào, nhưng tôi vẫn tiếp tục, nhai, cắn, nhả.

Philip đột nhiên hít vào một hơi ùng ục, và tôi dừng lại. Các vết cắn đang bắt đầu liền lại. Tôi nhôm người ngồi lên tựa vào tường và kéo Philip vào mình, ôm lấy gã vào người. Giờ tôi bắt đầu bón não trực tiếp cho gã, đặt từng miếng não nhỏ lên miệng gã. Philip rùng mình khi miếng đầu tiên chạm vào lưỡi, nhưng rồi bản năng mới phát hiện của gã tiếp quản nhiệm vụ và thế là gã nuốt xuống. Tôi tiếp tục bón cho gã ăn, nhìn những vết thương liền lại ngay trước mắt như một khúc phim quay

nhANH.

MẮT Philip mở ra lò ĐỜ MỆT MỎI sau miếng cuối cùng. “Giờ hãy ngủ đi”, tôi bảo gã, hay đúng hơn, ký sinh trùng trong tôi bảo tôi nói với gã như thế. Bởi vì giờ bản năng đã cho tôi biết mọi việc xảy ra theo cách đó. Tiêm nhiễm thầy ma mới, cho nó ăn, và rồi để nó ngủ trong khi ký sinh trùng làm việc của mình và vui vẻ ổn định trong ngôi nhà mới.

Một nụ cười hài lòng kỳ quặc nở trên môi Philip, thế rồi mắt gã khép lại. Gã tựa đầu lên vai tôi và ngủ như thế trong khi tôi ôm gã, vây quanh hai bỌN tôi là một bể máu.

Hắn tôi đã ngủ thiếp đi, bởi vì điều tiếp theo tôi biết là ai đó đang có kéo Philip ra khỏi tay tôi. Tôi giật mình tỉnh giấc và níu chặt gã vào lòng.

“Không”, tôi thở hắt ra. “Biến đi. Anh ta cần ở bên tôi.” Tên lính gác không chịu thả tay Philip ra. Đây là tên có hai hàng lông mày quá hoàn hảo. “Cần phải đưa hắn đi. Đưa hắn đi kiểm tra.”

“Anh ta không sao!”, tôi khẳng khẳng, môi cong lại. “BỌN họ có thể kiểm tra anh ta ngay tại đây.”

MẮT tên lính gác tối lại. “Không có chuyện đó đâu.” Hắn lại có kéo thân hình mềm oặt của Philip ra khỏi tay tôi, và tôi găm lên - một âm thanh rỘN RÀNG SÂU THẳM mà tôi không hề biết là mình có thể thốt ra.

Tên lính gác thả tay Philip ra và nhảy ngược lại, nhưng rồi miệng hắn mím lại thành một đường mỏng dính và hắn lôi một khẩu Taser¹ ra từ trên thắt lưng. A ĐỆCH, thế này thì toi rồi.

¹ Súng Taser là loại súng điện được trang bị cho lực lượng pháp luật ở Mỹ. Súng Taser bắn ra đạn là hộp điện nhỏ có dây gai ở phía trước. Mỗi lần bắn trúng đạn sẽ găm vào mục tiêu và gây sốc điện cho đối tượng trong 20 giây bởi dòng điện lên đến 500V. Đối tượng sẽ tạm thời bị mất kiểm soát đối với hệ cơ và ngã xuống đất.

Marcus đã từng miêu tả cảm giác bị chích điện - một điều anh phải trải qua để được mang một khẩu như thế đi làm việc. Nguyên văn anh

nói: “Cái thứ chết tiệt đó đau bỏ mẹ. Nếu có ai bảo em nghe lời không thì sẽ bị chích điện, tốt hơn hết em nên nghe lời!”.

Nhưng tôi sẽ không... không thể... nghe lời trong chuyện này. Tất cả những gì tôi biết là Philip cần phải ở cạnh tôi thêm một lúc nữa.

Tôi nhắm nghiền mắt lại và chuẩn bị tinh thần cho cảm giác dây gai kim loại cắm vào da, nhưng trước khi tên lính gác kịp bóp cò, giọng mẹ Charish đã vang lên trên loa. “Đứng yên đấy. Cứ để đối tượng yên đấy. Chúng tôi sẽ vào lấy mẫu vật.”

Nhẹ cả người, tôi mở mắt và kiềm chế để không thè lưỡi ra trêu tên lính gác cầm khẩu Taser. Trông hắn cực kỳ sẵn lòng “vô tình” chích điện tôi. Thế nhưng hắn lùi lại, nhìn tôi với vẻ ghê tởm không che giấu. Đến lúc này tôi mới nhận ra tôi và Philip tạo thành cảnh tượng không phải dễ chịu gì. Máu mẹ chưa hề được lau dọn, và nó bắt đầu đông lại thành một đồng hồ nhợt nhạt nhợt nhạt. Tôi dùng mu bàn tay quạt lên mặt, nhăn nhó khi một vệt máu khô dày tróc ra theo đó. Tuyệt đối lúc này trông tôi như một con quái vật, tôi chắc chắn như thế.

Mẹ Charish bước vào, hai bên là hai tên lính gác nữa. Tôi nhanh chóng phân loại chúng - một tên có đôi mắt xanh đẹp tuyệt, và tên kia có một cái mũi rõ ràng đã bị vỡ vài lần.

“Angel, thật là vô cùng kỳ diệu”, Charish nói, mắt sáng lên với vẻ sốt sắng nhiệt tình dường như là góm guốc nếu xem xét đến số lượng máu mẹ ở trong phòng. “Cái cách ký sinh trùng hoạt động là một nghiên cứu thiên tài. Đây... đây là thành quả của cả một đời.” Mẹ ta ngồi thụp xuống cạnh tôi, phớt lờ ánh mắt cú xéo ngay, đồ chó cái mà tôi ném cho mẹ. “Giờ tôi cần lấy mẫu vật từ cả hai người.” Mẹ nghiêng đầu. “Cho tôi biết, có phải cô lưỡng lự không thả Philip ra là do ký sinh trùng điều khiển? Nó có đem lại cảm giác như một nhu cầu bản năng không, hay là cô chỉ không muốn bị bỏ lại một mình ở đây?”

“Tránh xa khỏi bọn này ngay lập tức, đồ chó cái tâm thần”, tôi gầm lên.

Mẹ với một tay về phía Philip, rồi phải giật lùi lại khi tôi vung một cú đấm về phía mẹ. “Kỳ diệu”, mẹ nói trong tiếng cười khúc khích hụt

hỏi. “Một sự gắn kết giữa mẹ và con sẽ giải thích được khá nhiều thứ, giống như vì sao Marcus lại say đắm cô đến thế.”

Tôi đặt Philip xuống và chồm qua người gã trong một động tác bùng nổ chỉ có thể đạt được nhờ có siêu tốc độ của thầy ma, và trong tích tắc tiếp theo tôi đã vồ lấy mũ Charish, hai tay siết cổ.

Vaaaaaaaà... tích tắc tiếp theo đó, tôi đã biết bị chích điện thì đau đến mức độ nào.

Cả thiên niên kỷ sau đó cơn đau cắt xé mới dừng lại. Tôi rên rỉ trên sàn nhà, lơ mơ nhận thấy một tên lính gác đang giúp mũ Charish đứng dậy. Những cơn run rẩy vì đau đớn cứ dội lại trong người, và tôi vẫn có thể cảm thấy hai điểm đau nhói nơi gai kim loại cắm vào phần lưng dưới.

“Angel, làm ơn”, mũ Charish nói, vừa ho húng hắng vừa vuốt phẳng quần áo. “Tôi không muốn làm cô đau đâu.”

Tôi thốt lên tiếng cười khô khốc. “Bà không nghĩ là hơi quá muộn rồi sao?” Trước khi kịp nghĩ nhiều, tôi túm lấy hai mảnh dây gai và rút nó ra khỏi người mình. Cảm giác đau xé thoáng qua, nhưng may là nó dịu đi chỉ trong vài giây khi ký sinh trùng trong tôi hoạt động để chữa lành thương tích. Đúng là ký sinh trùng nhỏ bé đáng yêu, tôi thầm ngân nga. Thật tệ là một cơn đói dịu nhẹ lại đến cùng lúc với cơn đau giảm đi.

“Có một chuyện mà tôi không hiểu”, tôi vừa nói, vừa tập tễnh quay về chỗ Philip. “Sao các người lại dụ Ed giết mấy thầy ma kia? Tại sao không bắt cóc họ theo cái cách mấy người bắt cóc tôi?”

“Tôi phải chứng minh nghiên cứu của mình có giá trị trước khi lôi kéo được nhà đầu tư cam kết với sự mạo hiểm và các nguồn tài nguyên mà nắm giữ một mẫu vật sống sẽ đem lại”, mũ ta giải thích. “Và nếu cô cần phải biết, tôi thực ra đã định để Ed bắt giữ một thầy ma sống cho bọn tôi đấy chứ. Nhưng chả hiểu sao nó lại quyết định lặn mất tăm trước khi tôi có thể làm được điều đó.”

Tôi nheo mắt. “Bà đã gọi điện nặc danh báo Ed là tên giết người

hàng loạt.”

“Phải. Tôi chẳng thể chắc chắn được thằng đó có âm mưu gì, và việc gạt nó ra khỏi đường đi là cần thiết. Nhưng nói một cách công bằng hoàn toàn, nó chính là tên giết người hàng loạt”, mẹ ta chỉ ra. “Giờ thì ngồi yên trong khi tôi lấy mẫu vật từ cả hai.” Mẹ hất đầu lên và ném cho tôi nụ cười mỏng dính. “Trừ khi cô thích thưởng thức Taser.”

Tôi miễn cưỡng chìa tay ra. “Bà đã làm mọc lại các cơ thể từ số đầu mà Ed đã nộp lại cho bà”, tôi nói.

“Đến giờ mới có một,” mẹ lơ đãng chỉnh lại trong khi chích kim vào tĩnh mạch của tôi và thận trọng kéo xi-lanh đến khi nó chứa đầy máu. “Công đoạn đó tiêu tốn vô cùng nhiều não - và thời gian - để ký sinh trùng tái sinh từng ấy mô.” Mẹ kéo kim tiêm ra và dí một mẫu gạt vào chỗ bị chích.

“Ồ, hiểu rồi”, tôi nói. “Bà chỉ làm một vụ, nhưng bà không có đủ não thật, vì thế bà cố sử dụng não giả của Sofia. Nhưng có gì đó không ổn. Đó là lý do vì sao Zeke trông già đến thế và vì sao hắn chết ngóm khi bị ngã.”

Mẹ Charish khẽ thở dài trong khi lặp lại quy trình lấy máu từ Philip. “Đúng vậy. Chuyện đó làm biến đổi ký sinh trùng đến mức nó không thể tồn tại được nữa. Vật chủ sẽ chết sớm ngay cả khi hắn ta không bị ngã. Nhưng từ khi đó tôi đã chỉnh sửa công thức não thay thế để loại bỏ cơ hội cho việc biến đổi đó xảy ra lần nữa.”

“Zeke đã cố trốn thoát, đúng không?”

Môi mẹ ta mím lại với nhau bực bội. “Phải, đó là lý do vì sao tôi hoàn toàn thay đổi quy trình.”

Ha! Tôi đã đúng! Không có nghĩa là chuyện này đem lại điều gì khác biệt ở tình thế này. Nhưng dù sao đi nữa, Ha! Tôi đã đúng! “Thế chuyện gì đã xảy ra với Norman Kearny thật?”

Mẹ Charish nhìn tôi ngơ ngời. “Ai...? À, phải rồi, tên gác cổng. Chết rồi và đã bị thiêu hủy. Xui xẻo cho hắn vì hắn là kẻ duy nhất trong hồ sơ

nhân sự của bọn tôi ở tầm tuổi ấy có thể lãnh cú ngã cho tay thầy ma đã chết kia, nói theo một cách nào đó, và là kẻ mà hầu như sẽ không được ai nhớ tới.” Mụ ta nhún vai. “Bọn này chả có thời gian để phịa ra một hồ sơ nhân sự hoàn toàn mới. Cách tốt nhất là làm tí hoán đổi thân phận đơn giản ấy thôi.”

Chắc, điều đó giải thích tại sao cái gã ở trung tâm đã bảo rằng có một chỗ khuyết ở bộ phận bảo vệ khi tôi giả vờ đến xin việc. Norman tội nghiệp. Phần thực sự rắc rối là ông ta chết chẳng vì lý do gì vì rồi đằng nào bọn tôi cũng sẽ phát hiện ra dựa trên cái đồng hồ đeo tay.

“Dù sao đi nữa”, mụ Charish tiếp tục, “bất kể các rắc rối cứ xảy ra, việc tái sinh thầy ma đã đủ để chứng minh chương trình có tiềm năng rồi”.

“Bà đã lợi dụng Ed”, tôi nói. “Bà đã thuyết phục anh ta rằng cha mẹ anh ta đã bị thầy ma giết chết để anh ta bắt đầu săn lùng bọn họ. Bà không muốn làm bẩn tay bằng cách tự mình đi săn thầy ma.” Mối tôi cong lại tạo thành vẻ khinh bỉ coi thường nhất có thể.

“Angel, tôi cũng có to hơn cô là mấy đâu. Tôi chẳng có cơ bắp gì, vì vậy tôi phải dùng bộ não thôi.” Mụ ta gõ gõ lên đầu. “Hơn nữa”, mụ ta nhún vai, “chuyện đó không hoàn toàn là dối trá. Bố cậu ta đúng là đã bị một thầy ma giết chết”.

“Đúng đúng, tôi biết”, tôi phản pháo. “Pietro đã mè nheo với mẹ Ed, bố anh ta phát hiện ra và bắn bà ấy, thế rồi Pietro giết chết ông bố. Và rồi, vì cùng làm việc với mẹ Ed nên bà có thể tiếp cận các ghi chép và nghiên cứu của bà ấy.”

Mụ Charish ngồi thẳng lên và nhìn tôi với một vẻ trông gần như - gần như - là sự tôn trọng. “Lạy Chúa tôi. Marcus bảo cô thông minh. Có lẽ tôi đã sai về lý do thẳng bé muốn có một mối quan hệ với cô rồi.”

Ngay lúc này tôi thậm thề độc là lúc nào đó tôi sẽ nện một cú vào mặt mụ chó cái này, thật mạnh.

Mụ ta xòe hai tay. “Dù sao đi nữa, đúng vậy, tôi đã tiếp cận Pietro và kể cho ông ta biết những gì mình biết, thuyết phục ông ta rằng tôi

muốn tiếp tục nghiên cứu của bác sĩ Quinn. Tôi có thể thấy tiềm năng lớn hơn thế ngay cả khi ông ta không thể thấy.” Nụ cười của mẹ đầy ắp vẻ tự mãn. “Thế rồi tôi đợi thời cơ, chờ sự đột phá sẽ giúp cho kế hoạch của tôi trở nên khả thi.”

“Là não giả của Sofia”, tôi nói.

“Cô có biết Pietro chi trả cho toàn bộ quá trình học tập của cô nàng ấy không?”, mẹ Charish hỏi. “Sofia có hứng thú với y học, nhưng ông ta đã thuyết phục cô ả theo mảng sinh học thần kinh. Hỗ trợ cô ta suốt quá trình, trong khi đảm bảo cô ta tập trung chuyên môn vào lĩnh vực sẽ có lợi cho ông ta.”

Ok, như thế là chơi trò thao túng tương đối nhiều, nhưng về Pietro thì tôi đã biết tổng vụ ấy. “Và bà thuê cô ta để đảm bảo bà có thể để mắt đến cô ta và những gì cô ta đang làm.”

“Đương nhiên”, mẹ Charish nói. “Và với sự phê chuẩn của Pietro nữa, vì như thế sẽ giữ cô ả ở sát bên.” Mẹ cười khúc khích. “Làm thế khiến mọi thứ trở nên dễ dàng hơn nhiều, bởi vì qua mặt người đàn ông ấy có thể là điều thiếu khôn ngoan.”

“Tôi mong đến lúc được thấy những gì Pietro sẽ làm với bà biết bao nhiêu”, tôi nói.

Mẹ nhướng mắt lên nhìn tôi. “Làm với tôi? Vì cái gì?” “Vì đã qua mặt ông ta”, tôi nói. “Ông ta bảo tôi ông ta sẽ không bao giờ cho phép bất kỳ thầy ma nào dưới sự bảo hộ của mình bị tổn hại trong bất kỳ thể loại nghiên cứu nào.” “Angel, đây không qua mặt Pietro.” Mẹ Charish chồm tới gần cười mỉa. “Đơn giản, ông ta cho phép một ngoại lệ trong trường hợp của cô.”

Mẹ ta cười khúc khích trước vẻ mặt sững sờ của tôi. “Cô có thể trách ông ta sao?”, mẹ hỏi, đầu hơi nghiêng nghiêng.

“Ông ta đã chuẩn bị cho Marcus những thứ lớn lao hơn, tốt đẹp hơn từ lâu lắm rồi, và về phần mình tôi chẳng phải làm gì nhiều lắm để thuyết phục ông ta rằng điều cuối cùng ông ta muốn là thấy Marcus vướng vào một thứ rác rưởi chỉ mới vừa biết đọc biết viết.”

Tôi cảm giác như thể một bàn tay đang siết lại quanh ngực. Mẹ ta đứng dậy và ném cái nhìn dò xét khắp người tôi. “Giờ để cô đi tắm rửa và ăn uống thôi nhỉ?”, mẹ nói với nụ cười sáng bừng. “Bọn này muốn cô được ở tình trạng tốt nhất!”

Nói rồi mẹ rời khỏi phòng, mặc xác tôi trong nỗi căm ghét và sợ hãi.

Đồ ăn được đem đến cho Philip và tôi, một lần nữa trên khay cà phê nhựa. Lần này là bánh kẹp phô mai và khoai tây chiên, và đương nhiên, có một nửa bộ não.

Lượng não bọn chúng cung cấp cho tôi thật hào phóng - thế có nghĩa là hoặc chúng không biết tôi cần bao nhiêu, hoặc chúng mong chờ tôi thiêu rụi bọn chúng. Xem xét đến chuyện mụ Charish hiểu biết rõ ràng ra sao về thầy ma, tôi có cảm giác tôi tệ sẽ là lý do thứ hai.

Philip co giật mạnh rồi lại nằm im thít, mắt vẫn nhắm nghiền. Tôi có cảm giác gã đã tỉnh nhưng đang cố xác định mình ở đâu mà không để lộ. Và hẳn gã đã thành công nếu tôi không để ý thật kỹ.

“Này Philip”, tôi nói. “Chẳng có ai khác ở đây hay ở phòng quan sát, nhưng tôi chắc chắn bọn họ vẫn đang giám sát chúng ta đây.”

Philip mở mắt ra nhìn tôi. Tôi cho phép bản thân có một giây tự chúc mừng vì đã đúng khi đoán gã đã tỉnh. Gã ngồi dậy, mắt đá quanh phòng, nhìn đồng máu bao phủ khắp sàn cũng như trên người hai bọn tôi.

“Có đồ ăn cho anh đây”, tôi nói, hất đầu về phía cái khay thứ hai. “Cũng là não, là thứ anh sẽ muốn ăn, tôi chắc chắn.”

Về kinh tởm thoáng qua gương mặt gã, và tôi suýt cười phá lên. “Ừ, tôi biết”, tôi nói. “Nhưng bản năng của anh sẽ nhanh chóng kiểm soát tất cả thôi.”

“Hắn ta bắn tôi”, Philip nói bằng giọng trầm. Cau mày, gã kéo áo lên, nhưng ngay cả qua lớp máu đông đã khô lại, rõ ràng gã không có vết thương nào. Gã đưa tay sờ lên ngực. “Thật kỳ diệu.”

“Ừ, chuyện chết tiệt đó thật là thần kỳ... miễn chừng nào anh được nạp đầy.”

“Nạp đầy?” Gã nhìn tôi bằng ánh mắt đánh đố. “Được ăn no nã”, tôi giải thích.

“À. Chuyện đó sẽ không thành vấn đề”, gã nói.

Tôi nhướn một bên mày. “Ừ phải. Chà, vấn đề là thế này. Anh càng sử dụng sức nhiều thì sẽ càng cần nhiều nã hơn. Vì thế những ngày tập tạ và chạy mười dặm của anh đã kết thúc.”

Lông mày Philip nhíu lại với nhau khi gã định lên tiếng cãi, nhưng tôi cắt ngang. “Anh vẫn chưa hiểu, đúng không?”, tôi hỏi. “Anh không cần phải theo chương trình luyện tập ấy nữa. Phần thầy ma trong người anh sẽ lo liệu đến việc nhanh và mạnh, nhưng tất cả những gì nó cần để đổi lại là nã.” Philip cân nhắc điều đó một lát. “Nhưng nếu tôi có lượng nã dư thừa, tôi có thể luyện tập để cải thiện, đúng không?”

Cau mày, tôi nhún vai. “Chắc vậy. Thật lòng là tôi chẳng biết đâu. Tôi chưa bao giờ là con nhóc thích tập tành. Và tôi chưa bao giờ có nhiều nã dư thừa đến mức có thể thử nghiệm chuyện đó.” Không có nghĩa là tôi muốn như thế. Tôi vẫn còn những cơn ác mộng về lớp thể dục hồi cấp ba. Tôi kéo khay đồ ăn qua cho Philip. “Đây. Anh cần ăn.”

Gã nhắc cái đĩa nhựa, lưỡng lự, rồi cắm vào miếng nã. “Chúa ơi”, gã lẩm bầm, vẻ sung sướng lướt qua mặt. Tôi cười toe toét. “Ừ. Điên rồ kinh dị, nhỉ?” Tôi để gã ăn thêm vài phút. “Vì lý do quái quỷ gì mà anh lại tình nguyện làm cái trò này chứ?” Tôi hỏi khi Philip gần như ăn xong hết tất cả mọi thứ trong khay. “Anh có biết mình vừa dần thân vào cái gì không?”

Một nụ cười thoáng nhếch lên ở khóe miệng gã. “Chà, tôi không biết mình sẽ bị bắn và rồi...”

“Bị ăn thịt?”

“Chậc... ừ.” Nụ cười trải rộng ra thêm đôi chút. Có lẽ sau cùng thì gã này cũng có cá tính đấy. “Bọn tôi được thông báo đây là một chương trình thực nghiệm với nguy cơ tử vong cao.”

“Lại nhé”, tôi hỏi, “vì lý do điên rồ gì mà anh lại tình nguyện cho

một việc như thế?”.

“Bởi vì bọn tôi cũng được thông báo rằng nếu chương trình thành công thì bọn tôi sẽ trở nên vô địch.” Gã lại lướt tay lên ngực. “Bất khả chiến bại.”

Tôi thở dài và tựa người vào tường. “Đồ đệt, lẽ ra anh nên đọc phần hạn chế của hợp đồng. Tất cả sẽ toàn màu hồng chừng nào anh có não, nhưng chỉ cần chờ xem anh sẽ cảm thấy ra sao sau khi không có miếng não trong vài ngày.” Tôi bóc một lớp máu khô. “Tất cả chuyện này là để tạo thành binh đoàn siêu thầy ma hay cái khí gió gì đó, đúng không?” Philip cau mày không trả lời, và đó là toàn bộ câu trả lời mà tôi cần biết. Tôi hơi mỉm cười. “Trông anh giống kiểu từng ở trong quân đội.”

“Ba lần đi Iraq”, gã đáp lại cộc cằn. “Ok, chắc, tôi hình dung được là sẽ tốn sức lực rất nhiều, đúng không? Giờ anh có thể tưởng tượng ra cảnh mình vác một thùng lạnh chứa não đi loanh quanh...?” Tôi trở nên im bật. Chúa ơi, đôi khi tôi thật chậm hiểu. Mụ Charish đã tìm ra một cách sử dụng não giả tốt hơn là làm thức ăn cho các công dân thầy ma. Siêu binh sĩ thầy ma. Vô địch và bất khả chiến bại.

Philip dường như không nhận thấy tâm trạng tôi thay đổi. “Bọn họ sẽ lo cho tôi. Tôi không nghĩ ngờ gì về chuyện đó.”

Cửa mở bung ra, tên mặc vest bước vào. “Phải, bọn tôi sẽ lo cho Philip”, hắn nói, xác nhận nghi ngờ của tôi rằng bọn chúng vẫn liên tục lắng nghe. “Thực ra đã đến lúc cậu ta đi cùng bọn tôi để bọn tôi có thể xem cậu ta làm được gì.” Philip lồm cồm đứng dậy và đứng nghiêm.

Tôi đảo tròn mắt. “Đưa anh ta đi đi”, tôi nói giọng buồn tẻ. “Đánh nhau vui nhá. Blah blah, mấy cái trò khi đó.”

Bọn chúng đưa tôi quay về phòng “của tôi”, để tôi gột rửa máu me đi, đưa tôi quần áo sạch để thay, rồi mặc tôi một mình. Tôi không biết đã mấy giờ rồi, cũng không biết bao lâu đã trôi qua kể từ khi tôi bị bắt, nhưng tôi vẫn cuộn người trên cái giường hẹp và ngủ thiếp đi ngay khi nhắm mắt lại.

Có thể nửa giờ sau, cũng có thể mười giờ sau đó tôi tỉnh dậy, nhưng

dù là trường hợp nào thì tôi cũng cảm thấy tương đối khỏe khoắn. Tôi nằm đó yên lặng, phớt lờ nhu cầu đi tiểu mà cứ lắng nghe, cố hết sức để có được chút manh mối về nơi mình bị giam giữ.

Nơi này có mùi như sơn mới, nhưng bên dưới đó là thoang thoảng mùi sắt gỉ và mùi nước mặn. Bản năng đầu tiên của tôi thắc mắc liệu mình có đang ở trên một con tàu hay xà lan hay gì đó, nhưng nếu là như thế, tôi nghĩ chắc chắn mình sẽ có thể cảm thấy kiểu chuyển động hay đung đưa nào đó, ngay cả nếu nó đã được neo lại. Thay vào đó tôi có thể nghe và cảm thấy được âm thanh âm ì thì thoang vang lên, như thể một chiếc xe tải vừa vụt qua. Tuyệt, vậy là mình ở gần một con đường. Phải, như thế thực sự thu hẹp phạm vi đây.

Cũng chẳng quan trọng. Điều quan trọng là thoát khỏi cái nơi khi gió này bằng bất kỳ cách nào tôi có thể. Sau đó tôi có thể luận ra mình đã ở đâu và làm thế nào để đến được nơi an toàn.

Và cảnh báo Marcus.

Một cảm giác đau nhói dữ dội siết lấy ngực khi tôi nghĩ đến anh. Tôi vẫn không hoàn toàn chắc chắn về cảm xúc của mình dành cho anh, và tôi biết rằng giờ là quá sớm để nghĩ đến chuyện liệu tôi có yêu anh không hay thứ gì như thế. Nhưng tôi thực lòng tin tưởng anh. Bọn tôi có những vấn đề phải giải quyết, nhưng tôi tuyệt đối chắc chắn rằng anh sẽ chẳng bao giờ đem tôi ra làm tốt thí. Pietro là kẻ đã phản bội tôi. Tôi không phù hợp với kế hoạch lớn hơn mà ông ta dành cho Marcus và bất kỳ mưu đồ nào đó mà ông ta đang thực hiện.

Tôi bật ra tiếng cười. Kế hoạch lớn hơn của ông ta chỉ là trò vật so với mưu đồ của mẹ Charish. Tôi không thể hình dung ra ông ta có biết gì về chuyện này. Ông ta quá mê đắm quyền lực. Chẳng đời nào ông ta lại muốn phải tuân lệnh một chính phủ hay doanh nghiệp nào đó.

Ánh điện đột nhiên sáng hơn. Bọn chúng biết tôi đã tỉnh. Tôi ngồi dậy và thọc mấy ngón tay vào tóc khi một tên lính gác mà tôi không nhận ra bước vào cùng một cái khay khác. Mất ngủ, nốt ruồi trên cằm. Tôi thăm đếm số gương mặt khác nhau mà cho đến giờ tôi đã thấy. Ít nhất phải nửa tá rồi, cộng thêm Philip nữa. Suy cho cùng có lẽ sự đầu tư

này cũng không quá bèo bọt?

Lại có thêm một lát não trên khay, điều đó chẳng khiến cho tôi cảm thấy ám áp dễ chịu gì. Nếu bọn chúng cứ cho tôi đánh chén thỏa thê thế này thì chắc chắn là chúng còn lên kế hoạch cho nhiều vụ thử nghiệm hay các thứ khôn kiếp khác nữa.

Tôi ăn thật nhanh, rồi xử lý các nhu cầu cá nhân khác. McKinney và hai lính gác bước vào khi tôi xong việc và lại dẫn tôi đi qua hành lang. Trong một giây tôi tưởng đó là một căn phòng khác, bởi vì mọi vết máu đều đã được lau dọn sạch. Nhưng không.

Mụ Charish đương nhiên đang ở phía bên kia ô cửa sổ lớn, cùng với hai kẻ mặc áo khoác của trung tâm thí nghiệm mà trước đó tôi chưa gặp. Gã đàn ông mặc vest xanh không có mặt ở đó. Bên cạnh mụ Charish là một kẻ quan sát mới: có lẽ trên dưới bốn lăm, da sẫm màu với gương mặt góc cạnh, mặc một bộ vest đen trông có phần đẹp hơn so với gã vest xanh. Tôi có ấn tượng không thể lẫn vào đâu được rằng đây là kẻ mà bác sĩ Charish đang bắt tay cùng. Hoặc mụ đang làm việc cho hắn. Đây là kẻ thực sự có hứng thú với toàn bộ câu chuyện binh sĩ siêu thân ma này.

“Buổi sáng tốt lành, bác sĩ”, tôi nói, nghe rằng ra với mụ ta. “Ông bạn mới của bà là ai thế?”

“Chào buổi sáng, Angel”, giọng mụ ta vọng đến từ cái loa trên đầu. “Tôi tin là cô ngủ rất ngon.” “Như chết luôn”, tôi trả lời.

Mụ cười khùng khục trong cổ họng. “Hay thật. Chà, để xem hôm nay cô có thể làm gì cho bọn này.”

Cửa mở ra. Một cảm giác buồn nôn bắt đầu hình thành trong ruột, tăng dần lên thành cấp độ hoảng loạn khi McKinney và một gã da đen mặc áo phong trắng cùng quần thể thao xám bước vào. Siết chặt nắm tay bên mình, tôi bắt lực nhìn trong cơn thịnh nộ khi McKinney rút súng ra.

“Đừng, đừng thêm nữa”, tôi cầu xin, mắt nhìn về phía mụ bác sĩ. “Tôi không thể làm việc này lần nữa!”

“Chà, vậy thì cô phải nhắm mắt làm bừa đi thôi”, giọng mụ bác sĩ nheo nhéo trên loa.

Cơ thịnh nộ bùng cháy xuyên qua cảm giác buồn nôn. Tôi chưa từng giết chết một ai trong đời này, nhưng tôi cực kỳ sẵn sàng để mụ ta là người đầu tiên. “Đừng bắn anh ta”, tôi nài xin McKinney. “Ông không cần phải làm thế. Tôi thề là tôi sẽ cố gắng.” Tôi quay sang đồ đút mới đến. “Anh biết đó là điều mà hắn ta sẽ làm, đúng không? Hắn đã bắn tên lần trước để mạo hiểm với việc tôi có thể biến đổi anh ta thành thầy ma.”

Về mặt tên mới đến không thay đổi, nhưng tôi thấy một cơ thịt trên quai hàm gã co giật. “Ừ”, tôi nói tiếp. “Đúng thế đấy. Anh phải chết để việc này thành công.”

McKinney nhắc súng lên, chĩa vào đầu tôi. “Người này biết chương trình binh sĩ hoạt động như thế nào. Cứ làm đi.” Có điều hắn lú lú từ binh sĩ thật kỳ quặc.

“Chờ đã... ông đang phát âm từ binh sĩ bằng chữ z à?”, tôi hỏi, rồi bật cười bất chấp tính chất kinh hoàng của toàn bộ tình huống. “Ôi trời ơi, không đùa đấy chứ? Ông đang gọi đó là một ‘chương trình binh zĩ’ bởi vì đó là binh sĩ thầy ma [7] ư? Đó đúng là thứ ngu ngốc nhất mà tôi từng nghe thấy!”

Trước sự ngạc nhiên của tôi, McKinney nhún vai cười khùng khục, mặc dù khẩu súng không hề xê dịch. “Về chuyện này tôi phải đồng ý với cô, nhưng thật không may chuyện đó không do tôi quyết định.”

Chúa ơi, gã đàn ông này là một tên thần kinh chết tiệt với tâm trạng kỳ quặc. Làm tôi sợ sồn hết cả gai ốc. Tôi phóng ánh mắt về phía ô cửa sổ. Tên đút mặc vest đen đang quắc mắt. Tôi có cảm giác “Binh zĩ” là ý tưởng của hắn ta. Hiểu rồi. Một cái tên ngu ngốc như thế chỉ có thể đến từ hội chính phủ. Hơn nữa, nếu bọn chúng làm cho một Doanh nghiệp Xấu xa, thì đồ vest của chúng phải đẹp đẽ hơn mới đúng.

Tôi hít vào một hơi thật sâu và quay trở lại với gã mới đến. “Tên anh là gì?”

Gã liếc về phía McKinney và nhận được cái gật đầu chấp thuận. “Là Aaron Wallace, thưa cô”, gã bảo tôi.

“Tôi là Angel.” Và hôm nay tôi sẽ là Thiên sứ Tử thần của anh, bằng cách này hay cách khác, tôi khổ sở nghĩ thầm. “Anh, ừm, có lẽ nên ngồi xuống”, tôi nói, tay ra hiệu đại khái về phía tường, rồi nuốt đánh ực bồn chồn. “Tôi... tôi xin lỗi. Chuyện này sẽ đau đớn lắm đấy.”

Aaron bước đến ngồi xuống và tựa người vào tường, lưng vẫn thẳng đứng cứng đờ. “Không sao đâu thưa cô. Trước đây tôi từng bị thương rồi.”

Tôi quỳ xuống cạnh gã, nhìn vào mắt gã. Tôi muốn bảo gã nên bỏ chạy đi, biến khỏi đây ngay. Bảo rằng gã chẳng biết mình đang vướng vào cái gì đâu. “Sẽ không có cách nào quay trở lại nữa đâu”, tôi thì thào. “Không có thuốc chữa.”

Gã tặng tôi một nụ cười ngọt ngào khiến tôi suýt nữa bật khóc. “Không sao đâu. Tôi sẵn sàng rồi.”

Tôi ước gì mình cũng sẵn sàng.

Túm chặt lấy vai gã, tôi chồm tới và cắn thật mạnh, đúng chỗ mà tôi đã cắn Philip, ngay phần cơ thịt trên bả vai. Aaron rít lên một tiếng xuýt xoa khi tôi nghiền chặt, nhưng gã không hề co rúm lại. Tôi cắn mạnh hơn, ném thấy mùi máu, rồi nhả gã ra, nuốt xuống một cách không chắc chắn, rồi lại cắn lần nữa. Thôi nào, bản năng giết chóc, tôi thầm cầu xin ký sinh trùng. Tao không thể một mình làm chuyện này. Máu tuôn đầy miệng tôi từ vết cắn thứ ba. Tôi có thể cảm thấy nước mắt tuôn xuống má khi tôi giả vờ như mình chỉ đang ăn một miếng thịt nướng thật dai và cô hết sức để xé lớp thịt ra.

Tôi ngồi bệt ra trên gót chân và ngẩng lên nhìn McKinney.

“Không có tác dụng,” tôi nói, cố giữ cho giọng được bình tĩnh. “Tôi thề là tôi đang cố. Tôi thề đấy. Có thể là do quá sớm. Hãy để tôi thử lại vào lần khác. Làm ơn!”

McKinney nhìn tôi, mòm dím lại trầm tư. “Đây chưa sẵn sàng dùng

cố gắng đầu. Có một điều khác biệt.” Nói rồi hắn nhấc khẩu súng lên bắn hai phát vào ngực Aaron, gần như giống y hệt vết thương của Philip. Aaron giật nảy người lên, mắt mở lớn trong khi cố gắng há hốc miệng để thở.

“Không!” Tôi gào lên. “Không có tác dụng đâu. Tôi sẽ không thể cứu được anh ta!”

“Lúc cô cố biến đổi Philip thì cậu ta đang chết dần”, McKinney trả lời, cực kỳ bình tĩnh. “Có lẽ trong tình trạng sắp chết là một yêu cầu. Nào, giờ thử lại đi.”

Tôi vật lộn để thở. Liệu hắn nói có đúng không? Tôi sắp chết lúc bị Marcus biến đổi. Và Marcus bảo rằng anh bị bệnh dại... nhưng chắc chắn anh không thực sự đang chết lúc Pietro biến đổi anh chứ nhỉ? Liệu có phải chỉ cần mắc một chứng bệnh chết người là đủ?

Aaron vừa nhìn vào mắt tôi vừa đấu tranh để thở. Máu sủi lên miệng gã, nhưng rồi gã lại nở nụ cười ngọt ngào ấy với tôi. Làm thế nào một người lính dày dạn như thế này có thể... ngây thơ đến vậy? Tôi ráng sức mỉm cười đáp lại gã, nhưng tôi biết đó là một nỗ lực bệnh hoạn.

Tôi chồm tới một lần nữa và lại cắn xé, thậm chí cầu nguyện bằng mọi thứ mình có rằng thế này sẽ có tác dụng. Tôi cắn, nhai, thậm chí còn buộc mình phải nuốt một mẩu thịt nhỏ của Aaron trong trường hợp biết đâu đây là thứ sẽ đánh thức bản năng cắn xé trong mình. Nhưng thứ duy nhất chuyện đó đánh thức là cảm giác buồn nôn, và chẳng bao lâu sau đó Aaron thở hắt ra rồi trở nên bất động.

“Thật kỳ diệu”, tôi nghe tiếng mẹ Charish nói. “Mặc dù cũng thật là bực bội”, mẹ ta thêm vào. “Dường như ký sinh trùng được xây dựng trên sự kiểm soát dân số, cũng là hợp lý nếu xem xét đến lượng não người là nguồn hữu hạn.”

Tôi từ từ đứng dậy, quay lại đối mặt với mẹ ta. Tôi biết mình vẫn còn dính máu quanh miệng nhưng chẳng buồn chùi đi. Mẹ ta đứng chống tay lên hông, nhìn qua nhìn lại giữa tôi và cái xác của Aaron với vẻ thiếu kiên nhẫn và bực bội không che giấu. Gã đàn ông mặc vest đen trông cũng chẳng hài lòng là mấy.

“Thế thử nói xem, làm thế nào”, ông ta hỏi, “chúng ta có thể xây dựng một đơn vị Binh zĩ nếu chúng ta không thể tạo ra nhiều hơn một tên?”.

“Tôi có thể xử lý chuyện đó”, mẹ Charish nạt. “Sự giới hạn tồn tại là vì nguồn cung thức ăn bị hạn chế. Một khi ký sinh trùng được giới thiệu với não giả nó sẽ điều chỉnh tương ứng. Tôi đã đưa não theo công thức mới cho Philip, và không có hậu quả nào đã từng xảy ra với mẹ trước đó xuất hiện. Thế có nghĩa là chúng ta đã sẵn sàng để có thể bắt tay vào rồi.”

Ánh mắt mẹ quay trở lại với tôi, mắt nheo lại. “Và thế cũng có nghĩa là chúng ta không cần phải tốn tiền cho con này nữa.

Xử lý nó đi, McKinney.”

Tôi đổ gục xuống khi bị tràng đạn của McKinney ghim vào ngực và bụng. Mẹ kiếp, tôi đang thực sự trở nên mệt mỏi vì cứ bị ăn đạn rồi. Nhưng tôi đảm bảo sao cho mình ngã xuống mà quay mặt đi khỏi đám người kia. Bởi vì ý tưởng thiên tài của Ed hy vọng sẽ được tưởng thưởng vào lúc này.

“Bà có muốn tôi kết liễu cô ta không?”, McKinney hỏi. Mẹ Charish bật cười. “Ồ, trời ơi, không đâu! Đây là một cơ hội tuyệt vời để xem ký sinh trùng thay ma phản ứng thế nào khi nó không có được nguồn não mà nó cần.” Tôi không thể nhìn thấy mẹ ta, nhưng thực ra tôi có thể nghe thấy mẹ cười chó cái trải rộng trên gương mặt ấy. “Tôi muốn thấy nó bị thổi rữa. Để xem nó còn vênh vào được thế nào khi móng vuốt của nó rơi rụng ra.”

Gã chính phủ thốt lên một âm thanh ghê tởm trong cổ họng. “Bà là một kẻ bệnh hoạn, Kristi ạ. Nhưng tôi cho rằng đó là điều cần thiết cho kiểu nghiên cứu này.”

“Cứ chờ đến lúc vây quanh anh toàn là thay ma một thời gian xem”, mẹ khịt mũi nói. “Hơn nữa, để thế này thì nếu tình hình chệch ngoạc ra là chúng ta vẫn cần nó thì ta chỉ cần ném cho nó ít não và rồi nó sẽ lại ngon lành như mới ngay.” Mẹ cười khúc khích. “Tôi có thể giữ nó như một vật thể thí nghiệm mãi mãi, nếu cần thiết.”

Và đó là lúc tôi đứng dậy.

Thấy không, ý tưởng của Ed thật thiên tài và ghê tởm. Anh ta là một nhân viên cứu hộ, biết giải phẫu và khâu vết thương; tôi là một thầy ma với khả năng tự chữa lành mà không để lại sẹo. Và nơi hoàn hảo để giấu một lượng não dự trữ chính là ổ bụng tôi, tất nhiên.

Cú bắn vào bụng của McKinney thực ra đã giúp tôi bằng cách xé rách một lớp vỏ bọc món xúc xích não xay mà Ed đã nhét vào bên trong - mà chuyện đó trên thực tế chẳng phải là trải nghiệm vui vẻ một chút nào bởi thuốc gây tê không có tác dụng với tôi. Nhưng ô, tất cả đến giờ đều quá xứng đáng. Sau khi bị bắn tôi đã phải co người lại và nhanh chóng đào bới để xé ống còn lại và ép chỗ não tuột ra trước khi ký sinh trùng kịp chữa lành vết thương, nhưng trong lúc mẹ Charish và những người khác đang hô hô nói cười thì tôi lại bận rộn nạp đầy đến mức tối đa - đáng giá ba bộ não. Tôi thậm chí chẳng cần ăn. Ký sinh trùng chả buồn bận tâm đến cách nó có được thứ nó muốn. Đây là hệ thống phân phối một đập ăn ngay.

Và giờ tôi là kẻ săn mồi chết tiệt. Tôi đã có cảm giác này khi cứu Marcus khỏi bị Ed giết chết, và phải vận dụng toàn bộ ý chí để kiềm chế bản thân không làm mọi thứ mình có thể làm để duy trì tình trạng ấy.

Nhưng ngay lúc này tôi chẳng hề có tí ý định kiềm chế nào. Thầy ma ngọt ngào ời, tôi thực sự bất khả chiến bại.

Bọn chúng có thể nhìn thấy, hoặc cảm thấy trong bộ não sau nhỏ bé yếu đuối của chúng. Nỗi hoảng loạn đơn thuần đọng đầy trên gương mặt Charish, và ngay cả McKinney cũng tái mét. Mẹ Charish chọc vào một nút bấm trên bàn điều khiển trước mặt và còi báo động bắt đầu hú lên trong hành lang.

Môi tôi co lại để lộ hàm răng tạo thành nụ cười toe toét chết người. “Siêu Năng Lực Thầy ma, hành động, đồ chó chết chúng mày.”

Tôi lao vào McKinney trước. Mặc dù tôi khao khát đến chết đi được lao xuyên qua cái cửa sổ kia và hạ gục mẹ Charish, nhưng tôi vẫn là một kẻ săn mồi thông minh và biết rằng McKinney là kẻ nắm trong tay mối đe dọa trực tiếp đến mình. Thêm nữa, tôi không muốn phí phạm năng

lượng vào việc đập phá quá sớm như thế.

McKinney đã được huấn luyện đủ để sẵn sàng “chiến đấu” thay vì “bỏ chạy”, nhưng điều đó chẳng quan trọng. Tôi tóm được hấn ta trước khi hấn kịp siết cò và vịn khẩu súng khỏi tay hấn với một âm thanh xương gãy ngọt ngào đáng yêu. Ok, cũng có thể tôi không thực sự giật khẩu súng ra khỏi tay hấn trước khi làm động tác vịn.

Hấn rất cừ - tôi phải thừa nhận thế. Hấn thốt lên một tiếng kêu tắc nghẹn vì đau, nhưng rồi một tiếng gầm quyết tâm làm miệng hấn cong lại. Tay còn lại của hấn đã vói đến cổ chân, nơi tôi luận ra được rằng rất có khả năng hấn có một vũ khí khác.

Tôi đâm thật mạnh lên cái mồm gầm gừ đầy quyết tâm ấy của hấn làm vỡ môi và răng. Hấn loạng choạng, nhưng trước khi hấn kịp ngã tôi đã bóp chặt bên đầu hấn. Hấn cố vung tay đâm tôi, nhưng tôi gạt đi một cách dễ dàng. Tôi ném cho hấn nụ cười thợ săn đầy xấu xa độc ác khi hấn giãy giụa để tập trung vào tôi.

“Phải, tao là thầy ma đấy, đồ chó. Và tao cũng là con người.” Tôi nện đầu hấn thật mạnh vào cửa sổ. “Tao là một phụ nữ.” Tôi lại nện một phát nữa. “Và là một người con.” Một lần nữa. “Và là một con nhóc thực sự ngẫu bá cháy đấy!” Ôi cái mẹ gì thế, thêm một lần cuối cùng nào.

Tôi buông McKinney ra và cười toe toét trước loạt vết nứt hình mạng nhện đầy máu me trên tấm kính. Căn phòng bên kia lớp kính đã trống không, xa xa tiếng chân chạy vọng lại dọc theo hành lang. Kẻ săn mồi bên trong tôi hát vang thỏa mãn. Một cuộc săn đuổi. Sẽ hay ho lắm đây. Nhưng trước hết...

Tôi cúi xuống cái xác của McKinney. Hộp sọ của hấn tách ra dễ dàng vì nó đã vỡ tan, và tôi nhanh chóng nuốt gọn bộ não bên trong. Trong lúc đánh chén tôi tháo thắt lưng của hấn và tròng vào quanh eo. Nó quá to nhưng tôi bện nó qua bao súng và xoay xở buộc đầu dài quanh cái khóa sao cho nó không bị rơi xuống. Hấn cũng có một cái điện thoại - thật không may lại không có sóng. Hoặc là bọn tôi ở giữa chốn đồng không mông quạnh, hoặc đang ở trong một tòa nhà kim loại rộng lớn. Hoặc là cả hai. Tôi nhét nó vào thắt lưng luôn.

Trông tôi có lẽ là quái dị lắm nhưng tôi đếch buồn quan tâm.

Ánh mắt của tôi chuyển sang cái xác của Aaron. “Xin lỗi cưng,” tôi thủ thỉ khi đập đầu gã xuống sàn. “Cứ coi như đây là sự trả thù của tôi cho cái chết của anh đi.”

Sau khi xong việc tôi quệt lưng bàn tay lên lau miệng. Máu me ra theo đây, và tôi đứng dậy. Đã đến lúc đã thú phá cửa thoát ra rồi.

McKinney có một khẩu súng khác dắt trong bao cổ chân. Đó là loại nhỏ chỉ chứa tám viên đạn, và tôi dùng toàn bộ số đạn ấy để bắn lớp kính cửa sổ dày cộp. Phòng tôi bị khóa, nhưng cửa phòng quan sát lại mở toang. Tôi giữ khẩu súng còn lại của McKinney bên mình. Tôi bắn không giỏi, nhưng vì biết rằng mình sẽ phải chống lại ít nhất là nửa tá lính gác nên tôi cần mọi lợi thế mà mình có thể có.

Ngay lúc này các giác quan của tôi đang ở mức độ siêu năng lực, và tôi thực ra có thể cảm thấy được hướng mà bọn chúng đã đi. Thật xui xẻo, mũ Charish và gã đút mặc vest đã có xuất phát quá tốt, và cái chuông báo động chết tiệt đang hú kia rõ ràng mang ám hiệu vor mọi thứ và lượn khỏi đây ngay.

Tôi lao ra khỏi phòng quan sát và thấy bác sĩ Charish cạnh cánh cửa ở cuối hành lang, giục hai lính gác đang dờ thiêt bị vi tính xuống hành động nhanh lên. Mụ ta quay lại và thấy tôi, liền ré lên kinh hoàng phóng qua cửa rồi dùng vai đóng sập cửa lại. Tôi phóng hết tốc lực, chạy nhanh hơn bất kỳ lúc nào trong cả cuộc đời, nhưng cánh cửa sập lại vang rền ngay trước khi tôi tới nơi. Tôi húc thật mạnh với hy vọng buộc nó mở ra, nhưng chỉ có thể gây ra cảm giác khó chịu cho cái vai khi một tiếng tách nặng nề cho tôi biết cánh cửa đã bị cài then và đóng khóa.

Quắc mắt, tôi xoay vai lại trong khi xem xét cánh cửa và khung bao quanh. Tôi thoáng nghĩ về việc cô đá tung khóa, nhưng rồi bất đắc dĩ thừa nhận rằng phá khóa có lẽ không có tác dụng chút nào như cái kiểu người ta vẫn hay làm trong những bộ phim. Hơn nữa, tôi đã thấy gì đó

qua ô cửa nặng nề kia trước khi nó đóng lại. Trước giờ tôi ở nơi hoàn toàn sạch sẽ, trắng tinh cùng lớp sơn mới, nhưng bên ngoài cánh cửa ấy là một câu chuyện hoàn toàn khác - gỉ sét, cấu ghét và những ô cửa sổ vỡ.

Và tôi biết chính xác mình đang ở đâu.

Tôi có thể nghe thấy nhiều giọng nói bên kia cánh cửa, vì thế tôi áp sát vào đó và lắng nghe.

“Nó sẽ không vượt qua được cánh cửa đó đâu”, mẹ Charish nói. Mẹ đang thở hồng hộc, nhưng nghe có vẻ bình tĩnh hơn rồi. Rõ ràng mẹ khá tin tưởng là tôi đã bị mắc kẹt. “Giờ chẳng quan trọng nữa. Chúng ta đã dự tính căn cứ này chỉ là tạm thời. Đó là lý do vì sao chúng ta xây dựng nó trên cái hồ xí này. Ta có Philip. Đã đến lúc chuyển sang giai đoạn tiếp theo rồi.”

Gã đụt chính phủ đáp lời, nhưng bọn chúng đang rời đi và tôi không thể nghe rõ hẳn đang nói gì. Thật không may, em ký sinh trùng bận rộn của tôi đang bận rộn chữa lành vai thay vì giữ cho tôi ở tình trạng siêu thân ma. Mẹ kiếp!

Tôi sẽ không vượt qua được cánh cửa này hay mấy bức tường kia, tôi biết thế. Nhưng có một đường thoát mà những kẻ khốn nạn này có lẽ đã không tính đến. Ít nhất tôi hy vọng là chúng không tính đến.

Tôi chạy quay trở lại phòng quan sát và giật mạnh mép thảm. Tôi không biết nhiều về máy tính, nhưng ngay cả tôi cũng biết rằng một trung tâm thí nghiệm siêu bí mật của chính phủ sẽ không quảng cáo cho sự hiện diện của mình bằng một mạng lưới không dây nếu không sẽ có nguy cơ bị hack. Và thậm chí có lẽ bọn chúng đã sử dụng những ông dẫn đã có sẵn ở đây.

Tôi cười toe toét khi thấy những tấm pano lót sàn bên dưới thảm. Đúng như tôi vừa nghi ngờ vừa hy vọng, đường dây cho hệ thống vi tính và camera cùng các thứ đã được nối qua hệ thống đường ống dưới sàn. Và bọn chúng thậm chí còn đủ tử tế không bắt vít lớp pano lót sàn nữa chứ. Tôi đảm bảo bọn chúng chẳng bao giờ hình dung ra rằng tù nhân của chúng sẽ biết về những đường ống này.

Quá ngon khi mình là một con nhãi nhép gầy nhom, tôi vừa nghĩ vừa luồn lách qua những đường ống hẹp. Và cũng quá ngon vì tôi không mắc phải hội chứng sợ giam cầm hay sợ bóng tối, vì ở trong ống tối đen như mực. Tôi tiếp tục căng tai lắng nghe trong lúc trượt dọc theo đường ống, cố gắng hết sức để không để ý đến đất bản, những con bọ chết - cả bọ sống nữa - và thi thoảng là lũ chuột chết. Sau vài phút tôi khá chắc chắn rằng mình đã vượt qua khu vực nơi tôi bị giam giữ lúc này đã bị khóa lại. Giờ tôi chỉ phải tiếp tục tiến tới cho đến khi tìm được đường ra.

Dần dần tôi bắt đầu nghe thấy tiếng nói, và tôi dừng lại, không muốn để lộ vị trí của mình. Để lộ vị trí của mình, tôi cười ngớ ngẩn thầm. Hê hê. Trời ạ, không phải nghe như kiểu tôi là một đặc vụ bí mật hay sao?

“Chúng ta sẽ không chỉ để cô ta thôi rữa ở đó”, gã đụt mặc vest đang nói. Trong một giây tôi tưởng rằng có lẽ hẳn đang có một khoảnh khắc trắc ẩn, thế rồi hẳn nói tiếp. “Quá nhiều nguy cơ là có ai đó đến đây và tìm ra cô ta. Tất cả chúng ta được lên kế hoạch để...” Thế rồi hẳn đi mất, và tôi không nghe được phần còn lại của cuộc đối thoại.

Ái chà. Quên lòng trắc ẩn đi nhé.

Tôi thấy ánh sáng và thở ra nhẹ nhõm. Bọn chúng chưa bao giờ bận tâm đến việc thay thế khu vực sàn đã bị bóc ra để đưa tên trộm đồng đã chết ra ngoài. Tôi cảnh giác hơn bao giờ hết khi lách người đến lối ra và nhìn ra ngoài. Mụ Charish ở đó cùng với gã đụt chính phủ mặc vest. Bốn lính gác đang vội vàng đóng gói máy tính và các hộp chất lên thùng sau của một chiếc xe tải trắng quen thuộc. Hai lính gác khác đang nằm co quắp trên đất, nhưng tất cả bọn còn lại dường như phớt lờ chúng. Có phải chúng đã cố nổi loạn hay gì đó và bị giết chết?

Sau vài giây quan sát, tôi nhìn thấy Philip ngồi trên mây bạc thêm dẫn đến phòng quản đốc, gần như chính xác vị trí mà Marianne đã ngồi vào lần trước khi tôi ở đây. Tôi trượt lùi vào trong đường ống và lối điện thoại ra. Giờ tôi đã có sóng. Nhưng gọi ai đây? Ed không có điện thoại, và tôi không thể nhớ được số của Marcus... Nhưng tôi có nhớ số của Pietro bởi vì nó rất giống với số của Randy.

Và trời ạ, tôi thực sự có vài điều muốn nói với lão già khốn kiếp ấy. Tôi rút vào sâu hơn trong đường ống và bấm số của Pietro. Tôi sẽ để lại một lời nhắn thoại bá cháy cho lão ta.

“Alo? Gì thế?”, Pietro nói.

Ông ta bảo không trả lời máy nếu nó đến từ số lạ, tôi nhớ lại.

Thế có nghĩa là...

“McKinney?”, Pietro lại nói, nghe có vẻ cáu kỉnh. “Có chuyện quái gì đang xảy ra thế? Sao cậu lại gọi cho tôi?”

Tôi gạt đi cơn sóc thoáng qua. “Hê lô, bác Pietro”, tôi nói bằng giọng thật thấp và úp tay quanh điện thoại. “Chắc ông nghĩ đã rũ bỏ tôi ngon ơ rồi, nhỉ? Chắc là tôi không dễ giết lắm, kể cả theo tiêu chuẩn thầy ma.”

Tôi nghe thấy ông ta hít vào một hơi. “Angel à? Cô ở đâu thế? Marcus đang phát điên phát rò vì lo lắng đấy.”

“Ồ thế sao? Thế ông có bảo với anh ấy rằng ông đã bán đứng tôi khi bảo bác sĩ Charish rằng tôi hoàn toàn thích hợp cho các thí nghiệm của họ ta không? Ông có biết họ ta đang dắt mũi cả ông và hợp tác với chính phủ để sản xuất lính thầy ma không nhỉ?”, giọng tôi run lên vì tức giận, và tôi phải đấu tranh mới duy trì được giọng khẽ khàng.

“Angel, tôi... chờ đã, cái gì? Cô đã tự mình đâm đầu vào cái quái gì thế?”

Vẻ choáng váng trong giọng nói của ông ta là chân thành, và tôi hẳn đã cười rống lên nếu không cảm thấy tức điên thế này. “Tôi á?Ồ không, là ông đã đổ nguyên cái bẽ phốt ấy lên đầu tôi đấy chứ. Ông khơi mào chuyện này, ông bạn ạ, khi ông tháo cương con vật yêu của ông, là Charish, cho họ ta nhảy bổ vào tôi. Nhưng giờ ông có những vấn đề lớn hơn là nã giả trên thị trường tự do đấy. Sao ông không đến chỗ nhà máy Ford cũ bên bờ Kreeger mà tự mình chứng kiến đi nhỉ? Lúc đó chúng ta sẽ có thể tâm tình với nhau, ok?”

“Khoan đã, Angel”, nghe ông ta có vẻ hoảng loạn thật sự. “Cô không hiểu rồi. Tôi không bao giờ...”

Tôi ngất máy, khá hài lòng với vẻ hoảng hốt của Pietro. Tuyệt. Ông ta đáng bị thế hoặc hơn nữa, đồ khốn kiếp.

Tiếp theo tôi gọi 911. “Ôi Chúa ơi, làm ơn giúp tôi!” Tôi lắp bắp bằng giọng thì thào khản đặc ngay khi phía bên kia bốc máy. “Tôi đang ở trong cái nhà kho nào đó bên bờ sông Kreeger. Có một vụ mua bán thuốc rất lớn đang diễn ra, và tôi nghĩ rằng một cuộc chiến băng đảng sắp bắt đầu rồi. Bọn họ đã giết chết hai người. Súng ống ở khắp nơi. Làm ơn giúp tôi!” Đây, thế là đủ để người ta cử vài đơn vị đến rồi.

“Cô à, xin cô bình tĩnh lại”, một phụ nữ đáp lời. “Cô có thể nói cụ thể hơn chỗ cô đang ở không? Điện thoại của cô đã ngắt chế độ định vị rồi.”

“Tôi nghe có người nói gì đó về Ford thì phải.” Tôi nói, cố tỏ ra hoảng loạn. “Thế có đúng không?”

“Đúng rồi cô ạ. Tôi biết cô đang ở đâu. Tôi sẽ cử người đến chỗ cô ngay.” Tôi nghe thấy tiếng bàn phím lách cách. “Có bao nhiêu kẻ tình nghi ở đó?”

“Hai mươi... có thể là ba mươi?”, tôi nói dối. “Tôi không biết nữa. Bọn chúng bắt cóc tôi nhưng tôi thoát ra được, giờ tôi đang trốn.”

“Sẽ không sao đâu”, người phụ nữ nói bằng giọng bình tĩnh, mặc dù tôi có thể nhận thấy bóng dáng háo hức. Không phải ngày nào Sở cảnh sát giáo xứ St. Edwards cũng có lý do để triệu tập đội SWAT. “Tôi cần cô kể cho tôi nghe mọi thứ có thể về những gì đang xảy ra. Tên cô là gì? Có con tin nào khác không?”

“Tôi là, ờ, Charmaine, và tôi nghĩ vẫn còn mấy người nữa”, tôi nói, tô vẽ thêm cho câu chuyện của mình. “Tôi thấy một...” Tôi kêu lên oai oái hốt hoảng và đánh rơi điện thoại khi sàn nhà bên trên tôi rùng rùng chuyển động.

“Cô ơi?” Tôi nghe thấy người phụ nữ bên kia kêu lên. “Charmaine? Mọi chuyện ổn chứ? Nói với tôi đi.” Ánh sáng ập xuống từ phía trên tôi,

và tôi ngẩng lên nhìn Philip đang nhấc toàn bộ khu vực sàn nhà lên. Một bên mắt của gã mờ đục và tai phải treo kỳ quặc bên đầu. Đôi môi nứt nẻ của gã co lại thành nụ cười quái gở.

“Hello, mẹ.”

Tôi ré lên một tiếng khủng khiếp - đương nhiên hoàn toàn với mục đích cho người phụ nữ đầu bên kia nghe - rồi chuẩn bị tinh thần vì tôi biết điều gì sẽ xảy ra tiếp theo. Không sai, Philip túm lấy cổ áo tôi, lôi tôi ra và giơ lên bằng một tay. Tôi lại hét lên lần nữa, nhưng lần này tuyệt đối chỉ vì bản thân mình khi Philip xoay người và ném tôi văng xa cả chục mét. Tôi rơi bịch xuống và trượt vèo đi khiến cho lớp da trên hông cùng cả vai bị cào xước và một cơn đau buốt nhói chạy xuyên qua ngực. Một lúc nào đó chắc tôi sẽ cần phải học cách ngã, cách lăn và mấy cái trò khi gió đổ mất thôi.

Nhưng ngay lúc này tôi phải đương đầu với một đứa con thây ma đang tức tối. Tôi loạng choạng đứng dậy và rút khẩu súng ra khỏi bao. Philip đang trên đà xông tới liền khựng lại, rồi thốt lên một tiếng cười khô khốc, lạo xạo. “Cái đó không giết được tôi. Cô nên biết thế.”

“Biết chứ, nhưng tôi cần anh lắng nghe tôi một lát thôi.” Khốn kiếp, chắc như bấp là tôi không muốn thử đánh nhau thật với gã này. Tôi đã đốt cháy hầu hết lượng não dư thừa, và nếu xem xét đến cơn đói đang dần tăng lên thì tôi bị thương nặng hơn chứ không chỉ là vài vết xước từ cú ném vừa rồi. Thêm nữa, Philip thực sự biết cách đánh nhau.

“Nghe này, có gì đó không ổn”, tôi vội vàng nói. “Lẽ ra anh không bị thổi rữa nhanh đến thế. Đó là do số não giả mà mục bác sĩ đó đã đưa cho anh. Bọn chúng...” Tôi lặng đi, đến lúc này mới nhìn thấy hai lính gác mà tôi cứ tưởng là đã chết. Bọn chúng từ từ đứng dậy, trên cổ và vai là những vết cắn há hoác. Và ánh mắt của chúng...

“Ôi, không hay chút nào”, tôi thở ra.

“Quên con đó đi!” Mụ Charish hét lên từ trên chiếc xe tải, khua khua thứ gì trên tay trông như một thỏi protein. Hai thầy ma mới quay lại và bắt đầu nhảy cẫng lên chạy về phía mụ. “Đi thôi, Trung sĩ! Chúng ta sắp cho nổ nơi này. Chẳng có cách nào con nhãi đó kịp thoát ra.” Mụ cười xấu xa. “Giờ nhắc mông lên xe ngay!”

Địch. Giờ tôi đã thấy những khúc gỗ màu nâu nhỏ đặt quanh nhà máy cạnh mấy cái thùng có lẽ chứa gì đó dễ bắt lửa bên trong, đặc biệt là quanh khu vực mà tôi vừa kịp thoát ra. Tôi đã xem phim Mythbusters đủ nhiều để biết C-4 trông như thế nào. Tôi nghe thấy tiếng còi từ xa, và biết rằng chẳng còn thời gian nữa. Chẳng đời nào bọn khốn kiếp này lại để lại bất kỳ bằng chứng nào quanh đây.

Tôi không chờ xem Philip định làm gì, mà quay người và cầm đầu cầm cổ phóng đi luôn, nhưng không về hướng cửa như mụ Charish có thể đã tưởng. Tôi biết chắc chắn bọn chúng sẽ bắn nếu tôi vượt qua chúng, và tôi cho rằng mình còn ít nhất một phút trước khi tất cả bọn chúng chen chúc hết lên xe và lượn khỏi đây. Chẳng đời nào tôi có thể chạy đủ nhanh để thoát được trước khi bọn chúng thoát, nhưng nếu tôi có thể nhớ chính xác...

Đấy. Chỉ cần qua phòng quản đốc là đến một dãy cửa sổ trông ra sông. Rất nhiều cửa đã bị vỡ, nhưng hầu hết là chưa. Tôi đánh liều liếc ra sau, thấy chiếc xe đã vượt qua ô cửa rộng và đang tăng tốc thật nhanh.

Giờ thì bất kỳ giây phút nào...

Tôi không ngu đến nỗi thử chui qua cửa sổ vì không chắc mình có đủ cơ bắp sau cặp mông gầy đét để thực sự thoát ra được. Thay vào đó tôi chụp lấy một cái ghế bỏ hoang trên đường chạy, rồi vung thành đường vòng cung rộng như một gã đụt ném búa nào đó trong thể vận hội, rồi quăng cái ghế về phía dãy cửa sổ. Nó đập tan một cách dễ dàng và vài giây sau tôi nghe thấy một tiếng tùm nghèn nghẹt.

Nhưng tôi đã vào guồng rồi. Tôi có đôi chút mong chờ chỗ ấy nổ tung ngay khi tôi lao đầu xuống qua cái lỗ trên lớp cửa kính mà chiếc ghế đã tạo ra - bởi vì cảnh tượng đó sẽ kỳ diệu và kịch tính đến điên rồ.

Nhưng thay vào đó tôi chỉ cắm đầu xuống nước với một tiếng tòm kỳ khôì mà chẳng có vụ nổ nào đẩy tung tôi đi.

Nước đủ lạnh để khiến tôi phải há hốc mồm ra thở - và chuyện đó thật kinh khủng vì lúc ấy tôi vẫn đang chìm dưới nước. Tôi không phải là kinh ngư giỏi nhất thế giới trên bất kỳ tiêu chí nào, nhưng cuối cùng tôi cũng xoay sở thò được đầu lên khỏi mặt nước, ho khù khụ tống ra thứ nước sông bẩn thỉu, và bắt đầu bơi chớ ra xa khỏi rìa tòa nhà bằng mọi sức lực có trong người.

Chưa đầy năm giây sau, tòa nhà nổ tung. Áp lực vụ nổ nhấn chìm tôi xuống sông lần nữa. Bản năng gào thét bảo tôi thò đầu lên mặt nước, nhưng tôi chống lại và ở nguyên bên dưới, thậm chí còn làm đủ mọi cách để chìm xuống sâu hơn. Đúng như tôi đã nghĩ, những mảnh vỡ bắt đầu đổ xuống dòng sông gần như ngay lập tức. Tôi chỉ kịp tránh khỏi bị một mảnh tường gạch lớn cắt ngang, nhưng vẫn bị một mảnh kim loại xoắn vện nện thật mạnh lên vai. Cú đó nhấn tôi xuống sâu thêm cả mét trước khi tôi có thể giãy giụa thoát ra, suốt khoảng thời gian đó cứ lơ lửng bên bờ vực của cơn hoảng loạn cùng cực. Tôi không muốn nghĩ xem chuyện gì có thể xảy ra với mình nếu chẳng may tôi bị mắc kẹt dưới đáy sông.

Hai lá phổi đã muốn vỡ tung lúc tôi bắt đầu quạt tay để nổi lên. Một viên gạch hay thứ gì đó rắn và nặng tương đương quất ngay vào đầu trước khi tôi nổi lên, và tôi phải bơi đứng trong nước một lát trong lúc chống lại cơn váng vất và hợp lấy không khí. Đi nào, ký sinh trùng bé nhỏ, tôi tề điềng người giục giã. Tao biết gần đây tao đã đòi hỏi ở mày rất nhiều. Tao hứa sẽ tặng cho mày một bộ não thật to thật ngon lành ngay khi chúng ta thoát khỏi vụ này.

Giờ tôi đã nghe được nhiều tiếng còi hú hơn, và rất nhiều người quất tháo. Tôi lại bắt đầu quạt tay, nhẹ nhàng chậm rãi, bơi về phía cách xa tòa nhà với hy vọng có thể thoát ra khỏi dòng sông từ đầu bên kia mà không bị ai trông thấy. Bởi vì tôi không biết làm thế quái nào có thể giải thích lý do tôi có mặt ở đây và chuyện gì đã xảy ra.

Tôi không còn cảm thấy lạnh được nữa - không thể cảm thấy gì nhiều nữa, một tình trạng mà tôi biết là vừa cực tốt lại vừa vô cùng xấu.

Nhưng tay và chân tôi vẫn tiếp tục chuyển động và sự kết hợp giữa dòng chảy cùng với sỏi bờ cầu thả của tôi cuối cùng cũng đưa tôi đến được khu vực đá tạo thành bờ ở phía Nam nhà máy.

Tôi phải cố đến mấy lần mới trèo được từ dưới sông lên khu đá. Mọi thứ đều tệ liệt đến nỗi tôi không thể bám chắc được và thế là bị trượt mất mấy lần. Con đoi đang trở nên trầm trọng cùng cực, nhưng đến nước này tôi chỉ có thể hy vọng duy trì đủ khả năng kiểm soát để không tấn công bất kỳ ai. Tôi không thực sự có cơ hội. Nếu tôi ở lại dưới sông thì sẽ chỉ làm cho tình trạng tôi tệ hơn mà thôi.

Thở qua hàm răng nghiến chặt, tôi ló đầu lên qua bờ đê và nhìn cảnh tượng trước mắt. Những bức tường phía ngoài nhà máy vẫn đứng đó - nhưng khói đen cuộn cuộn từ những gì còn lại của phần mái, còn lửa liếm ra từ những cái hồ há hoác đã từng một thời là cửa sổ. Ít nhất phải nửa tá xe cảnh sát có mặt ở đó, nhưng rõ ràng họ đã đổi nhiệm vụ sang thành ngăn chặn mọi người tránh xa khỏi hiện trường chờ đến khi lính cứu hỏa đến được đó - cũng sẽ chẳng lâu đâu nếu dựa vào tiếng còi báo động cho biết đội cứu hỏa đang đến gần.

Gió đổi chiều, thổi những đám khói hăng gắt về phía tôi, nhưng vào lúc này tôi đón chào nó. Ít nhất khói cũng nhấn chìm mùi náo của mọi người, có nghĩa là tôi có thể có cơ hội thực sự để kiểm soát con đoi thêm một lúc nữa. Tôi quyết định không nghĩ đến điều mình sẽ làm sau khi biến khỏi đây. Tôi chẳng có được ý tưởng mơ hồ chết tiệt nào cả.

Một chiếc xe khác tấp vào ngay khi tôi định trèo nốt đoạn đường lên bờ đê. Tôi thụp người xuống, chờ đợi, rồi cứng đờ cả người khi người lái xe bước ra.

Lão khốn khiếp Pietro Ivanov.

Tôi vớ lấy một cục đá, nhưng trước khi có thể thực hiện cái kế hoạch chưa-suy-nghĩ-thấu-đáo là “lao vào lão ta gào thét như một con điên sau đó nện vào đầu lão hết lần này đến lần khác” thì Marcus đã chui ra khỏi xe từ ghế trước, nhìn trùng trùng cái nhà máy đang cháy với nỗi kinh hoàng lộ lộ. Con sóc của tôi tăng gấp đôi khi Ed chui ra từ ghế sau.

Ái chà. Rõ ràng đã có nhiều chuyện xảy ra trong lúc tôi đi vắng.

Tôi lao đảo chạy về phía bức tường thấp, hy vọng là không có tay lính cứu hỏa hay cảnh sát nào nhìn về phía dòng sông. “Marcus”, tôi lào khào, nhưng xung quanh quá ồn ào. Cau có, tôi ném cục đá to bằng nắm tay vẫn đang cầm trong tay về phía Pietro. Cú ném bị trượt mất cả mét, nhưng lại bay trúng kính chắn gió của chiếc xe, gây ra một vết rạn nứt hình mạng nhện hoành tráng. Cả ba người đàn ông đều đồng loạt quay lại.

“Chào các cậu bé”, tôi lào khào. “Nhớ tôi chứ?”

Marcus chạy về phía tôi, bế thốc tôi lên trước khi tôi kịp làm gì khác ngoài co rúm người lại, rồi vội vàng quay về phía chiếc xe trong lúc Pietro mở cửa sau ra.

“Lạy Chúa toàn năng, Angel”, Marcus kêu lên, trượt vào trong xe cùng tôi và rồi lại ôm chặt lấy tôi. “Anh tưởng đã mất em rồi.”

“Đây”, Ed nói, dí một tấm chắn cho Marcus. “Quấn cô ấy lại.”

Tôi ngẩng đầu lên nhìn Pietro trong lúc Marcus quấn tấm chắn quanh người tôi. Mắt ông ta nhìn vào mắt tôi và mặt ông ta rúm ró lại.

“Angel, tôi thề là tôi không biết chuyện này lại...” Pietro khua bừa về phía nhà máy. “Bất kỳ điều gì về chuyện này... tôi không hề biết. Tôi thề đấy.”

Tôi mở miệng định bảo ông ta chỉ là đồ rác rưởi, để bảo rằng tôi biết ông ta đã bán đứng tôi, nhưng tất cả những gì thốt ra lại là “Nãoooo”.

Ừ, tôi đói ra trò đây.

Pietro đưa tôi một suất sinh tố não rồi bộn tôi lượn ngay khỏi chỗ đó. Một hàng rào đã được dựng lên, nhưng Pietro nhét cái gì đó vào trong túi của tay cảnh sát, và rồi được cho qua mà không bị hỏi thêm câu nào.

Tôi làm xong suất sinh tố thứ nhất mà vẫn trong tình trạng tương đối thối rữa, nhưng hai bác cháu thầy ma nhà nọ rõ ràng đã lên kế hoạch cho khả năng cần nhiều não nên đã đem theo cả một thùng lạnh

chứa đầy sinh tố và bánh nảo. Con đói bắt đầu đi khi tôi giải quyết xong suất sinh tố thứ ba, nhưng rồi tôi vẫn đánh chén thêm hai túi nảo nguyên chất thì mới cảm thấy tương đối ok. Thật tuyệt cú mèo khi Pietro sở hữu đến mấy nhà tang lễ.

“Chúng ta cần nói chuyện”, cuối cùng tôi nói, người nhẹ nhõm hẳn khi giọng nói đã bình thường trở lại. “Đặc biệt là ông đấy, Pietro.” Tôi trừng mắt nhìn gáy Pietro trong khi ông ta lái xe. “Nhưng trước tiên chúng ta cần đến NuQuesCor đã.”

“Không vấn đề gì, Angel”, Marcus nói. Anh vẫn đang quàng một tay ôm tôi. Chuyện đó tôi chẳng thấy phiền chút nào. “Ồ đó có gì?”

“Đầu thầy ma”, tôi nói. Ed cứng người lại và đỏ mặt. “Tôi không biết có bao nhiêu cái vẫn còn ở đó, nhưng tôi muốn lấy lại.”

Marcus thở ra và không tranh cãi. Không có nghĩa là tôi trông chờ điều đó. “Sẽ mất khoảng mười lăm phút để tới đó.”

“Bác sẽ xử lý vụ này”, Pietro nói, rồi lôi điện thoại cầm tay ra.

Tôi nheo mắt. “Ý ông là sao? Nếu còn bất kỳ cái đầu nào ở đó, tôi đều muốn lấy lại.”

“Và cô sẽ có cả”, ông ta trả lời, tay bấm số gọi. “Nhưng cô đang định đột nhập vào và thu hồi lại tất cả bằng bất kỳ phương tiện nào cần thiết, đúng không?”

Tôi quắc mắt. “Đại loại thế. Tôi hơi mệt mỏi vì cứ phải chơi đẹp rồi.”

Pietro đưa điện thoại lên tai. “Dominica năm không bốn.” Một khoảng dừng. “NuQuesCor ở Colomb, Louisiana. Thu hồi bất kỳ đầu người nào khớp với nạn nhân của các vụ chặt đầu xảy ra ở giáo xứ St. Edwards trong bốn tháng vừa rồi. Nhiều khả năng ở phòng thí nghiệm của bác sĩ Sofia Baldwin hoặc bác sĩ Kristi Charish.” Một khoảng dừng nữa. “Một giờ.” Ông ta tắt máy và đặt điện thoại xuống, rồi hỏi tôi, “Cô không phiền nếu chúng ta thử theo cách của tôi trước chứ?”

“Tôi sẽ tin khi tận mắt nhìn thấy”, tôi lẩm bẩm, xiên ánh mắt trừng

trùng đen tối vào gáy ông ta.

“Cũng hợp lý thôi”, ông ta trả lời. “Sao chúng ta không để Angel tắm rửa sạch sẽ, rồi sau đó ta sẽ nói mọi thứ cần phải nói trên bàn cà phê nhỉ?”

Khi Pietro nói ông ta muốn cho tôi cơ hội tắm rửa, tôi hình dung ra bọn tôi sẽ dừng chân ở một cửa hàng tiện lợi nơi tôi có thể gột bỏ phần ghê tởm nhất của lớp ghét bẩn ở trong phòng tắm và rồi mua một cái áo rộng lưng bùng mà tôi có thể mặc như một cái váy cho đến khi có thể về nhà. Nếu là tôi thì tôi sẽ làm thế.

Thế nhưng đó không phải là cách Pietro Ivanov xử lý những tình huống thế này. Không, thay vào đó ông ta thuê một phòng ở khách sạn Hilton duy nhất trong giáo xứ St. Edwards, đưa tôi thẻ từ, và báo với tôi rằng nếu tôi muốn tắm vòi hoa sen thì cứ việc, rằng ông ta sẽ kiếm quần áo cho tôi.

Tôi trở mắt nhìn ông ta một lúc, rồi im lặng cầm lấy tấm thẻ, đi thẳng lên phòng, và tận hưởng quả tắm vòi hoa sen nóng bỏng nhất trong cuộc đời.

Hắn Pietro đã thực hiện một cuộc gọi bí ẩn nữa trong khi tôi đang kỳ cọ máu me và bùn bẩn ra khỏi người, bởi vì, trải trên chiếc giường khi tôi bước ra là một bộ sưu tập quần áo, các vật dụng vệ sinh khác nhau, và cả một bộ trang điểm các loại - thậm chí còn theo gam màu chết tiệt của riêng tôi nữa chứ. Và cuối cùng, một mẫu giấy nhắn trên bàn nói rằng những người còn lại ở dưới phòng uống cà phê của khách sạn và làm ơn hãy xuống cùng họ khi tôi đã sẵn sàng. Tôi bị cảm dỗ là cứ từ từ thông thả thôi, nhưng tôi biết toàn bộ đồng hồ độn này còn lâu mới xong, và mọi người cần phải biết chuyện gì đang xảy ra.

Cuối cùng bốn người chúng tôi đã nói ra hết để ghép các mảnh lại với nhau để biết mọi chuyện đã tuột dốc thảm hại như thế nào.

Đầu tiên, tôi phát hiện ra làm thế nào Ed lại có mặt cùng với Marcus và Pietro. Chuyện rất đơn giản, thật vậy. Sau khi Ed đưa bố tôi đến ngôi nhà nhỏ an toàn của anh ta trong rừng, anh ta đi thẳng đến gặp Pietro và nói, “Đồ khốn nhà ông nợ tôi”. Và phải, anh ta đã dùng chính xác những lời như thế. Khá khen cho anh ta, Pietro đã đồng ý rằng phải, đồ khốn nhà ông ta nợ Ed.

Tôi kìm mình lại để không nói ra điều chết tiệt tương tự với Pietro. Dựa trên cái cách ông ta nhìn và cư xử trước mặt tôi, tôi có thể khẳng định rằng ông ta hoàn toàn nhận thức được điều đó. Chỉ không rõ là ông ta thực sự đã biết bao nhiêu, và ông ta dự định làm gì đối với chuyện đó mà thôi. Và tôi dự định làm gì với chuyện đó, nhân tiện nói luôn.

Tôi kể cho họ nghe những gì đã xảy ra với mình, tôi bị buộc phải biến đổi Philip thành cây ma như thế nào và gã Aaron có gương mặt đáng yêu đã chết ra sao. Kể cho họ nghe kế hoạch của Ed đã được đền đáp như thế nào, và tôi đã trốn thoát ra sao. Cũng kể cho họ nghe tôi đã thấy những gì... Philip thôi rồi nhanh hơn rất nhiều so với bình thường, và hai lính gác có vẻ như đã bị biến đổi chỉ sau vài miếng cắn. Và cuối cùng, tôi kể cho họ nghe chuyện Kristi cùng những cây ma giả của mẹ đã trốn thoát và giờ chỉ còn là hạt bụi trong gió.

Chẳng ai tỏ vẻ vui sướng về bất kỳ đoạn nào tôi kể lại. Phần còn lại, Pietro giải thích rằng bác sĩ Charish đã từng là bạn bè thân thiết với gia đình Quinn và cũng là cộng sự của bác sĩ Quinn trong phòng khám thần kinh của họ. Sau khi hai vợ chồng qua đời, Kristi Charish được quyền sở hữu toàn bộ những ghi chép và nghiên cứu của bác sĩ Quinn, một số trong đó liên quan đến các giả thuyết ký sinh trùng “cây ma” có thể hoạt động như thế nào. Tò mò trước lý do vì sao bác sĩ Quinn lại theo đuổi một đề tài như thế, mẹ ta đột nhập vào cơ ngơi nhà Quinn trước khi đồ đạc của họ kịp đóng gói, và đánh cắp hoặc sao lại nhiều nhất những ghi chép và giấy tờ mà mẹ ta có thể tìm thấy. Trong đống giấy giờ bị đánh cắp có một cuốn sổ do bố Ed viết loằng ngoằng dòng dài, và nếu dưới hoàn cảnh khác, hẳn bác sĩ Charish đã chỉ coi đó là một nỗ lực viết tiểu thuyết nghiệp dư mà thôi. Nhưng đối chiếu với mọi thứ khác mà mẹ tìm được, cũng như hoàn cảnh cái chết của vợ chồng nhà Quinn...

Pietro thở dài nặng nề. “Kristi không phải là kẻ ngu ngốc. Bà ta khởi xướng mối quan hệ tình cảm với tôi, rồi dần dần ‘khám phá’ ra thầy ma là có thật.”

“Là điều mà mẹ đã nghi ngờ suốt bao lâu nay”, Marcus nói, cau mày lại. “Đó chỉ là một cách để mẹ xác nhận và lấy các thông tin bên trong mà thôi.”

“Chính xác”, Pietro nói, miệng cong lại thành vẻ trầm trọng. “Và ngay cả khi mối quan hệ tình cảm nhạt đi, bà ta vẫn đảm bảo duy trì sự gần gũi với bác. Chúng ta là bạn bè, hay nói cách khác bác đã ngu ngốc tin như vậy.”

“Sao ông không để bác sĩ Charish nghiên cứu về não giả?”, tôi hỏi ông ta. “Sao lại là Sofia?”

Một nụ cười chua chát nở trên môi Pietro. “Có đấy chứ. Nhưng chẳng có nỗ lực nào của Kristi thành công, và dần dần tôi đã cảm thấy những thử nghiệm trên bất kỳ thầy ma nào trong phe của chúng tôi.”

“Và đó là trước khi tôi xuất hiện”, tôi nói, cực kỳ ngọt ngào, “khi đó ông đâu tiện có thầy ma nào muốn rũ bỏ để ném cho mẹ ta”.

Pietro đỏ mặt, vai sụm xuống. “Tôi thề với cô, tôi cứ tưởng điều tồi tệ nhất có thể xảy đến với cô là cô sẽ cảm thấy buồn nôn mà thôi.”

“Ừ, sao chả được”, tôi nói. Tôi chẳng tin chuyện đó lấy một giây, bởi vì nếu thế thì lại sao lại không để thầy ma nào đó khác của ông ta làm chuột bạch? Nhưng vào lúc này tôi sẽ không sống chết với chuyện đó. Tôi có một thứ khí gió khác phải quan tâm đến trước. “Ông nói tiếp đi”, tôi bảo ông ta.

Pietro không nhìn tôi, chắc với ông ta thì đó là ý tưởng rất tốt. “Sofia là một cô gái xuất sắc”, tôi tiếp tục, “và nghĩ ra một quy trình sẽ cho phép cô ta kiểm tra các công thức mà không gây nguy cơ cho bất kỳ thầy ma ‘sống’ nào. Khoảng sáu tháng trước, cô ta bảo tôi là cô ta đang tiến đến rất gần một thứ mang tính đột phá. Tôi tự tin rằng, nếu cho thêm một thời gian ngắn nữa, cô ta hẳn sẽ hoàn thiện nó. Cô ta quá tỉ mỉ. Không muốn đi tắt cũng chẳng muốn mạo hiểm không đáng”.

“Sáu tháng trước là lúc tôi bắt đầu nhận được những gói hàng bí mật trong hộp thư”, Ed nói, mặt xám ngoét.

“Chính xác”, tôi nói. “Tôi nghĩ rằng bác sĩ Kristi Charish yêu quý đã lên kế hoạch cho đoàn quân thầy ma được một thời gian rồi. Nhưng chuyện đó hoàn toàn phụ thuộc vào khả năng phát triển nguồn thức ăn dồi dào và đáng tin cậy.”

“Ý cô là tạo ra lính thầy ma ấy à?”, Ed hỏi. “Mụ ta đã làm việc cho đủ loại dự án tài trợ của chính phủ để biết được nên hợp tác với ai trong cái ý tưởng đó rồi. Nhưng dĩ nhiên, trước tiên mụ phải chứng minh mình không hoàn toàn phịa ra mọi thứ.”

Tôi chồm tới trước, tay gõ lên bàn. “Tôi cá là mụ bảo với họ rằng mụ có một thứ hay ho. Mụ đã phóng lao, và rồi trở nên mất kiên nhẫn khi Sofia cứ chậm rãi từ từ. Thế là mụ sao chép lại nghiên cứu của Sofia, lừa Ed đi kiếm mấy cái đầu thầy ma để mụ làm thí nghiệm, và bảo với lũ quan chức ngu xuẩn kia là mụ thành công rồi.”

Đến lượt Ed đỏ mặt hổ thẹn, nhưng tôi với tay ra đặt lên vai anh ta. “Đồ đụt, mụ ta là chuyên gia thao túng tâm cỡ thế giới rồi.”

“Tôi biết”, Ed hạ thấp giọng. “Nhưng tôi sẽ chẳng bao giờ quên được mình đã suýt giết chết hai người như thế nào.”

“Thế chỉ có nghĩa là mày sẽ phải mua bia cho tao cho đến hết đời thôi”, Marcus cười toe toét nói.

Ed bật cười yếu ớt. “Thế thì tao lời quá rồi.”

“Nhưng tại sao mụ ta lại chỉ muốn có đầu mà không phải toàn bộ một thầy ma?”, tôi hỏi.

“Mụ không có đủ tiền, sự hỗ trợ, hay cơ sở vật chất để chứa những thầy ma bị bắt”, Pietro nói. “Để trữ đầu, tất cả những gì mụ cần chỉ là một thùng lạnh. Và vào thời điểm ấy, đầu - và não - là tất cả những gì mụ yêu cầu cho nghiên cứu của mình.”

“Ồ, phải rồi”, tôi nói. “Nghe hợp lý đấy.” Rồi tôi hát đầu lên. “Nhưng

chúng ta không thể quên rằng bác sĩ Charish yêu quý giờ đang xổng chuồng và đang ở chỗ chỉ có Chúa mới biết cùng với đám thầy ma sống của mẹ.”

“Tôi có nhiều mối quan hệ”, Pietro nói. “Mẹ ta sẽ không thoát khỏi mạng lưới của tôi đâu.”

“Ồ thật sao?”, tôi đáp trả. “Mẹ ta làm việc ngay dưới mũi ông bao lâu rồi nhỉ? Xin lỗi nếu tôi không tin tưởng ‘mạng lưới’ của ông nhé.”

Pietro nhăn mặt và không trả lời. Ha! Điềm cho Angel. “Ok”, tôi nói. “Vậy là mẹ có một số đầu và dùng não giả để cho mọc lại ít nhất một thầy ma mà chúng ta đã biết.” Tôi nhìn Marcus. “Nhân đây, đồ đụt, với em thì làm được điều đó thật là ngẫu hết biết.”

“Anh chưa bao giờ biết là chuyện đó có thể”, Marcus thừa nhận. “Cổ lẽ chuyện đó trước đây chưa từng được ai thử nghiệm vì chắc chắn để thực hiện được sẽ cần một lượng não khổng lồ.”

Ý hay. Để chữa lành cho tôi khỏi mấy vết thương chỉ hơi hơi đe dọa đến tính mạng thôi mà đã tốn mất mấy bộ não rồi.

“Và phải”, Marcus nói tiếp, “rõ ràng em đã đúng, lúc ấy Zeke đang cố trốn thoát khỏi trung tâm. Nhưng bằng cách nào đó số não giả đã chơi hấn ta một ván, và cơ thể hấn đã không mọc lại được chuẩn như cũ.”

Tôi cười toe toét. “Thế sao hồi trước chuyện này lại khó đến thế? Sau này anh cần phải thừa nhận em nói đúng nhanh hơn thế này nhiều mới được.”

Marcus cười khùng khục và siết nhẹ tôi. “Anh sẽ cố hết sức.” Pietro hắng giọng ngược ngịu. “Không lâu sau chuyện này Kristi đến gặp tôi, một lần nữa hỏi xin một... tình nguyện viên.”

Tôi quắc mắt. “Tôi vẫn không hiểu vì sao mẹ lại cảm thấy cần phải đến gặp ông trong chuyện này. Tại sao mẹ không cứ thế chạy ra ngoài kia bắt cóc thầy ma đầu tiên tìm được? Ý tôi là, tại sao mẹ lại cần ông cho phép? Mẹ đã vượt qua ranh giới xa tít rồi, đúng không?”

Pietro im lặng một lúc. “Tôi già lắm rồi,” cuối cùng ông ta nói, rồi ngẩng lên nhìn Marcus. “Già hơn rất nhiều so với cháu hình dung, bác chắc chắn vậy”. Ánh mắt ông ta chuyển sang tôi trong tích tắc, nhưng trong khoảnh khắc ấy trông như thể ông ta đã bỏ rơi lớp mặt nạ. Đột nhiên tôi có thể cảm thấy sức mạnh lớn lao của thời gian, của kinh nghiệm, của chiến công chồng chất và khổ đau. Thế rồi ông ta nhìn đi chỗ khác và cảm giác ấy tan biến.

Lão đụt này đã là thầy ma lâu hơn rất nhiều so với khoảng thời gian ba mươi năm, tôi nhận ra điều đó.

“Những năm qua tôi đã cẩn thận vun đắp tầm ảnh hưởng”, ông ta nói tiếp. “Kristi đã đứng khi thận trọng trước sự tức giận của tôi, và tôi chắc chắn rằng mục ta đã cẩn thận để không ‘vượt qua ranh giới’, nói theo một cách nào đó, cho đến khi mục ta đến được vị trí có tầm ảnh hưởng mà mục hy vọng là có thể ngang hàng được với tôi.”

Tôi giữ vẻ mặt lạnh lùng và không đáp lại.

Pietro khẽ thở dài. “Thế nhưng có kinh nghiệm và tầm ảnh hưởng vẫn không giúp tôi tránh được một số việc làm vô cùng ngu ngốc.” Mắt ông ta gặp ánh mắt tôi, nhưng lần này tôi không bị cái cảm giác ‘má ơi, ông ta sống trên đời này lâu lắm rồi’, thật nhẹ người.

“Tôi đã đối xử vô cùng ác độc với cháu”, ông ta nói. Thế rồi miệng ông ta mím lại thành vẻ nhăn nhó. “Marcus đã bày tỏ sự bất mãn khá dữ dội.” Ông ta dừng lại. “Đúng là dữ dội. Nhưng nó đã bảo rằng nó có tha thứ cho tôi hay không hoàn toàn phụ thuộc vào cháu, và vào việc cháu có chấp nhận lời xin lỗi của tôi hay không.”

Ồ, ai mà biết được. Marcus đang để tôi kiểm soát cái cuộc đời chết tiệt của mình. Tôi hơi liếc sang nhìn anh, nhưng anh đang mang cái vẻ mặt đeo-đá-không-thể-nào-dò-được. Mỗi lần làm thế trông anh yêu chết đi được.

“Tôi cực giống bố tôi”, tôi nói với Pietro. “Tôi có thể ôm mối hận thù đến mức vô cùng tận. Và mặc dù việc mọi người tha thứ cho nhau là một điều tuyệt vời và kỳ diệu, và tất cả chúng ta đều có một cái ôm tập thể thân tình chết tiệt, tôi vẫn không thể nói rằng tôi tha thứ cho ông

cho đến khi tôi thực sự cảm nhận được điều ấy và tin rằng ông thực sự hối tiếc về những gì đã xảy ra và rằng ông không chỉ chơi trò khéo mồm khéo miệng với tôi mà thôi.”

Thấp thoáng dấu vết nụ cười nhếch lên ở khóe miệng Pietro. Ông ta gật đầu nghiêm nghị. “Thế có vẻ rất công bằng.” Rồi ông ta quay sang Ed. Nhưng Ed giơ một tay lên trước khi Pietro kịp nói. “Chúng ta sẽ nói chuyện sau”, anh ta nói, ánh mắt tầm tôi và hoang vu.

“Đương nhiên”, Pietro đáp lời, nhượng bộ.

“Vây là, ừm, đây là điều mà tôi không hiểu lắm”, tôi nói, háo hức muốn phá tan sự căng thẳng kỳ quặc bất chợt ập xuống. “Làm thế nào mà ta sai khiến được gã trưởng an ninh ở trung tâm làm tất cả các công việc dơ bẩn của họ, bao gồm giết mấy người? Và tại sao họ không sử dụng McKinney để lấy được số đầu thầy ma mà họ cần?”

“Tôi đã tìm hiểu thông tin về hắn sau khi hắn bắt cô đi”, Ed nói. “Với sự giúp đỡ của Pietro tôi tìm ra được tên thật của hắn là William Rook và hắn là, chắc, người xấu kiểu Jason Bourne. Kiểu siêu điệp viên, ám sát, giết thuê, bị đồn là có dính dáng đến nhiều hoạt động giấu giếm của chính phủ. Nói cách khác, hắn nói chung là dân chuyên làm những công việc bẩn thỉu.” Anh ta dừng lại khi cô nàng phục vụ bước đến để rót thêm cà phê. Tất cả chúng tôi đều nở nụ cười thân thiện với cô nàng, rồi ngay lập tức chụm sát lại với nhau ngay khi cô nàng rời khỏi. “Và bác sĩ Kristi Charish thuê hắn chưa đầy một tháng trước. Sau khi họ có thể chứng minh được rằng khái niệm lính thầy ma của họ có chút giá trị.”

“Ồ, hiểu rồi”, tôi nói. “Không phải là hắn đang làm công việc bẩn thỉu của họ ta. Hắn để mắt canh chừng họ và làm những gì cần thiết cho toàn bộ cái dự án thầy ma theo thuyết âm mưu của chính phủ.”

“Chính xác”, Pietro nói. “Hắn là một kẻ vô cùng nguy hiểm.” Vẻ đau đớn thoáng qua gương mặt ông ta. “Ước gì tôi đã nghĩ đến chuyện điều tra hắn sớm hơn, nhưng Kristi đảm bảo với tôi rằng họ đã điều tra tất tần tật về hắn và rằng tôi có thể tin tưởng hắn.” Ông ta không nói gì thêm nữa, nhưng chẳng cần phải thiên tài mới luận ra được rằng Pietro

đã sử dụng McKinney cho công việc bản thảo nào đó của chính mình.

“Ừ, chắc, tôi đã đánh chén não của hắn.” Tôi ngả người ra và đan mấy ngón tay ở sau đầu. “Thằng chó đẻ đó bắn tôi. Tôi không thể bỏ qua chuyện đó được.” Mình đã giết người. Lẽ ra chuyện đó phải làm mình lẫn tẩn hơn thế này chứ nhỉ? Ừ, đương nhiên rồi, hắn là một kẻ thực sự xấu xa, thế nhưng...

Tôi đột nhiên ngồi thẳng dậy. “Đệch. Hôm nay là thứ mấy rồi?”

Marcus nghiêng cổ tay nhìn đồng hồ. “Chà, khoảng một tiếng nữa là sẽ sang thứ Ba.”

“Ôi, may quá”, tôi sụm xuống nhẹ cả người. “Em vẫn chưa lỡ mất vụ đó.”

“Chưa lỡ vụ gì?”, Marcus hỏi.

Tôi cười ử ê. “Cuộc gặp mặt với sĩ quan quản thúc.”

Ed khịt mũi. “Không đùa chứ? Cô vừa sống sót thoát khỏi trung tâm thí nghiệm bí mật của chính phủ và đó là điều cô lo lắng đến ư?”

“Chính xác là thế!”, tôi đáp trả. “Tôi vừa sống sót thoát khỏi trung tâm thí nghiệm bí mật của chính phủ, vì thế sẽ nhục như con trùng trực khi mà trải qua tất cả chuyện đó rồi cuối cùng lại quay vào tù bởi vì tôi lỡ mất một buổi gặp mặt, không đúng sao?”

Ed chớp mắt. “Tôi không thể tranh cãi chuyện đó.”

“Đừng, anh bạn”, Marcus nồng nhiệt nói. “Đừng tranh cãi với cô ấy. Như thế sẽ tốt hơn.”

Tôi mỉm cười và nhăm nháp cà phê.

Và sau đó Marcus đưa tôi về nhà. Bố cùng Ed đã đưa xe của tôi về và

ai đó đã trả tiền thay lốp xe. Nếu xem xét đến chuyện mấy cái lốp cũ đã mòn xơ cực kỳ nguy hiểm, tôi khá là hài lòng khi kết quả lại thành ra thế này. Tôi ngờ là Pietro có liên quan gì đó đến chuyện này, vì tôi biết bố không có số tiền như thế. Thêm nữa, thật thần kỳ là ví và những thứ bên trong vẫn ở trong xe, cứu tôi thoát khỏi cả đồng thứ lằng nhằng.

Bố ôm tôi thật lâu khiến tôi không dám chắc là có bao giờ bố thả tôi ra không. Tôi không thấy phiền hà gì.

“Một ngày nào đó con sẽ phải kể bố nghe tất cả những chuyện này là thế nào, được chứ con yêu?”, bố lầm bầm, giọng khản đi.

Tôi nuột khan gật đầu. “Vâng. Con hứa.”

Cuối cùng bố cũng buông tôi ra và nở nụ cười run rẩy, rồi ngẩng đầu lên nhìn Marcus. “Cảm ơn vì đã giữ an toàn cho con bé và đưa nó về nhà.”

“Cô ấy tự giữ an toàn cho bản thân, ông Crawford ạ”, Marcus nói. “Cô ấy rất cứng rắn. Tất cả những gì cháu làm là cho cô ấy quá giang.”

“Phải”, tôi vừa nói vừa sục sạo kiểm tra ví để đảm bảo mọi thứ thực sự vẫn ở đó. “Chỉ cần gọi em là Thiên thần Đá Đít thôi.” Tôi nháy mắt với anh.

Điện thoại của tôi đã chết ngỏm, nhưng ngay khi tôi cầm điện nó liền sáng lên như một cây thông Noel báo cuộc gọi lỡ và tin nhắn - hầu hết đến từ Derrel, số còn lại từ Nick và Monica. Tôi lướt qua đám tin nhắn, cảm giác hoang mang dần tăng lên. Từ Derrel tôi nhận được: Gọi cho anh. Và: Cô ở đâu thế? Cô nên xem tin tức đi. Và: Gọi cho anh! Cô đang ở chỗ quái nào thế? Từ Monica thì đơn giản là: Oa! Chị thật quá mừng cho cô! Rồi từ Nick: Cô đi làm muộn đấy. Và cuối cùng, lại là từ Derrel: Anh sẽ giết mày nếu mày không gọi lại cho anh!

Tin nhắn cuối cùng từ Derrel gửi đến chỉ mới hai mươi phút trước, vì thế tôi gọi lại luôn cho anh ấy.

Derrel trả lời bằng, “Mày không bao giờ kiểm tra tin nhắn hay sao hả con bé kia?”.

“Ừm, gần đây em hơi bận. Đại loại em ra khỏi thị trấn. Có chuyện gì thế?”

“Cô nên xem cuộc họp báo mà bác sĩ Duplessis đã tổ chức hôm qua. Nó phát trên kênh tin tức số năm và có cả trên website đây.”

Tôi định nhắc cho anh ấy nhớ là ở nhà tôi không có máy tính, nhưng rồi lại quay sang Marcus. “Anh có smartphone, đúng không?” Khi Marcus gật đầu tôi liền bảo, “Derrel bảo em phải xem cuộc họp báo của viện trưởng ngày hôm qua trên kênh tin tức số năm”.

“Ok”, tôi nói với Derrel sau khi Marcus lôi clip ấy ra và bấm mở. “Em đang xem đây... Khoan đã. Cái quái gì thế?”

Derrel cười khùng khục. “Cứ xem tiếp đi.”

Bác sĩ Duplessis đang đứng trong phòng họp đằng sau một bục giảng, vẫn đeo cái nơ chết tiệt ấy.

“Khi Angel Crawford lên mười chín cô ấy đã mắc sai lầm - một lỗi trong quyết định. Không ai bị thương, và tổn thất về tài sản ở mức thấp nhất. Hậu quả là cô ấy bị đưa ra tòa và phải nhận án treo cùng với hình thức quản thúc.

Hệ thống luật pháp của chúng ta nhằm để cải tạo những người phạm tội, và nếu chúng ta không cho phép họ, những người mong ước được cải thiện bản thân, có được cơ hội để làm điều đó, vậy thì chúng ta đã phản bội họ và phản bội lại chính chúng ta trong xã hội này.

Angel Crawford là một nhân viên tận tình và siêng năng, và là nạn nhân của một tội ác. Cô ấy bị khống chế bằng súng và buộc phải giao ra một túi xác trong đó chứa xác của một người đã chết. Trong hầu hết các nghề nghiệp, người làm việc được bảo rằng, nếu họ bị cướp bóc hay đe dọa, họ nên làm theo yêu cầu của thủ phạm để bảo vệ chính mạng sống của họ. Viện chúng tôi cũng không ngoại lệ.

Và việc ám chỉ rằng tiểu sử trước đây đã góp phần vào sự kiện tội tệ này - đặc biệt là khi không biết bất kỳ chi tiết hay lý do nào của vụ trộm - là một lời buộc tội hèn hạ chẳng khác gì khi một nạn nhân bị

cường hiếp lại bị buộc tội đã chào mời thủ phạm tấn công.

Vì vậy tôi mong được bày tỏ một cách vô cùng rõ ràng rằng tôi không chấp nhận cúi đầu trước bất kỳ âm mưu chính trị nào mà các đối thủ và báo chí đang bày ra, bởi vì trong hoàn cảnh này, và trong hầu hết các âm mưu chính trị, những con tốt mà chúng ta vẫn tình cờ ném lung tung lại là những con người thực sự, và những thủ đoạn nhỏ nhen của chúng ta lại đem lại hậu quả thực sự cho họ. Đình chỉ hay sa thải Angel sẽ không chỉ cướp đi của Viện này một trong những nhân viên tốt nhất, mà nó còn làm người ta tin rằng Viện đã mắc thiếu sót và phần nào cầu thả. Và ngay lúc này tôi tuyên bố với các vị, điều đó là không đúng.”

Vẫn còn vài phút nữa mới hết clip nhưng tôi đã bấm dừng. “Oa, đúng là ông ta thích thuyết trình thật, nhỉ?”

“Ừ”, Derrel nói. “Ông ta đại loại đã nói tương tự thế bốn lần theo những cách khác nhau. Anh cho là ông ta đang theo đuổi chiến thuật ‘Hãy bầu cho tôi nếu không tôi sẽ nói mãi’.”

“Vậy là em vẫn còn công việc?”

“Chuẩn luôn.” Tôi có thể nghe được nụ cười rộng toác mang tai trong giọng Derrel.

“Chờ một lát”, tôi nói, tay che ống nghe lại, rồi quay sang ném cho Marcus ánh mắt dò xét. “Anh hay ông bác của anh có liên quan gì đến chuyện này không đấy?”

Nụ cười nhảy nhót trên gương mặt anh, nhưng anh lắc đầu. “Anh thề, bác cháu anh không hề liên quan gì đến chuyện này.”

Tôi nghĩ giọng Marcus có chút biến điệu kỳ quặc khi nói “chuyện này” nhưng cũng không chắc lắm. Tôi bỏ tay che điện thoại ra. “Không đùa nhé”, tôi hỏi Derrel. “Lý do là gì? Ý em là em biết mình hoành tráng cỡ nào, nhưng vì sao viện trưởng lại công khai như thế?”

“Bác sĩ Leblanc”, Derrel trả lời. “Ý anh là, đừng hiểu nhầm nhé, tất cả bọn anh cũng đều đứng về phía cô cả, nhưng ông ấy là người đi thẳng

đến văn phòng bác sĩ Duplessis và bảo ông ta rằng nếu viện trưởng chịu thua áp lực mà bắt cô nghỉ phép hay sa thải cô, vậy thì ông ấy sẽ không chỉ nghỉ việc mà còn dốc hết sức mình để hỗ trợ cho bất kỳ đối thủ nào của viện trưởng có cơ hội đánh bại ông ta cao nhất.” Derrel hăng giọng. “Có thể còn có gì đó nữa đã được nói ra đằng sau cánh cửa đóng kín đó. Nhưng dù là gì thì nó cũng đã có tác dụng.”

“Oa.” Và rồi bởi vì tôi chẳng biết nói gì nữa, tôi lại “oa” thêm lần nữa.

“Cô quay lại làm việc vào sáng thứ Năm được chứ nhỉ? Ồ, và mấy ngày vừa rồi cô nghỉ phép có lương đầy nhé. Báo cho biết thế.”

Tôi cười toe toét. “Ừ. Hoàn toàn có thể.”

“Ôn Chúa”, Derrel nồng nhiệt nói. “Anh cứ tưởng cuối cùng anh lại bị ghép đôi với Nick chứ.”

“Chắc, ít nhất thì anh ta cũng biết gõ phím”, tôi đùa.

Derrel phát ra một âm thanh ú ớ, rồi nói, “Anh sẽ gặp lại cô vào thứ Năm”.

Tôi cười vang rồi tắt máy. “Có vẻ như con lại có việc làm rồi.” Tôi kể vắn tắt cho bố và Marcus nghe về sự tình câu chuyện.

Bố thở dài lắc đầu. “Thứ công việc kỳ quái chết tiệt”, bố lầm bầm, nhưng trong mắt bố không còn vẻ ghê tởm nữa.

Marcus ôm lấy tôi. “Anh mừng cho em. Nhưng giờ anh nên để em nghỉ ngơi đôi chút.”

“Để em tiễn anh”, tôi nói.

Tôi đi theo anh ra chỗ đỗ xe. Anh mỉm cười và định hôn tôi, nhưng tôi chống một tay lên ngực anh, ngăn anh lại. “Chuyện là thế này, Marcus”, tôi nói. “Em thích anh. Rất nhiều.”

Miệng Marcus mỉm lại. “Đây là đoạn em nói ‘Nhưng em không nghĩ chuyện này sẽ có kết quả và chúng ta nên là bạn bè’, đúng không?”

“Ồ không, không hề”, tôi nói, buồn cười khi thấy hai hàng lông mày của anh nhíu lại đầy hoang mang. “Em thực sự nghĩ hai ta nên hẹn hò. Em chỉ không nghĩ chúng ta nên nhảy ngay vào làm người yêu người đương như trước. Bởi vì, thực lòng đấy, chúng ta chưa từng hẹn hò.” Tôi hít một hơi thật sâu. “Em muốn xem xem liệu chúng ta có nhiều điểm chung hơn ngoài cùng là thầy ma hay không. Và chuyện ân ái tuyệt vời nữa. Bởi vì, đồ đụt ạ, nếu đó là lý do duy nhất chúng ta ở bên nhau thì sẽ bung bét lắm, và không thể nào có kết thúc tốt được.”

“Ok”, Marcus chậm rãi nói. Anh vờ tay xoa vai tôi. “Anh cũng thích em. Rất nhiều.” Trông anh như kiểu định nói nhiều hơn, nhưng rồi rõ ràng đã đổi ý và chỉ nở nụ cười ỉu ỉu. “Anh thích hẹn hò. Biết thêm về em.”

Tôi ngẩng đầu lên hôn phớt anh. “Em không nghĩ giờ em vẫn là em của ba tháng trước. Em cũng muốn biết thêm về bản thân mình nữa.”

Trông anh có phần hơi mất mát, thế nên tôi kéo anh vào lòng. Anh khẽ rung mình rồi thả lỏng người trong tay tôi. Một phần trong tôi cảm thấy tội tệ và thật bệnh, nhưng cùng lúc đó tôi biết đây là điều đúng đắn. Tôi xứng đáng ở bên một người muốn được ở bên tôi, cho dù người đó là kẻ chết tiệt nào.

Tôi siết nhẹ Marcus rồi buông anh ra. “Mai gọi cho em nhé?” “Anh sẽ gọi”, anh nói, lại cười lần nữa. Đó có thể là giả vờ, nhưng anh đang cố gắng nỗ lực hết mình. Tôi lại hôn anh lần nữa, tiễn anh ra về, rồi quay trở vào bên trong. Có lẽ anh và tôi thực sự sẽ giải quyết được mọi thứ. Thực ra, tôi nhận ra rằng đúng hơn là tôi hy vọng điều đó. Nhưng ít nhất giờ tôi biết rằng nếu không được như thế thì đó cũng không phải là ngày tàn của thế giới. Tôi đã mạnh mẽ hơn những gì hằng mơ ước. Và trong cuộc đời này tôi có nhiều người đứng sau lưng, cho dù bất kỳ chuyện gì xảy ra.

Sáng hôm sau tôi đi thẳng đến văn phòng Thử thách và Giám án, đến sớm vô cùng trước giờ hẹn gặp. Tôi ngồi cứng đờ trên chiếc ghế

nhựa trong phòng chờ, chân vắt chéo và hai tay xếp lên nhau, trong lúc mắt nhìn trùng trùng những tấm áp phích cổ động hạng bét treo trên bức tường cấu bần và tránh bất kỳ hình thức tiếp xúc bằng mắt nào với hai người khác trong phòng.

Tôi nghe thấy tiếng bước chân dọc theo hành lang, liền ngồi thẳng dậy, hơi buồn cười nhận thấy rằng hai người kia cũng làm y hệt thế. Sĩ quan Garza vòng qua lối rẽ, và hai kẻ ấy lại ngồi sụm xuống.

Ông ta hơi hắt hàm ra hiệu cho tôi. “Ra sau đi, Angel.” Tôi đi theo ông ta theo đường hành lang vào một văn phòng có lẽ thực ra là rộng lớn nếu nó không chất đầy ứ đồ đạc và tủ đựng hồ sơ. Garza ra hiệu cho tôi về phía một chiếc ghế trong khi ông ta ngồi xuống sau bàn làm việc, một vẻ kỳ quặc chần chừ nán lại trên mặt ông ta.

“Mọi chuyện ổn cả chứ?”, tôi hỏi.

“Tôi nghĩ vậy”, ông ta nói, đẩy đồng giấy tờ ra xa và ngả người ra. “Thế này, tôi đã định hôm nay sẽ nói chuyện với cô về việc học để lấy chứng chỉ GED và bảo với cô rằng ngay khi cô qua được kỳ thi ấy tôi sẽ chấm dứt sớm thời gian quản chế cho cô.”

Tôi ngạc nhiên trở mắt nhìn ông ta mất mấy giây. “Nghiêm túc chứ? Tất cả những gì tôi phải làm là qua kỳ thi GED, và rồi thế là xong á?”

Garza khịt mũi. “Chà, tôi đã định nói thế. Nhưng rồi có chuyện xảy ra sáng hôm nay đã thay đổi những kế hoạch đó.”

Cảm giác phấn chấn chuyển thành khiếp sợ. Có phải có người đã nhìn thấy tôi ở nhà máy? Liệu tôi có bị buộc tội gây hỏa hoạn hay thứ gì đó gì như thế?

“Chưa đầy nửa giờ trước tôi nhận được điện thoại của thống đốc”, ông ta nói. Thế rồi thật sững sốt, một nụ cười nở trên môi ông ta. “Cô đã được tha bổng.”

“Tôi... hả? Cái gì?” Tôi chớp mắt. “Cái quái gì thế?” Garza nhún vai. “Đừng bắt tôi giải thích. Nhưng không sai đâu. Tin tôi đi, tôi kiểm tra rồi. Ba lần. Tha bổng hoàn toàn. Xóa bỏ hồ sơ. Tôi chưa từng thấy thứ gì

như thế.” Thế rồi ông ra chồm tới trước, vẻ mặt dữ tợn trở lại. “Tôi không biết chuyện này là chuyện quái quỷ gì, nhưng tôi thề có Chúa, Angel, nếu cô phá hỏng chuyện này và lại vướng vào rắc rối, tôi thề sẽ siết cổ cô.”

Tôi cười toe toét, rồi cười phá lên. Lão già Pietro Ivanov chết tiệt. “Đừng lo cho tôi. Tôi sẽ không phá hỏng chuyện này đâu.” Tôi thậm chí sẽ tiến tới và tham dự kỳ thi GED chết tiệt nữa kia. Suy cho cùng, tôi có cảm giác sớm thôi tôi sẽ cần toàn bộ chỗ kiến thức mà mình có thể nhét vào đầu.

Chú thích:

[7] Một cách nói trại trong tiếng Anh. McKinney đã phát âm từ soldier (bình sĩ) thành zoldier vì từ zombie (thây ma) bắt đầu bằng chữ Z.